

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

THÁNH NGÔN HIỆP TUYỂN
Quyền nhứt & Quyền nhì

Hội Thánh Giữ Bản Quyền
Ấn Bản Năm Nhâm Tý (1972)

Đã hiệu đính dựa theo ấn bản năm
Kỷ Dậu (1969) & Canh Tuất (1970)

In tại Nhà in Trung Tâm Giáo Hóa
Thiếu Nhi Thủ Đức

MỤC LỤC

Thánh Ngôn Hiệp Tuyển quyền nhưt

- LỜI TỰA
- 1. Thánh giáo của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế đến xưng danh hiệu lần đầu và chỉ tên 12 người môn đệ trước hết.
- 2. Thánh giáo dạy về việc thủ cơ chấp bút.
- 3. Thánh giáo dạy phải hòa nhau để chung lo danh đạo và từ đây Thầy khởi sự dạy đạo.
- 4. Thánh giáo của Chí Tôn dạy gắng dạy trẻ nhỏ nên hiền.
- 5. Thánh giáo dạy cách lễ bái và thờ Thiên Nhân.
- 6. Thánh giáo dạy rằng muôn việc cũng có thiệt mà cũng có dối. Thầy nói trước cho mà giữ lấy mình. Chung quanh Thầy thả một lũ hồ lang để cắn xé các con, song trước Thầy đã cho mặc thiết giáp.v.v..
- 7. Thánh giáo xưng danh Nhiên Đăng Cổ Phật, Thích Ca Mâu Ni, Thái Thượng Ngươn Thi thị Ngã, kim viết Cao Đài...
- 8. Thánh giáo của Thích Ca giảng cơ mừng mở Đạo. Thánh giáo tiếp theo giải nghĩa Tam Kỳ Phổ Độ...
- 9. Thánh giáo dạy sắp Thiên phong và lập thế.
- 10. Thánh giáo dạy rằng từ trước Thầy đã lập Ngũ Chi Đại Đạo và kỳ ba này Thầy không giao Chánh Giáo cho tay phàm nữa.
- 11. Thánh giáo phong Thánh lần đầu.
- 12. Thánh giáo dạy rằng dù cho trẻ con trong bụng cũng phải độ, sao các con lại đuổi thiện nam tín nữ? Trước Thầy giảng sanh lập Phật Giáo, nay dùng huyền diệu mà giáo đạo chớ không giảng sanh nữa.
- 13. Thánh giáo dạy về Thánh Tâm và Phạm Tâm, khuyên độ rồi nhơn sanh.
- 14. Thánh giáo xưng danh Thích Ca Như Lai kim viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát và nhắc lại rằng trong Phật Tông nguyên lý đã cho hiểu trước đến buổi hôm nay (là khai Đạo Tam Kỳ Phổ Độ) khuyên chư tăng hành đạo và không đặng nói Phật giả vô ngôn nữa.
- 15. Thánh giáo bằng Pháp văn vì có hai người Pháp hầu đàn.
- 16. Thánh giáo dạy Nhạc Lễ.
- 17. Thánh giáo khuyên dạy một chức sắc tên K.
- 18. Thánh giáo dạy sắp đặt Ngọc Đàn.
- 19. Thánh giáo dạy thành lập Nữ Phái.
- 20. Thánh giáo dạy thọ truyền bửu pháp và luyện đạo.
- 21. Thánh giáo dạy về sự chết và sự hằng sống. Nếu không có Thầy thì không có chi trong Càn Khôn Thế giới này.

22. Thánh giáo dạy phải trau dồi hạnh đức.
23. Thánh giáo dạy về tà dâm giới.
24. Thánh giáo dạy rằng Thầy đến lập trường thi công quả.
25. Thánh giáo cho biết sự phạm tục là mưu kế của Tà Mị. Đạo khai Tà khởi.
26. Thánh giáo dạy các môn đệ đầu tiên phải xuống Càn Giuộc vì tà mị muốn nhiều hại môn đồ. Tái cầu nhiều lần Thầy lập Tam Trấn phong tịch Đạo và lập thế.v.v...
27. Thánh giáo dạy chư môn đồ Minh Đường về việc tu bất thành vì đạo bề.
28. Thánh giáo khuyên ông Đ... ăn năn sám hối lấy công chuộc tội.
29. Thánh giáo dạy lập họ Thánh tịch của chức sắc và buộc mỗi vị phải độ cho đặng ít nữa 12 người. v.v...
30. Thánh giáo dạy phải tập tánh khiêm nhường mà độ chúng.
31. Thánh giáo dạy sắp đặt Thánh Thất, tạo ngôi Giáo Tông, Chương Pháp, Đầu Sư và quả Càn Khôn.
32. Thánh giáo dạy từ đây trong nước Nam duy có một Đạo chơn thật là Đạo Thầy đã đến lập.
33. Thánh giáo dạy phải biết tranh đấu để thắng tà mị.
34. Thánh giáo dạy tập cử chỉ khác hẳn thế tình .v.v...
35. Thánh giáo Pháp văn cho vị đạo hữu người Pháp.
36. Thánh giáo dạy rằng: Nay Thầy giảng thế chơn Nhưt Phật, Tam Tiên, Tam thập lục Thánh, Thất thập nhị Hiền, Tam thiên Đồ Đệ.
37. Thánh giáo dạy mặc đồ bô vải.
38. Thánh giáo dạy rằng Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy .v.v... và lễ cúng như Tam Bửu thi: Rượu là Khí, Bông là Tinh, Trà là Thân.
39. Thánh giáo giao cho Hồ Quang Châu mở đạo Trung Kỳ. Tái cầu Thầy dạy Chánh Trị với Đạo chẳng buổi nào liên hiệp cùng nhau.
40. Thánh giáo Pháp văn cho vị đạo hữu Pháp.
41. Thánh giáo Pháp văn cho vị đạo hữu Pháp.
42. Thánh giáo dạy về việc thử thất và từ đây quyền thưởng phạt giao vào tay Lý Thái Bạch. Tái cầu Đức Lý Giáo Tông giảng dạy về sự thưởng phạt.
43. Thánh giáo tại Đền Minh Tân có Thái Thượng Lão Quân, Tề Thiên Đại Thánh, Lê Sơn Thánh Mẫu giảng dạy bốn đạo Minh Tân.
44. Thánh giáo dạy về cơ huyền diệu của kiếp luân hồi.

45. Thánh giáo phân đẳng cấp chư chức sắc và dạy việc công cử.
46. Thánh giáo giải thích việc xảy ra tại Từ Lâm Tự.
47. Thánh giáo dạy tiếp việc xảy ra tại Thánh Thất.
48. Thánh giáo Pháp văn cho đạo hữu người Pháp.
49. Thánh giáo của Lý Giáo Tông dạy phân biệt nam nữ.
50. Thánh giáo dạy phải ghi đạo vào lòng chớ đem thói ám muội mờ hồ vào đường đạo đức sau ăn năn rất muộn.
51. Thánh giáo về việc ông Thượng Trưng Thanh đăng tiên.
52. Thánh giáo dạy nếu biết đạo thì phải trọng đạo...
53. Thánh giáo Pháp văn cho đạo hữu người Pháp.
54. Thánh giáo Pháp văn cho đạo hữu người Pháp.
55. Thánh giáo dạy về sự chuyên kiếp của con người và của tà quái. Nếu không tu hành thì không khỏi luân hồi.v.v...
56. Thánh giáo Pháp văn cho chư đạo hữu biết Pháp văn nói về giá trị của sự giàu sang danh vọng.
57. Thánh giáo dạy về việc Tân Luật.
58. Thánh giáo dạy vì sao phải lập Tân Luật.
59. Thánh giáo dạy làm việc phải là theo ý Trời, phạm một nét vạy tà là cãi nơi Thiên luật, Thần Thánh chép biên.
60. Thánh giáo dạy khà đem hết trí lực thi thố chớ sụt sè.
61. Thánh giáo dạy phận sự muốn được hoàn toàn cần phải bền chí khổ tâm.v.v...
62. Thánh giáo dạy dâng và tiếp Tân Luật.
63. Thánh giáo dạy rằng Thầy đến lập Đạo thì phải vì đạo đức mà đạt đến phẩm vị cao thượng.
64. Thánh giáo dạy giới tửu.
65. Thánh giáo dạy biết Đạo là kẻ hữu phần không biết Đạo là kẻ vô duyên. Và Thánh Giáo của Thần Hoàng Mỹ Lộc dạy Đạo cho dân chúng bốn thôn.
66. Thánh giáo dạy toàn nam nữ cầu đạo và cho một bài thi chung.
67. Thánh giáo dạy phải tu mới thoát kiếp luân hồi.
68. Thánh giáo dạy rán công thêm nữa để đi cho cùng bước đường.
69. Thánh giáo dạy phải lưu tâm chấn hưng nền Đạo.
70. Thánh giáo của Thượng Chương Pháp Trưng mừng vui cho Đạo.
71. Thánh giáo khen nhiều Chức Sắc và phong thưởng.
72. Thánh giáo của Đức Lý Giáo Tông ban sắc phục cho Nữ phái.

73. Thánh giáo Đức Lý về việc Ngài khẩn cầu cho các thành Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, Huế, Hải Phòng, Hà Nội, khỏi tội nhưng không đặng.
 74. Thánh giáo dạy sửa mình và thương yêu nhau.
 75. Thánh giáo Đức Quan Âm Như Lai khuyên chung hiệp nhau mà hành đạo và diu dắt đàn sau bước tới.
 76. Thánh giáo thăng chức Văn Xương cho Thần Hoàng Long Thành.
 77. Thánh giáo nói về sở dụng Thiêng Liêng và sở dụng phàm trần của Hiệp Thiên Đài.
 78. Thánh giáo dạy: Thầy ước sao các con biết tự lập và cho đủ tư cách.
 79. Thánh giáo hỏi: Vậy chớ cái trí khôn của con người mà toàn trong nhơn loại đều có, khi rớt cuộc thì trí khôn ấy đi đâu...
 80. Thánh giáo dạy: Nếu muốn đắc quả thì chỉ có một điều phổ độ chúng sanh mà thôi.
 81. Thánh giáo dạy phải dụng chí Thánh, Thầy đã un đúc mà diu dắt sanh linh.
 82. Thánh giáo dạy rằng kẻ vô tâm trở lòng phá Đạo thì hành phạt sẽ chất đầy v.v...
 83. Thánh giáo dạy phải tự lập, đừng đợi Thầy bồng ẵm.
 84. Thánh giáo Đức Lý dạy sự ghét lẫn và sự vô tình nếu đem vào nền Đạo mà gieo truyền cho nhau, thì sẽ làm cho chúng sanh càng thù hiềm nhau.
 85. Thánh giáo dạy rằng Thầy lấy lẽ công bình thì phải chiếu Thiên Điều rồi con cái Thầy phải đọa trầm luân đời đời kiếp kiếp v.v...
 86. Thánh giáo dạy rằng: Nền Đạo lập nên là nhờ đạo đức và tánh khiêm cung của mỗi môn đồ. Nếu vào Đạo mà còn bôn chôn tranh lướt theo thói thường thì dầu có bao nhiêu đạo hữu và bao nhiêu công quả cũng chẳng qua là một trường ngôn luận của thế gian đó thôi.
 87. Thánh giáo dạy mỗi Đạo phải trải qua lắm nỗi gay go để gieo mỗi chánh truyền cho đoàn hậu tấn. (có dạy đến việc ngưng cơ bút).
 88. Thánh giáo Đức Chí Tôn cho hay Thầy có hội chư Tiên Phật để thương nghị về sự lập Đạo tại Nam quốc và dặn đừng nghịch lẫn nhau v.v...
- THI VĂN DẠY ĐẠO Quyển 1.

LỜI TỰA

Cuối Hạ Ngươn này, nhưn loại phân nhiều dụng hết tinh thần xu hướng vào lối văn minh vật chất; món ăn sẵn đủ sơn trân hải vị; chỗ ở lại nguy nga đài các; y phục tiện dùng gấm nhiều che thân, thậm chí ra một tác đường vẫn có ngựa xe đỡ gót. Cái lạc thú hiện thời trên cõi tạm này làm cho con người mê mẩn; rồi đua chen nhau tranh giành phúc lộc; lãng xãng xạ xự trên chốn võ đài; mạnh dặng yếu thua; khôn còn đại mất. Phần đông bực thông minh, lại đem cả trí khôn làm món binh khí hại người; kẻ tước trọng thêm dùng hết thế quyền ép dân đen ra bạc trắng. Quanh năm cứ lo cho xác thân hưởng điều khoái lạc, vợ ám, con no, được ngày nào vui ngày nấy; cho kiếp chết là kiếp mất; gọi Thiên đường, Địa ngục là câu chuyện hoang đàng. Bậu bạn lối câu tin nghĩa, vợ chồng quên đạo tào khương; mắng vạ chữ kim thời mà phong đời tục đổi. Than ôi! Lượn sóng văn minh tràn dập tới đâu thì nền luân lý ngựa nghiêng tới đó.

Nếu Đạo Trời không sớm mở lần ba, nền phong hóa, mối cang thường sau này phải vì đó mà hư hoại.

Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế vì đức háo sanh không nở ngôi xem nhưn sanh sa vào nơi tội lỗi; nên dụng huyền diệu tiên thiên giảng cơ giáo Đạo; hơn một năm trường tỏ vẻ biết bao nhiêu lời châu tiếng ngọc. E dụng văn từ cao xa người thường không rõ lý, rồi ra dạy cũng như không, nên Đấng Chí Tôn tiện dùng quốc âm cho dễ hiểu.

Chư Đạo Hữu nhập môn trong thời kỳ ngưng cơ bút này, không dặng hữu hạnh mà nghe đến lời vàng tiếng ngọc của Đức Đại Từ Bi. Nay Hội Thánh nhưn công trích lục những THÁNH NGÔN nào giảng cơ dạy Đạo, rồi in làm hai bản, để truyền bá ra cho mọi người thông hiểu. Thiết tưởng, trong Đạo Hữu, dầu xưa dầu mới, ai có đạo tâm mà tiếp được THÁNH NGÔN này lại không hết dạ hoan nghinh.

Vậy xin chư Đạo Hữu, chư Thiện Nam Tín Nữ, khi thỉnh được THÁNH NGÔN rồi, khá hết lòng trân trọng vì là vật vô giá bửu, lại là lời châu ngọc của Phật Trời. Con nhàn rảnh nên lưu tâm đọc đến, trước là rõ thông mối Đạo nhiệm mầu, sau để trau giồi đức hạnh cùng bổ hóa cho gia thân mình.

Nhà nào có THÁNH NGÔN tức là nhà đó treo được một ngọn đèn thiêng liêng tỏ rạng. Khá biết cho.

Tòa Thánh Tây Ninh,
Hai mươi một tháng mười năm Đinh Mão
(dl. 15-11-1927)

HỘI THÁNH CẦN TỪ

Q.1 / 01. Thánh giáo của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế đến xưng danh hiệu lần đầu và chỉ tên 12 người môn đệ trước hết.

Noël 1925

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên.
Đạo mầu rưới khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.

Đêm nay, 24 Décembre, phải vui mừng vì là ngày của Ta xuống trần dạy Đạo bên Thái Tây (Europe).

Ta rất vui lòng mà đặng thấy đệ tử kính mến Ta như vậy.

Nhà này sẽ đầy ơn Ta. (Nhà của M. C...)

Giờ ngày gần đến, đợi lệnh nơi Ta.

Ta sẽ làm cho thấy huyền diệu đặng kính mến Ta hơn nữa.

Chiêu Kỳ Trung độ dẫn Hoàì sanh,
Bản đạo khai Sang Quý Giảng thành.
Hậu Đức Tắc Cư Thiên Địa cảnh,
Hườn Minh Mân đảo thủ đài danh.

(Mười hai chữ lớn trong ba câu trên là tên của mười hai người môn đệ trước hết của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế. Còn ba chữ xiên lớn trong câu chót là tên của ba vị hầu đàn).

Q.1 / 02. Thánh giáo dạy về việc thủ cơ chấp bút.

3 Janvier 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thủ cơ - Chấp bút

Thủ cơ hay là chấp bút phải để cho thần, tâm tịnh mới xuất Chơn Thần ra khỏi phách, đặng đến hầu Thầy nghe dạy.

Khi chấp thủ thì tay tuân theo Chơn Thần nói lại mà viết ra, mừng tượng như con đặt đẽ, con hiểu đặng vậy.

Chơn Thần là gì?

Là nhị xác thân (périsprit), là xác thân thiêng liêng. Khi còn ở nơi xác phàm thì rất khó xuất riêng ra đặng, bị xác phàm kéo níu.

Cái Chơn Thần ấy của các Thánh, Tiên, Phật là huyền diệu vô cùng, bất tiêu, bất diệt. Bậc chơn tu khi còn xác phàm nơi mình, như đắc đạo, có thể xuất ra trước buổi chết mà vân du Thiên ngoại. Cái Chơn Thần ấy mới đặng phép đến trước mặt Thầy.

Như chấp cơ mà mê, thì Chơn Thần ra trọn vẹn khỏi xác. Thầy mới dạy nó viết chữ chi đó, nó đồ theo, Thầy nói tên chữ, xác nó cầm cơ viết ra; người đọc trật chữ nó nghe đặng, không chịu, Thầy buộc viết lại và rầy kẻ đọc trật ấy.

Còn chấp bút, khi Thầy đến thì làm cho Thần con bất định một lát, cho Thần xuất ra nghe Thầy dạy, còn tay con tuân theo mà viết, ấy là một phần của con, một phần của Thầy hiệp nhứt, mới thấu đáo Càn Khôn, tinh thông vạn vật đặng.

Trước khi thủ cơ hay là chấp bút, thì phải thay y phục cho sạch sẽ, trang hoàng, tắm gội cho tinh khiết, rồi mới đứng đến trước Bửu Điện mà hành sự; chớ nên thiếu sót mà thất lễ. Nếu chấp cơ thì phải để ý thanh bạch, không đặng tưởng đến việc phàm. Tay chấp cơ cũng phải xông hương khử trừ, tịnh tâm một lát, rồi phải để tinh thần tinh tấn mà xuất ngoại xác đến hầu dạy việc. Phải có một Chơn Linh tinh tấn mới mầu nhiệm, huyền diệu, phải trường trai mới đặng Linh Hồn tinh tấn; phải tập tành chí Thánh, Tiên, Phật, mới phò cơ dạy đạo cả chúng sanh. Kẻ phò cơ, chấp bút cũng như tướng soái của Thầy để truyền đạo cho thiên hạ. Các con đừng tưởng việc bút cơ là việc tầm thường. Còn việc truyền thần lấy điển quang, thì ai ai cũng có điển trong mình, nó tiếp điển ngoài rồi Thần của nó viết ra, có khi trúng, có khi trật.

Vậy khi nào chấp cơ thì phải đợi lệnh Thầy rồi sẽ thi hành.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [3 Janvier 1926](#) nhằm ngày [03-01-1926 \(Âl.19-11-Át Sửu\)](#).

Q.1 / 03. Thánh giáo dạy phải hòa nhau để chung lo danh đạo và từ đây Thầy khởi sự dạy đạo.

20 Février 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỀ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

*Bửu tòa thơ thới trở thêm hoa,
Mấy nhánh rồi sau cũng một nhà.
Chung hiệp rón vun nên đạo đức,
Bền lòng son sắt đến cùng Ta.
Nguồn Tiên tầm Đạo dễ gì đâu?
Quyền phép Càn Khôn một túi thâu.
Thoát xác xưa tằng tu vạn kiếp,
Độ hồn nay gọi khắp năm châu.
Tìm hiền lắm lúc gieo nguồn Đạo,
Cải dữ đòi phen cõi mạch sâu,
Trần khổ dầu ai chơn muốn lánh,
Ngày thành chánh quả có bao lâu!*

Cái nhánh các con là nhánh chính mình Thầy làm chủ, sau các con sẽ hiểu.

Thầy vui muốn cho các con thuận hòa cùng nhau hoài, ấy là lễ hiến cho Thầy rất trân trọng. Phải chung lo cho danh Đạo Thầy.

Đạo Thầy tức là các con, các con tức là Thầy, phải làm cho nhau đặng thế lực, đừng ganh gổ nghe! Các con giữ phận làm tùy ý Thầy muốn, ngày kia sẽ rõ thấu ý muốn của Thầy.

*Vào vòng huynh đệ khá thương nhau,
Một đức trời hơn một phẩm cao.*

*Quyết chí Thiên Đường men bước tới,
Phải nhiều máu thịt mới đồng bào.*

Các con phải hiểu rằng: Thầy là huyền diệu thế nào? Cách dạy, Thầy buộc tùy thông minh của mỗi đứa mà dạy.

Dầu cho thầy phạm tục cũng phải vậy, nếu đứa nào dở mà dạy cao kỳ, nó biết đâu mà hiểu đặng.

Thầy cấm không cho dị nghị việc người, nhưt là đạo hữu của các con thì đừng phạm đến kéo tội nghiệp; chi chi cũng phải nhớ quyết rằng có Thầy trong đó.

*Chẳng quản đồng tông mới một nhà,
Cùng nhau một Đạo tức cùng Cha.
Nghĩa nhân đành gởi thân trăm tuổi,
Dạy lẫn nhau cho đặng chữ hòa.*

Thầy dặn các con một điều, nhưt nhưt đều đợi lệnh Thầy chẳng nên lấy tứ riêng mà phán đoán chi hết. Phận sự và trách nhiệm các con, Thầy đã định trước, song giờ ngày chưa đến; phải tuân theo lời Thầy nghe!

Từ đây Thầy khởi sự dạy Đạo cho.

...

Trên Bạch Ngọc Kinh có đủ Nam và Nữ, các con chớ lầm tưởng là phân biệt. Có các Đấng Nữ Tiên, Nữ Phật còn lớn quyền thế hơn Nam nhiều.

Tr... đã thọ mạng nơi Thầy, con đi đâu Thầy theo đó. Lời đạo đức trong miệng con nói ra, ấy là lời của Thầy bố hóa tập trí con đặng đi truyền Đạo; tùy cơ mà dạy kẻ, một mình con đâu đủ sức phục người. Chẳng luận là Nam hay Nữ, bất kỳ là nước nào, nó muốn biết đạo lý, con phải độ, biểu chúng nó đến nghe Thầy dạy, mới có thể nó tu hành đặng, trước con không nên buộc chúng nó lắm.

Thầy nói một lần từ đây nhớ lấy, dầu cho đá, sắt, cây cỏ, mà nghe đến Thánh Ngôn nơi Thầy mà con nói

ra, cũng hoan nghinh, hưởng lựa là người, con nhớ và an lòng.

*Đã thấy ven mây lộ mặt dương,
Cùng nhau xúm xít dẫn lên đường.
Đạo cao phó có tay cao độ,
Gần gũi sau ra vạn dặm trường.*

Thầy đã hằng ngày nói với con rằng: Muôn việc chi Thầy đã bỏ hóa vào lòng con. Như con tính điều chi, tức Thầy đã định rồi. Con không cần nặng lòng lo lắng. Đạo cốt để cho kẻ hữu duyên. Những kẻ nào đã làm môn đệ của "Tà Thần Tinh Quái" thì không thể gì làm môn đệ Thầy đặng.

*Lễ Chánh tự nhiên có lẽ Tà,
Chánh Tà hai lẽ đoán sao ra.
Sao ra Tiên Phật người trần tục,
Trần tục muốn thành phải đến Ta.*

... Những kẻ đã hưởng hết phúc hậu từ mấy đời trước, nay lại còn phạm Thiên Điều, thì tội tình ấy thế chi giải nổi. Mấy con biết luật hình thế gian còn chưa tư vị thay, hưởng là Thiên Điều thì tránh sao cho lọt? Dầu các con như vậy, thì Thầy cũng lấy oai linh ấy mà trừng trị chớ không tư vị bao giờ. Phải lo sợ tội tình cho lắm, phải có sợ mới có giữ mình, biết sợ phải biết giữ mình, phải hiểu rõ rằng: "Thiên Địa vô tư" đừng ý là có "Đại Từ Phụ" mà lòn oai, nghe các con!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [20-Février-1926](#) nhằm ngày [20-02-1926](#) (âl. 08-01-Bính Dần).

Q.1 / 04. Thánh giáo của Chí Tôn dạy gắng dạy trẻ nhỏ nên hiền.

23 Février 1926

*Dạy trẻ con toan trước dạy mình,
Cải công giáo hóa cũng đồng sinh.
Đạo đời tua biết đời rằng trọng,
Một điểm quang minh một điểm linh.*

Thi hứa giáo thập.

Nghĩa là: Sắp nhỏ của con dạy, sau cũng nên người ở đời. Ấy là đời. Nếu biết trọng đời thì gắng dạy nó nên hiền.

Một điểm quang minh là một hồn người: Là vật tối linh của Thầy trân trọng. Nếu con muốn làm lành thì gắng dạy mấy hồn ấy đặng hiền. (Lời giải hai câu thi sau).

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **23 Février 1926** nhằm ngày **23-02-1926 (âl. 11-01-Bính Dần)**.

Q.1 / 05. Thánh giáo dạy cách lễ bái và thờ Thiên Nhân.

25 Février 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Trung vô giữa bái lễ cho Thầy coi ...

Con làm lễ đúng, song mỗi gập, con nhớ niệm câu chú của Thầy: "**Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát**".

Đại Lễ là làm lễ ba lần:

- Lần đầu dâng hương và hoa,
- Lần giữa dâng rượu,
- Lần chót dâng trà.

Phải chính mình con dâng các lễ ấy.

Khi bái lễ, hai tay con chấp lại, song phải để tay trái ấn Tý, tay mặt ngửa ra nằm dưới, tay trái chụp lên trên.

Từ đây (25-2-1926) 13 tháng Giêng năm Bình Dần, con phải may riêng bộ áo lễ, tay rộng, cổ trịch như áo đạo, nhưng dải gài chín mối, màu xanh da trời. Con nhớ mang giày gai đặng hầu Thầy, còn nhứt nhứt đều để chơn không hét.

Lạy là gì?

- Là tỏ ra bề ngoài, lễ kính trong lòng.

Chấp hai tay lại là tại sao?

- Tả là Nhựt, hữu là Nguyệt, vị chi Âm Dương. Âm Dương hiệp nhứt phát khởi Càn Khôn, sanh sanh hóa hóa. Tức là Đạo.

Lạy kẻ sống thì hai lạy là tại sao?

- Là nguồn cội của non sanh lưỡng hiệp Âm Dương mà ra. Ấy là Đạo.

Vong phạm lạy bốn lạy là tại sao?

- Là vì hai lạy của phần người, còn một lạy Thiên, một lạy Địa.

Lạy Thần, lạy Thánh thì ba lạy là tại sao?

- Là lạy Đấng vào hàng thứ ba của Trời, và cũng chỉ rằng lạy Tinh, Khí, Thần hiệp nhứt. Ấy là Đạo.

Lạy Tiên, lạy Phật thì chín lạy là tại sao?

- Là tại chín Đấng Cửu Thiên Khai Hóa.

Còn lạy Thầy 12 lạy là tại sao?

- Các con không biết đâu?

Thập nhị Khai Thiên là Thầy, chúa cả Càn Khôn Thế Giới, nắm trọn Thập nhị Thời Thần vào tay. Số mười hai là số riêng của Thầy.

... Chưa phải hỏi các con biết đặng tại sao vẽ Thánh Tượng "Con Mắt" mà thờ Thầy, song Thầy nói sơ lược cho hiểu chút đỉnh.

*Nhãn thị chủ tâm,
Lưỡng quang chủ tế,
Quang thị Thần,
Thần thị Thiên,
Thiên giả, Ngã giả.*

Thần là khiếm khuyết của cơ màu nhiệm từ ngày Đạo bị bé. Lập Tam Kỳ Phổ Độ này, duy Thầy cho "**Thần**" hiệp "**Tinh-Khí**" đặng hiệp đủ "**Tam Bửu**" là cơ màu nhiệm siêu phạm nhập Thánh.

Các con nhớ nói vì có nào thờ Con Mắt Thầy cho chư đạo hữu nghe.

... Phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật, từ ngày bị bé Đạo, thì luật lệ hời còn nguyên, luyện pháp chẳng đổi, song Thiên Đỉnh mỗi phen đánh tẩn Thần không cho hiệp cùng Tinh Khí.

Thầy đến đặng hườn nguyên Chơn Thân cho các con đắc Đạo. Con hiểu "**Thần cư tại Nhân**". Bố trí cho chư đạo hữu con hiểu rõ. Nguồn cội Tiên Phật do yếu nhiệm là tại đó. Thầy khuyên con mỗi phen nói Đạo, hằng nhớ đến danh Thầy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 25 Février 1926 nhằm ngày 25-02-1926 (âl. 13-01-Bính Dần).

Q.1 / 06. Thánh giáo dạy rằng muôn việc cũng có thiệt mà cũng có dối. Thầy nói trước cho mà giữ lấy mình. Chung quanh Thầy thả một lũ hổ lang để cắn xé các con, song trước Thầy đã cho mặc thiết giáp.v.v...

13 Mars 1926

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỀ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Thầy cho các con biết trước, đừng sau đùng trách rằng quyền hành Thầy không đủ mà kềm thúc trọn cả môn đệ...

Các con đủ hiểu rằng: Phạm muôn việc chi cũng có thiệt và cũng có dối; nếu không có thiệt thì làm sao biết đặng dối; còn không có dối, làm sao phân biệt cho có thiệt... Cười...

Thầy nói cho các con hiểu rằng: Muốn xứng đáng làm môn đệ Thầy là khổ hạnh lắm. Hễ càng thương bao nhiêu thì Thầy lại càng hành bấy nhiêu. Như đáng làm môn đệ Thầy thì là Bạch Ngọc Kinh mới chịu rước; còn ngã thì cửa Địa Ngục lại mời. Thương thương, ghét ghét, ai thấu đáo vậy ôi!

Bởi vậy cho nên Thầy chẳng vì ghét mà không lời khuyên dụ; cũng chẳng vì thương mà không sai qui đồ dành. Thầy nói trước cho các con biết mà giữ mình, chung quanh các con, dầu xa, dầu gần, Thầy đã thả một lũ hổ lang ở lộn với các con. Thầy hằng xúi chúng nó thừa dịp mà cắn xé các con, song trước Thầy đã cho các con mặc một bộ thiết giáp; chúng nó chẳng hề thấy đặng, là đạo đức của các con.

Ấy vậy rán gìn giữ bộ thiết giáp ấy hoài cho tới ngày các con hội hiệp cùng Thầy.

Nghe và rán tuân theo.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [13 Mars 1926](#) nhằm ngày [13-03-1926](#) (âl. 29-01-Bính Dần).

Q.1 / 07. Thánh giáo xưng danh Nhiên Đăng Cổ Phật, Thích Ca Mâu Ni, Thái Thượng Ngươn Thỉ thị Ngã, kim viết Cao Đài...

Vĩnh Nguyên Tự, 7 Avril 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Nhiên Đăng Cổ Phật thị Ngã,
Thích Ca Mâu Ni thị Ngã,
Thái Thượng Ngươn Thỉ thị Ngã,
Kim viết Cao Đài.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 7 Avril 1926 nhằm ngày 07-04-1926 (âl. 25-02-Bính Dần).

**Q.1 / 08. Thánh giáo của Thích Ca giảng cơ mừng mở Đạo.
Thánh giáo tiếp theo giải nghĩa Tam Kỳ Phổ Độ...**

8 Avril 1926

THÍCH CA MÂU NI PHẬT GIẢNG CƠ

Thích Ca Mâu Ni Phật
Chuyển Phật Đạo,
Chuyển Phật Pháp,
Chuyển Phật Tăng, qui nguyên Đại Đạo, tri hồ chư
chúng sanh!

Khánh hi! Khánh hi.- Hội đăc Tam Kỳ Phổ Độ:
Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đại hi, phát đại tiếu. Ngã vô
lự tam đồ chi khổ. Khả tùng giáo NGỌC ĐẾ viết CAO
ĐÀI ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT.

CAO ĐÀI

Lịch: Con nghe Phật Như Lai nói chưa?
Tam Kỳ Phổ Độ là gì?
- Là Phổ Độ lần thứ ba.
Sao gọi là Phổ Độ? Phổ Độ nghĩa là gì?
- Phổ là bày ra.
Độ là gì?
- Là cứu chúng sanh.
Muốn trọn hai chữ Phổ Độ, phải làm thế nào?
Chúng sanh là gì?
- Chúng sanh là toàn cả nhơn loại, chớ không phải
là lựa chọn một phần người, như ý phàm các con tính rồi.
Muốn trọn hai chữ Phổ Độ, phải làm thế nào?
Thầy hỏi?

- Phải bày bửu pháp chớ không đặng giấu nữa.
Con phải luyện lại cho thành, nội trong tháng năm này về
theo Trung đặng đi truyền đạo.

Nghe và tuân theo.

... Phải mặc y phục như Trung, mà màu hồng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly
Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.
Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 8 Avril 1926 nhằm ngày 08-
04-1926 (âl. 26-02-Bính Dần).

Q.1 / 09. Thánh giáo dạy sắp Thiên phong và lập thế.

22 et 23-4-1926

11 và 12-3-Bính Dần

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Ba con nghe dạy cuộc sắp Thiên Phong.

Các con vui không?

Đạo phát triển một ngày là một ngày hại nhơn sanh. Thầy nôn nóng nhưng mà Thiên Cơ chẳng nghịch đặng, nên phổ thông trác trở, vậy thì ba con (Trung, Cư, Tắc) cứ sắp đặt thế này:

Trung nghe: Con dời bài vị của Lý Bạch để dưới tượng Thầy, con dọn dẹp trong hết, để một cái ghế kê một bên trang thờ, rồi để lên trên một cái ghế lớn, đặng làm ngôi Giáo Tông; ba cái nữa để sắp hàng theo ở dưới đặng làm ngôi cho ba vị Đầu Sư. Con phải bao bốn cái ghế ấy cho tinh khiết. Con đem Thiên Phục Giáo Tông mà để nơi ghế ở trên. Còn bộ Thượng Thanh thì để giữa, bộ Ngọc Thanh bên hữu, còn ghế bên tả, con phải viết một miếng giấy đề chữ "THÁI" cho lớn mà dán lên chỗ dựa.

Ngay chỗ bàn ngự của Thầy, phải để một cái ghế trước ngôi ba vị Đầu Sư, vọng một bài vị, biểu Lịch viết như vậy:

"CỬU THIÊN CẢM ỨNG LÔI THINH PHỒ HÓA THIÊN TÔN", lại vẽ thêm một lá bùa "KIM QUANG TIÊN", để thông ngay giữa, ai ai ngó vào cũng đều thấy đặng.

Bàn Thầy giảng cơ thì để trước bàn vọng Ngũ Lôi, khi giảng cơ rồi, thì dời đi cho trống chỗ, đặng nhự Đầu Sư quì mà thề.

Con lại để thêm một cái bàn giữa bên cửa sổ, đằng trước ngó vô.

Cư, nghe dặn: Con biểu Tắc tắm rửa sạch sẽ (xông hương cho nó) biểu nó lựa một bộ quần áo tây cho sạch sẽ, ăn mặc như thường, đội nón...

Cười ...

Đáng lẽ nó phải sấm khô, giáp như hát bội, mà mắc nó nghèo, Thầy không biểu.

Bắt nó lên đứng trên, ngó mặt ngay vô ngôi Giáo Tông, lấy chín tác vái điều đáp mặt nó lại.

Lịch, con viết một lá phù (Giáng Ma Xử) đưa cho nó cầm.

Các con, phải cho thanh tịnh kể từ ngày nay, diệt tận phạm tâm chớ như một điểm, thì ngày ấy thề mới đặng.

Cư, khi đem ba bộ Thiên Phục đến vọng trên ba cái ngai thì con phải chấp bút bằng nhang như mọi lần, đặng Thầy trấn Thần trong ba bộ Thiên Phục, và ba ngai ấy, rồi mới kê hai vị Đầu Sư đến quì trước Bửu Ngai của nó, đặng Thầy vẽ phù vào mình. Khi hai vị Đầu Sư vái rồi, phải đến trước Bửu Điện Thầy mà làm lễ (*mười hai lạy*), và trước ngôi Giáo Tông (*chín lạy*), rồi biểu Giảng xuống lên: "Phục vị", thì hai người leo lên ngôi.

Cả thầy môn đệ phân làm ba ban, đều quì xuống, biểu Tắc leo lên bàn, con chấp bút bằng nhang, đến bàn Ngũ Lôí đặng Thầy triệu nó đến, rồi mới tới trước mặt Tắc, đặng Thầy trục xuất Chơn Thần nó ra, nhớ biểu Hậu, Đúc xông hương tay của chúng nó, như em có giựt mình té thì đỡ.

Rồi biểu hai vị Đầu Sư xuống ngai, quì đến trước mặt Ngũ Lôí, hai tay chấp trên đầu, quì ngay bùa Kim Quang Tiên mà thề như vậy:

" Tôi là Lê Văn Trung tự Thiên Ân là Thượng Trung Nhựt và Lê Văn Lịch tự Thiên Ân là Ngọc Lịch Nguyệt, thề Hoàng Thiên, Hậu Thổ, trước Bửu Pháp Ngũ

Lôi rằng làm trọn Thiên Đạo mà diu dặt cả mấy em chúng tôi đều là môn đệ của Cao Đài Ngọc Đế; nhứt nhứt do lệnh Thầy phân định chẳng dám chuyên quyền mà lập thành tá đạo; như ngày sau hữu tội thì thề có Ngũ Lôi tru diệt."

Đến bàn Vi Hộ Pháp cũng quì xuống, vái y vậy, điều câu sau thì như vậy:

"Như ngày sau phạm Thiên Điều thề có Hộ Pháp đọa Tam Đò bất năng thoát tục."

Rồi mới biểu Giảng xuống lại nữa "Phục vị", thì nhị Đầu Sư trở lại ngồi trên ngai. Chư môn đệ đều đến lạy mỗi người hai lạy.

Tới phiên các môn đệ, từ người đến bàn Ngũ Lôi mà thề rằng:

" Tên gì?... Họ gì?... Thề rằng: Từ đây biết một Đạo Cao Đài Ngọc Đế, chẳng dối dạ dối lòng, hiệp đồng chư môn đệ, gìn luật lệ Cao Đài, như sau có lòng hai thì Thiên tru Địa lục."

Tới trước bàn Hộ Pháp cũng thề như vậy, rồi mới đến lạy nhị Đầu Sư.

Q.1 / 10. Thánh giáo dạy rằng từ trước Thầy đã lập Ngũ Chi Đại Đạo và kỳ ba này Thầy không giao Chánh Giáo cho tay phàm nữa.

24 Avril 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Vốn từ trước Thầy lập ra Ngũ Chi Đại Đạo là:

Nhơn Đạo,
Thần Đạo,
Thánh Đạo,
Tiên Đạo,
Phật Đạo.

Tùy theo phong hóa của nhân loại mà gây Chánh Giáo, là vì khi trước Càn vô đức khán, Khôn vô đức duyệt, thì Nhơn loại duy có hành đạo nội tư phương mình mà thôi.

Còn nay thì Nhơn loại đã hiệp đồng, Càn Khôn dĩ tận thức, thì lại bị phần nhiều Đạo ấy mà Nhơn loại nghịch lẫn nhau; nên Thầy mới nhứt định qui nguyên phục nhứt. Lại nữa, trước Thầy lại giao Chánh Giáo cho tay phàm, càng ngày lại càng xa Thánh Giáo mà làm ra Phàm Giáo. Thầy lấy làm đau đớn, hằng thấy gần trót mười ngàn năm, nhân loại phải sa vào nơi tội lỗi, mặt kiếp chôn A Tỳ.

Thầy nhứt định đến chính mình Thầy độ rồi các con, chẳng chịu giao Chánh Giáo cho tay phàm nữa. Nhưng mà buộc phải lập Chánh Thế, có lớn nhỏ đặng dễ thế cho các con diu dắt lẫn nhau, anh trước em sau mà đến nơi Bồng Đảo.

Vì vậy Thầy mới lập ra có một phẩm Giáo Tông, nghĩa là anh cả, ba phẩm Đầu Sư, nghĩa là Giáo Hữu. Chẳng một ai dưới thế này còn đặng phép nói rằng thế quyền cho Thầy mà trị phân hồn của nhơn loại. Ai có đức hạnh lớn thì mới ngồi đặng địa vị của Thầy ban thưởng. Còn cả môn đệ, ai cũng như ai, không đặng gây phe, lập đảng; nhược kẻ nào phạm tội, thì Thầy trục xuất ra ngoài, cho khỏi điều rối loạn.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 24 Avril 1926 nhằm ngày 24-04-1926 (âl. 13-03-Bính Dần).

Q.1 / 11. Thánh giáo phong Thánh lần đầu.

Đêm 25 rạng mặt 26 Avril 1926.

14 rạng mặt rằm tháng ba, năm Bình Dân

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Kim triều dĩ đảo Thiên Trung Quang,

Am hiểu thể tình tánh đức nan.

Chỉ đãi thời lai quang minh tu,

Tả ban thiếu đức, Hữu ban mang.

Đức, Hậu, phong vi Tiên Đạo Phò Cơ Đạo Sĩ.

Cư, phong vi Tá Cơ Tiên Hạc Đạo Sĩ.

Tất, phong vi Hộ Giá Tiên Đồng Tá Cơ Đạo Sĩ.

Trung, Lịch, đã thọ sắc, cứ tước vị mà theo sắc
mạng Ta.

Kỳ, phong vi Tiên Sắc Lang Quân Nhậm Thuyết
Đạo Giáo Sư.

Bản, phong vi Tiên Đạo Công Thần Thuyết Đạo
Sư.

Cư, tuân theo lời Thầy truyền mà thi hành.

... ..

Phụ ghi:

Đêm 25 rạng mặt 26 Avril 1926 (14 rạng mặt rằm tháng ba, Bình Dân)

Việt ngữ: Đêm 25 rạng mặt 26-04-1926 (âl. 14 rạng mặt rằm tháng ba, Bình Dân)

Q.1 / 12. Thánh giáo dạy rằng dù cho trẻ con trong bụng cũng phải độ, sao các con lại đui thiên nam tín nữ? Trước Thầy giảng sanh lập Phật Giáo, nay dùng huyền diệu mà giáo đạo chớ không giảng sanh nữa.

Trường Sanh Tự (Cần Giuộc)

Dimanche 30 Mai 1926. 19 tháng tư (Bình Dân)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy chẳng hiểu thế nào chư môn đệ ám muội đường ấy?

"Chiêu kỳ trung độ dẫn hoài sanh" là nghĩa gì? Dầu cho trẻ con trong bụng cũng phải độ; sao các con lại đui thiên nam tín nữ?

Hứa nhập - Khai môn.

Chư chúng sanh nghe:

Từ trước Ta giảng sanh lập Phật Giáo gần sáu ngàn năm thì Phật Đạo chánh truyền gần thay đổi. Ta hằng nghe chúng sanh nói Phật giả vô ngôn! Nay nhứt định lấy huyền diệu mà giáo Đạo, chớ không giảng sanh nữa, đặng chuyển Phật Giáo lại cho hoàn toàn.

Dường này, từ đây chư chúng sanh chẳng tu bị đọa A Tỳ, thì hết lời nói rằng: "Phật tông vô giáo", mà chối tội nữa.

Ta nói cho chúng sanh biết rằng: Gặp Tam Kỳ Phổ Độ này mà không tu, thì không còn trông mong siêu rỗi.

Tại đây là một nơi Ta khởi chế sự "Tế lễ thờ phượng" lại.

Bổn hội nghe:

Giữa chùa gần hai trang thờ Quan Âm Bồ Tát và Quan Thánh Đế Quân, phải lập ra một điện để Thánh

THÁNH NGÔN

Tượng Ta ở giữa. Bên mặt Ta để tượng Quan Âm, bên trái thì tượng Quan Đế, còn chư Tiên, chư Thánh, chư Phật để hàng dưới. Xung hiệu chùa là Ngọc Hoàng Tự.

Phụ ghi:

Dimanche 30 Mai 1926 (19 tháng tư Bính Dần)

Việt ngữ: Chúa nhật, 30-05-1926 (âl. 19-04-Bính Dần)

Q.1 / 13. Thánh giáo dạy về Thánh Tâm và Phàm Tâm, khuyên độ rỗi nhưn sanh.

*Lundi 31 Mai 1926.
20 tháng tư (Bính Dần)*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Trung, con phải lên nhà G... bây giờ mà xem sóc, sắp đặt sự thờ phượng theo bây giờ, cho tới ngày tác thành Tân Luật.

G..., Thầy khen con đó.

Thánh tâm dầu phải chịu khốn trần đi nữa, thì chất nó cũng vẫn còn. Các con khác hơn kẻ phàm là duy tại bấy nhiêu đó mà thôi. Kẻ phàm dầu ly hương thuở ấu xuân đi nữa, lòng hằng hoài vọng. Chí Thánh dầu bị đọa trần, lòng hỡi còn nhớ hoài nơi Tiên Cảnh. Nếu chẳng vậy, ai còn dám ra ưng thuận hạ thế cứu đời? Con chỉ có tu mà đắc Đạo. Phải ngó đến hằng ức, thiên vạn kẻ nhưn sanh chưa đăng khỏi luân hồi, để lòng từ bi độ rỗi kéo tội nghiệp.

Phụ ghi:

Lundi 31 Mai 1926. 20 tháng tư (Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ hai, 31-05-1926 (âl. 20-04-Bính Dần)

Q.1 / 14. Thánh giáo xưng danh Thích Ca Như Lai kim viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát và nhắc lại rằng trong Phật Tông nguyên lý đã cho hiểu trước đến buổi hôm nay (là khai Đạo Tam Kỳ Phổ Độ) khuyên chư tăng hành đạo và không đặng nói Phật giả vô ngôn nữa.

*Hội Phước Tự (Cần Giuộc).
Mùng năm tháng tư Bính Dần
Samedi 5 Juin 1926.*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Cư, đọc Thánh Ngôn,
Tắc, tụng Nhơn Quả.
Thích Ca Như Lai thị Ngã, dục cứu chúng sanh, tá
danh Cao Đài Đại Bồ Tát. Nhữ tri hồ?
Hữu Ngã đồ Thái Đầu Sư tại thử; nhĩ vô thức
luyện đạo; Ngã phái Ngọc Đầu Sư chỉ giáo thọ bửu pháp.
Tam thập tứ vị chúng sơn bất tri chơn lý luyện
thành. Ngã vi Chủ Khảo giáo hóa. Khả tuân Ngã mạng.
Nhữ đặng tu thọ pháp, tu thọ pháp. Khâm tai.

**THÍCH CA NHƯ LAI
kim viết: CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT**

Chư sơn nghe dạy:
Vôn từ Lục Tổ thì Phật Giáo đã bị bế lại, cho nên
tu hữu công mà thành thì bất thành; Chánh Pháp bị nơi
Thần Tú làm cho ra mất Chánh Giáo, lập riêng pháp luật
buộc mỗi Đạo Thiên.

Ta vì luật lịnh Thiên mạng đã ra cho nên cam để
vậy, làm cho Phật Tông thất chánh có trên ba ngàn năm

nay. Vì Tam Kỳ Phổ Độ, Thiên Địa hoằng khai, nơi "Tây Phương Cực Lạc" và "Ngọc Hư Cung" mật chiếu đã truyền siêu rỗi chúng sanh. Trong Phật Tông Nguyên Lý đã cho hiểu trước đến buổi hôm nay rồi; tại tăng đồ không kiểm chơn lý mà hiểu.

Lắm kẻ đã chịu khổ hạnh hành đạo... Ôi! Thương thay! Công có công, mà thưởng chưa hề có thưởng; vì vậy mà Ta rất đau lòng.

Ta đến chẳng phải cứu một mình chư tăng mà thôi; vì trong thế hiếm bậc Thần, Thánh, Tiên, Phật phải đọa hồng trần, Ta đương lo cứu vớt.

Chư tăng, chư chúng sanh hữu căn hữu kiếp, đặng gặp kỳ Phổ Độ này là lần chót; phải rán sức tu hành, đừng mơ mộng hoài trông giả luật. Chư sơn đắc đạo cùng chẳng là do nơi mình hành đạo. Phép hành đạo Phật Giáo đường như ra sái hết, tương tự như gần biển "Tả Đạo Bàng Môn". Kỳ truyền đã thất, chư sơn chưa hề biết cái sai ấy do tại nơi nào; cứ ôm theo luật Thần Tú, thì đương mong mỏi về Tây Phương mà cửa Tây Phương vẫn cứ bị đóng, thì cơ thành chánh quả do nơi nào mà biết chắc vậy. Ta đã đến với huyền diệu này, thì từ đây Ta cũng cho chư tăng dùng huyền diệu này mà học hỏi, ngày sau đừng đổ tội rằng vì thất học mà chịu thất kỳ truyền. Chư tăng từ đây chẳng đặng nói Phật giả vô ngôn nữa.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [Mùng năm tháng tư Bính Dần Samedì 5 Juin 1926](#) nhằm ngày [Thứ bảy, 05-06-1926 \(â. 25-04-Bính Dần\)](#).

Q.1 / 15. Thánh giáo bằng Pháp văn vì có hai người Pháp hầu đàn.

*Mardi 8 Juin 1926.
26 tháng 4 (Bính Dần)*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

CAO ĐÀI

(Hai người Lang sa hầu đàn)
Ce n'est pas ainsi qu'on se présente devant Dieu.
Thăng.

Tái cầu:

Cao Đài, Le Très-Haut.

Oh! Race bénite, Je vais satisfaire ta curiosité.
Humains savez-vous d'où vous venez?

Parmi toutes les créatures existant sur ce globe terrestre, vous êtes les plus bénis; je vous élève jusqu'à Moi en esprit et en sagesse. Vous avez toutes preuves pour vous reconnaître par promotion céleste.

Le Christ est venu parmi vous. Il versait son Saint sang pour la Rédemption. Quel profit avez-vous pendant presque deux mille ans de son absence? Vous préchez son Évangile sans même le comprendre. Vous dénaturez la signification de sa sainte doctrine. L'humanité souffre des vicissitudes de tous ses apôtres. Ils n'ont pas su suivre le même chemin du calvaire de leur Maître.

Le trône le plus précieux du monde est celui du premier de ses disciples.

Cette doctrine, au lieu d'apporter à l'humanité la paix et la concorde, lui apporte la dissension et la guerre.

Voilà, pourquoi je viens vous apporter moi-même la paix tant promise.

Le Christ ne revient qu'ensuite.

Au revoir... Vous apprendriez encore beaucoup de choses auprès de mes disciples.

Bài dịch Việt văn của Hội Thánh:

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

CAO ĐÀI

*(Hai người Lang sa hầu đàn)
Không phải cách châu Trời như thế.
Thăng.*

Tái câu:

Cao Đài, Đấng Cao Cả.

Hỡi này dân tộc có diễm phúc; Thầy sẽ làm thỏa mãn tánh hiếu kỳ của con. Là loài người, các con có biết từ đâu các con đến chăng?

Trong vạn vật hiện hữu trên quả địa cầu này, các con là kẻ được ban ân huệ nhiều hơn cả. Thầy đem các con đến tận Thầy, bằng cả tinh thần lẫn trí huệ. Các con

có đủ bằng chứng để tự biết mình do sự thặng phẩm vị thiêng liêng.

Chúa Cứu Thế đã đến với các con. Người đã phải chịu đổ máu Thánh để chuộc tội cho loài người. Trong 2000 năm vắng mặt Người, các con đã làm gì hữu ích? Các con truyền bá đạo Người, nhưng chính các con cũng không hiểu chi cả. Các con lại làm sai lạc bản chất tôn chỉ của nền Thánh giáo. Nhân loại phải chịu đau khổ vì sự biến thể của các Thánh Tông Đồ.

Chiếc ngai quý báu nhứt trên thế gian này hiện là chiếc ngai của vị đệ nhứt cao đồ của Người.

Giáo lý ấy đáng lẽ phải đem lại hòa bình và tương ái cho loài người, nhưng trái lại nó gây mầm chia rẽ và chiến tranh.

Bởi thế, nên nay chính Thầy phải đến để đem lại cho các con nền hòa bình đã từng hứa hẹn.

Rồi đây Chúa Cứu Thế sẽ trở xuống sau.

Thầy già từ các con. Các con sẽ còn học hỏi nhiều việc khác nữa với mấy vị môn đồ của Thầy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996:

Mardi 8 Juin 1926. 26 tháng 4 (Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ ba, 08-06-1926 (âl. 28-04-Bính Dần)

Q.1 / 16. Thánh giáo dạy Nhạc Lễ.

18-5-Bính Dần.

27-6-1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Nhơn, con phải khởi sự kể từ ngày nay cho tới bữa Ngọc Đàn Vĩnh Nguyên Tự, tập nhạc đủ lại hết. Như nhập lễ thì đừng đánh trống Bát Nhã, mà đánh Ngọc Hoàng Sám, nghĩa là mỗi hồi 12 tiếng, đổ xuống đủ 12 hồi, 3 lần như vậy.

Bach Ngọc Chung cũng động ấy.

Khi nhập lễ xướng "Khởi Nhạc", thì phải đánh trống và đờn bầy bài cho đủ.

Chùng hiến lễ, phải đờn Nam Xuân ba bài, vì Lễ Sanh phải hiến lễ bầy lái, đi chữ Tâm. Tới khi thài, thì đờn "Đảo Ngũ Cung", rồi con lại bắt đầu đờn lại, cho chư môn đệ tụng kinh.

Lịch, Tân Luật con lập có Thầy giảng đủ lễ hết. Vậy con truyền cho chư môn đệ, đặng chúng nó y theo mà hành lễ.

Nghĩa, con phải học xướng cho thuộc lòng.

Biểu, Đức cũng vậy. Ba con phải nhớ lời Thầy dạy cho kỹ nghe.

Mấy đứa con là: Nghĩa, Hậu, Đức, Tràng, Cư, Tắc, Sang, đều mặc đồ trắng, hầu theo thứ lớp như vậy:

Nghĩa, Đức đứng xướng ngoài, là tại bàn thờ Hộ Pháp; rồi Hậu, Tràng đứng cặp kế đó; kế ba con sau rồi hết: Tắc giữa, Cư mặt, Sang trái.

Còn ba bàn thờ trong thì biểu Lịch lập như vậy:

Giữa Thượng Đàn,
Hữu Ngọc Đàn,
Tả Thái Đàn.

Còn Thánh vị của chur môn đệ đã dĩ vãng thì tùy theo phái nó mà sắp xếp theo bàn thờ Thầy.

Kỳ, Kim hầu xướng nội, là bàn thờ trong, biểu chúng nó đứng như vậy:

Kỳ bên mặt, Kim bên trái.

Còn Bản, Giới, một cặp Lễ Sanh đầu, đi giữa với một cặp nữa là Tỷ với Tiếp.

Tả thì Nhon với Tương, hữu thì Giảng với Kinh.

Lập ngoài cho đủ ba bàn vọng, đều để chur Lễ Sanh hầu.

Chùng nào nội xướng, thì để cho Lễ Sanh điện lễ, cúng vật thì để sẵn ngoài ba bàn; chùng Lễ Sanh xướng, thì đem vô cho mấy vị chức sắc hiến lễ.

Trung, con phải cậy hai vị Lão thành Minh Đường hầu trong dâng tiếp lễ Thượng Đàn, Ngọc Đàn thì Kinh và Chương, còn Thái Đàn ngày ấy Thầy lựa.

Cười...

Minh, Thầy sẽ dạy nó đến.

Cười...

Ba bàn ngoài, thì mỗi bàn phải có hai viên chức sắc hiến lễ.

Tương và Tươi tại giữa Thượng Đàn.

Muội và Vân bên Ngọc Đàn, còn Thái Đàn ngày ấy Thầy định.

Cười...

Bản, đứng dậy. Thầy vẽ đi chữ Tâm là sao, rồi Thầy mới dạy tiếp dâng.

(Phết trước mấy dấu ngón chon mặt, giơ lên, phết qua một cái dâng làm cái chấm... Đứng hai chon cho ngang nhau... Con phết đi, đứng thụt lại.)

Cư, con đi cho nó coi con.

Các con coi Thầy đi đây nè.
Hiểu lấy nước, con.
Con đi thế nào thành hai chữ Tâm lộn ngược như vậy.

Cư đi trúng, đi lại nữa con.

Cư, giỏi con, phải vậy, như con muốn cho ra bộ lịch sự, thì khi chắm gót, con nhún bộ xuống một chút.

Cười...

Giỏi, Bản ... Thầy tiếp.

Đọc lại Nghĩa.

Như ngoại xướng điện "Trà", "Quì", chức sắc đồng quì dung Trà lên khỏi đầu.

Một cặp Lễ Sanh đầu ở giữa hầu đặng cầm song đặng bước lên. Khi xướng "Quì", thì cũng phết chơn trái đá chơn mặt, quì xuống cho đều với ba cặp Lễ Sanh kia; chừng trống nhạc đổ, thì lần lần đứng dậy cho đều, day mặt vào Bửu Điện.

... Phải vậy con... Hễ đứng dậy rồi, xây mặt vào Chánh Điện, để song đặng và cúng vật xuống ngay ngực; chừng trống đổ lần thứ nhì, cung lên; nhạc lại khởi, thì xem nhịp mà đi bảy lải; chừng ấy Thầy dặn Nhơn nó nhịp lại cho các con đi.

Cười...

Con Trung, con phải giữ y như Tân Luật mà hành lễ.

Q.1 / 17. Thánh giáo khuyên dạy một chức sắc tên K.

5 Juillet 1926

CAO ĐÀI

K..., nghe Thầy dạy con.

Người dưới thế này, muốn giàu có phải kiếm phương thế mà làm ra của. Ấy là về phần xác thịt. Còn Thần, Thánh, Tiên, Phật muốn cho đắc đạo, phải có công quả.

Thầy đến độ rồi các con là thành lập một trường công đức cho các con nên đạo. Vậy đắc đạo cùng chăng, tại nơi các con muốn cùng chăng muốn. Thầy nói cho con nghe. K... ôi! Nếu chẳng đi đến trường Thầy lập mà đoạt thủ địa vị mình, thì chẳng đi nơi nào khác mà đắc đạo bao giờ.

K... con ôi! Cửa Bạch Ngọc Kinh ít kẻ, chớ chôn A Tỳ vốn nhiều người. Con liệu mà hành đạo, Thầy thương con chừng nào, ngày sau con càng ăn năn tiếc chừng nấy.

Thầy đã hiểu lòng con ăn năn sám hối, nên Thầy đã tha tội trước cho con rồi.

Phận sự con rất lớn, tại Ngọc Đàn con sẽ thọ lĩnh.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 5 Juillet 1926 nhằm ngày 05-07-1926 (âl. 26-05-Bính Dần).

Q.1 / 18. Thánh giáo dạy sắp đặt Ngọc Đàn.

15-7-1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Cư, Tắc, con phải đem bốn đĩa nhỏ theo, rồi kiểm thêm tám đĩa nữa, chia ra mỗi hướng là ba đĩa, con để:

An Đông,
Bích Tây,
Tri Nam,
Hoàng . . . Bắc.

Biểu chúng nó cầm mỗi đĩa một cây cờ nhỏ, phải làm cờ thế này: xanh, đỏ, trắng, vàng, đen, mỗi hướng ba cây. Trung ương ba đĩa bày cầm. Như làm cờ vải chẳng kịp, thì mua giấy màu, bẻ dài cờ chín tấc tây, bẻ ngang ba tấc tây, cắt xéo xuống... Nghe và tuân theo.

Khi sắp đặt rồi, Cư, con chấp bút bằng nhang cho Thầy trần. Con biểu Vân, khi trần rồi, nó ở trong cho tới mãn lễ; nếu bước ra ngoài, về điện đi mà chớ.

Biểu sắp nhỏ đại tịnh; Tắc nghe, con phải ngó chừng chúng nó luôn luôn.

Biểu Lịch phát cờ cho sắp nhỏ, vì nó phải đọc câu chú.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 15-07-1926 nhằm ngày 15-07-1926 (âl. 06-06-Bính Dần).

Q.1 / 19. Thánh giáo dạy thành lập Nữ Phái.

Samedi 17 Juillet 1926.

8 tháng sáu Bính Dần

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỀ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Đường Thị! Thầy giao phe Nữ cho con lập thành. Chẳng phải vì đòn bà mà sớm nổi cơn, chiều trả cháo hoai.

Phần các con truyền đạo kỳ Phổ Độ này cũng lắm nặng nề; bao nhiêu Nam tức bao nhiêu Nữ; Nam biết thành Tiên Phật chớ Nữ lại không sao? Thầy đã nói Bạch Ngọc Kinh có cả Nam và Nữ, mà phần nhiều Nữ, lấn quyền thế hơn Nam nhiều.

Vậy con phải tuân lệnh Thầy mà lập thành Nữ Phái. Nghe và tuân, Thầy hằng ở với con, lo chung cùng con; con chớ ngại.

H... Thầy giao Nữ Phái cho con rộng quyền dạy dỗ, làm chủ, chờ Thầy thân đến mà giao cho con, trách nhiệm con Thầy sẽ chia bớt với.

Phụ ghi:

Samedi 17 Juillet 1926. 08 tháng sáu Bính Dần

Việt ngữ: Thứ bảy, 17-07-1926 (âl. 08-06-Bính Dần)

Q.1 / 20. Thánh giáo dạy thọ truyền bửu pháp và luyện đạo.

*Ngọc Đàn (Cần Giuộc).
Samedi, 17 Juillet 1926.
8 tháng sáu Bính Dần.*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỔ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư môn đệ, chư ái nữ.
Đại hi! Đại hi!
Ngọc Đàn Sư khả tu truyền Pháp, thuyết Đạo.
Kẻ nào trai giới đặng mười ngày đổ lên, thọ bửu pháp đặng.

Chư môn đệ phải trai giới.
Vì tại sao?
Chẳng phải Thầy còn buộc theo Cựu Luật, song luật ấy rất nên quý báu, không giữ chẳng hề thành Tiên Phật đặng.

Thầy cắt nghĩa:
Mỗi kẻ phàm dưới thể này đều có hai xác thân. Một phàm gọi là corporel. Còn một thiêng liêng gọi là spirituel. Mà cái thiêng liêng do nơi cái phàm mà ra nên gọi nó là bán hữu hình, vì có thể thấy đặng mà cũng có thể không thấy đặng.

Cái xác vô hình huyền diệu thiêng liêng ấy do nơi Tinh, Khí, Thần mà luyện thành.

Nó nhẹ nhàng hơn không khí.
Khi nơi xác phàm xuất ra, thì lấy hình ảnh của xác phàm như khuôn in rập. Còn khi đắc đạo mà có Tinh-Khí, không có Thần thì không thể nhập mà hằng sống đặng.

Còn có Thần không có Tinh-Khí thì khó huồn
đặng Nhị xác thân.

Vậy ba món báu ấy phải hiệp mới đặng.

Nó vẫn là chất tức hiệp với không khí Tiên Thiên,
mà trong Khí Tiên Thiên thì hằng có điển quang. Cái
Chơn Thần buộc phải tinh tấn trong sạch mới nhẹ hơn
không khí ra khỏi ngoài Càn Khôn đặng.

Nó phải có bốn nguyên chí Thánh, chí Tiên, chí
Phật, mới xuất Thánh, Tiên, Phật đặng.

Phải có một thân phàm tinh khiết mới xuất Chơn
Thần tinh khiết.

Nếu như các con còn ăn mặn luyện đạo rủi có ấn
chứng thì làm sao mà giải tán cho đặng?

Như rủi bị huồn, thì đến khi đắc đạo, cái trọc khí
ấy vẫn còn, mà trọc khí thì lại là vật chất tiếp điển (bon
conducteur d'électricité) thì chưa ra khỏi lần không khí
đã bị sét đánh tiêu diệt. Còn như biết khôn thì ẩn núp tại
thế mà làm một bậc Nhân Tiên thì kiếp đọa trần cũng còn
chưa mãn.

Vì vậy Thầy buộc các con phải trường trai mới
đặng luyện đạo.

Phụ ghi:

Samedi, 17 Juillet 1926. 08 tháng sáu Bính Dần.

Việt ngữ: Thứ bảy, 17-07-1926 (âl. 08-06-Bính Dần)

Q.1 / 21. Thánh giáo dạy về sự chết và sự hằng sống. Nếu không có Thầy thì không có chi trong Càn Khôn Thế giới này.

Jeudi 22 Juillet 1926 (13-6-Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Sự chết, thường thế gian gọi chết là hết, là vì dốt không biết đạo nên tưởng lầm.

Khấp trong nhân loại trên mặt địa cầu này phần đông vì kính thờ Tà quái, mà Tà quái vốn chứa sự chết thì tức nhiên chúng nó ở trong vòng sự chết là phải tiêu diệt, thì bao giờ biết đặng sự hằng sống là gì... Cười... Nếu Thầy không đến kịp, thì các con cũng vẫn bị trong vòng sự chết.

Tà mị cũng như một hột lúa bị hãm mà thúi, thì thế nào mọc đặng mà sanh bông trở trái?

Còn bậc chơn tu tí như một hột giống tốt, hễ gieo xuống thì cây lên, cây lên thì trở bông, trở bông rồi sanh trái mà biến biến sanh sanh càng tăng số. Vì vậy mà các con phải bỏ xác trần, mà bông trái thiêng liêng các con sanh hóa chơn thân, chơn thân lại biến hằng muôn thêm số tăng lên hoài. Ấy là Đạo. Bởi vậy một chơn thân Thầy mà sanh hóa thêm chư Phật, chư Tiên, chư Thánh, chư Thần và toàn cả nhơn loại trong Càn Khôn Thế Giới, nên chi các con là Thầy, Thầy là các con.

Như kẻ bên Phật Giáo hay tặng Nhiên Đăng là Chưởng Giáo, Nhiên Đăng vốn sanh ra đời Hiền Viên Huỳnh Đế.

Người gọi Quan Âm là Nữ Phật Tông, mà Quan Âm vốn là Từ Hàng Đạo Nhân biến thân. Từ Hàng lại sanh ra lúc Phong Thần đời nhà Thương.

Người gọi Thích Ca Mâu Ni là Phật Tổ, Thích Ca vốn sanh ra đời nhà Châu.

Người gọi Lão Tử là Tiên Tổ Giáo, thì Lão Tử cũng sanh ra đời nhà Châu.

Người gọi Jésus là Thánh Đạo Chương Giáo, thì Jésus lại sanh nhằm đời nhà Hớn.

Thầy hỏi vậy chớ ai sanh ra các Đấng ấy?

Khí Hư Vô sanh có một Thầy. Còn mấy Đấng Thầy kể đó ai sanh? Ấy là Đạo. Các con nên biết.

Nếu không Thầy, thì không có chi trong Càn Khôn Thế Giới này, mà nếu không có Hư Vô Chi Khí thì không có Thầy.

Phụ ghi:

Jeudi 22 Juillet 1926 (13-06-Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ năm, 22-07-1926 (âl. 13-06-Bính Dần)

Q.1 / 22. Thánh giáo dạy phải trau dồi hạnh đức.

Dimanche 25 Juillet 1926 (16-6-Bính Dần)

CAO ĐÀI

Cười...

T... con coi mặc Thiên phục có xấu gì đâu con?

Một ngày kia sắc phục ấy đòi sẽ coi quý trọng lắm.

Con ôi! Con có biết những điều ấy bao giờ!

Cười...

Mấy đứa Lễ Sanh cốt để sắp đặt sự nghiêm trang trong đàn cầu Thầy, chớ chẳng phải duy để đi lễ mà thôi, mỗi đại đàn phải đủ mặt; chúng nó phải ăn mặc trang hoàng hai đứa trước, hai đứa sau xem sắp đặt sự thanh tịnh. Thầy dặn các con như đàn nội chẳng nghiêm Thầy không giảng, ba con nhớ nghe!

Tr..., L..., K..., T... nghe:

Bốn con đã mang nơi mình mỗi đứa một trách nhiệm chẳng phải nhỏ. Thử nghĩ lập một nước còn dễ hơn dạy một người dữ đặng hiền, huông chi trong Tam Kỳ Phổ Độ này các con phải độ rỗi cả nhơn loại khắp cả Năm Châu, thì trách nhiệm ấy lớn lao là bực nào? Cái hạnh và cái đức của các con nó phải phù hợp với cái trách nhiệm mới đặng. Các con là đèn và gương soi của nhơn loại; phải tập mình cho xứng đáng.

Các con có đặng hạnh phúc ấy là do học đặng mấy mún nơi Thầy, mà Thầy dạy các con chẳng nghe, Thầy sai các con chẳng tuân.

Tu thân còn chưa xong, thì thế nào mong mỗi thành Tiên Phật đặng?...

THÁNH NGÔN

Phụ ghi:

Dimanche 25 Juillet 1926 (16-06-Bính Dần)

Việt ngữ: Chúa nhật, 25-07-1926 (âl. 16-06-Bính Dần)

Q.1 / 23. Thánh giáo dạy về tà dâm giới.

Ngọc Đàn (Giòng Ông Tố).

Vendredi, 30 Juillet 1926 (21-6-Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Tà Dâm Giới

Vì sao tội tà dâm là trọng tội?

Phàm xác thân con người, tuy mắt phàm coi thân hình như một, chớ kỳ trung nơi bốn thân vốn một khối chất chứa vắn vắn, muôn muôn sanh vật. Những sanh vật ấy cấu kết nhau mà thành khối (la formation des cellules). Vật ấy có tánh linh. Vì vật chất nuôi nấng nó cũng đều là sanh vật; tỳ như rau, cỏ, cây, trái, lúa gạo, mọi lương vật đều cũng có chất sanh.

Nếu nó không có chất sanh thì thể nào tươi tắn và chứa sự sống, như nó khô rũ thì là nó chết. Mà các con nào ăn vật khô héo bao giờ. Còn như nhờ lửa mà nấu, thì là phương pháp tấy trực đó mà thôi, chớ sanh vật bị nấu chưa hề phải chết.

Các vật thực vào tỳ vị, lại biến ra khí; khí mới biến ra huyết. Nó có thể hườn ra nhơn hình, mới có sanh sanh tử tử của kiếp nhơn loại. Vì vậy một giọt máu là một khối chơn linh.

Như các con dâm quá độ thì là sát mạng chơn linh ấy. Khi các con thoát xác thì nó đến tại Nghiệt Đài mà kiện các con. Các con chẳng hề chối tội đặng.

Vậy phải giữ gìn giới cấm ấy cho lắm.

Phụ ghi:

Vendredi, 30 Juillet 1926 (21-06-Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ sáu, 30-07-1926 (âl. 21-06-Bính Dần)

Q.1 / 24. Thánh giáo dạy rằng Thầy đến lập trường thi công quả.

Mercredi 4 Août 1926.

5 tháng 6 Bính Dần

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hi chư môn đệ, chư nhu.

Nghe dạy:

Sự chơn thật và sự giả dối, mắt phàm các con đâu có thể phân biệt đặng; một trường thử Thánh, Tiên, Phật vì vậy mà phải lập nơi thế gian này; nếu buổi sanh tiền dầu cho một kẻ phạm tục tội lỗi biết đặng cơ quan mẫu nhiệm của Đấng Chí Tôn là Trời đã sắp đặt, thì cũng chẳng dám gây ra tội lỗi mà thôi, lại có thể đắc đạo mà gấm ghé phẩm vị Thần, Thánh, Tiên, Phật đặng nữa, hưởng lựa là các đấng ấy phải bị đọa trần mà biết mình hằng giữ, thì mẫu nhiệm thử Thần, Thánh, Tiên, Phật chẳng có nghĩa lý gì hết. Vì vậy mà Thầy hằng nói cùng các con rằng: Một trường thi công quả, các con muốn đến đặng nơi Cực Lạc thì phải đi tại cửa này mà thôi. Thầy lại khuyên nhủ các con rằng: Thầy đã đến chung cùng với các con; các con duy có tu mà đắc đạo; phải đốn lại bá thiên vạn ức nhơn sanh còn phải trầm luân nơi khổ hải, chưa thoát khỏi luân hồi, để lòng từ bi mà độ rồi.

Nay tuy các con chẳng thấy đặng hành vi mẫu nhiệm, mà chính mình Thầy đã đến nói, các con cũng nên tin nơi Thầy mà cho rằng lời Thầy dạy là chơn thật. Nếu các con đợi đến buổi chung quy, hồn ra khỏi xác mới thấy cơ mẫu nhiệm đặng, thì chừng ấy đã muộn rồi.

Vậy các con khá tuân lệnh dạy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **Mercredi 4 Aout 1926. 5 tháng 6 Bính Dần** nhằm ngày **Thứ tư, 04-08-1926 (âl. 26-06-Bính Dần)**.

**Q.1 / 25. Thánh giáo cho biết sự phạm tục là mưu kế của Tà Mị.
Đạo khai Tà khởi.**

*Samedi 7 Août 1926
29-6-Bính Dần*

CAO ĐÀI

Mằng mấy con.

Mấy con nghe:

Những sự phạm tục đều là mưu kế của Tà Mị Yêu Quái cốt để ngăn trở bước đường Thánh Đạo của các con. Những mưu quỷ quyết ấy do lệnh Thầy dùng để thử các con. Thầy đã nói: Thầy đã thả một lũ hổ lang ở lộn cùng các con; nó hằng thừa dịp mà cắn xé các con, song trước Thầy đã cho các con mặc một bộ thiết giáp, chúng nó chẳng hề thấy đặng là đạo đức của các con. Thầy lại khuyên các con gìn giữ bộ thiết giáp cho đến ngày hội hiệp cùng Thầy. Ấy vậy Đạo là vật rất hữu ích như giáp hữu ích cho thân các con, nếu các con bỏ giáp thì thân các con ra trần lổ; còn bỏ Đạo thì các con ở dưới phép Tà Thần.

... Các con chớ ngại. Ngày nay Đạo đã khai tức là Tà khởi. Vậy thì các con phải hết lòng, hết sức mà gìn giữ lấy mình; đã chẳng phải giữ mình các con mà thôi, lại còn gìn giữ cả môn đệ Thầy nữa.

Thầy nói cho các con hiểu trước rằng: Cả môn đệ Thầy đã lựa chọn lọc lựa, còn lồi nửa phần, vì Thầy cho yêu quái lấy danh Thầy mà cám dỗ... Cười... Đi bao nhiêu đều mất bấy nhiêu. Các con chớ buồn vì Thiên Cơ phải vậy. Thi nhiều đậu ít là lẽ hằng. Các con liệu phương thế mà nâng đỡ đức tin của môn đệ cao lên hằng ngày; ấy là công quả đầu hết.

Phụ ghi:

Samedi 7 Auot 1926 (29-6-Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ bảy, 07-08-1926 (âl. 29-06-Bính Dần)

Nơi đoạn 3:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Những sự phạm tục đều là mưu kế của Tà Mị Yêu Quái Thầy lại khuyên các con gìn giữ bộ **thiết giáp cho đến ngày hội hiệp** cùng Thầy.

Ấn bản năm Kỷ Dậu (1969): Những sự phạm tục đều là mưu kế của Tà Mị Yêu Quái Thầy lại khuyên các con gìn giữ bộ **thiết giáp ấy cho đến ngày hội hiệp** cùng Thầy.

Q.1 / 26. Thánh giáo dạy các môn đệ đầu tiên phải xuống Cần Giuộc vì tà mị muốn nhiều hại môn đồ. Tái cầu nhiều lần Thầy lập Tam Trấn phong tịch Đạo và lập thế.v.v...

9 Août 1926. 01-07-Bính Dần
(Giờ Ngọ).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Thầy mừng các con.

Thơ, con dốt mấy em con đi Cần Giuộc, vì tà mị muốn nhiều hại môn đệ Thầy ở dưới.

Quan Thánh và Quan Âm đợi các con xuống... Đi lập tức. Còn Trung chẳng hề gì, để nó lo việc rất gấp của gia đình nó.

(Thơ, Hậu, Nghĩa, Tràng, Cư, Tắc, Sang xuống tới Cần Giuộc hồi 1 giờ rưỡi, vì không thấy sự chi động tịnh cần kíp nên trì huấn cho tới 3 giờ chiều mới cầu Thầy mà nghe dạy).

Tái Cầu:

Mấy đứa nhỏ chơi hoài há?

Thầy biểu xuống đây đặng có việc cần, mà các con trì huấn, thì không biết có phải nghịch với Thánh ý Thầy không há?

(Thơ, lạy Thầy từ bi thứ tội...)

Thơ, không phải lỗi nơi con đâu.

Tương, con tức cấp cho đòi cả mấy em con là môn đệ Thầy hội cho đủ mặt.

Thơ, con ngồi đại tịnh, đặng tới nay nghe Thầy dạy việc.

Tái Cầu:

Hỉ chư môn đệ... Các con nghe dạy:

Tương, con không hiểu ngày nay là thế nào?

Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật cả thầy đều nao động cũng vì các con.

Quý Vương đến trước Bạch Ngọc Kinh xin hành xác và thử thách các con. Thầy chẳng chịu cho hành xác; chúng nó hiệp Tam Thập Lục Động toan hại các con; nên Thầy sai Quan Thánh và Quan Âm đến giữ gìn các con, nhưng phần đông chưa lập Minh thế, nên chư Thần, Thánh, Tiên, Phật không muốn nhìn nhận.

Vì vậy, Thầy sai mấy đứa nhỏ xuống đặng chung hiệp cùng con, mà tức cấp lập thành, và luôn dịp phong Thiên Ân cho Tương, Kim, và Thơ... Vậy con phải kêu chúng nó hội cho đủ mặt nội đêm nay.

Tái Cầu: Lần thứ tư (12 giờ khuya)

Trong Tam Kỳ Phổ Độ và qui Tam giáo này:

Phật thì có Quan Âm,

Tiên thì có Lý Thái Bạch,

Thánh thì có Quan Thánh Đế Quân khai đạo.

Vậy con lập cho đủ Ba Trấn chứng đàn; con phải lập bàn Ngũ Lô, như Thầy dạy lúc trước; phải có bùa Kim Quang Tiên, còn con viết bùa Giáng Ma Xử để bàn vọng Hộ Pháp; rồi Cư chấp bút nhang cho Thầy triệu Ngũ Lô đến; rồi nó xuống đứng gần bàn Hộ Pháp với Tắc và Sang; còn mấy đứa phò loan đứng vòng theo đó.

Con biểu Tương, Kim, Thơ thề y như buổi trước; chư môn đệ thề như buổi Thiên phong. Con phải nhớ dặn chúng nó tịnh tâm mới đặng, vì có cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật chứng đàn.

Các con nghe Tịch Đạo, Thi:

THANH Đạo tam khai thất ức niên,
Thọ như địa huyễn thanh hòa Thiên.
Vô hư qui phục nhơn sanh khí,
Tạo vạn cổ đàn chiếu Phật duyên.

THANH là Tịch các con.
Vây thì, Tương là Thượng Tương Thanh,
Kim là Thượng Kim Thanh,
Thơ là Thái Thơ Thanh.
Phải dùng tên ấy mà thề.

Tái Cầu: Lần thứ năm (1 giờ rưỡi sáng)

Tương, bốn đứa Lễ Sanh đâu con?
Lập nghi, Thầy cho chư Thần, Thánh, Tiên, Phật
đến chúng đàn.

Tái Cầu: Lần thứ sáu (3 giờ sáng)

Lịch, chư môn đệ thiếu mặt nhiều lắm con há?
Vây nội ngày mai, con phải lên thiết đàn tại Chợ
Lớn, nhà Trung cho cả môn đệ Thầy lập Minh Thệ đủ
mặt hết nghe!

Lý Thái Bạch giảng cơ:

*Thái thượng vô ngôn hữu đạo thành,
Bạch vân hữu nhĩ kiến nhơn sanh.
Kim quang đắc kiếp tu tâm thiện,
Tinh đấu nan tri ngã độ thành.*

Quan Âm giảng cơ:

*Quang minh Nam Hải trấn thiên môn,
Âm cảnh năng tri độ dẫn hồn.
Bồ đoàn mạc hám liên huê thất,
Tác thế tâm ưu khởi đạo tông.*

Quan Thánh giảng cơ:

*Quan thành tái hiệp Hồn triều phong,
Thánh đức mạc vong hám thể trần.
Đế thất nhứt tâm trung khí đồng,
Thanh y xích diện hảo vinh phong.*

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 9 Août 1926. 01-07-Bính Dần nhằm ngày 08-08-1926 (âl. 01-07-Bính Dần).

Q.1 / 27. Thánh giáo dạy chư môn đệ Minh Đường về việc tu bất thành vì đạo bé.

*Vĩnh Nguyên Tự (Cần Giuộc).
Samedi 21 Août 1926
(14 tháng 7 Bính Dần)*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Lịch! Mời cả chư môn đệ Minh Đường của Thầy ra nghe dạy... Cười...

Các con đừng tưởng quấy rằng: Vì chia phái mà riêng đạo. Thầy rán cắt nghĩa cho các con nghe.

Nguyên từ buổi bế đạo, tuy Chánh Pháp ra cũ mặc dầu, chớ kỳ trung thọ đắc kỳ truyền. Luật lệ tuy cũ chớ đạo vẫn như nhiên. Do công đức mà đắc đạo cùng chẳng. Nhưng mà có một điều là Ngọc Hư Cung bác luật, Lôi Âm Tự phá cổ, nên tu nhiều mà thành ít.

Vì vậy cho nên các con coi thử lại, từ hai ngàn năm nay, bên Á Đông này đã đặng bao nhiêu Tiên, Phật. Các con duy biết có một mình Huệ Mạng Kim Tiên mà thôi.

Phụ ghi:

Samedi 21 Août 1926 (14 tháng 7 Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ bảy, 21-08-1926 (âl. 14-07-Bính Dần)

Q.1 / 28. Thánh giáo khuyên ông Đ... ăn năn sám hối lấy công chuộc tội.

Dimanche 22 Août 1926 (15-7-Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỂ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Đ..., nghe dạy:

Buổi Bạch Ngọc Kinh và Lôì Âm Tự lập pháp "Tam Kỳ Phổ Độ", Qui Vương đã khởi phá khuấy chơn Đạo. Đến danh Ta nó còn mượn, duy ngai Ta nó chẳng dám ngồi mà thôi.

Lại còn hiểu rõ rằng Ta đến với huyền diệu này, mượn cơ màu nhiệm, hiệp Tam thập lục Động đối gọi Tam thập lục Thiên. Các tên chư Thần, Thánh, Tiên, Phật bị mạo nhận mà lập nên Tả Đạo.

Người đâu hiểu rõ làm ra lẽ Trời Phật vốn con buôn. Tội tình ấy lớn là thế nào?...

Người hiểu chẳng?...

Tam đồ tội khổ, bất năng thoát tục là tội người. Phải ăn năn sám hối, sau Ta sẽ trọng dụng, độ rồi nhơn sanh, lấy công chuộc tội.

Nghe à!

Phụ ghi:

Dimanche 22 Août 1926 (15-07-Bính Dần)

Việt ngữ: *Chúa nhật, 22-08-1926 (âl. 15-07-Bính Dần)*

Q.1 / 29. Thánh giáo dạy lập họ Thánh tịch của chức sắc và buộc mỗi vị phải độ cho đặng ít nữa 12 người. v.v...

*Vendredi, 27 Août 1926
20 tháng 7 năm Bính Dần*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Chư môn đệ nghe dạy:

Trong ba Phái có Tam thập lục Thánh; tuy nay chưa đủ số ấy, nhưng đã đặng tám chín người rồi. Vậy phải chiếu y Bạch Ngọc Kinh, chư Thánh lập họ mình; tỷ như Lịch, Trung, Minh là chủ trương, chương quản đầu hết các phái thì là quyền hành thay mặt Thầy dạy dỗ các con, thì chẳng nói chi. Còn Trang, Kinh, Kỳ ba đứa phải lập họ là:

Trang Thanh,
Kỳ Thanh,
Kinh Thanh.

Hễ bao nhiêu môn đệ độ rồi của mỗi đứa thì là họ hàng của mỗi đứa – hiểu à.

Chùng ấy về đến Bạch Ngọc Kinh thì gia tộc mỗi đứa đều phân biệt; nếu chẳng độ rồi thì về với hai tay không.

Còn chư môn đệ đã lập Minh Thệ rồi, ngày sau tùy âm chất mỗi đứa mà thăng hay là tội lỗi mà giáng; song buộc mỗi đứa phải độ cho đặng ít nữa là mười hai người.

Hàng phẩm Nhơn tước đạo đức các con nó trùng với hàng phẩm Thiên tước của các con.

Ngôi thứ Thầy đã sắp sẵn, các con rán đoạt thủ địa vị mình. Trước qua sau tới, liệu mà tu hành.

Thầy khuyên các con một điều là: Đừng tưởng làm tước phẩm Thiên đạo Thầy đem cho ai cũngặng. Cửa Bạch Ngọc Kinh chẳng phải ai vô cũngặng. Mỗi đứa con đều có tên trong Thiên thư cả, chức phận cũng đã tiền định, chớ chẳng phải tước hàm trần thế dâng cho kẻ lẽ nhiều.

Nếu Thầy làm đặng vậy, Đạo phổ thông rất lạ; ngặt gia tài mỗi đứa đều có phần, Thầy không phép lấy cho kẻ khác; trừ ra đứa nào chê bỏ thì mới đặng tùy ý Thầy định đoạt mà thôi.

Trang – Thầy khen con.

Kinh – Thầy khen con.

Bản – Thầy thương yêu con.

Giỏi – Thầy sắp đặt ngôi thứ cho con.

Tương – Thầy trông cậy nơi con.

Tạ – Thầy giao khổ bịnh nhơn sanh cho con;

Thầy lấy nhà con làm Thánh Thất của Thầy.

Học – con khá nghe lời dạy dỗ của mấy anh con mà hành bốn phận.

Hương – con phải rán hết sức con. Thầy vừa giúp con.

Trước – con đừng mờ hồ hoài vậy nghe!

Nghĩa – Thầy sẽ trọng dụng con.

Đức – Thầy sẽ giao Trung Kỳ cho con mở Đạo.

Tràng – từ đây con phải nhớ hoài hình phạt con đã chịu rồi đó nghe!

Các con phải giữ hạnh mà truyền Đạo ra cho chóng, con thế nào Thầy cũng thế ấy. Khi thị các con tức là khi thị Thầy, mà khi Thầy thì chưa phải dễ. Các con nói đạo cho mỗi kẻ.

Nghe không tùy ý.

Thầy nói cho các con nghe:

Nếu kẻ nào biết hiểu Thánh ngôn của Thầy nơi miệng các con mà tỉnh ngộ, thì số hăng sống nó vốn còn, còn chẳng thì thôi, để cho chúng nó theo Tà Quái.

Đạo là quý, của quý chẳng bán nài; các con đừng
thối chí. Thầy ban ơn cho phái phụ nữ.

Các con cũng vậy, răn lo phận sự.

Thầy ban ơn cho mỗi đứa.

Phụ ghi:

Vendredi, 27 Août 1926. 20 tháng 7 năm Bính Dần

Việt ngữ: Thứ sáu, 27-08-1926 (âl. 20-07-Bính Dần)

Q.1 / 30. Thánh giáo dạy phải tập tánh khiêm nhường mà độ chúng.

Samedi 11 Septembre 1926

5-8-Bính Dân

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư môn đệ, hỉ chư nhu.

Các con nghe.

Các con coi bậc Chí Tôn như Thầy mà hạ mình đặng độ rồi nhơn sanh là thế nào, phải xưng là một vị Tiên Ông và Bồ Tát, hai phẩm chót của Tiên, Phật. Đáng lẽ thế thường phải để mình vào phẩm tối cao tối trọng; còn Thầy thì khiêm nhường là thế nào? Vì vậy mà nhiều kẻ môn đệ cho Thầy là nhỏ... Cười...

Hạnh khiêm nhường là hạnh của mỗi đứa con, phải noi theo gương Thầy mới độ rồi thiên hạ đặng. Các con phải khiêm nhường sao cho bằng Thầy. Thầy lại nói, buổi lập Thánh Đạo, Thầy đến độ rồi kẻ có tội lỗi. Nếu đời không tội lỗi, đâu đến nhọc công Thầy.

Ấy vậy các con rán độ kẻ tội lỗi, là công lớn làm cho Thầy vui lòng hơn hết.

Lự và Hiều tập một lũ "Nữ Đồng Nhi" chừng ba mươi sáu đứa đặng mỗi khi đại lễ nó tụng kinh cho Thầy, bên Nam cũng vậy, Cư, Tắc, Sang, Phú, mấy con cũng phải dạy ba mươi sáu đứa "Nam Đồng Nhi" nữa. Cư, Thầy đã nói với con phải tập nhạc lại, nhớ không con?

Rán lo nghe!... Phú cũng vậy nữa.

Phụ ghi:

Samedi 11 Septembre 1926. 05-08-Bính Dần

Việt ngữ: Thứ bảy, 11-09-1926 (âl. 05-08-Bính Dần)

Q.1 / 31. Thánh giáo dạy sắp đặt Thánh Thất, tạo ngôi Giáo Tông, Chương Pháp, Đầu Sư và quả Càn Khôn.

*Vendredi, 17 Septembre 1926
(12-8-Bính Dần)*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Kiệt – Con phải giúp Thơ trong việc lập Thánh Thất. Thầy giao cho con phải sẵn sóc mượn thợ làm bảy cái ngai; một cái trọng hơn cho Giáo Tông, ba cái cho ba vị Chương Pháp, ba cái cho ba vị Đầu Sư; nhứt là cái ngai của Giáo Tông phải làm cho kỹ lưỡng, chạm trổ Tứ Linh, nhưng chỗ hai tay dựa phải chạm hai con Rồng; còn của Chương Pháp chạm hai con Phụng; của Đầu Sư chạm hai con Lân... Nghe à!...

Bính – Thầy giao cho con lo một trái Càn Khôn; con hiểu nghĩa gì không?... Cười... Một trái như trái đất tròn quay, hiểu không? Bề kính tâm ba thước ba tấc, nghe con, lớn quá, mà phải vậy mới đặng, vì là cơ mầu nhiệm Tạo Hóa trong ấy, mà sơn màu xanh da trời, cung Bắc Đẩu và Tinh Tú vẽ lên Càn Khôn ấy. Thầy kể Tam thập lục Thiên, Tứ Đại Bộ Châu ở không không trên không khí; tức là không phải Tinh Tú còn lại Thất thập nhị Địa và Tam thiên Thế giới thì đều là Tinh Tú. Tính lại ba ngàn bảy mươi hai ngôi sao. Con phải biểu vẽ lên đó cho đủ. Con giở sách thiên văn tây ra coi mà bắt chước. Tại ngôi Bắc Đẩu con phải vẽ hai cái bánh lái cho đủ và sao Bắc Đẩu cho rõ ràng. Trên vì sao Bắc Đẩu vẽ Con Mắt Thầy; hiểu chăng? Đáng lẽ trái ấy phải bằng chai đúc trong một ngọn đèn cho nó thường sáng; ấy là lời cầu nguyện rất quý báu cho cả nhơn loại Càn Khôn

Thế Giới đó; nhưng mà làm chẳng kịp, thì con tùy tiện làm thế nào cho kịp Đại Hội – Nghe à!

Còn chư Phật, chư Tiên, Thánh, Thần đã lên cột, thì để dài theo dưới, hiểu không con?

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **Vendredi, 17 Septembre 1926** (âl. 12-08-Bính Dần) nhằm ngày **Thứ sáu, 17-09-1926** (âl. 11-08-Bính Dần).

Nơi đoạn 2: Bính - Thầy giao cho con lo một trái Càn Khôn; Đáng lẽ Trái ấy phải bằng chai **đúc** trong một ngọn đèn cho nó thường sáng ...

Theo Việt Nam Tự Điển (Lê Văn Đức & Lê Ngọc Trụ): **ĐÚC:** Đổ vào khuôn những kim loại nấu chảy cho thành món đồ dùng. **ĐÚT:** đưa vô, để vô.

Để cho rõ nghĩa xin được đề nghị: Đáng lẽ Trái ấy phải bằng chai, **đút** trong một ngọn đèn cho nó thường sáng ...

Q.1 / 32. Thánh giáo dạy từ đây trong nước Nam duy có một Đạo chơn thật là Đạo Thầy đã đến lập.

*Vendredi, 17 Septembre 1926
(12-8-Bính Dần)*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Kiệt – Con phải giúp Thơ trong việc lập Thánh Thất. Thầy giao cho con phải sẵn sóc mượn thợ làm bảy cái ngai; một cái trọng hơn cho Giáo Tông, ba cái cho ba vị Chưởng Pháp, ba cái cho ba vị Đầu Sư; nhưt là cái ngai của Giáo Tông phải làm cho kỹ lưỡng, chạm trổ Tứ Linh, nhưng chỗ hai tay dựa phải chạm hai con Rồng; còn của Chưởng Pháp chạm hai con Phụng; của Đầu Sư chạm hai con Lân... Nghe à!...

Bính – Thầy giao cho con lo một trái Càn Khôn; con hiểu nghĩa gì không?... Cười... Một trái như trái đất tròn quay, hiểu không? Bề kính tâm ba thước ba tấc, nghe con, lớn quá, mà phải vậy mới đặng, vì là cơ mầu nhiệm Tạo Hóa trong ấy, mà sơn màu xanh da trời, cung Bắc Đẩu và Tinh Tú vẽ lên Càn Khôn ấy. Thầy kể Tam thập lục Thiên, Tứ Đại Bộ Châu ở không không trên không khí; tức là không phải Tinh Tú còn lại Thất thập nhị Địa và Tam thiên Thế giới thì đều là Tinh Tú. Tính lại ba ngàn bảy mươi hai ngôi sao. Con phải biểu vẽ lên đó cho đủ. Con giở sách thiên văn tây ra coi mà bắt chước. Tại ngôi Bắc Đẩu con phải vẽ hai cái bánh lái cho đủ và sao Bắc Đẩu cho rõ ràng. Trên vì sao Bắc Đẩu vẽ Con Mắt Thầy; hiểu chăng? Đáng lẽ trái ấy phải bằng chai đúc trong một ngọn đèn cho nó thường sáng; ấy là lời cầu nguyện rất quý báu cho cả nhơn loại Càn Khôn

Thế Giới đó; nhưng mà làm chẳng kịp, thì con tùy tiện làm thế nào cho kịp Đại Hội – Nghe à!

Còn chư Phật, chư Tiên, Thánh, Thần đã lên cột, thì để dài theo dưới, hiểu không con?

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **Vendredi, 17 Septembre 1926** (âl. 12-08-Bính Dần) nhằm ngày **Thứ sáu, 17-09-1926** (âl. 11-08-Bính Dần).

Nơi đoạn 2: Bính - Thầy giao cho con lo một trái Càn Khôn; Đáng lẽ Trái ấy phải bằng chai **đúc** trong một ngọn đèn cho nó thường sáng ...

Theo Việt Nam Tự Điển (Lê Văn Đức & Lê Ngọc Trụ): **ĐÚC:** Đổ vào khuôn những kim loại nấu chảy cho thành món đồ dùng. **ĐÚT:** đưa vô, để vô.

Để cho rõ nghĩa xin được đề nghị: Đáng lẽ Trái ấy phải bằng chai, **đút** trong một ngọn đèn cho nó thường sáng ...

Q.1 / 33. Thánh giáo dạy phải biết tranh đấu để thắng tà mị.

Mercredi 22 Septembre 1926
(15-8-Bính Dần)

THẦY

Các con,

Trung – Con biết rằng Thầy thương yêu nhân loại là đường nào chưa? Những điều ngăn trở đều do nơi tiền khiên của cả chúng sanh. Đã vào trọn một thân mình nơi ô trược thì Thầy đây cũng khó mà rửa với một gáo nước mà đựng trong sạch. Nhơn loại đã thâm nhiễm vào tình luyến ái tà mị trên mười ngàn năm, thì thế nào cõi Thánh đức trong một lúc chẳng tới một năm cho trọn lành đặng.

Rất đổi Thầy là bực Chí Tôn đây mà còn bị chúng nó mưu lén cho qua Thánh ý Thầy thay, một đảng trì, một đảng kéo; thậm thay các con chịu ở giữa.

Thầy dạy các con một điều là biết tranh đấu cùng Thầy; hễ nó tấn thì mình chống, cân sức cho bằng hay là trôi hơn mới đắc thắng. Các con chịu nổi thì Đạo thành, còn các con ngã thì Đạo suy. Liệu lấy!

Cầm cả quyền hành vô lượng nơi tay. Thầy ngó một cái cũng đủ tiêu diệt nó đặng, nhưng mà phép công bình thiêng liêng chẳng phải nên vậy; ấy cũng là cơ mầu nhiệm cho các con có thể lập công quả.

Trung, Lịch, hai con phải hội chư Thánh mà xin khai Đạo. Phải làm đơn mà dâng cho Thầy xem xét sửa trước nghe!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [Mercredi 22 Septembre 1926](#)

THÀNH NGÔN HIỆP TUYỂN Quyền nhưt

(15-08-Bính Dần) nhằm ngày Thứ tư, 22-09-1926 (âl. 16-08-Bính
Dần).

Q.1 / 34. Thánh giáo dạy tập cử chỉ khác hẳn thế tình .v.v...

Mercredi 29 Septembre 1926
(23-8-Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy dạy chư môn đệ một lần cho mà hiểu và nhớ hằng ngày.

Nhiều đưa đi truyền đạo mà trong lòng kính sợ kẻ thọ giáo. Thầy hỏi: Phải nghịch chơn lý chăng?

Phải các con há!

Kẻ dốt mà dạy người dốt thì cả hai đều nói tới tận thế cũng còn dốt.

Lại thấy kẻ dốt ấy kích bác, trở lại chịu thiệt rằng: "Đạo mình là lầm lạc". Người truyền đạo đường ấy có sai chánh lý chăng?

Phải – Các con há!

Chẳng khác nào người ngồi nhà thấy kẻ mắc mưa ướt mình, nhảy ra che cho ướt, lại khen rằng mát thì muội lắm đó.

Vậy Thầy lại thấy một bọn môn đồ, khi đến nói đạo với kẻ nào, thì thẹn thường, ái ngại; phải nghịch chánh lý chăng?

Phải, thiếu tư cách đã đành. Mình vì chữ thiện mà dạy người thì giá trị mình đã cao thượng rồi, mà còn thẹn nỗi gì?

Chẳng khác nào một đứa bé bị chửi, sợ nhục lại rán chửi lại cho bằng, té ra bị nhục hơn nín đặng nghe luôn nữa.

Thầy lại thấy nhiều đứa chưa hiểu thấu huyền diệu là gì, bị người chê rồi về còn biếm nhẽ nữa. Phải nghịch chánh lý chăng?

Trong phần đông các con, nhiều kẻ ấy.

Thầy khuyên các con nhớ hoài rằng: Thầy của các con là ông Thầy Trời; nên biết một ông mà thôi, thì đủ, nghe à!

Ngôi vị Bạch Ngọc Kinh chẳng ưa chứa kẻ hung hăng mà lạ một điều là kẻ hung hăng đạo đức thường phá cửa lún đặng vào, địa vị phần nhiều đoạt bởi kẻ ấy.

Các con hiền mà dữ, các con yếu mà mạnh, các con nhỏ nhoi mà là quyền thế, các con nhịn nhục mà các con hành phạt; cứ chỉ các con khá tập sao cho nghịch với cử chỉ thể tình, thì là gần ngôi Tiên Phật đó.

Phụ ghi:

Mercredi 29 Septembre 1926 (23-08-Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ tư, 29-09-1926 (âl. 23-08-Bính Dần)

Q.1 / 35. Thánh giáo Pháp văn cho vị đạo hữu người Pháp.

Vendredi, 1^{er} Octobre 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Dieu Tout-Puissant

G...

Vos deux époux trouvent bizarre que je vienne en cette façon. Savez-vous que le monde est à ce jour tellement méchant que l'ère de destruction approche. L'humanité s'entretue. Bien mal service par la science, elle provoque la dissension et la guerre. La sainte doctrine du Christianisme ne sert qu'à envenimer l'ambition des forts contre les faibles, et arme les premiers contre les derniers.

Il faut une nouvelle doctrine capable de maintenir l'humanité dans l'amour des créatures.

Seule la nation annamite conserve religieusement le culte millénaire des morts, quoique cette nation ne connaisse depuis sa création que la servitude, elle reste telle que je le désire...

Bài dịch Việt văn của Hội Thánh:

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Đấng Thượng Đế Toàn Năng

G...

Có lẽ vợ chồng con lấy làm kỳ lạ mà thấy Thầy đến như thế này. Các con có biết chăng hiện nay vì thế gian rất hung bạo nên thời kỳ tận diệt đã hầu kề. Nhân loại tàn sát lẫn nhau, bởi không biết dùng khoa học vào việc phải, nên nó mới biến thành chia rẽ và chiến tranh.

Thánh Đạo của Chúa Cứu Thế (vì sự hiểu lầm) làm tăng gia dục vọng của kẻ mạnh đối người yếu và giúp giáo cho bọn trên hiệp dưới.

Phải có một giáo lý mới mẽ đủ khả năng kèm chế nhân loại trong sự thương xót chúng sanh.

Chỉ có xứ Việt Nam còn duy trì được sự tôn sùng tổ phụ theo tục lệ cổ truyền, mặc dầu xứ ấy chỉ biết chịu ở dưới quyền lệ thuộc từ ngày được tạo lập đến giờ. Ý Thầy muốn nó được giữ nguyên thể như vậy mãi...

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [Vendredi, 1^{er} Octobre 1926](#) nhằm ngày [Thứ sáu, 01-10-1926 \(âl. 25-08-Bính Dần\)](#).

Q.1 / 36. Thánh giáo dạy rằng: Nay Thầy giảng thể chọn Nhứt Phật, Tam Tiên, Tam thập lục Thánh, Thất thập nhị Hiền, Tam thiên Đồ Đệ.

*Lundi 4 Octobre 1926
(27-8-Bính Dần)*

THẦY

Chúng Nam nghe:

Thầy Khổng Tử trước có tam thiên đồ đệ truyền lại còn thất thập nhị Hiền.

Thầy Lão Tử trước đặng một trò là Nguơn Thi.

Thầy Giê-Giu trước đặng mười hai người, chùng bị bắt còn lại là Pierre mà thôi.

Thầy Thích Già đặng bốn người; ba người bỏ Thầy còn lại một.

Còn nay, Thầy giảng thể chọn đến:

Nhứt Phật,
Tam Tiên,
Tam thập lục Thánh,
Thất thập nhị Hiền,
Tam thiên Đồ Đệ.

Các con coi đó mà hiểu rằng: Các con có sự mà thiên hạ từ tạo thể đến chừ, chưa hề có chẳng?

Nơi Bạch Ngọc Kinh hơn sáu chục năm trước, chừ Thần, Thánh, Tiên, Phật thấy đại nạn Thầy, nên ra tình nguyện hạ thể cứu đời.

Thầy coi bọn ấy lại còn làm tội lỗi hơn kẻ phạm xa lắm. Vậy vì có chi các con biết chẳng? Các con có cả ba chánh đạo là Tam Giáo, các con biết tôn trọng; ngày nay lại thêm chánh đạo nữa, các con biết ít nước nào đặng vậy?

Bị hàng phẩm nhờn tước phải phù hợp với hàng phẩm Thiên tước; đáng lẽ Thầy cũng nên cho các con chịu số phận bần hàn, mà không nữa, nên ngày nay mới có kẻ như vậy.

Thầy nói cho các con biết:

Dầu một vị Đại La Thiên Đế xuống phàm mà không tu, cũng khó trở lại địa vị đấng.

Các con nghe à!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **Lundi 4 Octobre 1926 (27-08-Bính Dần)** nhằm ngày **Thứ hai, 04-10-1926 (âl. 28-08-Bính Dần)**.

Q.1 / 37. Thánh giáo dạy mặc đồ bông vải.

12 Octobre 1926

THẦY

Các con,

Vì tại sao Thầy muốn cho các con mặc đồ bông vải chẳng?

Vì bông vải là tấm gương đạo đức; các con đã rõ đạo thì biết đức cần kiệm là đức hạnh đầu trong lúc các con còn ở thế gian này. Như sự lãng phí se sua ở đời này, Thầy cũng cho là một việc tổn đức vậy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [12 Octobre 1926](#) nhằm ngày [12-10-1926](#) (âl. 06-09-Bính Dần).

Q.1 / 38. Thánh giáo dạy rằng Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy .v.v... và lễ cúng như Tam Bửu thì: Rượu là Khí, Bông là Tinh, Trà là Thần.

*Phước Linh Tự, 15-09-Bính Dần
Dimanche 24 Octobre 1926*

**THÍCH CA MÂU NI PHẬT TÁ DANH
CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Vì Tân Luật chưa ra nên Thầy phải giải:

Đã có Thánh Tượng Thầy, thì là cốt Ngọc Hoàng con để lại chẳng nghĩa chi hết. Thầy nói cho các con rõ: Vì có nào trước từ Nhứt Tổ chí Lục Tổ thì thờ Thầy ngồi trước, vì trước là lớn phải vậy.

Khai Thiên Địa vốn Thầy, sanh Tiên, Phật cũng Thầy; Thầy đã nói một Chơn Thần mà biến Càn Khôn Thế Giới và cả nhơn loại. Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy.

Các con là chư Phật, chư Phật là các con.

Có Thầy mới có các con, có các con rồi mới có chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Thầy khai Bát Quái mà tác thành Càn Khôn Thế Giới, nên mới gọi là Pháp; Pháp có mới sanh ra Càn Khôn Vạn Vật rồi mới có người, nên gọi là Tăng.

Thầy là Phật chủ cả Pháp và Tăng, lập thành các đạo mà phục hồi các con hiệp một cùng Thầy.

Thầy lập Phật giáo vừa khi khai Thiên, lập Địa, nên Phật giáo là trước, kế Tiên giáo, rồi mới tới Nho giáo. Nay là hạ nguơn hầu mãn, phải phục lại như buổi đầu, nên phải phản tiên vi hậu.

Tỉ như Tam Giáo qui nhứt thì:

Nho là trước,
Lão là giữa,
Thích là chót.

Nên Thầy phải ngồi sau chư Phật, Tiên, Thánh, Thần, mà đưa chúng nó lại vô vi chi khí, chính là Niết Bàn đó vậy.

Còn cỗ lễ cúng thì:

Rượu là **Khí**,
Bông là **Tinh**,
Trà là **Thần**.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [15-09-Bính Dần Dimanche 24 Octobre 1926](#) nhằm ngày [Chúa nhật, 24-10-1926 \(âl. 18-09-Bính Dần\)](#).

Q.1 / 39. Thánh giáo giao cho Hồ Quang Châu mở đạo Trung Kỳ. Tái cầu Thầy dạy Chánh Trị với Đạo chẳng buổi nào liên hiệp cùng nhau.

15-9-Bính Dần

(Khai đàn tại nhà Mr Hồ Quang Châu, Phan Thị Lân)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư môn đệ, hỉ chư nhu.

Châu, nghe dạy:

*Từ đây nòi giống chẳng chia ba,
Thầy hiệp các con lại một nhà.
Nam, Bắc cùng rồi ra ngoại quốc,
Chủ quyền chơn đạo một mình Ta.*

Thầy sẽ giao trách nhiệm trọng hệ cho con truyền đạo Trung Kỳ, rán tập tành đạo hạnh.

Thơ, con phải khai rộng Thánh Thất cho chúng sanh cầu đạo đừng phân sang hèn, ai ai đều cũng con Thầy. Con khá khuyên chư nhu đến Thánh Thất cầu đạo nghe!

Tái Cầu:

Thầy, các con.

Đạo Quang, con cứ khai đàn cho chúng nó, và chỉ cách thờ Thầy theo Tân Luật, cần chi chúng nó phải cầu đạo, vốn là môn đệ Thầy rồi.

Cười...

Chẳng hiểu đến chừng nào các con mới biết rõ Thầy là ai? Thảm thay!... Thương thay?

Trung, mặc kệ nó, chúng nghi cho các con lo Quốc sự. Thầy vì các con xin lắm mới ép lòng chịu vậy, chớ chánh trị với Đạo chẳng buổi nào liên hiệp cùng nhau. Thầy nói ít các con hiểu nhiều.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [15-09-Bính Dần](#) nhằm ngày [21-10-1926](#) (âl. [15-09-Bính Dần](#)).

Q.1 / 40. Thánh giáo Pháp văn cho vị đạo hữu Pháp.

Mercredi 27 Octobre 1926 (17-9-Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

L'humanité souffre de toutes sortes de vicissitudes. J'ai envoyé Allan Kardec, j'ai envoyé Flammarion comme j'ai envoyé Elie et Saint Jean Baptiste, précurseurs de l'avènement de Jésus Christ; l'un est persécuté, et l'autre tué. Et par qui? Par l'humanité. Mon fils est aussi tué par vous; vous ne le vénerez qu'en Esprit et non en Sainteté.

Je voulais causer avec vous en une seule fois au temps de Moïse sur le Mont-Sinaï, vous ne pouviez me comprendre. La promesse que j'ai faite à vos ancêtres pour votre rédemption, la venue du Christ est prédite, vous ne voulez pas en tenir compte. Il faut que je me serve moi-même maintenant d'un moyen plus spirituel pour vous convaincre. Vous ne pourrez pas nier devant le Grand Jugement Général que je ne sauve pas l'humanité par tous moyens plausibles. Quelque indulgent que je sois, je ne pourrai effacer tous vos péchés depuis votre création. Le monde est dès maintenant dans les ténèbres. La vertu de Dieu est détruite; la haine universelle s'envenime; la guerre mondiale est inévitable.

La race française et la race annamite sont mes deux bénites.

Je voudrais que vous soyez unis pour toujours. La nouvelle doctrine que j'enseigne a pour but de vous mettre une dans communauté d'intérêt et de vie. Soyez

donc unis par ma volonté et prêchez au monde la paix et la concorde.

En voilà assez pour vous ce soir.

Bài dịch Việt văn của Hội Thánh:

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Nhơn loại hiện chịu đau khổ bởi nhiều cuộc tai biến.

Thầy đã sai Allan Kardec, Flammarion, cũng như Elie và Thánh Jean Baptiste, là những bực tiền Thánh báo tin ngày giáng sinh chấn động của Chúa Cứu Thế Jésus, nhưng chúng nó đưa thì bị hành hạ, đưa khác bị giết chết. Bởi ai? Cũng bởi loài người. Chính con của Thầy cũng bị các con giết mất. Các con chỉ biết tôn sùng Người bằng Tinh thần chứ không bằng Thánh chất. Thầy đã muốn nói với các con chỉ một lần mà thôi, hồi thời kỳ Thánh Moïse trên ngọn núi Sinai, nhưng các con không hiểu được ý Thầy. Lời hứa của Thầy với Tổ tiên các con về việc xin chuộc tội cho các con và ngày Giáng sinh của Chúa Cứu Thế là việc đã có lời sấm tiên tri rồi mà các con không chịu quan tâm đến. Nay Thầy phải tự tìm lấy một phương pháp huyền diệu hơn để thấu phục các con. Các con sẽ không còn chối cãi nữa được trước tòa phán xét chung rằng Thầy không cứu vớt hơn loại bằng những phương pháp công hiệu. Dầu Thầy có khoan dung cách mấy đi nữa, Thầy cũng không thể xóa được những tội lỗi của các con đã làm từ lúc tạo thành hơn loại. Từ nay thế giới phải chịu trong vòng hắc ám, tình

*thần đạo đức đã tiêu mất, sự thù hận tràn ngập khắp
hoàn cầu.*

*Dân tộc Pháp-Việt là hai giống dân được nhiều
huệ phúc nhất. Thầy muốn sao cả hai được hòa hiệp
nhau mãi mãi. Giáo lý của Thầy có mục đích dạy dỗ các
con hòa hợp nhau trong sự sống chung cộng đồng quyền
lợi và sinh hoạt.*

*Vậy các con hãy chung hiệp nhau mãi mãi theo ý
muốn của Thầy và hãy truyền bá khắp hoàn cầu thuyết
hòa bình tương thân, tương ái.*

Thôi có bao nhiêu đó cho các con đêm nay.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly
Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.
Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **Mercredi 27 Octobre 1926**
(17-09-Bính Dần) nhằm ngày **Thứ tư, 27-10-1926 (âl. 21-9-Bính**
Dần).

Q.1 / 41. Thánh giáo Pháp văn cho vị đạo hữu Pháp.

28 Octobre 1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

**DIEU TOUT PUISSANT qui vient sous le nom de
CAO ĐÀI pour dire la vérité en Annam**

M... et V...

Venez près d'ici.

Croyez-vous qu'il est impossible à Dieu de faire ce qu'il veut faire?

M... – Tu es désigné par Moi pour accomplir une tâche ingrate mais humanitaire. Tu relèves par tes nobles sentiments la décadence d'une race millénaire qui a sa civilisation.

Tu te sacrifies pour lui donner une vraie morale. Voilà une toute faite pour ton œuvre. Lis toutes mes saintes paroles; cette doctrine sera universelle. Si l'humanité la pratique, ce sera la paix promise pour toutes les races. Tu feras connaître à la France que l'Annam est digne d'elle.

Tu as assez pour ce soir.

Bài dịch Việt văn của Hội Thánh:

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỂ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

M... và V...

Các con hãy lại gần đây.

Các con tưởng rằng ông Trời không thể làm cái gì mà ông muốn sao?

M... Thầy chỉ định con lãnh một vai trò bạc bẽo mà nhân đạo. Con vì tâm tình cao thượng mà cứu vãn sự sụp đổ của một dân tộc đã hấp thụ một nền văn minh tối cổ.

Con tự hy sinh để đem lại cho dân tộc ấy một nền đạo lý chơn chánh; đó là công nghiệp dành sẵn cho con. Hãy đọc các Thánh Ngôn của Thầy, giáo lý của Thầy sẽ là đại đồng. Nếu nhân loại biết tu hành thì đó sẽ là nền hòa bình hứa hẹn chung cho tất cả các dân tộc. Con sẽ tỏ cho nước Pháp biết: Nước Việt Nam là nước xứng đáng đối với Pháp.

Thôi có bấy nhiêu cho con hôm nay.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **28 Octobre 1926** nhằm ngày **28-10-1926 (âl. 22-09-Bính Dần)**.

**Q.1 / 42. Thánh giáo dạy về việc thử thắt và từ đây quyền
thường phạt giao vào tay Lý Thái Bạch.
Tái cầu Đức Lý Giáo Tông giảng dạy về sự thường phạt.**

Đại Đàn (Chợ Lớn) 29 Octobre 1926

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỀ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư môn đệ, chư nhu, chư ái nữ.

Các con nghe: Thầy buộc phải nói rõ cho các con đừng lầm mà trách Thầy. Cha hiền chẳng biết hành hạ con cái bao giờ. Thầy đã đến mà diu dặt từ đũa, thì lẽ nào lại đành lòng xô đuổi. Thầy thấy các con bị phép thử thắt ba trần lập thành, thì đã hiểu nhiều đũa bị hành. Thầy ngâm đau, nuốt thắm ngồi nhìn. Thầy chẳng để thử thắt ba trần trách Thầy vì yêu mến quá lẽ mà làm mất hết công bình, nhưt là Lý Thái Bạch kêu nài hơn hết.

Dầu Quan Âm và Quan Thánh xin cũng chẳng đặng. Nhưt là buổi thử thắt ấy, lại nhằm ngày khai Thánh Thất, thì các con đủ hiểu là hại dường nào, song phải dần lòng chịu vậy. Các con ngã thì tại nơi Thầy. Nếu Thầy biết các con nhẹ tính, thì thế nào cũng chẳng chịu. Lại để lời tiên tri mà dặn trước, nào dè Thánh Ngôn các con không đọc, lời Thầy nói cũng như không, mới ra tội lỗi các con phạm thượng thế ấy.

Vậy từ đây, quyền thường phạt đã giao vào tay Lý Thái Bạch. Các con liệu mình mà cầu rỗi nơi Người.

Thầy dạy dỗ các con không nghe, đợi có hình phạt thì các con chịu lấy.

(Đ... Q... thượng sớ). Cười...

Đ... Q..., cả môn đệ Thầy duy có biết một chớ không biết hai; kẻ nào cru tâm chia phe, phân phái là đũa thù nghịch của Thầy. Con hiểu à!

Con biết rằng: Thầy hằng dặn cả môn đệ, nhứt nhứt sự chi cũng phải đợi lệnh Thầy. Thầy có cho phép con cầu đạo và mọi phép bí tích chi chi cho mẹ T... chẳng? Vì xảo trá ấy mà làm cho T... phải mất đức tin nhiều lắm, con hiểu à!

Cái kho bạc ấy nó giục lòng con lắm há?

T...! Con phải định tánh mà xét nét lấy. Thầy chẳng cần nói.

Trung, Trang, Tương. Ba con phải nhớ những điều Thầy phú thác... Thầy đã dặn, hiểu à!

Tái Cầu:

LÝ THÁI BẠCH

Hỉ chư đạo hữu. Thiên phong bình thân.

Từ đây Thầy đã giao quyền thưởng phạt về nơi tay Bản Đạo, vậy các đạo hữu khá hết lòng lo lắng, vun đắp nền đạo cho vững vàng, hiệp ý với Thiên cơ mà bước lên địa vị cao thượng; chớ sụt sè ôm thói mờ hồ, thì đã uổng công trình cực nhọc từ bấy lâu nay, lại thêm chẳng đặng theo Thánh ý của Thầy là bậc Chí Tôn đã hết sức nhọc nhằn cùng sanh chúng.

Mở một mối đạo chẳng phải là sự thường tình, mà sanh nhằm đời đặng gặp một mối đạo cũng chẳng phải dễ. Muốn lập thành tất phải có điều nghiêm chánh thưởng phạt. Có thưởng mới giục lòng kẻ có công, có phạt mới răn đặng lòng tà vậy.

Thưởng phạt tuy chẳng phải hữu hình, nhưng là một sự mừng vui, chưa có bậc cao thượng ở thế nào bằng và một sự buồn bã nào sánh đặng. Dầu có ăn năn hối hận mấy kiếp, ngày giờ cũng đã qua rồi. Ngôi cực lạc vẫn có người choán hết.

Phân nhiều các đạo hữu dày công mà xây đắp nên đạo, nhưng sự ham muốn còn bôn chôn theo tình thế.

Công đã nhiều mà bước tới nữa, dường như ngăn bước, gặp sự gay go đã mòn lòng. Than thay! Tiếc thay!

Đặng bậc Chí Tôn cầm quyền thế giải, diu dất, rửa lỗi mà chẳng bươn chải cho kịp thì, để đua nhau nghĩ tính về miếng đỉnh chung; nếu Thầy chẳng Đại Từ Đại Bi thì công quả đã chảy theo dòng nước.

Từ đây Bần Đạo, phải để ý diu dất bước đường cho các đạo hữu, phải gắng công thêm nữa cho hiệp với cơ Trời.

Ai hữu phước thì địa vị đặng cao thêm, ai vô phần thì bị đọa Tam Pháp. Phước phần cũng khó lựa người, rủi rủi may may đừng trách nơi Bần Đạo.

Bần Đạo xin chào các đạo hữu. Bần Đạo kiếu.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 29 Octobre 1926 nhằm ngày 29-10-1926 (âl. 23-09-Bính Dần).

Q.1 / 43. Thánh giáo tại Đền Minh Tân có Thái Thượng Lão Quân, Tề Thiên Đại Thánh, Lê Sơn Thánh Mẫu giảng dạy bốn đạo Minh Tân.

1-11-1926 (26-9-Bính Dần)

Minh Tân Đền

NGÃ THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN GIẢNG ĐÀN

Chư như có biết thời kỳ này là thời kỳ nào chẳng?

Biết há!

Vậy có ăn năn sửa tánh chẳng?

Còn chẳng bao lâu nữa, thì Tam Giáo Đạo đã ngưng lại hết, hễ ai có duyên phận, thì có Thầy độ lúc này, nếu qua khỏi thời kỳ này thì không ai độ. Vậy chư như phải truyền bá ra, như người nào mộ đạo, thì phải cầu đạo sớm đi, nếu muộn thì đừng trách. V... M... Đ... có nghe chưa?

Lúc này không độ người, còn đợi lúc nào? Thôi để Thầy cắt người dạy việc.

NGÃ TỀ THIÊN ĐẠI THÁNH GIẢNG ĐÀN

Chư Môn Đệ Nam Phái phải đứng sệt lại sau, để Nữ Phái hầu Đền quì bên hữu.

Khá, nay vì có lòng thành kính, nên Thầy mới giảng xuống đây, song phe Nữ cũng có lòng thành vậy. Thầy dạy phụ nữ trước cho chúng nó đi nghỉ.

Ngọc Tâm và Ngọc Ý phải tuân lệnh.

Phàm người ở đời phải tùy thời, hễ chồng đâu thì vợ đó; nay Thầy đã thấu chồng con là Khá vào Minh Tân, thì con cũng cứ theo Minh Tân mà thôi. Còn Ngọc

Ý cha mẹ chồng con đều nhập Minh Tân, thì con cũng phải theo một bề.

Thầy có cậu Lê Sơn Thánh Mẫu độ rồi các con, rồi đây Minh Tân phải lập Nữ phái, rồi nhập qua Tam Kỳ Phổ Độ, phải lập cho gấp, kéo trễ kỳ Phổ Độ này, thì sau khó mà cầu đặng.

Còn Nữ phái, ai có thọ mạng riêng rồi thì tự xử, muốn ở theo chỗ mình nhập đạo bấy lâu cũng đặng, hay là muốn theo Lê Sơn Thánh Mẫu giáo đạo thì tự ý. Thôi, phụ nữ thôi để Ta dạy phe Nam. Còn các người thì chờ Thánh Mẫu giáo đạo.

Khá, mấy lời Thầy dạy con, con có nhớ chẳng? Con tuy bệnh; mà bệnh ấy ở nơi con mà ra, vì lúc con chưa tỉnh giấc mộng, thì con có tánh nóng. Mỗi khi nóng giận, thì hay lớn tiếng rầy la; mỗi lần như vậy, thì thường thần và hỏa vọng, nên mới sanh bệnh tại đó, nếu nay con hồi đầu tỉnh ngộ, chừa bớt tánh nóng, thì bệnh con lần lần thuyên giảm.

Vị, từ đây con phải thay thế các điều cực nhọc cho cha người. Phải học hỏi các việc trong gia đình và bề sanh nhai trong ngoài rồi con ra công khó, mà thay việc cực nhọc cho cha con, đặng cha con có ngày giờ mà hành đạo, vì một người giữ tròn đạo hạnh, thì cứu đặng Thất Tổ Cửu Huyền, vậy có đáng quý báu chẳng? Còn hai cha con phải lập Minh Thệ cho kịp, chớ để trì hoãn không đặng.

Vân, người có định ngày nào chưa?

Ngày 12 cũng tốt, song gần ngày Đại Hội quá; vậy Thầy định ngày Mông 6 tháng Mười phải kêu hầu cả các người có Minh Thệ cho đủ mặt.

Việc nơn đạo Thầy chỉ sơ như vậy, cha con Khá, Vị khá tuân mạng, còn Đạo giáo lần lần Thầy sẽ dạy.

Thôi để Nữ phái câu Lê Sơn Thánh Mẫu dạy chúng nó.

LÊ SƠN THÁNH MẪU

Trước khi Thầy dạy Đạo phụ nữ, Thầy phải cho chúng Đạo Việt Nam rõ trước, vì Đại Đạo hoẵng khai, song khai cũng có thời kỳ, chớ chẳng phải khai hoài. Nay Đại Đạo gần mãn, nên Sư Phụ các con cậy Thầy độ phái Nữ Minh Tân, vì bấy lâu Nữ phái chưa hề chường mặt. Có kẻ tụng kinh cầu Đạo mà không giao thiệp với người đồng đạo cùng nhau. Nay Thầy vẫn theo ý Sư Phụ các con mà lập riêng theo Minh Tân Nữ Phái, vậy các con có bằng lòng chẳng? Mỗi người một ý, hãy nói lớn ra, cho chúng đạo hữu nghe chung. Khi lập xong rồi, thì thượng sớ qua Tam Kỳ Phổ Độ, phái Nam cũng vậy. Như người nào chưa nhập Tam Kỳ Phổ Độ, thì phải cầu xin. Lời Thầy nói đây, là lấy chánh lý mà nói, chớ chẳng phải ép uổng ai đâu.

Muôi bạch...

Cầu Đạo rồi thì lãnh kinh về nhà mà đọc, chớ đàn bà và con gái mà chường mặt ra thập mục sở thị thì có tốt gì? Tuy ai muốn thì Thầy cũng không cấm, nhưng mà nơi Minh Tân Nữ Phái, thì Thầy nói ngay rằng: Các con cứ ở nhà mà tụng kinh hoài, thì cũng xong vậy; còn khi đi chùa cũng lạy rồi thì về, khi nào có Đàn thì sẽ đến mà nghe dạy. Ai muốn vào Minh Tân Nữ Phái thì thượng sớ.

Được y lời ấy... Mừng sáu lập Minh Thệ Nam phái; hãy lập tại đây, phải tỏ cho Nữ Phái đều rõ, ai không khứng thì thôi.

Q.1 / 44. Thánh giáo dạy về cơ huyền diệu của kiếp luân hồi.

Vendredi 12 Novembre 1926

Ô Môn, (8-10-Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

K...

Nếu các con hiểu rõ cơ huyền diệu của kiếp luân hồi con người, chẳng phải như thói thường tình định liệu, thì con không buồn và cũng không oán trách Thầy. Nơi Bạch Ngọc Kinh cả thầy đều là con cái của Thầy, tức là anh em với nhau.

Cái phẩm vị của các con phải buộc tái sanh nhiều kiếp mới đến địa vị tối thượng mình là nơi Niết Bàn. Một lời nói với nhau, cũng đủ cả hai xuống thế mà khuyên giúp lẫn nhau. Con chẳng nên gọi oan nghiệt. Còn đạo mới khai lập, tuy xuất hiện chưa đầy một năm, chớ chur Tiên, chur Phật đã lập cùng cả Năm Châu.

Chẳng khác nào khi trước Nhơn đạo chưa mở, thì đã có Châu Công truyền trước.

Thánh đạo Jésus chưa ra đời, thì đã có Moïse, Élie, Gêrimie, Saint Jean Baptiste.

Đạo Tiên Nguơn Thi chưa ra đời, thì có Hồng Quân Lão Tổ, Lão Tử, Thông Thiên Giáo chủ truyền đạo.

Phật Thích Ca chưa ra đời, thì đã có Nhiên Đăng Cổ Phật và Brahma truyền đạo.

Thầy chưa giảng cơ lập đạo tại nước Nam, chớ chur Thần, Thánh, Tiên, Phật dùng huyền diệu này mà truyền đạo cùng Vạn Quốc.

Phụ ghi:

Vendredi 12 Novembre 1926 (08-10-Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ sáu, 12-11-1926 (âl. 08-10-Bính Dần)

Q.1 / 45. Thánh giáo phân đẳng cấp chư chức sắc và dạy việc công cử.

*Samedi 20 Novembre 1926
(16-10-Bính Dần) Từ Lâm Tự*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

GIÁO TÔNG nghĩa là Anh Cả các con, có quyền thay mặt Thầy mà dìu dắt các con trong đường Đạo và đường Đời. Nó có quyền về phân xác chớ không có quyền về phân hồn. Nó đặng phép thông công cùng Tam thập lục Thiên và Thất thập nhị Địa giải đặng cầu rỗi cho các con, nghe à! Chư môn đệ tuân mạng!

CHƯƠNG PHÁP của ba phái là Đạo, Nho, Thích. Pháp luật Tam giáo tuy phân biệt nhau, song trước mặt Thầy vốn coi như một. Chúng nó có quyền xem xét luật lệ trước buổi thi hành, hoặc là nơi Giáo Tông truyền xuống, hay là nơi Đầu Sư dâng lên. Như hai đảng chẳng thuận thì chúng nó phải dâng lên cho Hộ Pháp đến Hiệp Thiên Đài cầu Thầy giảng xuống mà sửa lại, hay là tùy ý mà lập luật lại. Vậy chúng nó có quyền xem xét kinh điển trước khi phổ thông. Như thảng có "kinh luật" chi làm hại phong hóa thì chúng nó phải trừ bỏ, chẳng cho xuất bản. Buộc cả tín đồ phải vùa sức mà hành sự trước mặt luật đời. Thầy khuyên các con rón xúm nhau vùa giúp chúng nó. Mỗi Chương Pháp có ấn riêng. Ba ấn phải có đủ trên mỗi luật, mới đặng thi hành. Chư môn đệ tuân mạng!

ĐẦU SƯ có quyền cai trị phần Đạo và phần Đời của chư môn đệ. Nó đặng quyền lập luật, song phải dâng lên cho Giáo Tông phê chuẩn. Luật lệ ấy phải xem xét một cách nghiêm nhặt, coi phải có ích cho nhơn sanh

chăng. Giáo Tông buộc phải giao cho Chưởng Pháp xét nét trước khi phê chuẩn.

Chúng nó phải tuân mạng lệnh Giáo Tông, làm y như luật lệ Giáo Tông truyền dạy. Như thắng luật lệ nào nghịch với sự sanh hoạt của nhơn sanh, thì chúng nó đặng phép nài xin hủy bỏ.

Thầy khuyên các con phải thương yêu và giúp đỡ lấy nó. Thầy lại dặn các con, như có điều chi cần yếu thì khá nài xin nơi nó.

Ba Chi tuy khác, chớ quyền luật như nhau. Như luật lệ nào Giáo Tông đã truyền dạy mà cả ba đều ký tên không tuân mạng, thì luật lệ ấy phải trả lại cho Giáo Tông, Giáo Tông truyền lệnh cho Chưởng Pháp xét nét lại. Chúng nó có ba cái ấn riêng nhau. Mỗi tờ giấy chi chi phải có ấn mới thi hành, nghe à! Chư môn đệ tuân mạng!

PHỐI SƯ mỗi phái là 12 người, cộng là 36 người; trong 36 vị ấy có 3 vị Chánh Phối Sư. Ba vị ấy đặng thể quyền cho Đầu Sư mà hành sự, song chẳng quyền cầu phá luật lệ, nghe à!... Chư môn đệ tuân mạng!

GIÁO SƯ có 72 người, trong mỗi phái là 24 người. Giáo Sư là người để dạy dỗ chư môn đệ trong đường Đạo với đường Đời. Buộc chúng nó lo lắng cho các con như anh ruột lo cho em. Chúng nó cảm sỗ bộ của cả tín đồ. Chúng nó phải chăm nom về sự tang, hôn của mỗi đứa.

Như tại Châu Thành lớn, thì mỗi đứa đặng quyền cai quản cúng tế Thầy như thể Đầu Sư và Phối Sư. Chúng nó đặng quyền dâng sớ cầu nài về luật lệ làm hại nhơn sanh, hay là cầu xin chế giảm luật lệ ấy. Chúng nó phải thân cận với mỗi môn đệ như anh em một nhà cần lo giúp đỡ, nghe à!... Chư môn đệ tuân mạng!

GIÁO HỮU là người để phổ thông Chơn Đạo của Thầy. Chúng nó đặng quyền xin chế giảm luật lệ Đạo. Ba ngàn Giáo Hữu chia ra đều, mỗi phái là 1000; chẳng nên

tăng thêm hay là giảm bớt. Chúng nó đặng phép hành lễ khi làm chủ các chùa trong mấy tỉnh nhỏ.

LỄ SANH là người có hạnh, lựa chọn trong chư môn đệ mà hành lễ. Chúng nó đặng quyền đi khai đàn cho mỗi tín đồ. Thầy dặn các con hiểu rõ rằng Lễ Sanh là người Thầy yêu mến, chẳng nên hiếp đáp chúng nó. Như vào đặng hàng Lễ Sanh mới mong bước qua hàng chức sắc. Kỳ dư Thầy phong thưởng riêng mới đi khỏi ngả ấy mà thôi... nghe à! Chư môn đệ tuân mạng!

Đầu Sư muốn lên Chương Pháp thì nhờ 3 vị công cử nhau.

Phối Sư muốn lên Đầu Sư thì nhờ 36 vị kia công cử.

Giáo Sư muốn lên Phối Sư thì nhờ 72 vị kia xúm nhau công cử.

Giáo Hữu muốn lên Giáo Sư thì nhờ 3000 vị kia xúm nhau công cử.

Lễ Sanh muốn lên Giáo Hữu thì nhờ cả Lễ Sanh xúm nhau công cử.

Môn đệ muốn lên Lễ Sanh thì nhờ cả môn đệ xúm nhau công cử.

Kỳ dư Thầy giảng cơ phong cho người nào thì mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Còn Giáo Tông thì hai phẩm Chương Pháp và Đầu Sư tranh đặng, song phải chịu cho toàn môn đệ công cử mới đặng, kỳ dư Thầy giảng cơ ban thưởng mới ra khỏi luật lệ ấy mà thôi.

Chư môn đệ tuân mạng!

Thầy ban ơn cho các con.

Phụ ghi:

Samedi 20 Novembre 1926 (16-10-Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ bảy, 20-11-1926 (âl. 16-10-Bính Dần)

Nơi đoạn 6:

Ấn bản năm Kỷ Dậu (1969) và năm Nhâm Tý (1972): **Ba Chi tụy**

khác, chứ quyền luật như nhau...

Pháp Chánh Truyền Chú Giải. Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Ba Chi
tuy khác, chứ quyền lực như nhau...

Q.1 / 46. Thánh giáo giải thích việc xảy ra tại Từ Lâm Tự.

Từ Lâm Tự (18-10-Bính Dần)

Mardi 23 Novembre 1926

THẦY, các con

Các con chớ nên phiền hà; chuyện Thánh Thất xảy ra, ấy cũng một bước trắc trở trong đường Đạo của Thầy. Thầy còn phải đau lòng thay, nhưng cũng là nơi Thiên Cơ vậy; Thầy hằng biết công của các con, nhưng Thầy phải cực lòng chịu ý của mỗi đứa mà xây đắp nền Đạo, vì vậy mà nhiều sự xảy ra đều do nơi tâm chí của nhiều đứa. Thầy hằng dùng tâm chí của các con mà bố mọi điều thiết yếu trong việc đạo đức. Sự xảy ra nơi Thánh Thất, tuy là nơi mỗi Đạo chậm trễ, nhưng cũng do nơi lòng tà vạy của nhiều đứa mà ra, vì tâm trung chánh đáng thì là làm cốt cho Tiên Thánh; còn tâm chí vạy tà là chỗ của tà quái xung nhập. Chi chi cứ tưởng có Thầy giúp mà lập xong nền Đạo cho các con là đủ. Thầy cũng có phép răn trị kẻ vạy tà; các con duy có trông cậy nơi Thầy, bước đường cứ thẳng đi lần tới; đừng gấp quá, mà cũng chớ thối lui, thì một ngày kia sẽ đặng toại kỳ sở nguyện.

Thầy ban ơn cho các con, Thầy thẳng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **Mardi 23 Novembre 1926 (18-10-Bính Dần)** nhằm ngày **Thứ ba, 23-11-1926 (âl. 19-10-Bính Dần)**.

Q.1 / 47. Thánh giáo dạy tiếp việc xảy ra tại Thánh Thất.

*Mercredi 24 Novembre 1926
(19-10-Bính Dần)*

THẦY, các con

Các con, Thầy nghĩ lại việc hôm nọ tại Thánh Thất biến ra một trường Tà Quái mà Thầy bắt đầu lòng đó các con.

Các con thiết nghĩ ra lẽ nào?

Đó là bước Đạo, đó là Thiên cơ, các con hiểu sao được, nhưng Thầy buồn vì nổi có nhiều đũa sàm biện về việc ấy. Thầy cũng muốn phạt chúng nó một cách nặng nề, nhưng Thầy nghĩ lại mà thương đó chút. Môn đệ của Thầy nhiều đũa muốn bỏ đạo y, ném dép cỏ, lột khăn tu mà mong hồi tục thế. Bởi bước Đạo gặp ghình khó tới nên mới ra có đổi. Bởi còn vướng bụi trần, ham mê phú quý, mê chữ vinh sang mà ngán đạo. Các con hiểu: Thầy buồn, nhưng ấy là máy Trời đã định chạy sao cho khỏi? Thầy biết bao lần vì các con mà chịu nhọc nhằn.

Từ khai Thiên lập Địa, Thầy cũng vì yêu mến các con mà trải bao nhiêu điều khổ hạnh, mấy lần lao lý, mấy lúc vang mào, nuôi nấng các con, hầu lập nền Đạo; cũng tưởng cho các con lấy đó làm đuốc soi mình đặng cải tà qui chánh.

Mấy lần vun đắp nền Đạo, Thầy cũng đều bị các con mà hư giềng đạo cả,

Thầy buồn đó các con.

Thầy ban ơn cho các con, Thầy thẳng.

Tái Cầu:

Các con nghe Thầy: Sự biến xảy ra đến nay đã thành một trường ngôn luận, có khi cũng náo nhiệt đến nền Đạo; kẻ gọi tà, người nói chánh, nơi Thiên Thơ đã có dấu ràng ràng, các con có đi tranh luận cũng nhọc công vô ích, kẻ hữu phần người vô phước, tin tin, không không, cũng chẳng sửa cơ Trời đặng. Đường càng dài, bước càng nhọc, thì nền Đạo càng cao, công trình càng rõ.

Ôi! Thầy đã lắm nhọc nhằn vì bày con đại, muốn ra tay tế độ, vớt trọn cả chúng sanh thoát vòng khổ hải; nhưng chúng nó nhiễm luyện đã đầy mùi trần thế, tâm chí chẳng vững bền, thấy khó đã ngã lòng; mới đập chông, toan trở bước. Thầy cũng phải đau lòng, mà nắm máy huyền vi, để cơ Trời xây đổi; các con liệu lấy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [Mercredi 24 Novembre 1926 \(19-10-Bính Dần\)](#) nhằm ngày [Thứ tư, 24-11-1926 \(âl. 20-10-Bính Dần\)](#).

Q.1 / 48. Thánh giáo Pháp văn cho đạo hữu người Pháp.

*Dimanche 28 Novembre 1926
(26-10-Bính Dần)*

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

**DIEU TOUT-PUISSANT qui vient sous le nom de
CAO ĐÀI pour dire la vérité en Annam**

L...

Une séance spéciale n'est donnée que rarement aux gens pour un vœu de quelque importance que ce soit; mais à toi dont je connais les sentiments d'humanité et l'esprit charitable, à toi je donne entière satisfaction.

En dehors de tes volontés religieuses, tu as l'intention de t'informer de cette nouvelle doctrine qui t'a été travestie par quelques-uns de tes compa-triotes sous une forme quelque peu malicieuse. Sur cette terre dont le peuple est si doux et paisible, je viens comme le Christ était venu parmi vous pour combattre l'hérésie et évangéliser le monde. Quelque soit la race dont vous faites partie, enfants de la Terre, vous avez tous un même père, c'est Dieu qui préside à vos destinées. Pourquoi vous séparez-vous à cause de divergences d'opinions religieuses, alors que tous, vous êtes appelés à souffrir et faire votre Purgatoire en ce monde?

Tu as déjà mis pied dans ce chemin qui conduit tout humain vers l'heureux séjour qu'est le Nirvana.

Tâche de continuer cette voie pour arriver à ton but.

De Bons Esprits guideront tes pas. Tous tes vœux seront exaucés. C'est assez pour toi.

Au revoir.

Bài dịch Việt văn của Hội Thánh:

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

**ĐÁNG CHỦ TỂ TOÀN NĂNG giảng thể tá danh
CAO ĐÀI truyền chơn lý tại Việt Nam**

L . . .

Một đàn cơ riêng biệt ít khi được thiết lập cho ai, mặc dầu lời thỉnh nguyện có quan hệ cách mấy đi nữa cũng không đặng. Nhưng đối với con, Thầy được hiểu lòng nhân đức, tánh từ thiện của con, nên Thầy cho con được thỏa nguyện.

Ngoài ý chí đạo đức của con, con còn có ý tìm hiểu giáo lý mới mẻ này, giáo lý mà một vài đồng bào của con đã giải thích xuyên tạc dưới một hình thức tinh ranh.

Nơi xứ này dân tình rất thuận hậu và ôn hòa nên Thầy đến cũng như Chúa Cứu Thế đã đến với chúng con để bài trừ tà thuyết và truyền bá Chơn Đạo trên toàn cầu.

Người sống trên thế gian này, dầu thuộc giống dân nào, cũng chỉ có một Cha chung mà thôi, ấy là Trời đang chế ngự số mạng của các con. Tại sao các con lại chia rẽ nhau vì sự bất đồng đạo lý, mà chính tất cả các con đều phải chung chịu đau khổ để rửa tội của các con ở cõi thế gian này.

Con để chơn vào con đường đưa đến cảnh an nhàn, hưởng những chuỗi ngày hạnh phúc nơi cõi Niết Bàn. Con rán tiếp tục đi trên con đường vạch sẵn ấy để theo đuổi đến mức cuối cùng.

*Nhiều Đấng Anh Linh sẽ dìu bước cho con. Các lời
cầu nguyện của con sẽ được chuẩn nhận.*

Bấy nhiêu đây đủ rồi. Tìr giã con.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **Dimanche 28 Novembre 1926 (26-10-Bính Dần)** nhằm ngày **Chúa nhật, 28-11-1926 (âl. 24-10-Bính Dần)**.

Q.1 / 49. Thánh giáo của Lý Giáo Tông dạy phân biệt nam nữ.

Jeudi 2 Décembre 1926

(28-10-Bính Dần)

Thánh Thất Tây Ninh.

THÁI BẠCH

Thầy sai Bàn Đạo đến sắp đặt trang nghiêm trong Thánh Thất.

Bàn Đạo phân phép từ ngày nay hễ nhập Thánh Thất thì phải giữ phép:

Nam Nữ bất thân.

Nam ở Đông hiên — Nữ ở Tây hiên.

Hai bên không lân cận nhau, Nam theo Nam, Nữ theo Nữ.

Cấm cười cợt trững giỡn với nhau.

Trừ ra vợ chồng hay là chị em ruột, anh em ruột đặng chuyện vãn nhau nơi tịnh đàn. Còn kỳ dư như hai đàn muôn chuyện vãn nhau, phải có hai người chứng, một bên Nam, một bên Nữ.

Phòng trừ dầu phải chung lộn với nhau buổi nấu nướng, khi dọn ăn chẳng đặng lộn xộn cùng nhau... nghe à!...

Thơ Thanh, hiền hữu phải viết luật cấm này dán nơi Thánh Thất... nghe à!...

Phụ ghi:

Jeudi 2 Décembre 1926 (28-10-Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ năm, 02-12-1926 (âl. 28-10-Bính Dần)

Q.1 / 50. Thánh giáo dạy phải ghi đạo vào lòng chớ đem thói ám muội mờ hồ vào đường đạo đức sau ăn năn rất muộn.

*Lundi 6 Décembre 1926
(2-11-Bính Dần)*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chur môn đệ, chur ái nữ, chur nhu, chur tín nữ.

Chur nhu nghe:

Ta vì lòng đại từ đại bi, vẫn lấy đức háo sanh mà dựng nên mỗi Đạo Tam Kỳ Phổ Độ; tôn chỉ vớt những kẻ hữu phần vào nơi địa vị cao thượng, để tránh khỏi số mạng luân hồi và nâng những kẻ tánh đức bước vào cõi nhàn, cao hơn phẩm hèn khó ở nơi trần thế này.

Than ôi! Điều vui sướng lao trần chẳng ai buộc mà nhiều kẻ tìm tới, mỗi đạo đức trau thân là phương châm thoát tục, mà lắm kẻ trốn lánh, bài bác mỗi Đạo Trời, khua môi, uốn lưỡi, mà tưởng cho mình hơn đặng các phẩm nhơn sanh, chớ chẳng dè là một hình phạt rất nặng nề đã chực chúng nó nơi chốn A Tỳ. Ai đặng phước thêm cao trọng, ai vô phần thì trí não vẫn mờ hồ, nét hạnh đời càng mê muội; biết biết không không, luật Trời đã định, phần công quả trả cho rồi thì cảnh u nhàn là nơi rước khách tục trong lúc chung qui đó.

Sanh nhảm đời có một Đạo chánh chẳng phải dễ, mà bước lên con đường chông gai; lần vào non thẳm kiếm ngọc lại càng khó; khó dễ nơi lòng, chớ đem thói ám muội mờ hồ vào đường đạo đức sau ăn năn rất muộn.

Phụ ghi:

Lundi 6 Décembre 1926 (02-11-Bính Dần)

Việt ngữ: Thứ hai, 06-12-1926 (âl. 02-11-Bính Dần)

Q.1 / 51. Thánh giáo về việc ông Thượng Tương Thanh dâng tiên.

9-12-1926

THẦY các con

Các con nghe:

Ngày nay đã mất hết một người môn đệ của Thầy, lại là một đạo hữu của các con đã cùng các con nghiên vai gánh vác một trách nhiệm trong Đại Đạo Tam Kỳ.

Tương mãn phần cũng nơi số mạng tiền định, nó có phước là vì đặng về Thầy trong mấy ngày rớt của kiếp trần ai của nó. Sự thác cũng có khi vui mà cũng có lúc buồn. Người thế nếu biết sống nghĩa là biết dụng mình cho có ích vào xã hội, biết dưỡng tánh tu thân, thì sự thác chẳng qua là sự mong mỏi của kẻ hành trình đã xong trách nhiệm trở về phục sự đặng lãnh phần thưởng xứng đáng mà thôi.

Tương tuy chưa đặng như mấy kẻ ấy, song lòng đạo đức đã ra vun đắp mỗi Đạo Trời, thì địa vị cũng khi khác thế thường đặng. Điểm chơn thần của nó còn phải đến hầu trước Tòa Tam Giáo mà đợi lệnh phát lạc tùy theo công quả tội tình của nó bấy nay; ấy là Thánh ý của Thầy đã lập luật riêng cho mỗi đấng trong các con đó. Chư môn đệ cũng nên hiểu biết.

Còn việc an táng nó, các con cũng nên lưu ý chung với nhau mà lo bề nơn đạo của các con cho toàn.

Trang, con nói với Trung, Thơ, Tương, Hóa và các Thiên phong đều có mặt mà đưa nó lên đường, là chỗ nó an giấc ngàn năm, cũng để tiếng đặng một người đạo hạnh vậy. Trừ ra đấng nào phải vắng mặt bận việc thì chế đặng. Còn về sự làm cho rõ ràng trong đạo hữu, các con

nên liệu tính cho kíp. Sự cầu kinh thì do nơi đám táng mẹ Hậu, đều khác hơn một thí.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 09-12-1926 nhằm ngày 09-12-1926 (âl. 05-11-Bính Dần).

Q.1 / 52. Thánh giáo dạy nếu biết đạo thì phải trọng đạo...

Đàn tại Chợ Lớn ngày 13-12-1926

THẦY các con

Vốn Thầy tạo lập nền Chánh Giáo cho dân Nam Việt chẳng phải là việc nhỏ đâu. Các con ví biết Đạo là quý thì phải ân cần thận trọng; đợi đến ngày thành tựu các con mới thấy rõ Thiên cơ, thì chùng ấy các con muốn lập công bằng buổi này sao đặng, vì mỗi việc khó khăn trở trở là lúc sơ khai. Vậy Thầy khuyên các con rán thành tâm hành đạo, mà đạo không phải giữ bằng lỗ miệng không đâu.

Thầy thấy nhiều đứa trong các con có ý theo Đạo đặng toan kế làm nhiều việc chẳng lành. Thầy vì thương nhơn loại, muốn cứu hết nên thường thâm nhập nhiều đứa vô tâm, cũng muốn cho chúng nó ăn năn chữa lỗi, ngõ hầu hưởng phúc, mà chúng nó không biết tự hối thì làm sao mong rồi đặng. Đến buổi chung qui mới thấy Thiên Đàng, Địa Ngục thì đã muộn rồi. Các con phải xét mình cho lắm nghe!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 13-12-1926 nhằm ngày 13-12-1926 (âl. 09-11-Bính Dần).

Q.1 / 53. Thánh giáo Pháp văn cho đạo hữu người Pháp.

Mercredi 15 Décembre 1926

11-11-Bính Dần

THÁI BẠCH

Hỉ chư đạo hữu, chư nhu, chư tín nữ.

Chỉnh đàn cho nghiêm đặng Thầy ngư.

Qu'on dise à ces Français qu'ici est une maison de prières, qu'il ne faut pas qu'ils la considèrent comme une curiosité.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

M . . . Debout et lis.

Toute chose vient à son heure.

Tu as vu et su ce que la plupart de tes compatriotes cherchent à voir et à savoir. Ce n'est qu'à la suite de la conclusion des recherches spirites que j'enseigne cette nouvelle doctrine.

N'ai-je pas prédit que le spiritisme est une religion d'avenir? Tu as naturellement l'intention de créer en ce pays une relation morale des deux races Français et Annamite appelées à vivre ensemble par ma volonté dans une communauté de vie et d'intérêts. Tu seras satisfait par une vie d'un homme de bien. Tes vœux seront exaucés. Tu seras plus tard un de mes fervents disciples pour prêcher au monde la paix et la concorde.

L'équipe Français sera bientôt créée.

Tu seras forcé de revenir en France en 1928, pour soutenir cette doctrine au Congrès Universel. Tu seras grand et puissant par ma volonté.

Au revoir. C'est assez pour toi.

Bài dịch Việt văn của Hội Thánh:

THÁI BẠCH

Hỉ chư đạo hữu, chư nhu, chư tín nữ.

Chỉnh đàn cho nghiêm đặng Thầy ngự.

Nói với mấy người Lang-sa rằng, đây là Thánh Thất (Nhà nguyện), không nên xem đây như là một sự hiếu kỳ.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

M. . . , hãy đứng dậy và đọc.

Mọi việc đều đúng giờ đã định.

Con đã thấy và hiểu những điều mà phần đông đồng bào của con đang tìm hiểu.

Chỉ sau nhiều cuộc khảo cứu và sưu tầm về Thần Linh Học mà Thầy đem truyền nền đạo lý mới mẻ này.

Thầy há chẳng có lời tiên tri rằng Thần Linh Học là một nền Đạo tương lai sao?

Hẳn nhiên con đã thành tâm thật ý muốn gây tại xứ này tình liên lạc tinh thần giữa hai dân tộc Pháp-Việt mà Thầy chỉ quyết cho họ được chung sống trong cộng đồng quyền lợi và sinh hoạt.

Con sẽ đắc kỳ sở nguyện của một người làm phải. Lời khấn nguyện của con sẽ được chấp thuận. Sau này

con sẽ là một trong các môn đồ trung thành của Thầy để đi truyền bá hòa bình và tương ái trên khắp hoàn cầu.

Ban Truyền giáo Pháp sẽ được thành lập gần đây.

Con cần phải về Pháp trong năm 1928 để bình vực giáo lý của Thầy tại Hội Nghị Đại Đồng Tôn Giáo.

Con sẽ trọng đại và đủ quyền năng do Thiên ý.

Bấy nhiêu cho con rõ. Thầy từ giã.

Phụ ghi:

Mercredi 15 Décembre 1926 11-11-Bính Dần

Việt ngữ: Thứ tư, 15-12-1926 (âl. 11-11-Bính Dần)

Q.1 / 54. Thánh giáo Pháp văn cho đạo hữu người Pháp.

Vendredi 17 Décembre 1926

13-11-Bình Dân

THÁI BẠCH

M... D... est prié d'attendre la venue du Divin Maître.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIỆT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

**DIEU TOUT PUISSANT qui vient sous le nom de
CAO ĐÀI pour dire la vérité en Annam**

D... debout et lis.

Je tiens à te dire que rien ne se crée et n'existe sur ce globe sans ma volonté. De pauvres esprits prétendent qu'ils sont dans le secret de Dieu. Or, je ne donne à nul humain ici-bas d'en faire la révélation. Pour venir à moi, il faut des prières. Je ne néglige pas à me manifester quand ces prières sont sincères. Il suffit, pour vous convaincre que je suis bien Jéhovah des Hébreux, le Dieu des Armées des Israélites, le Dieu inconnu des Juifs et le vrai Père de Jésus Christ, de me prier ce prête-nom CAO ĐÀI pour que vos vœux soient exaucés. Tu viens à moi avec un sentiment sincère pour bien faire aux peuples soumis qui te sont confiés. Je te prie alors de propager cette doctrine à tous les protégés. C'est la seule qui maintient l'humanité dans l'amour des créatures et vous apporte une paix durable.

Bài dịch Việt văn của Hội Thánh:

THÁI BẠCH

M... D... , hãy chờ Đức Chí Tôn đến.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

ĐÁNG CHỦ TỂ TOÀN NĂNG *giáng thể tá danh*
CAO ĐÀI *truyền chơn lý tại Việt Nam.*

D... hãy đứng dậy và đọc.

Thầy cho con hiểu rằng nếu không có ý muốn của Thầy, thì trên quả địa cầu này chẳng có vật chi sanh tồn tất cả.

Lại có lắm kẻ đáng thương hại tự phụ rằng họ hiểu thấu cả lẽ mầu nhiệm của Đấng Tạo Hóa. Nhưng Thầy không bao giờ cho một kẻ nào dưới cõi trần này tiết lộ Thiên cơ cả. Muốn đến Thầy thì phải cầu nguyện. Thầy không bao giờ không cảm ứng với những lời cầu nguyện chơn thành. Như thế đủ chứng tỏ cho con tin rằng Thầy là Đức Jehovah của dân Hébreux, vị chủ tể của quân lực dân Israël, vị Thánh vô danh của dân Do Thái, Đức Đại Từ Phụ của Chúa Jésus Cứu Thế. Con chỉ cần cầu nguyện Thầy với danh hiệu CAO ĐÀI thì sẽ có sự cảm ứng chấp thuận.

Con đến đây với tấm lòng thành thật để làm việc phải cho giống dân biết phục thiện hiện đang giao phó cho con. Vậy Thầy nhờ con truyền bá giáo lý này cho dân tộc đặt dưới quyền bảo hộ của con.

Chỉ có cách đó mới có thể kèm giữ như loại trong tình yêu sanh chúng và đem lại cho con một cuộc đời hòa bình bền bỉ.

Phụ ghi:

Vendredi 17 Décembre 1926 13-11-Bính Dần

Việt ngữ: Thứ sáu, 17-12-1926 (âl. 13-11-Bính Dần)

Q.1 / 55. Thánh giáo dạy về sự chuyển kiếp của con người và của tà quái. Nếu không tu hành thì không khỏi luân hồi.v.v...

Dimanche 19 Décembre 1926

15-11-Bính Dần

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Các con nghe:

Một sự các con chưa hề biết đến, đặng hiểu đạo quý trọng là đường nào, lo tu tâm dưỡng tánh.

Các con đã sanh ra tại thế này, ở tại thế này chịu khổ não tại thế này, rồi chết cũng tại thế này, Thầy hỏi: Các con chết rồi các con ra thế nào? Các con đi đâu?

Chẳng một đũa nào hiểu đặng cơ mầu nhiệm ấy. Thầy dạy: Cả kiếp luân hồi thay đổi từ trong nơi vật chất mà ra thảo mộc, từ thảo mộc đến thú cầm; loài người phải chịu chuyển kiếp ngàn năm, muôn muôn lần, mới đến địa vị nhơn phẩm. Nhơn phẩm nơi thế này lại còn chia ra phẩm giá mỗi hạng. Đứng bực Đế Vương nơi trái địa cầu này, chưa đặng vào bực chót của địa cầu 67. Trong địa cầu 67, nhơn loại cũng phân ra đẳng cấp đường ấy. Cái quý trọng của mỗi địa cầu càng tăng thêm hoài, cho tới Đệ nhứt Cầu, Tam Thiên Thế Giới; qua khỏi Tam Thiên Thế Giới thì mới đến Tứ Đại Bộ Châu; qua Tứ Đại Bộ Châu mới vào đặng Tam Thập Lục Thiên; vào Tam Thập Lục Thiên rồi phải chuyển kiếp tu hành nữa, mới đặng lên đến Bạch Ngọc Kinh, là nơi Đạo Phật gọi là Niết Bàn đó vậy.

Các con coi đó thì đủ hiểu, các phẩm trật của các con nó nhiều là đường nào; song ấy là phẩm trật Thiên vị.

Còn phẩm trật Quỷ vị cũng như thế ấy; nó cũng noi chước Thiên Cung mà lập thành Quỷ vị, cũng đủ các ngôi, các phẩm, đặng đày đọa các con, hành hải các con, xử trị các con. Cái quyền hành lớn lao ấy, do Thầy ban cho nó nên đặng quyền cảm dỗ các con, xúi biếu các con, giành giựt các con, mà làm tay chơn bộ hạ trong vòng tối tố nó.

Thầy đã thường nói: Hai đầu cân không song bằng, thì tiếng cân chưa đúng lý. Luật công bình thiêng liêng buộc phải vậy. Thầy lắm phen phải bị mất, bị giựt con cái của Thầy vì chúng nó.

Thầy đã chỉ rõ hai nẻo tà chánh, sang hèn rồi, vậy Thầy cũng chỉ phương hướng cho các con đi cho khỏi lầm lạc. Các con hiểu rằng: Trong Tam Thiên Thế Giới còn có Quỷ mị chuyển kiếp ở lộn cùng các con thay, hưởng lựa là Thất Thập Nhị Địa này, sao không có cho đặng?

Hại thay! Lũ quỷ lại là phần nhiều; nó bày bố ra mỗi nơi một giả cuộc, mà dỗ dành các con.

Vì vậy Thầy đã nói tiên tri rằng:

Thầy thả một lũ hổ lang ở lộn cùng các con, lại hằng ngày xúi biếu nó cắn xé các con; song Thầy cho các con mặc một bộ thiết giáp, chúng nó chẳng hề thấy đặng, là đạo đức các con.

Ấy vậy đạo đức các con là phương pháp khử trừ quỷ mị lại cũng là phương diu dắt các con trở lại cùng Thầy. Các con không đạo, thì là tối tố quỷ mị. Thầy đã nói đạo đức cũng như một cái thang vô ngần, bắc cho các con leo đến phẩm vị tối cao, tối trọng là ngang bậc cùng Thầy hay là Thầy còn hạ mình cho các con cao hơn nữa.

Vậy Thầy lại dặn các con: Nếu kẻ không tu, làm đủ phận người, công bình chánh trực, khi hồn xuất ra khỏi xác thì cứ theo đẳng cấp gần trên mà luân hồi lại nữa, thì biết chừng nào đặng hội hiệp cùng Thầy; nên Thầy cho một quyền rộng rãi, cho cả nhơn loại Càn Khôn

Thế Giới, nếu biết ngộ kiếp một đời tu, đủ trở về cùng Thầy đặng; mà... hại thay!... mất Thầy chưa đặng hữu hạnh hoan lạc, thầy đặng kẻ ấy.

Vậy Thầy dặn: Đạo là nơi các con nên quý trọng đó vậy.

Phụ ghi:

Dimanche 19 Décembre 1926 15-11-Bính Dần

Việt ngữ: Chúa nhật, 19-12-1926 (âl. 15-11-Bính Dần)

Q.1 / 56. Thánh giáo Pháp văn cho chư đạo hữu biết Pháp văn nói về giá trị của sự giàu sang danh vọng.

Dimanche 19 Décembre 1926

15-11-Bính Dần ()*

THẦY các con

Các con phần nhiều biết tiếng Lang sa, Thầy dùng nói cho các con dễ hiểu đạo lý.

Qu'est-ce que la noblesse, la richesse, la gloire?

La noblesse est l'ensemble de titres plus ou moins éniivrants décernés aux hommes par les hommes.

Quelle est la valeur de ces titres?

N'est-ce pas suivant la valeur de ceux qui donnent?

Donnés par un humain, ils ne sont que trop humains.

Ce qui vient d'un homme n'a rien de résistant.

C'est sujet à détérioration. Ils sont détruits dès qu'on enlève la vie de celui qui les détient. Cherchez la noblesse céleste, c'est la seule éternelle.

La richesse est l'ensemble de toute préciosité qu'on amasse en ce monde.

Que comprend-elle?

L'or, l'argent, la pourpre, la soierie, etc . . .

L'or, l'argent ne sont que simples métaux.

La pourpre n'est que couleur.

La soierie n'est que matière animale.

Prenez-vous toutes ces choses en vraies richesses?

Elle ne sont qu'insignifiantes d'après leur provenance.

Cherchez, vous autres, la Richesse en la Vertu de Dieu, c'est la seule que vous aurez éternellement ; nul ne pourra vous la dérober.

La gloire est souvent contre la vertu. Elle est éphémère. Elle provient souvent de la fourberie. La gloire de Dieu est la seule qui résiste à toutes épreuves.

(Trung bạch: Mấy con phải làm sao mà tìm đặng la Noblesse, la Richesse et la Gloire de Dieu?)

Thầy trả lời : "TU".

Bài dịch Việt văn của Hội Thánh:

THẦY, các con

Các con phần nhiều biết tiếng Lang sa, Thầy dùng nói cho các con để hiểu đạo lý.

Phẩm tước là gì? Của cải, danh vọng là gì?

Phẩm tước là sự tổng hợp các chức tước đã bày ra để quyến rũ người hoặc ít hoặc nhiều. Những chức tước ấy do người đời tạo ra phong thưởng kẻ khác.

Giá trị của các chức tước ấy ra sao?

Giá trị những chức tước ấy tùy theo mà tạo nó ra.

Việc chi do người đời phàm cả nó không bền, thường thường bị hư hỏng và tiêu tan ngay sau khi người đã được nó tặng bị cướp mất sự sống. Các con hãy tìm tước phẩm nơi cõi thiêng liêng, tước phẩm ấy mới là vĩnh viễn. Còn tài sản là tổng quát các vật quý giá của con người đã thu nhặt trên thế gian này.

Của cải ấy gồm những gì?

Vàng bạc chỉ là loại kim khí tầm thường.

Hồng là một chất màu.

Còn lục là chất do loài vật cấu thành ra. Các con xem của ấy là quý giá thật sự sao?

Xét từ nơi sản xuất các vật ấy, đều không đáng kể. Các con nên tìm sự giàu đức tính của Trời. Chỉ có cách

*đó, mới gọi là vĩnh cửu. Của quý ấy không ai ăn cướp
đặng cả.*

*Danh vọng thường hay chống lại với đức hạnh. Nó
rất ngăn ngại và thường thành tựu nhờ nơi sự gian trá.*

*Danh quyền nơi Trời là bền chắc nhưt. Và danh
quyền ấy mới chịu đựng nổi bao sự thử thách.*

*(Trung bạch: Mấy con phải làm sao mà tìm đặng
phẩm tước, của cải và danh vọng của Trời?)*

Thầy trả lời: "TU".

Phụ ghi:

(*) Nơi bài này không ghi ngày tháng, nên chúng tôi xin tạm ghi
ngày tháng của bài Thánh ngôn trước đó:

[Dimanche 19 Décembre 1926 15-11-Bính Dần](#)

Việt ngữ: [Chúa nhật, 19-12-1926 \(âl. 15-11-Bính Dần\)](#)

Q.1 / 57. Thánh giáo dạy về việc Tân Luật.

Đại Đàn Chợ Lớn ngày 20-12-1926

THẦY các con

Chư môn đệ nghe!

Thầy đã muốn cho hoàn toàn phải cần có luật mà hễ có luật thì cần phải do theo đó mà hành đạo, mới khỏi điều sơ thất đặng. Nhiều đũa nhờ công quả chút ít mà đặng Thầy trọng dụng, là có ý để cho chúng nó đặng vui lòng mà bước tới, dè đâu đã chẳng trông sợ nơi lịnh Thầy, lại lấy ý riêng mà làm cho có lời kích bác trong đạo. Thầy hỏi có đáng tội chăng? Nếu Thầy chẳng lấy đức từ bi mà diu dắt các con thì chư Thần, Thánh đã phạt mấy đũa ấy cách nặng nề hơn nữa! Các con khá liệu mà hành đạo!

Chư nhu nghe! Đạo Trời diu bước nhơn sanh, đường Thánh dẫn người phạm tục; sanh nhằm lối may mắn, đặng gặp một đạo chánh, nếu chẳng lo dưỡng tánh trau mình, để bước vào con đường cực lạc, thoát đọa Tam đồ, một mai cảnh ử bông tàn, rốt cuộc lại ăn năn vô ích.

Ta vì thương xót sanh linh, mở Đạo Tam Kỳ để độ người hữu phước; nếu chẳng mau chân, ngày giờ hầu cận, chư Tiên Phật hội Tam Giáo xin bẻ lại, thì dầu Ta muốn cứu vớt thêm cũng chẳng qua số Thiên cơ đặng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 20-12-1926 nhằm ngày 20-12-1926 (âl. 16-11-Bính Dần).

Q.1 / 58. Thánh giáo dạy vì sao phải lập Tân Luật.

24-12-1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy mừng các con.

Các con ôi! Nếu nói rằng Thầy đã nhiều cực nhọc từ ngày khai đạo đến chừ, Đạo đặng phổ thông mau chóng dường này, thì đáng lẽ Thầy mừng cho các con lắm mới phải... Sao Thầy lại buồn? Các con ôi! Các con đã chịu lắm khổ não nơi biển trần này... Từ mười ngàn năm rồi, đã ở dưới quyền tà quái áp chế. Vì vậy mà Thầy phải phế hết Bạch Ngọc Kinh, Huỳnh Kim Khuyết, giáng trần độ rỗi các con, chớ chi Thầy đến mà làm cho giảm sự khổ não các con chẳng đặng nữa thì thôi, lẽ nào còn lập TÂN LUẬT ràng buộc các con thêm nữa... Vì có mà Thầy buồn... Thầy tỏ thật, cái luật lệ, Thầy khiến các con hiệp chung trí mà lập thành đây, nó có ảnh hưởng về đạo đức Tiên phong Phật sắc của các con, nên Thầy buộc mình cam chịu vậy; chẳng luật lệ thì trái phép, mà trái phép thì thế nào vào Bạch Ngọc Kinh cho đặng...

Vậy các con rán làm phận sự cho hoàn toàn, rồi có Thái Bạch giáng cơ sửa luật.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 24-12-1926 nhằm ngày 24-12-1926 (âl. 20-11-Bính Dần).

Q.1 / 59. Thánh giáo dạy làm việc phải là theo ý Trời, phạm một nét vạ tà là cãi nơi Thiên luật, Thần Thánh chép biên.

Đại Đàn Chợ Lớn ngày 27-12-1926

THẦY, các con

Chư môn đệ nghe!

Phần nhiều trong các con chẳng để lòng thờ kính Thầy, tưởng cho đem thờ Thầy vào nhà là chủ ý cầu một việc lợi riêng chi cho gia quyến vậy thôi, chớ chẳng hiểu là một nguồn trong sạch để rửa các lỗi phạm tục của các con. Nhiều đứa lại còn mờ hồ, đã thờ Thầy mà còn chưa chắc ý rằng thờ đặng chi, và mở Đạo có ích gì?

Than ôi! Đã bước chân vào đường đạo hạnh mà chẳng để công tìm kiếm, học hỏi cho rõ ngọn nguồn, thì làm phận sự môn đệ như thế có ích chi cho nền Thánh giáo đâu? Đạo Trời khai ba lượt, người tục lỗi muôn phần, sanh đứng vào vòng thế cuộc, chưa biết mình đã lãnh một vai tuồng, đặng chờ lúc kết quả hồn qui Thiên ngoại, lánh khỏi xác phạm trở về nơi khởi hành mà phục các điều đã thi hành giữa sân khấu là chốn trần ai khôn đốn này; phận chưa xong phận, thân chẳng nên thân, thân phận lo tính chưa rồi, còn mong mỗi chi dụng mình vào đường đạo đức để cho có ích chung nữa đặng! Lương tâm của các con là một khiêu thiêng liêng của Thầy ban để sửa trị riêng các con trong đường tội lỗi và ban thưởng trong việc nhơn đức; làm một việc phải tức là do nơi ý Trời; phạm một nét vạ tà là cãi nơi Thiên luật; phải quấy Thần Thánh chỉnh chép biên, thưởng phạt duy đợi ngày chung cuộc! Khá biết lấy!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly

THÀNH NGÔN

Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.
Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 27-12-1926 nhằm ngày 27-
12-1926 (âl. 23-11-Bính Dần).

Q.1 / 60. Thánh giáo dạy khá đem hết trí lực thi thố chớ sụt sè.

Cầu Kho, le 8 Janvier 1927

THẦY, các con

Thầy vui thấy nhơn sanh biết hồi ngộ, chẳng quản dậm dài, đến hội hiệp nhau mà để bước vào đường đạo đức.

Các con phải biết hễ là người thì phải biết Đạo; không biết Đạo không phải là người. Cái chánh cái tà rồi đây sẽ phân biệt nhau. Nếu các con còn để một vài điểm mờ hồ trong dạ thì làm sao chóng đến nơi, đến chốn đặng?

Các con phải đồng tâm hiệp lực nhau, bỏ hết các điều tệ theo thường tình, thì mới dễ thành Đạo. Vậy Thầy khuyên các con đưa nào có trí lực bao nhiêu khá đem ra mà thi thố, chớ đừng sụt sè theo thói nữ nhi, vậy cũng uổng cái điểm linh quang của Thầy ban cho các con lắm.

Các con hiểu à!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **8 Janvier 1927** nhằm ngày **08-01-1927 (âl. 05-12-Bính Dần)**.

Q.1 / 61. Thánh giáo dạy phận sự muốn được hoàn toàn cần phải bền chí khổ tâm.v.v...

Chợ Lớn, le 10-1-1927

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Chư môn đệ và chư nhu nghe:

Chim về cội nước tách nguồn, từ xưa kiếp con người giữa thế, chẳng qua là khách đi đường; phận sự muốn cho hoàn toàn, cần phải có bền chí và khổ tâm; có bền chí mới đạt đặng phẩm vị thanh cao; có khổ tâm mới rõ tuồng đời âm lạnh; lãng xăng xạ xạ mùi chung đỉnh, vè cân đai, rớt cuộc cũng chẳng khác chi một giấc huỳnh lương mộng; mỗi bậc phẩm đều đặng một vai tuồng của Đấng cầm quyền thế giải ban cho; dầu thanh cao dầu hèn hạ cũng phải gắng làm cho rồi trách nhiệm, hầu buổi chung cuộc, hồn lìa cõi trần, đặng đến nơi khởi hành mà phục hồi công cán; ai giữ trọn bực phẩm, thì đặng Tòa Nghiệt Cảnh tương công chiết tội, để vào địa vị cao hơn chốn địa cầu 68 này; ai chẳng vẹn trách nhiệm nhơn sanh, phải bị đọa vào nơi u minh địa; để trả cho xong tội tình căn quả cho đến lúc trở về nẻo chánh đường ngay mà phục hồi ngôi cũ; bằng chẳng biết sửa mình thì luật Thiên điều chòng chập, khổ A Tỳ phải vương muôn muôn đời đời mà đền tội ác. Bậc nhơn sanh vì đó mà phải chịu thiên niên chìm đắm vào số luân hồi; vay trả, trả vay, căn quả chẳng bao giờ tiêu đặng. Các bậc Thần, Thánh, nếu chẳng biết mỗi đạo là phương châm tìm nguồn trong rửa bợn tục, thì biển trần khổ này cũng khó mong thoát đặng.

Trời Nam may đặng một yếng sáng của Đấng Đại Từ Đại Bi dẫn khách trần bước lần ra con đường hắc ám,

để tránh khỏi bèn mê; dụng nâu sòng thể cân đai, mượn khổ tâm thay chung đỉnh, lấy hạnh đức làm nấc thang bước lên tốt lừng trời, vệt ngút mây xanh, trông vào cảnh thiên nhiên, biết rõ cơ mầu nhiệm mà làm khách u nhân thanh nhã, núi thăm rừng xanh. Phủi hết muôn sự ở cõi trần vô vị này, ấy là một sự khó thi hành của khách phàm tục, mấy ai nong nả tìm đến cảnh thiêng liêng, mà nhiều kẻ lại tìm vào vực thẳm.

Đạo Trời qua bèn tục, đường Thánh dẫn khách trần; nếu chẳng biết thể thời, giọt nước lành dương hết chờ khi rưới khổ đặng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 10-01-1927 nhằm ngày 10-01-1927 (âl. 07-12-Bính Dần).

Q.1 / 62. Thánh giáo dạy dân và tiếp Tân Luật.

Tây Ninh, 16-01-1927 (13-12-Bính Dần)

THÁI BẠCH

Lão khen chư đạo hữu... Đại hi... Đại hi...

Thượng Trương Thanh, coi Lão hành sự mà bắt chước.

Mời Chưởng Pháp phái Nho.

Thơ, chư hiền hữu bình thân.

Đứng dậy phân hai hàng.

Chưởng Pháp, Đầu Sư tọa vị. Phối Sư tam phái tới trước. Thái Thơ Thanh phải ôm bộ chú giải các luật, Tân Luật của các hiền hữu đến dung cho ba vị Đầu Sư, ba vị Đầu Sư đồng đứng dậy bái và tiếp Luật một lượt, thế nào sáu bàn tay đều có trong sáu Bộ Luật, ngay giữa, dạy cả ba tiếp dung lên; Chưởng Pháp cũng phải bái mà tiếp một lượt, đội dung lên Đại Điện, dạy vô đưa lên chí trán. Nghe dạy: Lão giao Luật này cho nhị vị Chưởng Pháp xem xét lại nữa, trong một tháng phải rồi mà giao lại cho Hộ Pháp cầu Lão sửa Luật. Phải làm một phòng thanh tịnh mà giả làm Hiệp Thiên Đài. Thập Nhị Thời Quân phải có mặt, Thượng Sanh, Thượng Phẩm phải có mặt.

Phải tái cầu nghe dạy:

Nhị vị Chưởng Pháp đem Luật để ngay tượng Lão một đêm nay.

Dương phải đội Hiệp Chưởng như Luật, đắp khấu như Luật.

Nương phải sắm Thiên phục như Thơ vậy nghe.

Đem Luật để lên rồi xuống tọa vị, lên điện để xuống.

Chư Thiên phong đồng lạy Thầy.

Tái Cầu:

THÁI BẠCH

Thiên điều mầu nhiệm của Đạo còn thiếu sót lắm.

Cười...

Nhưng điều ấy chư hiền hữu biết đâu mà lập cho
đặng.

Hại thay! Nếu chẳng có cơ mầu nhiệm bí mật ấy
thì chẳng thành Luật, nếu chẳng thành Luật, thế nào
thành Đạo?

Cười...

Lão tâu cùng Đại Từ, Đại Bi, xin thêm vào Luật
những điều bí mật yếu trọng ấy; vậy chư hiền hữu cũng
phải cầu khẩn với Lão, nội hạ tuần tháng này thì khởi
nguyện; dặn các Thánh Thất, các đạo hữu phải để lòng
thành khẩn; hiệp sức làm một với Lão mà nài xin Thánh
Luật, nghe à.

Hễ Đạo trọng thì tức nhiên chư hiền hữu trọng; vậy
thì chư hiền hữu biết mình trọng mà lo sửa vẹn người
đời. Từ đây Lão hằng gìn giữ cho chư hiền hữu hơn nữa;
nếu Lão ép lòng cầm quyền thưởng phạt phân minh, là có
ý muốn giá trị của chư hiền hữu thêm cao trọng nữa; vậy
Lão xin đừng để dạ phiến hà nghe.

Q.1 / 63. Thánh giáo dạy rằng Thầy đến lập Đạo thì phải vì đạo đức mà đạt đến phẩm vị cao thượng.

17-1-1927

14-12-Bính Dần

THẦY, các con

Thượng Trung Nhựt, con là anh phải dạy lại các em một lần này là chót, Thầy vẫn đã thường nói rằng: Thầy đến lập cho các con một nền Chơn đạo, tức là mỗi sự chi đối trá là chẳng phải của Thầy, Thầy đến là chủ ý để dạy cả nhơn sanh đặng hòa bình, chớ chẳng phải đến đặng giục thêm nghịch lẫn nhau. Thầy lại thường nói rằng sự sang trọng vinh hiển của các con chẳng phải nơi thế giới này. Thầy lại đến lập trong nước các con một nền Chánh đạo đủ tư cách độ rỗi chúng sanh. Các con và cả dân tộc các con, vì nơi Đạo mà đặng đoạt đến phẩm vị cao thượng; cái phẩm vị ấy do nơi đâu mà có? Là bởi đạo đức của các con, đạo đức thẳng hung bạo là thường tình; các con hằng thấy sự đời thường vậy. Thầy là Đấng Chí Tôn cầm quyền thưởng phạt, há lại không quyền hành mà làm mọi việc một mình Thầy đặng sao, lại phải sờ cậy tay phàm, chẳng qua là đạo đức thiếu kém các con đó, nó làm cho các con bị phạt. Từ đây phải tin tưởng một Thầy và nghe lời Thầy dạy; giữ đạo đức cho bền, còn ngoại trừ sự chi nghịch với Chơn đạo thì là mưu chước tà quái.

Thầy ban ơn cho các con.

Q.1 / 64. Thánh giáo dạy giới tửu.

Tây Ninh, 18-1-1927

15-12-Bính Dần

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỀ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Các con, chư chúng sanh; bình thân chư Thiên phong, còn các chúng sanh ngời... Các con nghe:

Vì sao mà phải giới tửu?

Thầy đã dạy rằng: Thân thể con người là một khối chơn linh cấu kết lại; những chơn linh ấy đều là hằng sống; phải hiểu rằng ngũ tạng lục phủ cũng là khối sanh vật mà thành ra, nhưng mà phận sự chúng nó làm, hiểu biết hay là không hiểu biết, đều do nơi lệnh Thầy đã phán dạy.

Trước Thầy nói vì có nào rượu làm hại cho thân thể con người về phần xác.

Hình chất con người vẫn là thú, phải ăn uống mới nuôi sự sống, như rượu uống vào tỳ vị nó chạy vào ngũ tạng lục phủ đủ hết, thì trái tim con người chẳng khác nào như cái máy chánh để trừ sự sống, cũng phải bị nó xâm nhập vào làm cho sự lao động quá chừng đổi thiên nhiên đã định, thôi thúc huyết mạch phải vận động một cách vô chừng mà làm cho sanh khí nơi phổi chẳng đủ ngày giờ nhuận huyết tinh sạch cho được. Trược huyết ấy thối lại cùng trong thân thể, để vật chất ô trược vào trong sanh vật. Mỗi khối ấy ăn nhằm phải bệnh, một ngày thêm một chút, hết cường tráng, cốt chỉ lần lần phải chết thì thân thể các con phải chết theo. Nhiều kẻ bị chết nửa thân, vì rượu nên ra đến đời?

Thầy dạy về hại phần hồn các con, là khí chất (le sperme évaporé) nó bao bọc thân thể các con như khuôn

bọc vậy, nơi trung tim của nó là óc, nơi cửa xuất nhập của nó là mở ác, gọi tiếng chữ là Vi Hộ; nơi ấy Hộ Pháp hằng đứng mà gìn giữ chơn linh các con khi luyện thành đạo, đặng hiệp một với Khí, rồi Khí mới thấu đến Chơn Thần hiệp một mà siêu phàm nhập Thánh; thì óc là nguồn cội của Khí mà óc cũng bị huyết mạch vận động vô chừng làm cho đến đổi tán loạn đi thì chơn thần thể nào đặng an tịnh mà điều khiển; thân thể phải ra ngây dại, trở lại chất thú hình; mất phẩm như loại rồi còn mong chi đặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật. Lại nữa, buổi loạn thần ấy để cửa trống cho tà mị xung đột vào, giục các con làm việc tội tình mà phải phạt luân hồi muôn kiếp.

Vậy Thầy cấm các con uống rượu nghe à!
Thầy ban ơn cho các con. Thầy thăng.

Q.1 / 65. Thánh giáo dạy biết Đạo là kẻ hữu phần không biết Đạo là kẻ vô duyên. Và Thánh Giáo của Thần Hoàng Mỹ Lộc dạy Đạo cho dân chúng bốn thôn.

*18-1-1927 (15-11- Bính Dần)
Đàn tại Đình Mỹ Lộc.*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư môn đệ, Hỉ các đấng chúng sanh nam nữ.
Tịnh, tịnh.

Chúng sanh chưa rõ nền Đạo quý trọng là đường nào. Đạo cũng do nơi phạm mà phát ra, và tiếp lấy cái thiêng liêng của Thầy mà hiệp đồng, mới sanh sanh, hóa hóa, thấu đáo Càn Khôn. Người mà biết Đạo, ấy kẻ hữu phần, còn người chưa thấu đáo nền Đạo, ấy là kẻ vô duyên.

Hiểu há! Thầy cho phép cầu đạo, góp sớ.

Thầy từ bi toàn thấu chư chúng sanh đặng Thầy cho phép Thần Hoàng Bốn Cảnh giáng cơ mà dạy dân trong phần trách nhiệm của nó.

Thăng.

THẦN HOÀNG BỐN CẢNH

Chào chư Thiên phong,

Chào cả thầy các đạo hữu và các đấng chúng nam nữ trong thôn lân.

Thần ân tứ hải thủ châu danh,
Hoàng hữu ân phong tải độ thành.
Mỹ thói dân khương bình thái trị,
Lộc cao hà nễ thọ thời sanh.

Mỹ có công thành khăn vái,
Lộc lừa tại thể phước từng lai.
Nhơn dân lê thứ đồng bình trị,
An nhủ an cư thấu Đạo tài.

Từ thuở Ta vung chiếu chỉ đến trần nhậm nơi đây,
Ta một tấm lòng lo cho lê thứ đặng an cư lạc nghiệp,
thạnh vượng mùa màng; mỗi mỗi đều hằng lo lắng cho
chúng sanh nơi phân trách nhiệm. Nay có lệnh Ngọc
Hoàng chiếu chỉ cho phép Ta giáng cơ mầu nhiệm mà tỏ
nền Đạo là quý trọng cho lê thứ hiền. Lê thứ đâu rõ thấu
việc Trời đã định hơn mấy chục ngàn năm nay. Lê thứ
nghe: Kỳ Hạ Nguơn hầu mẫn nhơn vật vì tai nạn mà phải
tiêu tan, mười phần còn lại có một mà thôi. Than ôi!
Buồn thôi! Nghĩ vì Thiên cơ đã định vậy, thế nào mà cái
cho đặng, duy có mở tấm lòng từ thiện ăn năn sám hối, lo
việc tu hành; đồng với nhau cả quốc dân mà quì lạy khẩn
cầu coi Trời đoái tưởng đến chăng? Bởi thế nên Ngọc Đế
và chư Phật, chư Tiên, chư Thánh mới lập hội Tam Kỳ
Phổ Độ đặng có cứu vớt chúng sanh, đương linh đình nơi
biển khổ. Nếu gặp thuyền Bát Nhã mà không xuống,
không theo thì chắc thế nào cũng chơi vơi mé biển.

Còn phần viên chức sắc cúng tế, bảo lên quì trước
đại điện cho Ta tỏ lòng thi ân cho chúng nó.

Vui thay! Mừng thay! Cả nhơn dân đều biết Đạo,
duy còn một chút ít mà thôi. Từ đây ta hết dạ hết lòng mà
lo lắng, săn sóc chăm nom hơn khi trước nữa, Ta tỏ cho
chức sắc hiểu, tại sao mà Ta lo hết bổn phận. Ấy là từ
đây Ngọc Đế truyền lệnh cho Ta phải theo phò chư Cao
đạo hữu, nên Ta lo lắng bội phần, hơn khi trước; mỗi khi
có việc chi tai biến hay là có những bệnh truyền nhiễm,
thì đến đây Ta sẽ dạy cho mà lánh những điều tai hại.
Còn việc tế lễ cúng, Ta muốn dùng đồ chay hay là cây
trái, chớ sát sanh. Ta cũng tỏ cho chư chức sắc hiểu rằng:
Tế tự là tại sao? Phàm có lòng tin mới cúng chớ, cúng là

lấy có lễ đó, gọi là kính trọng. Chớ Thân, Thánh nào ăn của ai. Bởi thế nên ai dùng vật thực mà cúng, tốt hơn nên dùng trái cây. Ai có lòng thì tế lễ chi chi Ta cũng chẳng trách nặng, vì cựu lệ bày đến ngày nay. Nay ta muốn theo Thánh ý của Ngọc Đế. Vậy chức sắc liệu làm sao?... Trả lời thử? Cười.

Thôi ta chào chư Thiên phong và các đạo hữu, các đấng chúng sanh nơi bốn thôn. Ta lui.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [18-01-1927 \(15-11- Bính Dần\)](#) nhằm ngày [18-01-1927 \(âl. 15-12-Bính Dần\)](#).

Q.1 / 66. Thánh giáo dạy toàn nam nữ cầu đạo và cho một bài thi chung.

Đàn tại An Hóa 22-1-1927 (19-12-Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỀ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chừ môn đệ, hỉ các đẳng nhơn sanh.

Xứ này mới tiếp Thầy lần đầu, nên có nhiều đũa còn để lòng nghi hoặc.

Các con cùng Thầy vì lòng bác ái, chẳng nài khó nhọc đến truyền Chánh đạo; mặc tình những đũa vô lương, các con cứ một đường đi tới; sự phải quấy sau này chúng nó sẽ rõ. Vậy Thầy sẽ vui lòng cùng các con mà toàn thân Nam, Nữ.

Tương, con phải nói những điều cần yếu cho chúng nó nghe. Thầy cho một bài thi chung.

Thế đại Càn Khôn cộng nhứt Thiên,

Nhơn như sa mạc tại thâm uyên.

Hạnh phùng bình thủy thân an tại,

Nhược ngộ phong ba phận đảo huyền.

Kỷ tải phàm trần cam nghiệt chường,

Nhứt thời đạo hạnh thoát oan khiên.

Thùy tri Nam địa sanh phong nhứt,

Đại Đạo hoàng khai thế cuộc tuyên.

Cho Nữ phái vô Thầy dạy. Chừ ái nữ, Thầy vì Tam Kỳ Phổ Độ chẳng phân cao thấp, sang hèn. Thầy chỉ khuyên một điều là đạo hạnh các con phải giữ hằng ngày cho nhằm phương pháp Nhơn Đạo, tức là Tứ Đức đó vậy. Các con hiểu à.

Nền nhơn luân của con nhà Nam Việt chẳng lắm, mà tại các con hay nhiễm thường tình mà hư hoại, nên

chi Thầy phải nhắc lại cho các con đừng làm nữa, nghe các con!

Nam phái vào. Các con nghe cho rõ, thường ngày các con trông thấy những điều trái tai gai mắt, các con có biết vì tại sao chẳng?

Như kẻ làm quan ý quyền hiếp bức dân lành, đứn ngu nghịch cha phản bạn, làm rối luân thường, các con có biết vì tại sao chẳng?... Tại vô đạo...

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Q.1 / 67. Thánh giáo dạy phải tu mới thoát kiếp luân hồi.

26-1-1927 (23-12-Bính Dần)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hí chư môn đệ, chư chúng sanh; chư chúng sanh
nghe:

*Thuyền khơi đợi gió lướt dòng ngân,
Dẫn khách Nam qua khỏi bến trần.
Nhuộm áo nâu sông về Cực Lạc,
Trau grom trí huệ phôi đai cân.
Cơ Trời đến buổi đời thay đổi,
Đạo Thánh nhằm khi khách gọi nhuần.
Khổ hạnh dầu ai thìn một kiếp,
Rừng tòng thoát tục sớm đưa chân.*

Đạo Trời khai ba lượt, khách tục lỗi muôn phần, khách trần ai vẫn lấy sự vui vẻ vô vị chốn sông mê này mà quên trọn các điều đạo đức của các Đấng Thánh trước Hiền xưa. Chung đỉnh mảng tranh giành, lợi danh thường chác buộc kiếp phù sanh không mấy lát, đời giả dối chẳng là bao. Sanh đứng làm người, trót đã mang vào mình một vai tuồng đặc biệt, đã chẳng lo bước hành trình cho xong mà đắp bồi nợ mảnh hình hài, ngọn rau tấc đất, lại chác lăm điều phiền não ưu sầu, lấy Thánh đức gọi là chơi, mượn hành tàng vô nghĩa mà làm cho vừa lòng ái mộ bất lương. Cái xuân kia chẳng đợi người mà bước đời càng gay trở; lần qua thỏ lặn ác tà, bóng thiêu quang nhật thúc, con đường hy vọng chẳng biết đâu là tột cùng mà bước đời xem đà mòn mỏi, sự thác vô tình sẽ đến mà vẽ cuộc sanh ly, pha màu tử biệt, làm cho sự vui vẻ giàu sang danh vọng, đều thành ra một giấc huỳnh lương, rồi

đây vĩnh biệt ngàn năm, tội tình muôn kiếp. Đài Nghiệt Cảnh là nơi rọi sáng các việc lỗi lầm, bước luân hồi sẽ dẫn vào nơi u khổ cùng sâu mà đọa đày đời đời kiếp kiếp. Ấy là buổi chung qui của khách trần đó. Nguồn Tiên, Đạo Thánh đi bước nhơn sanh, tránh tội lỗi, lia nẻo vạy, bước đường ngay, mà lần vào nơi Cực Lạc an nhàn, rừng tòng suối lặng, động thắm non xanh, để mình vào bực thanh cao, thoát khỏi chốn luân hồi ràng buộc; ai mau bước đặng nhờ thân, ai luyến trần cam chịu khổ. Đạo Trời mầu nhiệm, khá biết xét mình sau khỏi điều tự hối.

Chúng sanh khá biết cho!

Q.1 / 68. Thánh giáo dạy rón công thêm nữa để đi cho cùng bước đường.

Chợ Lớn 31-1-1927

THẦY các con

Ngày qua thắm thoát, nhật thức bóng quang âm, xuân mãn kế xuân về, nước non màu cũng vẫn như xưa, mà tâm hạnh nhơn tinh biết bao thay đổi. Một xuân qua tức là Đạo một lần bước chóng; ngày này năm ngoái vẫn ra sao, mà đến ngày nay màn Chánh giáo đã diềm dà xử khuấy bóng trần, gương trí huệ rạng ngàn soi khách tục. Thầy mường cho các con đã chịu lao tâm, tiêu tứ mà vun đắp nền Đạo làm cho mối tương thân, tương ái càng khẩn khít vững bền, rón công thêm nữa mà đi cho cùng bước đường của các con đã chịu lấm nhọc nhằn, vạch lối chông gai, diu chơn hậu tấn. Môn đệ nơi đây mường buộc ràng nhơn sự mà hiệp chẳng đủ nghe Thánh ý. Vì vậy mà Lý Thái Bạch định cho làm Đại Lễ nơi Thánh Thất Cầu Kho, cho các môn đệ đó có thể hầu Đàn đủ mặt.

T... Con cũng nên tới chứng đàn và chung cùng mấy em; chư môn đệ cũng vậy.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [31-01-1927](#) nhằm ngày [31-01-1927](#) (âl. 28-12-Bính Dần).

Q.1 / 69. Thánh giáo dạy phải lưu tâm chấn hưng nền Đạo.

Thánh Thất Cầu Kho (1 Février 1927)

Thầy lấy làm không bằng lòng cho mấy đứa vắng mặt hôm nay. Ngày giờ thôi thúc mà các con còn dục dục giữa chừng. Nền Đạo cao thâm là mấy, chí phàm không thấu lý sâu, nếu các con chẳng ra khỏi vòng trần tục, thì các con chẳng là luồng công theo Thầy kể đã đầy năm. Kiếp trần ai lắm nỗi vầy vò, các con ở nhằm thời đại này đặng lăm cuộc tân toan, nên mới để ý vào đường đạo đức. Nếu chẳng vậy thì các con cũng đã như ai, đem thân vùi dập trong chốn lợi quyền, tranh tranh cạnh cạnh biết ngày nào rồi?

Ấy vậy các con phải lưu tâm mà chấn hưng mối Đạo ấy là kế bảo tồn quốc túy, lại là phương thoát tục. Cơ Trời Thầy không lẽ tỏ ra đây, song các con nên biết xét mình là đứng vào địa vị tối cao hơn muôn loại, nên các con phải có trí độ phi phàm thì mới có đủ tư cách làm người. Các con nên biết Thầy sanh ra mỗi chủng tộc đều có đặc biệt một phần linh diệu riêng, mà cũng vì nhơn loại không chịu khó tìm tòi cho ra lẽ thiên nhiên, cứ thấy những điều cận lợi mà quên hẳn lương tâm; chẳng hay thương mà hay chém giết lẫn nhau sanh phương tiện thông đồng không muốn lại tìm kế sát hại lẫn nhau.

Nếu các con vì đạo Thầy là đạo gìn công lý mà biết mấy sự đó tránh đi, và rủ nhau hiệp làm một Đại Đồng, thì chẳng những thuận lòng Trời, mà nhân loại đặng gột nhuần ân huệ. Các con hiểu à!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 1 [Février 1927](#) nhằm ngày [01-02-1927](#) (âl. 29-12-Bính Dần).

Q.1 / 70. Thánh giáo của Thượng Chương Pháp Tương mừng vui cho Đạo.

Tây Ninh, 1 Février 1927 (01-01-Đinh Mão)

THƯỢNG CHƯƠNG PHÁP TƯƠNG

Hỉ chư đạo hữu, chư đạo muội.

Mừng... Mừng... Mừng... Vui... Vui... Vui...

Đại phước cho cả nhơn sanh, đại hạnh cho địa cầu số 68 này; em còn phải công quả phổ độ mới vào đặng Tam Thập Lục Thiên, nhờ Đại Từ Phụ cứu độ em; khuyên nhủ cùng chư huynh, khá coi Thiên vị mình là trọng, vì là của quý báu vô giá; còn sứt sè đường đạo, xin nhớ lấy danh em, cự chống cùng tà ma quỷ mị cám dỗ.

Tương đây, công cán chẳng chi mà còn đặng địa vị này, hưởng lựa là mấy anh độ rồi toàn cả Cửu Nhị Nguyên Nhơn, thì phẩm cụ sẽ đặng trời thêm thế nào. Xét lấy đủ vui lòng mà hành đạo.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 1 **Février 1927** nhằm ngày 01-02-1927 (âl. 29-12-Bính Dần).

Q.1 / 71. Thánh giáo khen nhiều Chức Sắc và phong thưởng.

Tây Ninh, 1 Février 1927 (01-01-Đình Mãn)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Các con... Mừng các con.

Trung, Cu, Tắc, mấy con nhớ đêm nay năm rồi thế nào, còn nay ra thế nào chẳng?

Trịnh thị Ái Nữ, Hiếu, hai con đã thấy Thầy giữ lời hứa thế nào chẳng?

Thầy lập Đạo năm rồi ngày này, thì môn đệ của Thầy chỉ có 12 đứa, mà 4 đứa đã vào nơi tay Chúa Qui, chỉ còn lại tám. Trong tám đứa thì lại còn một đôi đứa biếng nhác mà không hành đạo. Thầy hỏi nếu chẳng phải quyền hành Thầy, dầu cho một vị Phật thiết lớn giáng thế đi nữa cũng chưa có phương chi mà độ hơn bốn muôn sanh linh, nhờ tay có 6 đứa môn đệ trong một năm cho đăng bao giờ.

Thầy vui mừng, Thầy khen tặng hết cả bốn muôn môn đệ của Thầy. Thơ, con đã ngoan đạo, mà sự ngoan đạo của con đó còn độ lắm kẻ, Thầy khen con.

Bính, Thầy thưởng công con, cho lên chức Phó Sư, Thầy cảm cảnh lòng yêu mến con, Thầy cảm ơn lòng đạo đức con.

Sanh linh còn nhờ công con mà thoát qua khổ hải.

Bản, Thầy thăng chức Giáo Sư. Trò, Thầy cho lên chức Giáo Hữu, nhiều đứa khác nữa, ngày mừng 9 Thầy biểu đòi về cho Thái Bạch phong thưởng.

Thầy ban ơn trọn cả các con, dầu không có mặt tại đây cũng vậy. Thầy giờ cơ lên, các con đều chun ngang qua cho Thầy ban phép lành; Thầy cầu cho các con đăng ngoan đạo như Thơ vậy, sửa mình cho nên chí Thánh, vì

Đạo năm nay sẽ rõ thấu hoàn cầu, môn đệ tăng thêm hằng hà sa số, phận sự các con lại càng nặng nề hơn nữa, nhưng các con nhớ biết thương Thầy, mà hễ thương Thầy thì ắt thương Đạo, mà hễ biết thương Đạo thì thương hết chúng sanh. Các con biết Thầy là trọng thì biết trọng Đạo, mà hễ trọng Đạo thì cũng phải trọng cả chúng sanh.

Trong tháng Giêng này, Thái Bạch sẽ hội Nữ phái đặng lập cho hoàn toàn, Thầy trông công các con lắm đó.

Thầy ban ơn cho các con một lần nữa.

Thầy thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [1 Février 1927](#) nhằm ngày [01-02-1927 \(âl. 29-12-Bính Dần\)](#).

Q.1 / 72. Thánh giáo của Đức Lý Giáo Tông ban sắc phục cho Nữ phái.

Tây Ninh, 1 Février 1927 (01-01-Đinh Mão)

THÁI BẠCH

Hội Thánh nghe Lão ban sắc phục cho Nữ phái; nghe và từ đây xem sắc tốt ấy mà hành lễ theo đẳng cấp.

Nữ phái phải tòng Đầu Sư Nữ phái, song tòng quyền của Giáo Tông và Chưởng Pháp. Đầu Sư Nữ phái cũng phải chịu công cử theo luật Hội Thánh ban hành, theo luật lệ Hội Thánh ban xử đường Đời và đường Đạo. Đầu Sư Nữ phái mặc một Đạo phục y như Đạo phục Đầu Sư Nam phái, phải đội một Ni Kim Cô như các Vãi chùa, toàn hàng trắng chín dải, áo có thêu bông sen. Cái Kim Cô có choàng từ đầu tới gót, đội mào Phương Thiên, trên chót Phương Thiên ngang đầu tóc, có Thiên Nhân Thầy bao quanh một vòng Minh Khí, đi giày vô ưu màu trắng, trên chót để chữ Hương, nghe à!

Phối Sư cũng mặc in như vậy, song không có mào Phương Thiên, áo ba dải, nhưng trước ngực có Thiên Nhân Thầy, bao quanh một vòng Minh Khí, nghe à!

Giáo Sư mặc áo ba dải, đội Kim Cô bằng hàng trắng không đi giày.

Giáo Hữu mặc Đạo phục như Giáo Sư, đầu không đội mào, mà giắt một bông sen, trên bông sen có Thiên Nhân Thầy.

Lễ Sanh Nữ phái mặc như Giáo Hữu, nhưng choàng ngang trên đầu một đoạn vải mỏng, cột ra sau ót, thả một mí dài một mí vắn; ngay đầu tóc có giắt một bông sen.

Thầy vì thấy nhiều người vắng mặt nên phải đợi đủ mới phong chức. Lâm Hương Thanh, hiền muội phải viết

thơ mời đủ mặt ngày rằm này. Thầy đến phong chức, lập thành Nữ phái, nghe à!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 1 *Février* 1927 nhằm ngày 01-02-1927 (âl. 29-12-Bính Dần).

Q.1 / 73. Thánh giáo Đức Lý về việc Ngài khẩn cầu cho các thành Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, Huế, Hải Phòng, Hà Nội, khỏi tội nhưng không đặng.

Tây Ninh, 5 Février 1927 (4-1-Đinh Mão)

THÁI BẠCH

Hỉ chư đạo hữu, chư đạo muội, chư chúng sanh, hảo hội hiệp.

Thảm cho nhơn loại, khổ cho nhơn loại!

Đời quá dữ, tội tình ấy, hình phạt kia, cũng đáng đó chút. Lão đã vì thương yêu nhơn sanh, hội mười ngày nơi Bạch Ngọc Kinh cãi cho qua nạn nhơn loại, nhưng luật Thiên điều chẳng dễ chi sửa đặng. Nạn tiêu diệt hầu gần, hết chém giết lẫn nhau, tới buổi bịnh chương sát hại. Lão thấy hình phạt phải châu mày, nhưng ôm lòng rán chịu, lạy lục khẩn cầu; chư đạo hữu đâu rõ thấu, ngơ ngáo ngáo như kẻ không hồn, thấy càng thảm thiết. Lão tưởng chẳng cần phải nói chi một nước nhỏ nhoi, đã đặng danh Thánh Địa là nước Nam này, mà Lão xin không đặng tội cho thành Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định, Huế, Hải Phòng, Hà Nội thay, thảm! thảm! thảm!...

Phụ ghi:

05 Février 1927 (04-01-Đinh Mão)

Việt ngữ: 05-02-1927 (04-01-Đinh Mão)

Q.1 / 74. Thánh giáo dạy sửa mình và thương yêu nhau.

24-12-1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Thầy lấy làm vui mà trông thấy các con hội hiệp nhau đêm nay mà tỏ lòng thành kính. Thầy để lời ban khen hạnh đức của phần nhiều trong chư môn đệ và chư ái nữ. Sự hội hiệp của các con chẳng phải vì nơi đạo đức mà thôi, lại cũng vì mỗi tương thân, tương ái nữa. Ngày này năm trước các con vẫn còn mơ màng trong giấc mộng trần, đường co duỗi vẫn đã lấp kín chút bọt trần, mà màn thế tục cũng chưa trông khỏa vén, lần lựa cục xử sương tan, mai gầy sen nở, ngày tháng qua chẳng là bao, mà thế thái nhơn tình biết bao thay đổi; kia đai cân nhuộm nước màu thiên, nọ danh lợi xử lẫn trí huệ, Thầy cũng hoan tâm nắm mấy huyền vi, mong rằng các con sẽ tận lực tận tâm đáp vững nền Đạo đặng hoàn toàn mà diu sanh chúng thoát khỏi tội tình; cùng nhau đỡ nâng đem lên con đường cực lạc, vệt ngút mây xanh, trông vào lối thanh bạch thiêng liêng là chỗ từ xưa các chí thánh đã tôn lẫm công phu mà chưa mong để mình đến được.

Thầy cũng để lời rằng: Phần nhiều trong các con chưa để hết tâm tánh giúp ích vào đường Chánh giáo, Thầy vì thương căn quả của các con mà lấy đức từ bi đặng Thiên phong cho các con là cố ý để cho các con hành đạo cho hoàn toàn, dễ bề tương công chiết tội tiền khiên hầu nâng mình vào nơi cực vị; song nhiều đứa vẫn còn thế tục đeo đai, bước trần chưa trở nẻo, còn chất chứa gánh trần ai, ngổn ngang lẫn gió bụi, chẳng hiểu rằng sự khổ hạnh trau mình là nấc thang để bước khỏi chôn luân hồi ràng buộc. Nếu Thầy chẳng vì thương tâm,

thì các Tiên Phật đã ghi lỗi rất trọng hệ của các con mà chẳng khứng cho lập công chiết tội.

Phải thường hỏi lấy mình khi đem mình vào lạy Thầy buổi tối, coi phận sự ngày ấy đã xong chưa mà lương tâm có điều chi cần rút chằng? Nếu phận còn nét chưa rồi, lương tâm chưa đặng yên tịnh, thì phải biết cái quá, rần sức chuộc lấy lỗi đã làm, thì các con có lo chi chằng bì bực Chí Thánh. Thầy mong rằng mỗi đứa đều lưu ý đến sự sửa mình ấy, thì lấy làm may mắn cho nền Đạo; rồi các con sẽ đặng thông dong mà treo gương cho kẻ khác. Các con thương mến nhau, dìu dắt nhau, chia vui sót nhọc nhau, ấy là các con hiến cho Thầy một sự vui vẻ đó.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [24-12-1926](#) nhằm ngày [24-12-1926](#) (âl. 20-11-Bính Dần).

Q.1 / 75. Thánh giáo Đức Quan Âm Như Lai khuyên chung hiệp nhau mà hành đạo và điu dắt đàn sau bước tới.

Février 1927

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Hỉ chư đạo hữu, chư đạo muội, chư chúng sanh.

Thiên phong bình thân... Chư đạo muội nghe:

Thiếp lấy làm hân hạnh được trông thấy sự hành đạo của chư đạo muội từ đây khá chung hiệp nhau mà lo điu dắt đàn sau bước tới; nhiều đạo muội chẳng để trọn lòng về nền Đạo, phải rán công thêm nữa đặng làm cho đáng nét yêu dấu của Đấng Chí Tôn cho nở mày khách quần thoa. Ngày giờ nhật thức, nếu diên trì thì bước đường sau khó theo dấu. Thiếp để lời mừng chư đạo muội, khá chịu nhọc mà làm cho trách nhiệm hoàn toàn; ấy là điều Thiếp trông mong nơi các đạo muội vậy.

Phụ ghi:

Février 1927

Việt ngữ: Tháng 02-1927 (âl. tháng 1-Đinh Mão)

Q.1 / 76. Thánh giáo thăng chức Văn Xương cho Thần Hoàng Long Thành.

(*)

THÁI BẠCH

Chư hiền hữu chính tề đọi kiến giá Chí Tôn.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỀ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Con nghe:

Nơi nào Thầy ngự, thì nơi ấy là Thánh Địa, Thầy đã ban sắc cho Thần Hoàng Long Thành, thăng lên chức Văn Xương, vào trấn nhậm làng Hiệp Ninh, dạy dỗ dân về Đạo, Thầy ban trọn quyền thưởng phạt đặng răn làng ấy cho đến ngày biết ăn năn cải quá... Vậy thì làng Long Thành, các con khá an lòng.

Còn Tòa Thánh thì Thầy muốn cho có nhơn lực hiệp cùng Thiên ý, ấy là hạnh của Thầy, các con nên xem gương mà bắt chước.

Từ Thầy đến lập Đạo cho các con đến giờ, Thầy chưa hề một mình chuyên quyền bao giờ; các con lựa chọn nơi nào mà Hội Thánh vừa lòng thì đẹp lòng Thầy. Các con phải chung hiệp nhau mà lo cho hoàn toàn Tòa Thánh, chi chi cũng tại Tây Ninh đây mà thôi; các con đã hiểu Thánh ý Thầy phải cần kiệm, mỗi sự chi vì phương tiện mà thôi.

Phụ ghi:

(*) Nơi bài này không có ghi ngày tháng. Căn cứ vào Đạo Sử Q.2 Từ năm Ất Sửu (1925) đến năm Kỷ Tỵ (1929) do Nữ Đầu Sư Hương

Hiệu biên soạn, ngày tháng dương lịch in là: 20-02-1927 (âl. 20-01-Đinh Mão).

Đối chiếu với lịch Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 20-02-1927 nhằm ngày (âl. 19-01-Đinh Mão).

Q.1 / 77. Thánh giáo nói về sử dụng Thiêng Liêng và sử dụng phàm trần của Hiệp Thiên Đài.

13 Février 1927 (12-1-Đinh Mão)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Các con. Cả chư môn đệ khá tuân mạng!

Hiệp Thiên Đài là nơi Thầy ngự cảm quyền thiêng liêng mỗi Đạo. Hễ Đạo còn thì Hiệp Thiên Đài vẫn còn.

Thầy đã nói Ngũ Chi Đại Đạo bị qui phạm là vì khi trước Thầy giao chánh giáo cho tay phạm, càng ngày càng xa Thánh giáo mà lập ra phạm giáo, nên Thầy nhưt định đến chính mình Thầy đặng dạy dỗ các con mà thôi, chớ không chịu giao chánh giáo cho tay phạm nữa.

Lại nữa Hiệp Thiên Đài là nơi của Giáo Tông đến thông công cùng Tam thập lục Thiên, Tam thiên Thế Giới, Lục thập bát Địa Cầu, Thập điện Diêm Cung mà cầu siêu cho cả nhân loại. Thầy đã nói sử dụng thiêng liêng; Thầy cũng nên nói sử dụng phàm trần của nó nữa.

Hiệp Thiên Đài dưới quyền Hộ Pháp chương quản, tả có Thượng Sanh, hữu có Thượng Phẩm. Thầy lại chọn Thập nhị Thời Quân chia làm ba:

1. Phần của Hộ Pháp, chương quyền về Pháp thì:

Hậu là Bảo Pháp, (1)

Đức là Hiến Pháp,

Nghĩa là Khai Pháp,

Tràng là Tiếp Pháp,

Lo bảo hộ Luật Đồi và Luật Đạo; chẳng ai qua luật mà Hiệp Thiên Đài chẳng biết.

2. Thượng Phẩm thì quyền về phần Đạo, dưới quyền:

Chương là Bảo Đạo,
Tươi là Hiến Đạo,
Đãi là Khai Đạo,
Trọng là Tiếp Đạo, (2)

Lo về phần Đạo nơi Tịnh Thất, mấy Thánh Thất,
đều xem sóc chur môn đệ Thầy, binh vực chẳng cho ai
phạm Luật đến khổ khắc cho đặng.

3. Thượng Sanh thì lo về phần Đời:

Bảo Thế thì Phước,
Hiến Thế: Mạnh,
Khai Thế: Thâu,
Tiếp Thế: Vĩnh.

Thầy khuyên các con lấy tánh vô tư mà hành đạo.
Thầy cho các con biết trước rằng: Hễ trọng quyền
thì ắt có trọng phạt.

Thầy ban ơn cho các con.

(1) Bảo là giữ gìn; Hiến là dâng; Khai là mở (bày ra);
Tiếp là rước.

(2) Ông Cao Đức Trọng đặc phong Tiếp Đạo sau hết.

Phụ ghi:

13 Février 1927 (12-01-Đinh Mão)

Việt ngữ: 13-02-1927 (âl. 12-01-Đinh Mão)

Q.1 / 78. Thánh giáo dạy: Thầy ước sao các con biết tự lập và cho đủ tư cách.

Cầu Kho 19 Février 1927

THẦY, các con

Thầy vì lẽ công mà phong chức sắc cho mỗi đứa là cũng do Tòa Tam Giáo xin, chớ xem lại trong hàng môn đệ đã thọ tước cũng chưa đặng thấy mấy đứa cho xứng đáng. Vậy các con đứa nào đã được thưởng phong cũng chẳng nên vội mừng mà quên phận sự; còn mấy đứa chưa đặng phong thưởng cũng không nên vội buồn mà thất đạo tâm. Các con hiểu à?

Thầy ước sao các con biết tự lập thì Thầy mới vui lòng; chớ các con nhập môn cho đông, lãnh Thiên phong cho nhiều mà không đủ tư cách, thì các con phải tự hỏi mình coi có bổ ích vào đâu chẳng – Hiểu à!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 19 Février 1927 nhằm ngày 19-02-1927 (âl. 18-01-Đinh Mão).

Q.1 / 79. Thánh giáo hỏi: Vậy chớ cái trí khôn của con người mà toàn trong nhơn loại đều có, khi rớt cuộc thì trí khôn ấy đi đâu...

*Khai đàn tại Phước Long Tự,
Chợ Đệm.1 Mars 1927*

THẦY các con

Cái tình cảm hóa của con người là tình thường ứng hiệp Trời Đất, cho nên khi tâm tịnh thường cảm hoài, hằng tìm nơi u huyền mà nghĩ nghị trong trí khôn ấy là kẻ có sẵn tình ý thiên nhiên Tạo Hóa; còn có một hạng người cũng có tánh thiêng liêng ấy, nhưng lại không để trí khôn vào lối cao thượng, mà cứ quen thói hung hăng, nghĩ những việc bạo tàn làm những điều tội lỗi; ấy là những kẻ nghịch Thiên, không biết luân hồi là chi cả. Chúng nó lại tưởng rằng kiếp người là kiếp sống chỉ có giây giờ rồi tiêu mất, nên tìm những chước sâu, kế độc choặng của nhiều, no lòng sướng dạ, trôi kệ luân hồi.

Thầy hỏi: Vậy chớ cái trí khôn của con người biết thương ghét, vui, buồn mà toàn trong nhơn loại đều có; khi rớt cuộc thì trí khôn ấy đi đâu? Không lẽ cái trí khôn ngoan dường ấy mà cũng mất đi đặng sao các con? Thầy hỏi như vậy đặng cho các con mỗi đứa về suy nghĩ mà trả lời cho mình.

Hễ trả lời phù hạp thì dễ biết Đạo, còn ngu xuẩn cũng hườn ngu xuẩn...

Thầy dạy Nữ phái biết trọng Tam Tùng Tứ Đức; Nam phái Tam Cang Ngũ Thường. Hễ nhơn đạo thành thì là phù hạp Thiên đạo, nghe à!

Q.1 / 80. Thánh giáo dạy: Nếu muốn đắc quả thì chỉ có một điều phổ độ chúng sanh mà thôi.

Đại Đàn Cầu Kho 5 Mars 1927

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Trong các con có nhiều đứa làm tướng hễ vào đạo thì phải phê hết nhơn sự, nên chúng nó ngày đêm mơ tưởng có một điều rất thấp thỏi là vào một chỗ u nhàn mà ẩn thân luyện đạo. Thầy nói cho các con biết nếu công quả chưa đủ, nhơn sự chưa xong, thì không thể nào các con luyện thành đặng đâu mà mong. Vậy muốn đắc quả thì chỉ có một điều phổ độ chúng sanh mà thôi. Như không làm đặng thế này, thì tìm cách khác mà làm âm chất, thì cái công tu luyện chẳng bao nhiêu cũng có thể đạt địa vị tối cao. Các con phải hiểu Thánh ý Thầy mà trau dồi chí lớn. Dầu đi lối nào cũng phải cần cái đèn thiêng liêng chiếu rõ mới đặng vững bước. Làm vua, làm thầy, làm công nghệ, làm đạo sĩ cũng cần phải có cái chí lớn mới mong thành tựu đặng. Các nghề dưới thế không có nghề nào là vô dụng mà vô dụng là tại người không chuyên vậy.

Chư ái nữ ôi! Các con thường để mắt dòm lên thấy kẻ cao sang thì các con cho rằng các con vô phước; còn nhìn xuống thấy đồng chủng thấp hèn thì các con lại đem lòng khi bạc. Ấy là một điều vô đạo. Thầy khuyên các con phải mở rộng trí ra mà thương nhơn loại thì mới hợp ý Thầy. Các con phải giữ gìn đức hạnh, đối với kẻ trên bằng chữ khiêm hòa, đối với kẻ dưới bằng chữ khoan dung. Nghe các con!

Nam phái... Chư môn đệ mới! Các con nghe:

Bấy lâu vì lẽ công bình Thiên Đạo nên các con chịu lắm điều đau đớn mà cũng vì không biết tu luyện cái chí cao thượng của Thầy ban cho, cứ một lối thấp hèn quanh quẩn chẳng cho trí não ra khỏi vòng mờ tối, cho nên bước đường hóa nên trở ngại mà lâu tấn bộ. Vậy từ đây các con đã nhập môn thì phải để ý vào đường chánh giáo mà cùng nhau bước tới cho khỏi lối chông gai. Các con đừng vì tư lợi mà làm mất nhơn cách thì rất uổng cái điểm linh quang của Thầy để vào xác thân của các con lắm. Các con nghe à!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 05 Mars 1927 nhằm ngày 05-03-1927 (âl. 02-02-Đinh Mão).

Q.1 / 81. Thánh giáo dạy phải dụng chí Thánh, Thầy đã un đúc mà diu dặt sanh linh.

5 Avril 1927

THẦY, các con

Trung, con vì có nhiều trách nhiệm cần yếu nên Thầy đã có sai T... thể mặt đặng phổ độ và tự dạy các môn đệ nơi mấy tỉnh trên. Con đã tới một lối đàng trở gay, vì nổi ấy mà công quả về sau này mới vẹn toàn đặng. Thầy đã cho phép con và các môn đệ có trách nhiệm xứng đáng đặng tự liệu chung lo mà làm cho hoàn toàn nền Đạo của Thầy đã vun đắp từ bấy nay. Có phần lo lắng của các con mới có thể lập nền công quả xứng đáng. Vậy dầu việc chi cũng khá bền lòng định sát, thì con đường trở gay cách mấy cũng tới chôn đợc. Thầy đã lấy từ bi mà diu dặt từ bước đường, hôm nay các con đặng lấy chí thánh của Thầy đã un đúc mà diu dặt lại sanh linh; lớn nhỏ phải cần tương thân tương ái nhau, kính yêu chỉ dẫn nhau, đem tác lòng thanh bạch để làm mảnh gương soi sáng bước đường hậu tấn. Đường đi cũng còn dài, bước Đạo còn nhiều nổi trắc trở; nếu chẳng để dạ nương nhờ lấy nhau, một mai các con phải xa vắng lời Thầy truyền nhủ, thì các con phải trở ra thế nào nữa?

Mấy chuyện con tính đều đợc. Tâm chí các con lay động ưu tư tất là Thân Thánh dẫn đường để chỉ cho con ra khỏi lối mịt mờ; nhưng đặng cùng không, nên hay hư, đều tại nơi tác thành của mỗi đứa nữa, cứ đường ngay để bước thì thế nào các con cũng diu nhau mà xong bốn phận đặng. Nếu cứ than khó dưng bước, thì dầu sự dễ cũng không trông thành tựu. Mạng Trời đã định, nhưng có sức của các con mới đặng kết quả hoàn toàn.

Thầy để lời cho các con biết rằng: Phần nhiều các Giáo Hữu không xét biết trách nhiệm của mình, con phải nhắc cho chúng nó hiểu. Mỗi Giáo Hữu ít nữa phải thông cội rễ nền Đạo; chúng nó năng tìm biết Thánh ngôn của Thầy đã dạy và thay phiên nhau mà nói đạo cho chư thiện nam tín nữ hiểu. Nhiều Giáo Hữu không biết một nét chi về việc đạo, chư tín đồ không trông học hỏi đến đặng, thì Chức Sắc còn có bổ ích chi. Con phải nhắc cho chúng nó và Hội Thánh phải hội một tháng một kỳ mà chỉ dẫn cho nhau về việc thuyết đạo trong mỗi đàn, nghe!
Thầy ban ơn cho các con.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 05 Avril 1927 nhằm ngày 05-04-1927 (âl. 04-03-Đinh Mão).

Q.1 / 82. Thánh giáo dạy rằng kẻ vô tâm trở lòng phá Đạo thì hành phạt sẽ chất đầy v.v...

12 Avril 1927

THẦY, các con

Các con, Thầy cũng đã thấy rõ lòng của các con khẩn khít về nền đạo là đường nào. Trong các con, nhiều đứa muốn chur Thần Thánh hành phạt những tánh bất lương của bọn vô đạo kia đặng làm cho đường đạo vững bền, nền đạo mau thành tựu. Nhưng Thiên cơ há vị phạm phu tục tánh mà để cho các con toại kỳ sở nguyện sao. Các con khá thương hại cho lũ vô tâm ấy mà chẳng nên cuu hờn. Thầy vì lấy từ bi mà diu dắt các con, nên tạm sửa chút máy huyền vi, là để cho các con lấy chí thánh của Thầy un đức bấy lâu, mà đối đãi với kẻ nghịch cho đến ngày mãn công quả.

Đường đạo vững bền, chớ nên bạo tánh mà cũng chẳng nên giải đãi bần dùn, gắng công trì chí, liệu chừng với nhau mà vệt cho sạch mấy lối chông gai, để cho dễ bước đường sau tấn bộ. Thiên Thor đã có đủ các máy hành tàng, nhưng Thầy vì thương các con mà phải sửa nét tân khổ ra đường lo liệu. Các con đặng tự do mà hành biến cho xong việc; kẻ lo lắng bao nhiêu, thì đường về chung hiệp cùng Thầy bước đặng bấy nhiêu, kẻ vô tâm trở lòng phá nền Đạo bao nhiêu, thì hành phạt sẽ chất đầy bấy nhiêu.

Tòa Tam Giáo đã xin ngưng phổ độ nơi đây nhiều lần, song vì Thầy thấy lòng chí đức của các con mà chẳng nỡ. Lý Bạch và Quan Thánh cũng xin hành phạt lũ vô đạo, Thầy chẳng khứng là vì muốn để các con chịu dày thêm chút ít hạnh khổ đó.

... Trong các con mỗi đứa đều lưu tâm tưởng cho nên Đạo sẽ đặng vững bền đồ sộ, là biết vì Thầy đó. Xưa các Thánh làm cho nên mỗi Đạo biết bao là công trình ngày tháng!

Đạo của Thầy gieo có mấy lâu, mà tình hình thế sự thế nào? Bao nhiêu cũng đủ cho các con vui lòng mà bước tới.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 12 Avril 1927 nhằm ngày 12-04-1927 (âl. 11-03-Đinh Mão).

Q.1 / 83. Thánh giáo dạy phải tự lập, đừng đợi Thầy bồng ẵm.

15 Avril 1927 (Phú Nhuận)

THẦY, các con

Máy Thiên cơ các con chưa rõ, các con cứ tưởng lầm rằng Thầy không kềm chế kẻ vô lương đặng. Các con hằng muốn thấy kẻ ấy bị hành phạt nhãn tiền, thì mới vừa lòng các con. Nhưng Thánh ý Thầy không phải vậy đâu, Thầy đã nói cho các con hay trước rằng: Nếu các con không tự lập ở cõi thế này, là cái đời tạm của các con, thì Thầy cũng không bồng ẵm các con mà đỡ lên cho đặng. Ấy vậy cái vấn đề tự lập là vấn đề các con phải lo đó. Thầy vì công lý mà khai đạo cho các con, cũng là một phúc hạnh lớn cho các con. Nếu Thầy còn đưa tay bồng ẵm thì các con chẳng còn để ý chịu nhọc vì Đạo. Thầy lại có nói rằng: Ngày nào các con, còn trông thấy một điều bất bình ở đời này, thì Đạo chưa thành vậy.

Mỗi Đạo Thầy đưa cho các con phăng đầu hết, thì các con phải biết trách nhiệm các con lớn lao cao thượng là chừng nào – Nếu các con không biết nghĩa vụ của Đạo, thì sao cho xứng đáng? Vậy Thầy khuyên các con cứ thìn lòng thìn nét, cho có trật tự trong Đạo, thì tức nhiên muôn điều khó nhọc cũng tan như giã.

Các con vì Đạo là việc công lý mà công lý đánh đổ cường quyền, thì Đạo mới phải Đạo. Các con hiểu à!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **15 Avril 1927** nhằm ngày **15-04-1927 (â. 14-03-Đinh Mão)**.

Q.1 / 84. Thánh giáo Đức Lý dạy sự ghét lẫn và sự vô tình nếu đem vào nền Đạo mà gieo truyền cho nhau, thì sẽ làm cho chúng sanh càng thù hiểm nhau.

20 Avril 1927

LÝ BẠCH

Trung hiền hữu, Lão để lời cho hiền hữu biết rằng, trong môn đệ của Đức Từ Bi phần nhiều đã chẳng giữ lời Thầy mà xử cho tròn phần nhơn đạo, giao tiếp cùng nhau cho có nét yêu dấu, tạc thù trong niềm đạo hữu, lại có dạ ghét lẫn tương phân, Lão hằng để ý về việc ấy, ước sao cho hiền hữu chăm nom phân rành cho các đạo hữu đồng biết về việc sẽ xảy ra nơi đó trong lúc sau này. Đức Từ Bi hằng dạy chư đạo hữu biết tương thân, tương ái, chia vui sót nhọc cho nhau, mà hành sự cho rạng vẻ mỗi Đạo quý trọng. Chưa đặng bao lâu mà lời dạy bảo chẳng còn chút nét kính tuân; thế thì sau này có ngày phải khuất hết dấu Thánh truyền, thì cách giao tiếp của chư đạo hữu phải ra sao nữa? Lão muốn cho hiền hữu phải chịu nhọc mà phân rành về việc ấy cho chư đạo hữu. Lão để ý nghe.

Sự ghét lẫn và sự vô tình nếu đem vào nền Đạo mà gieo truyền cho nhau, thay vì làm cho sanh linh thương mến diu dắt nhau, lại làm cho chúng sanh càng hiểm thù nhau, rồi rớt cuộc lại thì một trường não nhiệt phải làm cho tánh mạng của chúng nó vì đó mà phải bỏ liều; đem giọt máu vô tâm nhuộm cả tinh thần bị đày vào biển khổ đời đời kiếp kiếp đó. Đức Từ Bi hằng nói, Đạo lập thành là do nơi tâm chí của các đạo hữu, nhứt là các Chức Sắc Thiên Phong. Phạm một việc chi muốn thuận lòng trong Đạo, cần phải hiệp các Thánh luận bàn, đoạn sẽ thi hành thì bước Đạo tự nhiên vững vàng. Nếu có điều trắc trở,

đó là phần trách nhiệm của chư hiền hữu đã chịu lời cùng Đức Từ Bi mà dẫn bước cho cả môn đệ Thầy. Chư hiền hữu đã đăng phép tự biến tự liệu mà hành đạo, thế thì hiệp vậy chung lo, thảo thuận cùng nhau còn chi hơn nữa đăng?

Chư hiền hữu khá để lòng về việc nhơn đạo, chớ bỏ qua mà phụ Thánh ý của Đức Từ Bi nghe!

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 20 Avril 1927 nhằm ngày 20-04-1927 (âl. 19-03-Đinh Mão).

Q.1 / 85. Thánh giáo dạy rằng Thầy lấy lẽ công bình thì phải chiếu Thiên Điều rồi con cái Thầy phải đọa trầm luân đời đời kiếp kiếp v.v...

27-4-Đinh Mão (27-5-1927)

THẦY, các con

Hội Thánh là vậy các con há? Áo nào! Thảm thay! Thầy tưởng khi chẳng lẽ phải cần nói ra; đợi cho Thánh chất các con tăng thêm nặng chút nào, lại càng thấy nặng khổ não của Thầy vì các con mà đeo đuổi từ ngày khởi lập nhơn loại đến chừ, chẳng dè phạm chất các con nó mạnh mẽ thế nào dè khuấy trộn vụn chút mảy mún Thánh chất Thầy để vào lòng các con, nên nay Thầy buộc mình phải nói rõ.

Các con ôi! Thầy hỏi vậy chớ mỗi phen độ rồi cho nặng các con, các con có biết Thầy chịu khổ não dường nào chẳng?

Quyền hành Chí Tôn của Thầy, các con nếu hiểu thấu thì các con sẽ thấy nó là một hình phạt rất nặng nề, chẳng khác nào như gông với tròng.

Thầy lập nhơn loại là dòng giống các con, chỉ tưởng rằng ban tặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi cõi thế giới cần khôn, đừng làm cho rõ Thánh chất mạnh mẽ hơn phạm chất; nào dè còn lại nặng chằng đủ một phần triệu đáng, thì thế nào Thầy không đau lòng cho nặng? Thầy chưa hề biết hành phạt các con bao giờ. Từ khai Thiên Thầy đã sanh ra các con, sự yêu mến của một ông cha nhân từ thế quá lẽ làm cho đến đời con cái khinh khi, phản nghịch lại cũng như Kim Quan Sứ là A-Tu-La, Thánh giáo gọi là Lucifer phản nghịch, náo động Thiên Cung. Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật còn phàn nàn trách cứ Thầy thay!. Các con ôi! Đã gọi là Đáng cảm can, lẽ

công bình thiêng liêng đâu mà Thầy đặng phép tư vị. Thầy lấy lẽ công bình thì tức nhiên phải chiếu theo Thiên điều, mà chiếu theo Thiên điều thì là con cái Thầy tức là các con, phải đọa trầm luân đời đời kiếp kiếp. Các con phải ngò nơi địa vị Thầy, thì các con thế nào?

Mỗi phen Thầy đau thảm khóc lóc các con, phải lén hạ trần, quyết bỏ ngôi Chí Tôn xuống lập Đạo, lại bị các con bạc đãi, biếm nhẽ, xua đuổi bắt buộc đến đỗi phải chịu cho các con giết chết? Ôi! Thảm thay! Thảm thay! Các mối Đạo Thầy đã liêu thân lập thành đều vào tay Chúa Qui hết, nó mê hoặc các con. Nhiều bậc Thiên Tiên còn đọa; hưởng lộc là các chơn thần khác của Thầy đương nắn đúc thế nào thoát khỏi. Thầy đã chẳng trách phạt Kim Quan Sứ lẽ nào lại trách phạt các con. Song hình phạt của Thiên Điều, dầu chính mình Thầy cũng khó tránh. Các con tự lập hình phạt cho các con, cũng như Thiên Điều mà Thần, Thánh, Tiên, Phật lập thành đó vậy. Thầy đã cho kẻ thù Thầy đặng hưởng ân điển của Thầy lẽ nào truất bỏ phần của các con, song tại các con từ chối, đáng thương mà cũng đáng ghét.

Mỗi phen Thầy đến lập Đạo thì là phải cam đoan và lãnh các con, chẳng khác nào kẻ nghèo lãnh nợ. Các con làm tội lỗi bao nhiêu, oan nghiệt bấy nhiêu, Thầy đều lãnh hết. Các con đặng thông dong rồi rảnh chẳng lo tu đức mà sửa mình, lại còn cả gan trước mặt Thần, Thánh, Tiên, Phật, gây thêm tội lỗi nữa, thiệt là đáng giận.

Thầy chẳng biết bây giờ đây Thầy phải bỏ Đạo, liêu đọa với các con, hay là đợi cho Đạo bỏ Thầy đó các con?

Cắt ruột ai lại không đau; nếu Thầy không cầu khẩn Thái Bạch đình hình phạt lại cho tới ngày lập thành Tòa Thánh, các con lấy công mà chuộc tội, thì trong các con chẳng đặng còn lại một phần mười, các con nên lấy lời răn Thầy đây làm vị thuốc khử tội của các con, phải sợ mạng linh Thái Bạch.

Thầy nhắc các con lại một phen nữa.
Thầy ban ơn cho các con. Thầy thắng.

Q.1 / 86. Thánh giáo dạy rằng: Nền Đạo lập nên là nhờ đạo đức và tánh khiêm cung của mỗi môn đồ. Nếu vào Đạo mà còn bôn chôn tranh lớt theo thói thường thì dầu có bao nhiêu đạo hữu và bao nhiêu công quả cũng chẳng qua là một trường ngôn luận của thế gian đó thôi.

Séance du 29 Mai 1927.

LÝ BẠCH

Hỉ chư đạo hữu, chư đạo muội.

Bình thân.

Nền Đạo lập nên là nhờ có lòng đạo đức và tánh khiêm cung của mỗi môn đệ của Đức Từ Bi. Nếu đạp vào nẻo Đạo mà còn bôn chôn tranh lớt theo thói thường tình thì dầu có bao nhiêu đạo hữu, bao nhiêu công quả đi nữa, mỗi Đạo chẳng qua là một trường ngôn luận của thế gian đó thôi, chớ công quả đạo đức mong chi thấy sự kết quả xứng đáng đặng? Phần nhiều đạo hữu vì tánh tình phạm tục mà làm cho gay trở bước Đạo, lại e chẳng khỏi sanh ra một trường náo nhiệt trong Đạo về buổi sau này. Đức Từ Bi đã lấy lòng quảng đại mà gieo giọt hạnh dương để rửa lối phạm gian, hầu đem mình giá trắng gương trong vào nơi Cực Lạc; đã chẳng biết tự cải lại bọn thêm tánh tục mà để cho cả muôn người phải chịu khổ tâm; hành đạo như vậy có giúp đặng ai chẳng? Chư đạo hữu mưa chớ luận bàn để phải quấy Lão cũng ra tay sửa trị được vậy; miễn làm xong phận sự là đủ, còn nét vạy tà của ai, đề mặc ai. Lão cũng hết lòng chiều theo tánh từ bi của Đức Thượng Đế, bằng chẳng, thì Lão xuống tay bôi xóa hết trường công quả Đại Đạo, thì chúng sanh hết trông mong, mà kẻ chác tội lỗi cũng khó bề lấy sức phạm phu để gây nên rối rắm nữa. Đen trắng hai màu, chánh tà đôi nẻo, mạnh sức trì chí thì nhờ, yếu

tâm loi bước thì chịu; Ma Ma Phật Phật hai chốn riêng
phần, thưởng phạt rồi đây cũng tới.

Phụ ghi:

Séance du 29 Mai 1927.

Việt ngữ: Đàn cơ ngày 29-05-1927 (âl. 29-04-Đinh Mão)

Q.1 / 87. Thánh giáo dạy mỗi Đạo phải trải qua lắm nỗi gay go để gieo mỗi chánh truyền cho đoàn hậu tấn. (có dạy đến việc ngưng cơ bút).

1 Juin 1927

THẦY, các con

T...! Từ nền Đạo khai sáng, đặng gieo truyền mỗi Chánh Giáo đến nay, thì phần nhiều môn đệ đã có trọn tấc thành mà diu dặt sanh linh và đắp vun mỗi Đạo Trời; ấy là những đứa Thầy đã tin cậy đặng gia công dọn lối chông gai để mở trống nẻo thiêng liêng, dẫn lần dân sanh khỏi sông mê bến khổ, tắt là cõi trần vô vị này.

Đạo đã lập thành, gót trần của phần nhiều môn đệ hầu rửa sạch bợn, nhưng các con phải chịu lắm nỗi gay go mà gieo mỗi chánh truyền cho đoàn hậu tấn. Gương sáng đã giới nên, mà con thuyền Bát Nhã phải tùy máy Thiên cơ, lắm phen lắc lờ, đắm chìm biết bao khách. Ấy là những môn đệ vô phần, đã chẳng giữ nét thanh cao lại mượn thói vạy tà để làm cho bợn như mỗi Đạo quý báu của Thầy đã lấy đức háo sanh mà khai hóa. Con đã đề dạ ưu tư về mỗi Đạo, đã lắm lần trêu cay ngậm đắng mà nhuộm nét nâu sồng; mong trau rạng mảnh gương để soi chung bước đàng sau mà lần đến cánh tự tại thung dung, tránh bớt muôn điều phiền não. Ấy là môn đệ yêu dẫu, khá gìn mực ấy mà đi cho cùng nẻo quanh co. Cân công quả sẽ vì phần phước mà định buổi chung qui cho mỗi đứa. Còn cuối kỳ tháng sáu đây thì Thầy phải ngưng hết cơ bút truyền Đạo. Các con sẽ lấy hết chí thành đã un đúc bấy lâu mà lần hồi lập cho hoàn toàn mỗi Đạo. Đây là mấy lời đình ninh sau rất khá lưu tâm. Ai vạy tà nấy có phần riêng, cứ giữ nẻo thẳng đường ngay bước đến thang

thiên liêng, chờ ngày hội hiệp cùng Thầy. Ấy là điều
quí báu đó.

Thầy ban ơn cho các con.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly
Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.
Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 1 Juin 1927 (năm Đinh
Mão) nhằm ngày 01-06-1927 (âl. 02-05-Đinh Mão).

Q.1 / 88. Thánh giáo Đức Chí Tôn cho hay Thầy có hội chư Tiên Phật để thương nghị về sự lập Đạo tại Nam quốc và dặn dưng nghịch lẫn nhau v.v...

Juillet 1927, Minh Lý Đàn.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỀ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Ta chào các con. Ta cho phép lên hết. Ta chào chung các con. Cười... Ta mừng cho con đó, Trung. Thầy có hội chư Tiên Phật lại mà thương nghị về sự lập Đạo tại Đại Nam Việt Quốc. Các con khá nghe lời Thầy dặn, chớ khá nghịch lẫn nhau; phải đồng một lòng một dạ mà lo chấn hưng đạo đức. Tuy bây giờ phân chia nhiều nhánh, nhiều chi, chớ ngày sau cũng có một mà thôi. Các con dầu bên nào cũng thương nhau như con một nhà, chớ khá ganh gổ chê bai nhau. Thầy xin lập Tiểu Đàn này là Thầy biết con đến đó Trung, con khá nhớ những lời Thầy đã dạy: Con phải nên trợ giúp Minh Lý cho nên việc, nghe há! Có nhiều đạo cũng như cái nhà, phải có nhờ nào là cột cái, nào là cột con, đòn tay, kèo, rui. Rui là nhỏ, mỏng mảnh hơn hết, mà cũng phải nhờ nó, tuy là kể cho nhiều tên, chớ cất rồi thì có một chủ ở mà thôi. Con Trung, nên về rán tập các đạo hữu của con cho có lễ phép. Đạo thành là nhờ lễ. Bên Minh Lý đây là Séminaire, là chỗ các thầy tu, ngày sau độ về phân linh hồn đó con. Thôi Thầy về, chút nữa có Thái Ất giảng.

Thăng.

Phụ ghi:

Juillet 1927

Việt ngữ: Tháng 07-1927 (âl. tháng 6-Đinh Mão)

THI VĂN DẠY ĐẠO

1. Trôi trôi mình không mới thiết bản,
Một nhành sen trắng nấu nướng chân.
Ở nhà mượn đám mây xanh kịt,
Đỡ gót nhờ con hạc trắng ngần.
Bố hóa người đời gây mối Đạo,
Gia ân đồ đệ dựng nền nhân.
Chùng nào đất dậy Trời thay xác,
Chư Phật, Thánh, Tiên xuống ở trần.
2. **Tân tả BẠCH NGỌC KINH**
Một Tòa Thiên các ngọc lầu lầu,
Liên bắc cầu qua nhấp nhóa sao.
Vạn trượng then gài ngăn Bắc Đẩu,
Muôn trùng nhịp khảm hiệp Nam Tào.
Chư Thần chóa mắt màu thường đôi,
Liệt Thánh kinh tâm phép vẫn cao.
Dòi đôi chớp giăng đoanh đỡ nổi,
Vững bền vạn kiếp chẳng hề xao.
3. Huỳnh lương một giấc cuộc đời in,
Có trí có mưu phải xét mình.
Phú quý lớn là giành với giựt,
Lợi danh cao bởi mượn và xin.
Trăm năm lẩn quẩn đường nhơn nghĩa,
Một kiếp đeo đai mối nợ tình.
Biết số biết căn tua biết phận,
Đường xưa để bước lại Thiên đình.
4. Đòi hiếp lẫn nhau nữ chẳng thương,
Thương đời nên mới đến đem đường.
Đường dài vó ngựa tua bền sức,
Sức yếu lòng người khéo để gương.
Gương đạo noi theo đời Thuần Đế,
Đế dân vẹn giữ lối Văn Vương.
Vương hầu lê thứ, ai là chí,
Chí quyết làm cho thế khác thường.

5. Thanh thanh nhứt nguyệt Cửu Trùng Thiên,
Hiện xuất cao hơn tại nhãn tiền.
Bất quản hổ tranh thâu Bắc Cực,
Chỉ nguy long đầu đoạt Nam Uyên.
Sanh tôn cụ pháp vô công tác,
Tử hậu cùng đồ ủng lộ diên.
Hữu đạo, hữu công du tự khả,
Vô công, vô đạo tổng đồ nhiên.
6. Hảo Nam Bang! Hảo Nam Bang!
Tiểu quốc tảo khai hội Niết Bàn.
Hạnh ngộ Cao Đài truyền Đại Đạo,
Hảo phùng Ngọc Đế ngự trần gian.
Thi ân, tế chúng thiên tai tận,
Nhuộc thiệt, nhuộc hư vạn đại an.
Chí bửu hơn sanh vô giá định,
Năng tri giác thể sắc cao ban.
7. Hữu văn, hữu võ, hữu phong ba,
Nhứt Nguyệt Âm Dương tứ quý hòa.
Thiên Địa Càn Khôn kiêm vạn loại,
Nhơn quần thảo mộc cập chư hoa.
Ly kỳ cảnh vật cao hơn thường,
Đáo đễ san hà thượng khách ca.
Ngã vấn chư nhu hà thủ tạo?
Kính Ngô vi chủ, Đạo như hà?
8. **Ngọc** ẩn thạch kỳ ngọc tự cao,
Hoàng thiên bất phụ chí anh hào.
Giáng ban phúc hạnh hơn đồng lạc,
Thế tạo lương phương thế cộng giao.
Giáo hóa hơn sanh cầu triết lý,
Đạo truyền thiên hạ ái đồng bào.
Nam hơn tỉnh cảm sanh cao khí,
Phương tiện tu tâm kế diệt lao.
9. Tường quang nhứt khí chiếu minh đông,
Tam giáo qui nguyên giữ cộng đồng.

Phật pháp khuyên nhơn qui mỹ tục,
Nho Tông phục thể hường thuần phong.
Diệu huyền chơn đạo tu tông hướng,
Mê hoặc tà mưu khả tự phòng.
Thế thượng dục tri Thiên sứ đáo,
Tam Kỳ Phổ Độ lập kỳ công.

1. Đã từng muôn kiếp có tên Ta,
Ta bởi Đạo Trời mở cửa ra.
Ra để rước người lành đến ở,
Ở chung một cõi lại chung nhà.
2. Cương tỏa đương thời đã giải vây,
Đừng mơ căn nghiệp một đời này.
Hữu duyên độ thấu nguồn Chơn Đạo,
Tu niệm khuyên bền chí chớ lay.
3. Một ngày thỏ mỏ một ngày qua,
Tiên Phật nơi mình phải ở xa?
Luyện đặng tinh thông muôn tuổi thọ,
Cửa Tiên xuất nhập cũng như nhà.
4. Một Trời, một Đất, một nhà riêng,
Dạy dỗ nhơn sanh đặng dạ hiền.
Cầm mối Thiên cơ lo cứu chúng,
Đạo người vẹn vẻ mới thành Tiên.
5. Mơ màng chưa khỏi lụy phồn hoa,
Chưa biết nên thân tính sấm nhà.
Cải hạnh đố người về tập thử,
Tháng sau sẽ đến trước trình Ta.
6. Trình Ta, Ta phải đỡ nâng chơn,
Khuyên một điều con khá giảm hờn.
Hễ ghét người thì Trời ghét lại,
Ghét người Trời ghét lẽ nào hơn.
7. Nào hơn vui thú đức tài lo,
Sẵn gói sẵn chần cứ xuống đò.
Ngoài nữa còn Cha, còn chú bác,
Làm gương cho đáng mới nên trò.
8. Nên trò đạo đức dễ gì đâu,
Vui chẳng vui sầu chẳng dám sầu.
Cái khổ của đời mình ước vọng,
Cái chê của chúng lại nài cầu.

9. Ký thành một cuốn gọi Thiên thơ,
Khai Đạo muôn năm trước định giờ.
May bước phải gìn cho mạnh trí,
Năm đuôi phước phụng đến dương bờ.
10. Thơm tho chi cũng vốn mùi đời,
Chưa kể dùng nên của để chơi.
Mua bán chọn lừa như buổi chợ,
Về nhà chưa tối đã qua đời.
11. Đinh ninh Thầy dặn trẻ đôi lời,
Mình biết đạo mình giữ đó thôi.
Mặc kẻ thường tình ngu biếm nhẽ,
Phải coi nên chỗ để nên lời.
12. Ngừa thuyền Thầy đợi kẻ sang chơn,
Khổ hạnh khuyên con chớ dạ hờn.
Sấm nghiệp trần gian còn phải khó,
Lựa là nghi trưởng tại Bồng Sơn.
13. Hay cho kẻ sĩ biết tu hành,
Hành ấy thì thân chẳng mền danh.
Danh vốn là bùa mê muội thế,
Thế không đạo đức thế không thành.
14. Mưa nắng thương thân chịu lắm lần,
Đành đem đức gởi tại Chiêu Tân.
Thanh cao là biết ngon dưa muối,
Hơn ngụ lâu Yên ngó đánh Tần.
15. Bát Nhã xin con trở mái chèo,
Thìn lòng thương lấy chúng sanh eo.
Trăm năm chưa hẳn nên hiền đức,
Tấn nẻo chông gai khá lựa dèo.
16. Lựa dèo, lựa thế độ nhơn sanh,
Khó dễ Thầy cho hiểu ngọn ngành.
Ám muội thì nhiều mưu trí ít,
Đường Tiên chẳng bước, đọa thì đành.
17. Vong xu trọn cả một Càn Khôn,

- Hết kiếp thịt xương, tới kiếp hồn.
Ngánh lại hỏi người là chắc đó,
Trăm năm là tuổi chết rồi chôn.
18. Ra vòng thế tục ít người toan,
Vì chẳng ưa mua một chữ nhân.
Rồng rắn cùng đời rồng hóa rắn,
Vinh huê ngó lại giấc mơ màng.
19. Sánh vai Sào Phủ ả danh xưa,
Vì nẻo lợi danh cũng đã thừa.
Mau bước lui lần qua cõi tục,
Cười, than, vui, khóc, thấy hay chưa?
20. Nghe nghe thì lắng tiếng hiền lương,
Đạo đức con tu giữ một đường.
Biển đổi, non dời đời phải tuyệt,
Đức cao bền vững khó cân lường.
21. Bày đờn ai khéo sắm đờn đây,
Đề quỷ đề ma ở cả bày.
Lấn bản cứ theo toan cám dỗ,
Làm cho nên nổi Đạo xa Thầy.
22. Sắc Trời đã đến tận nơi tay,
Cực nhọc khuyên con chớ dạ nài.
Lập Đạo dầu nên ngàn thuở để,
Nêu danh hậu thế tiếng bền dai.
23. Từng lo tu luyện bấy lâu nay,
Chuộng đạo từ đây đã gặp Thầy.
Một chức giáo dân tu lãnh lĩnh,
Làm cho đời tệ hóa ra hay.
24. Đức cao thì mới đáng nên người,
Đức thẳng tài kia đã mấy mươi.
Có đức có tài giếng đạo trọng,
Không tài không đức hóa không thời.
25. Nhon là đầu hết các hành tàng,
Cũng bởi vì nhon, dân hóa quan.

- Dân trí có nonh nhà nước trị,
Nước nhà nonh thiết một cơ quan.
26. Trời hằng thương mến lũ nonh sanh,
Giận nổi cuu cuu ở bạc tình.
Ép trí sợ trôi, trôi khó níu,
Thương thì để dạ, dụng oai linh.
27. Bay đến Hồ Dương phụng gáy chiêu,
Thần Tiên giáng thế biết bao nhiêu.
Trở chơn ít kẻ lo đi ngược,
Bước đọa xem qua dấu dập diu.
28. Dập diu lắm kẻ ngó Thiên đường,
Buồi thế không lo níu nhánh dương.
Dương thanh thì hay đòi mặt kiếp,
Nêu thân ở giữa cuộc tang thương.
29. Tang thương đã biến cuộc hầu gần,
Bắc Hải rồi sau lại hóa sân.
Thanh thế con người toan cải ác,
Tùng theo nonh cách đặng phong thần.
30. Phong thần đừng tưởng chuyện mờ hồ,
Giữa biển ai từng gặp Lão Tô?
Mượn thế đặng toan phương giác thế,
Cũng như nương viết của chàng Hồ.
31. Chia đôi lỗ ở, lỗ khi về,
Cách trở một mình biết mấy quê!
Thạnh bỏ, suy đưng lao khổ phận,
Cũng như Bạch Khi đến hôn mê.
32. Hôn mê chẳng quản một thân hiền,
Tâm niệm tự nhiên đặng thấy Tiên.
Thử để hỏi tâm, tâm sẽ dạy,
Rằng trong thế giới Lão cao quyền.
33. Cao quyền khó kiếm đặng cao ngời,
Đạo đức gầy nên đã phải hồi.
Mượn của trần gian lưu chất lại,

- Thiên niên còn mặc đứng gầy Trời.
34. Ngu vì đạo đức ấy ngu hiền,
Thành dạ thì toan đến cảnh Tiên.
Nước mắt chưa lau con kiếp trái,
Có công phở độ giải tiền khiên.
35. Tiền khiên đã mãn nghiệp căn xưa,
Phải biết ăn năn chiêm thượng thừa.
Một kiếp muối dưa xong kiếp nợ,
Cuộc đời oan nghiệt thấy rồi chưa?
36. Chưa rồi nửa kiếp lăm lo lường,
Thấy kẻ lòng thành Lão cũng thương.
Nếu muốn an vui theo lẽ đạo,
Từ từ đừng vọng vị cao lương.
37. Cao lương mỹ vị hại thân phàm,
Hỏi thử thế đời mấy món tham?
Cao chức vợ nhiều ăn lớn đũa,
Thâm lo lự tứ với ưu tâm.
38. Tâm ưu Bàng Cử trắng đầu non,
Mua lấy chức quan đức phải mòn.
Chi bằng một bầu đầy nhựt nguyệt,
Thông minh miệng thế mặc dò đơn.
39. Dò đơn cho rõ nẻo Thiên thai,
Cái tiếng tài khen chẳng phải tài.
Mình Thánh, mình Hiền, mình biết lấy,
Tặng phong quá tiếng chớ nhờ ai.
40. Người đâu biết đặng tác lòng mình,
Họa hỏi đến Trời mới biết linh.
Thiệt thiệt hư hư vì mất thịt,
Thôi thì đợi chết biết tiền trình.
41. Tiền trình Thầy dạy trước con tường,
Đợi hạ sang năm mới tuyển lương.
Năm bẩy năm sau nên nghiệp lớn,
Đến chừng ấy khá Đạo lo lường.

42. Lo lường cho rõ thấu Thiên cơ,
Biết đặng thì tua tính kịp giờ.
Khuyến thiện đã nhiều công cực nhọc,
Toan lo cho vẹn đạo đồ thơ.
43. Đồ thơ oằn oại gánh nghiêng vai,
Mặc khách làng văn nhọc chó nài.
Nghiep nước nổi nhà còn bận bịu,
Thanh nhân chưa phải buổi xem mai.
44. Xem mai trông gặp trở hai lần,
Nhu Đức Không xưa muốn thấy Lân.
Hòn gió, giận mưa hoài trí tính,
Thâu niên chẳng đoái chút tinh thần.
45. Tinh thần đầy xác mới tinh anh,
Đừng vương nẻo công với mối danh.
Thường hứng gió đông tua biết gió,
Đừng trương cánh nhận bị tan tành.
46. Tan tành khó nổi kết làm nguyên,
Nhu chỗ non cao muốn quá thuyền.
Mình biết phận mình an thú vị,
Chẳng phen bằng Phật cũng là Tiên.
47. Nho nhã con tua tập tánh tình,
Dưới đời đừng tưởng một mình lanh.
Một câu thất đức thiên niên đọa,
Nhiều nổi trầm luân bởi ngọn ngành.
48. Chi Lan mọc lẫn cỏ hoa thường,
Chẳng để mũi gân chẳng biết hương.
Hiền ngộ rủi sanh đời bạo ngược,
Dầu trong Thánh đức cũng ra thường.
49. Cao Đài tá thể đến phàm gian,
Bạch Ngọc Huỳnh Kim cũng chẳng màng.
Chiều lụy đời phen xem quá tục,
Nghĩ không đồ lụy phải cười khan.
50. Cười khan mà khóc bởi thương bầy,

- Chẳng mất một con, nghiệt cả bày.
Biết phận già không chờ chống gậy,
Nương theo con dại mới ra vầy.
51. Lòng lành là vốn có căn xưa,
Bao quản lợi danh chẳng dám chừa.
Nổi phận, nổi nhà còn biến đổi,
Thương mình khá nghĩ phận mình xưa.
52. Minh xưa chưa kể độ nên phàm,
Phải ngó tâm mình đạo mới ham.
Phải phải cùng đời đừng sửa quấy,
Quấy nhiều tức qui giục mình tham.
53. Yên Tử thời xưa lúc vận cùng,
Còn mang dép rách đến Quang Trung.
Nay con chưa đủ thông đường đạo,
Cứ ngóng theo chơn Lão tháp tùng.
54. Trữ đức còn hơn muốn trữ vàng,
Giàu sang chẳng chuộc gánh giang san.
Thế đời càng dữ càng kiên đức,
Võ lực hùng oai cũng chẳng màng.
55. Trước lâm chứa đựng bầy ông Hiền,
Vì bỏ tục trần mến cảnh Tiên.
Hồng cầu đã chui thân phải vậy,
Hơn thua cười kẻ biết nơi tiền.
56. Cao ngời chung đạo chẳng cao quyền,
Mở lối dắt người đến cảnh duyên.
Ham hết công danh mòn mỏi đức,
Cũng như ham chở khẳm khuôn thuyền.
57. Khuôn thuyền Bát Nhã chẳng hề chìm,
Nổi quá như bông, nặng quá kim.
Có đạo trong muôn ngời cũng đủ,
Không duyên một đũa cũng là chìm.
58. Thiên cơ đã lộ lúc khai Trời,
Kêu khách phàm trần đã huyệt hơi.

- Cứ mên vinh huê cùng lợi lộc,
Chẳng lo kiếp thác đến gần nơi.
59. Gần nơi Tiên cảnh phải xa phàm,
Cái kiếp trần này trẻ chớ ham.
Một miếng đỉnh chung trăm giọt thắm,
Phải toan lui gót tránh vòng tham.
60. Nơi lòng Thầy ngự động Thầy hay,
Ngặt nổi là xưa chẳng thể bày.
Đạo hạnh khuyên con gìn tánh đức,
Cửa Cung Bạch Ngọc đã gần khai.
61. Mây râu đã đủ phận cùng người,
Biết đạo thì con chớ dễ người.
Ăn mượn ở thừa đời gặt gổ,
Thì toan lo tránh chớ đua bơi.
62. Suy thời dầu quý cũng ra hèn,
Nghịch cả khuyên con lửa nhúm nhen.
Đòi lúc phân vân đời vẫn thế,
Màng chi miệng độc để chê khen.
63. Nên hư cuộc thế gẫm thường tình,
Đừng mỗi muôn điều đổ chí linh.
Lành dữ nơi mình chiêu phước họa,
Thành tâm ắt thấy hết thân mình.
64. Bề trong ngay thẳng tỏ bề ngoài,
Miệng chánh thì đời vốn trái tai.
Lừa lọc cho cùng rồi nhứt định,
Đừng quen tính một chẳng dè hai.
65. Phòng cơn biển nợ hóa còn dâu,
Chưa hết quan viên há hết châu.
Cái bả vinh huê đời rối rắm,
Nguồn đào thông thả đã là đâu?
66. Tham chi sự thế lắm đua tranh,
Cái miếng đỉnh chung xúm giựt giành.
Bỏ hết trong cơn mê một giấc,

- Trăm năm ngắn ngủi nhớ làm lành.
67. Làm lành cho trọn Phật Trời thương,
Hai chữ hơn thua chớ liệu lường.
Mừng thiệt là khi nương cảnh tịnh,
Khen chê giận ghét lẽ đời thường.
68. Lời vàng nhắn hỏi khách trần gian,
Một nẻo đường Tiên đáng mấy ngàn?
Bụi đất của trần là của tục,
Chưa ai đem đổi cảnh an nhàn.
69. Tâm thành có thưở nghiệp nhà nên,
Đạo đức khuyên con cứ giữ bền.
Hễ đặn bữa cày, buông bữa giỗ,
Phân thân đâu đặn hưởng hai bên.
70. Đài vân Quan Võ để phong Thần,
Còn của Thầy đây để nhắc cân.
Muôn đức ngàn lành không sót một,
Bao nhiêu công quả bấy nhiêu phần.
71. Thiên thai nào phải tại trần này,
Chẳng phải giữa trời, chẳng phải mây.
Đưa phép sanh tồn khuyên trẻ ngó,
Theo chơn giới bước níu sau Thầy.
72. Khờ ngậy đã quá hội xuân rồi,
Rồi mới biết đời có bấy thôi.
Thôi chẳng tranh chi mỗi phú quý,
Quý là đạo đức đó ai ôi!
73. Ai ôi! Tự nghĩ biết lo xa,
Xa bốn phương trời cũng kiếm ra.
Ra mỗi manh thì tua liệu lấy,
Lấy nền Đạo chánh dẫn truyền ra.
74. Sanh đời nắng lửa với mưa dầu,
Tội là đâu, phước lại là đâu.
Chiu chít như chim con khuất bóng,
Mới vui rồi tới chịu đeo sầu.

75. Cung trưng chim đỡ thế nào đang,
Mắt phước ôn nhu ấy mắt nhân.
Quyền biến dầu dùng khi buổi ngặt,
Dẫn lòng nhớ tránh kẻ mưu gian.
76. Sum vầy các sắc, các con nhà,
Dầu phải sang hèn cũng một Cha.
Nương dựa con tua vầy hiệp bạn,
Đường đời cũng thế chẳng bao xa.
77. Khánh chuông tiếng khởi giục nhơn sanh,
Bỏ ác mà đi đến nẻo lành.
Kiếp trước phải ngừa là kiếp phạt,
Hễ là có thưởng phạt theo mình.
78. Xanh xanh nào có phụ người hiền,
Đã thấy trọn quyền đáng Chí Thiên.
Lo lập nghĩa nhân đồng loại giúp,
Đừng ham quyền thế một mình riêng.
79. Chim khôn biết kiếm đậu cây lành,
Người thiện phải ngừa đức háo sanh.
Tôn trọng người như Trời với Phật,
Thương yêu cả hết chúng sanh thành.
80. Lợi danh đã đọa biết bao người,
Nhiều kẻ nay còn ý dễ người.
Hễ muốn lợi danh mang thất đức,
Thờ chung danh lợi hết gần Trời.
81. Sách truyện xưa ghi đã lắm điều.
Nhu chuông tỉnh thế gõ nên kêu.
Đường tu ví bằng không lo trước,
Đền điện Lương Vương phải cháy tiêu.
82. Cho hay Trời Phật chí công bình,
Trước mắt ngờ ngờ thấy phép linh.
Huyền diệu mũi kim qua chẳng lọt,
Đừng đừng xảo mị gọi tài tình.
83. Ngọc lành đáng giá biết bao lăm,

- Đề mề thì ai chẳng tiếc thâm.
Đạo đức mẫn đời đừng trở dữ,
Làm cho mất nghiệp mấy muôn năm.
84. Khanh tể chưa hay bằng hiếu thân,
Nhơn luân trọn đạo đáng nên Thần.
Vị xưa biết chút đường tu niệm,
Thì chắc nay đà nợ các lân.
85. Khuya sớm trông đưa hết dục lòng,
Lòng dầu toan kế, kế sao xong.
Xong bề nhơn đạo tua gìn trước,
Trước cửa không rồi mới đạo thông.
86. Mảo đội không bằng lọng mát đầu,
Làm sao choặng lọng cao cao?
Che năm họ mát lòng thêm mát,
Muốnặng mát thì học sách nào?
87. Thiệt vàng gặp lửa tuổi càng cao,
Dầu gọi mình khờ cũng chẳng nao.
Theo Đạo Cao Đài ơn cứu độ,
Muôn năm hưởng phước trở về sau.
88. Nhiều điều víặng phủ gương trong,
Thì mới làm cho cái nghĩa đồng.
Dồn dập mới sâu, thâm thâm thiệt,
Thầy khuyên hành đạo sẽ vui lòng.
89. Đắc thất đều do tại máy Trời,
Làm sao quaặng chốn non khơi.
Tuy không cao mấy mà khôn với,
Biết rõ cơ quan ắt biết đời.
90. Thiện ác đáo đầu đã biết chưa?
Hiểu rồi cái ác cũng nên chừa.
Theo làm âm chất may bồi đắp,
Thì sẽ trở về chỗ vị xưa.
91. Sách dầu muôn cuốn dạy câu lành,
Nào kẻ học cao thế gọi lanh.

- Đôi thử máy trời coi có được,
Thì Ta đổi tội dữ ra lành.
92. Sai lầm một thuở biết ăn năn,
Năn nỉ lòng kia tự xét rằng.
Rằng ở đời thì hơn đạo trọn,
Trọn rồi Thiên đạo mới hoàn toàn.
93. Gồng gánh hai vai nặng nợ trần,
Có thân âu hấn khổ cho thân.
Chưa no buổi sớm, lo nôi tối,
Cái kiếp oan kia khá dứt lần.
94. Lánh đường trần tục đến non Tiên,
Lấy nước nhanh dương tưới lửa phiền.
Đã chẳng phải duyên không phải nợ,
Can chi con buộc tấm tình riêng.
95. Bên mình sầu vương khá âu lo,
Bước nhọc đường gay gắng chí dò.
Biển khổ chơi vui lẫn sóng dập,
Mau chơn kéo trở bước con dò.
96. Lòng Trời đâu có phụ riêng ai?
Ai đạo đức hơn trời một vài.
Vài quả thì công trình phải nặng,
Nặng mà sauặng đứng trên vai.
97. Trên vai gánh nặng cả Càn khôn,
Khôn khéo rủ nhau xuống cả phần.
Phần tục theo hoài quên trở gót,
Gót son biếtặng mất hay còn.
98. Phụng gáy non Nam, Đạo trở mời,
Trở mời nhân vật bốn phương Trời.
Trời Âu, biển Á chờ thay sắc,
Sắc trắng mây lành phủ khắp nơi.
99. Tính chi những việc tới đâu đâu,
Đâu cũng Trời cao ở khỏi đâu.
Đầu nhà xem rõ cơ Trời Đất,

- Trời Đất không sai một mảy hào.
100. Từ thử nước Nam chẳng Đạo nhà,
Nay Ta gây dựng lập nên ra.
Ví bằng ai hỏi sao bao nả,
Rằng trẻ noi sau biến hóa già.
101. Tích phúc cho con, Tích hời con,
Con còn lẩn lú lăm nghe con!
Con thương con cháu là thương Đạo,
Đạo chẳng ở xa, ở tại con.
102. Tánh tự thông minh hỏi của ai?
Ban cho nên mới rạng cân đai.
Đường tu ví biết hồi lui bước,
Kẻo để ngày qua hết một ngày.
103. Triều thiên nhứt lộ định phong quang,
Bất nhá trần ai khả quý nhàn.
Thiện tánh tu tâm căn hữu thiện,
Thiên niên gia sự đắc bình an!
104. Đạo cao thâm, Đạo cao thâm,
Cao bất cao, thâm bất thâm.
Cao khả xạ, hê thâm khả điếu,
Cao thâm vạn sự tại nhơn tâm.
105. Tỉnh ngộ xá thân tại Phạm môn,
Khuyến tu hậu nhứt độ sinh hồn.
Vô lao bất phục hồi chơn mạng,
Tỉnh thể kỳ thân đắc chánh tôn.
106. Thiện tâm minh đạo đắc chơn truyền,
Bảo mạng trì thiên tất đắc viên.
Hậu nhứt khả tri danh lợi chí,
Tâm lưu nhứt thứ thị đơng nhiên.

LỜI THANH MINH

20 bài thi Tứ tuyệt sau quyển Thánh Ngôn (bản thứ nhứt) bằng Nho Văn không được rõ ràng và

khó hiểu, nếu tái bản thêm tốn giấy mà không bổ ích cho độc giả nên miễn đăng. Trái lại có mấy bài Thánh Giáo bằng Pháp văn dịch ra Việt Ngữ nên in vô quyền này để giúp độc giả rộng hiểu thêm.

Trưởng Ban Kiểm Duyệt
Hiến Pháp TRƯƠNG HỮU ĐỨC

**20 bài thi Tứ tuyệt Hán văn từ số 107 đến 126,
Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức, Trưởng
Ban Kiểm Duyệt Kinh Sách Đạo, bỏ ra từ bản
in năm 1964, nay xin chép bổ sung:**

107. Bình sanh tâm địa náo trung can,
Nhuộc thể nan tri thể đạo tàn.
Thích hạt công danh tâm mộ hám,
Hữu nhơn hữu đức đắc giang san.
108. Tứ quân bạch trực nhưt tâm ưu,
Mãn hạn tu hành Đạo thị mưu.
Cư thể đắc thành nan vị thế,
Thánh tâm vô đức nạn năng cừu.
109. Đạo căn nhưt lượng tấm sài hồ,
Chuyên trị nhưt thời hạnh khả đồ.
Khánh nhưt đắc kỳ y hữu lộ,
Bắc phương đắc ngộ tấn sinh đồ.
110. Tiên đàng nhưt thể biến Lôì Âm,
Tận độ nhơn sanh thoát tục phàm.
Thánh giáo phát khai thiên thế mỹ,
Thâu hồi nhập nhưt Đạo Kỳ Tam.
111. Tường quang nhưt khí chiếu minh Thiên,
Đạo thử khả tri ý diệu huyền.
Nhơn phẩm bất phân Tiên Phật vị,
Đào trang thỉnh nhập cửu quyền nhiên.
112. Bửu kinh đệ chiếu triệu qui hồi,

- Khả tác từ viên bất cử bôi.
Thiên Địa vô công nan nhập hội,
Thành công tùy lực khích nhơn hồi.
113. Chí cao tự hữu chí cao sanh,
Sanh lạc cảnh thiên khí tự sanh.
Sanh trị nhơn bàng tâm tức lự,
Lự thanh lự trực tất hương sanh.
114. Lưu danh tự thế, thế năng tồn,
Tồn tính tồn tâm vật tự tồn.
Tôn bái bổn thân thành quái sự,
Sự đương nhiên hại bổn kiên khôn.
115. Thành tâm tu niệm đắc Thiên ân,
Ân tứ hiền nhân dữ thiện nhân.
Phân thị phân phi, phi thị thị,
Thị phi hậu thức giả phân phân.
116. Thánh vô trí giả tự nhiên nghinh,
Thế bất Đạo tưng, thế tất khuynh.
Mạc hám hồng trần khiêm tạo mộng,
Thức tâm dị chương đảo hồ đình.
117. Hán chất vô tri thử dục cầu,
Đình tiền tu tỉnh mộng huyền cầu.
Thành tâm háo Đạo thiên tai tán,
Chánh thị kỳ khoa đắc sở cầu.
118. Chí Đồng đắc kiến diện Thần Nông,
Bác ái tương tâm khẩn bạch hồng.
Đắc dục khả đình tiền khẩu phục,
Thiên trung hữu Ngã giáng tinh thông.
119. Huyền vi nhứt trí thức Càn khôn,
Tặng nhữ diệc tri độ thử hồn.
Nghiệt trái khuyến quân tu tuyết tận,
Thiên đình hữu lộ dĩ khai môn.
120. Bá lạc hữu duyên hưởng Thánh tình,
Khoan hồng thức tỉnh mộng oai linh.

- Thử nhân đắc vấn quân tu thuyết,
Bán thể vô công hữu đắc sinh.
121. Hy sanh hà xứ đảo Chơn thân,
Tại thể hữu nhơn tất hữu quân.
Độc chiếm nhứt quyền sanh thế giới,
Thiên căn vạn kiếp vĩnh tri toàn.
122. Thiên thơ dĩ định nhứt danh qui,
Tam Giáo qui nguyên chỉ thị kỳ.
Đạo thị tối cao vô thể đoán,
Hà nhơn đạm tánh đảo khinh khi.
123. Quảng trí minh tâm đắc thức thì,
Hành tàng huyền diệu thể nan tri.
Kỳ t âm sở hướng tà hồi chánh,
Đắc cảnh Thiên ban quá dạ tri.
124. Niên ngoạt nhứt thời hữu định phân,
Bất tri thể sự thủy phong vân.
Thương tâm hoài cổ Lưu Linh chí,
Thiện ác tùy công diệt đọa trần.
125. Diệu đạo tùy đường chí hữu linh,
Thanh trung liên cộng tác liên bình.
Thùy tri thể sự tâm thiềm quý,
Đắc nhữ trung toàn vạn lý minh.
126. Nhứt tại thiềm đầu, nguyệt tại song,
Hà thời liễu đạo đắc Tiên phong.
Thùy tri công đức Thiên tâm hiển,
Đắc địa nhơn do tánh tự phòng.

THÁNH NGÔN HIỆP TUYỂN
Quyền nhì

MỤC LỤC

Thánh Ngôn Hiệp Tuyển quyền nhì

1. Thánh giáo "Đạo là gì?"
2. Thánh giáo của Lý Thái Bạch về việc công cử Bàn Trữ Sự.
3. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Nếu thế gian biết tu, thì có thể cải sửa Thiên Cơ.
4. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Cái gì hữu hình thì hữu diệt, chỉ có vô vi là trường cửu.
5. Thánh giáo của Bát Nương dạy: Phải sự tu hành là phải biết người, quên mình.v.v...
6. Thánh giáo của Chí Tôn dạy Tu là khổ hạnh đặng chờ mừng, thất chờ buồn.
7. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Phải giữ lễ đối với các Đấng Thiêng Liêng và phải giữ hạnh ngay thật.
8. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Đạo phát triển một ngày là một ngày hại hơn sanh.
9. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Không nên thất lễ cùng các Đấng.
10. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Phải khổ công thêm nữa mới đắc vị về sau.
11. Thánh giáo của Chí Tôn khai Tịch Đạo Nữ Phái.
12. Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải yêu thương giúp đỡ nhau.
13. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên dùng Thánh đức trau lòng để thoát tục, và giữ trọn Nhơn luân.
14. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Sự ăn năn tự hối là quý giá.
15. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Phải vì chúng sanh, khổ tâm hành đạo mới đắc vị thiêng liêng.
16. Thánh giáo của Chí Tôn than rằng: Đường Thánh ít kẻ tìm, mà nẻo Tà nhiều người đến.
17. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Nếu Thầy không lấy đức hào sanh mở Đạo kỳ ba thì thế giới sẽ dần dần tiêu diệt.
18. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Đạo Trời đã mở để dẫn bước đem kẻ lỗi lầm lánh vòng phiền não, nếu chẳng sớm tu thì khó tránh khỏi A Tỳ.
19. Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải gắng làm trách nhiệm cho hoàn toàn để nâng mình vào địa vị cao thượng về sau.
20. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Đem đạo đức soi gương thì sẽ thấy cảnh an nhân vui vẻ.
21. Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải gắng công để rồi sẽ rõ đạo đức làm thang để lên địa vị thanh cao.

22. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên gắng chịu khổ giữ lòng đạo đức mà vẽ bước cho đời sau, lập công quả chờ ngày chung cuộc phục hồi cảnh cũ.
23. Thánh giáo của Chí Tôn dạy sớm biết phương châm dẫn đàng vào nơi Cực Lạc.
24. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy lập Đạo nơi cõi Nam này là để ban thưởng một nước từ thử chịu lầm con thịnh nộ của Thầy.
25. Thánh giáo của Quan Thánh Đế Quân, Quan Âm và Lý Thái Bạch: Thi tứ tuyệt quán thủy (khoán thù).
26. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên đừng lòng lo liệu chần hưng nền Thánh Giáo và muốn chư môn đệ thương yêu giúp lẫn nhau.
27. Thánh giáo của Chí Tôn tiết lộ họa Âu tai Á, sẽ vì nơi Thiên Thơ mà sát phạt gieo thảm cho những giống dân hung bạo.
28. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên phải chung lo mà bước đến cảnh nhân.
29. Thánh giáo của Thái Bạch dạy vẽ bản đồ Tòa Thánh.
30. Thánh giáo của Thái Bạch khuyên phải bền chí tận tâm xem đạo đức là trọng mới lướt khỏi lối chông gai.
31. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên lập công để vệt ngút mây tìm vào cảnh thiêng liêng.
32. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên phải chịu nhọc thêm một thí thì sẽ lướt qua các việc trắc trở.
33. Thánh giáo của Quan Âm Như Lai khuyên Nữ Phái chung hiệp nhau để diu dắt đàn sau bước tới. (Bài này trùng với bài thứ 75, TNHT q.1).
34. Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải tương thân tương ái mà diu dắt chúng sanh, đừng vì phạm tâm mà chia đường phân nẻo, và treo gương bắt chước.
35. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Nếu chẳng có mỗi Đạo Trời thì sanh linh, vì hung bạo phải trả trả, vay vay, biết chừng nào cho cảnh dinh hoàn này được trọn hưởng ân huệ.
36. Thánh giáo của Chí Tôn cho biết cuối tháng sáu này. Thầy ngưng hết cơ bút truyền Đạo, và dạy phải để đến chí thành mà lập cho hoàn toàn mỗi Đạo. (Bài này trùng với bài thứ 87, TNHT q.1).
37. Thánh giáo của Thái Bạch dạy nên giữ lời Thánh giáo của Đức Từ Bi. Hễ ai biết phục luật định của Hội Thánh Công Đồng, thì đừng phép dăng số cho Ngài định đoạt.

38. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy dụng hòa bình êm tịnh mà dẫn các con trong đường Đạo. Vậy phải lưu tâm lo cho bước đạo đức. Nếu vì áo mào hơn vì đạo thì tội chất bằng hai.
39. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy đã un đúc chí Thánh cho mỗi đứa là cố ý giao trọn quyền cho các con để diu dắt phổ thông mỗi Đạo. Thành bại hay đắc thất Thầy chỉ đợi hành tàng của mỗi đứa.
40. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Xưa sanh linh lầm lẫn hy sinh vì Đạo, song chẳng đặng hưởng ân tứ như các con ngày nay. Thầy mong ước các con biết thương yêu nhau trong Thánh Đức của Thầy. Thương yêu là chìa khóa mở Tam thập lục Thiên, Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh.
41. Thánh giáo của Chí Tôn quở rằng: Trước khi ngưng cơ, Thầy đã cho lệnh mà không ban hành nên có sự chác lỗi vào mình.
42. Thánh giáo của Chí Tôn quở rằng: Thầy đã lắm công trình diu dắt, mà hằng ngày còn thấy những việc bất bình, thì biết ngày nào lên đặng?
43. Thánh giáo của Nhân Âm Đạo Trưởng dạy cần trau đạo đức nơi tâm.
44. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Sự gì mà vừa lòng trong cả Chức Sắc và chur tín đồ ấy là hiệp Thiên ý. Thầy cấm chẳng nên lấp lửng cầu cơ hay chấp bút (Cơ bút).
45. Thánh giáo của Thái Bạch cắt nghĩa phẩm vị Chức Sắc, nếu có nhượng cho ai thì chỉ được ngồi nơi địa vị của mình, chớ chẳng hề có hai vị một lượt bao giờ.
46. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Cuộc đời khó khăn như bài thi. Mà càng khó thi đậu càng cao, mới có giá trị.
47. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Các con trước khi lãnh mạng xuống với chúng sanh lúc Tam Kỳ Phổ Độ này, đều có cam đoan nên mỗi đứa mang một phần trọng trách nơi mình. Nếu Đạo chẳng thành thì phần phạt thiêng liêng sẽ định đoạt do cân tội phúc.
48. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên gắng công phổ độ chúng sanh cho tròn nhiệm vụ của Thầy giao phó.
49. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Đãi cả môn đệ Thầy đồng một mực, bất luận bậc phẩm.
50. Thánh giáo của Thanh Tâm cắt nghĩa câu: "Lộ vô nhon hành, điền vô nhon canh, Đạo vô nhon thức, ta hồ tạn chúng sanh."

51. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy không vui trong sự phân chia.
52. Thánh giáo của Chí Tôn dạy làm đường cát trắng để ví với khổ hạnh.
53. Thánh giáo của Tiêu Sơn Đạo Sĩ khuyên răn cẩn thận và biết diu bước theo thể thời, thì công trình khỏi trôi theo dòng bích.
54. Thánh giáo của Chơn Cực Lão Sư nói về vận mạng nên hư của nền Đạo.
55. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên thức tỉnh tâm hồn mà sửa cải bước đường sai trước kia.
56. Thánh giáo của Chí Tôn nói về bệnh đạo hiện thời. Mỗi chỗ đều mong độc lập, phần nhiều trong Đạo hiệp thể riêng mà kinh chống.
57. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Sát Sinh" (Giới cấm).
58. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Du Đạo" (Giới cấm).
59. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Tà Dâm" (Giới cấm). (Bài này trùng với bài ngũ giới cấm nơi TNHT q.1 bài 23).
60. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Âm Tửu" (Giới cấm). (Bài này trùng với bài ngũ giới cấm nơi TNHT q.1 bài 64).
61. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Vọng Ngữ" (Giới cấm).
62. Thánh giáo của Chí Tôn quả chur môn đệ nét Đạo còn kém, đức chưa thêm, e nền Đạo phải ngửa nghiêng.
63. Thánh giáo của Chí Tôn dạy về việc Thượng Phẩm qui vị.
64. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên phải thương yêu nhơn loại bằng không đủ sức thương yêu thì cấm chẳng đặng ghét.
65. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Tu hành phải khác thể tục mới gần ánh thiêng liêng chớ không phải vừa tu vừa theo thể tục...
66. Thánh giáo của Nhân Âm Đạo Trưởng giải thích hai câu: Lung kê hữu mẽ than oa cận, Dã hạc vô lương Thiên Địa khoan.
67. Thánh giáo của Chí Tôn dạy gắng trau dồi đạo đức để thắng tà quyền.
68. Thánh giáo của Quan Thánh Đế Quân khuyên cải tà qui chánh.
69. Thánh giáo của Nhân Âm Đạo Trưởng khuyên sớm tỉnh ngộ, giữ vững tinh thần để tránh khỏi nạn diệt vong.
70. Thánh giáo của Lý Bạch dạy rằng: Đạo chẳng phải môn hàng để cầu nài người này kẻ khác.

71. Thánh giáo của Lý Giáo Tông dạy rằng: Chư đạo hữu vì mang nặng thi phạm nên phải chịu cường quyền đè nén, còn Ngài thì chưa ai phạm đến đấng. Vậy Ngài đem cặp nhãn thiêng liêng để thấy giùm mọi điều.
72. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Biết Thiên mạng, biết mình, biết chúng sanh. Ấy là biết tìm ngọn đuốc sáng sủa tôn chỉ thanh cao, mà nâng mình khỏi nơi biển khổ vậy.
73. Thánh giáo của Lý Giáo Tông dạy rằng: Ngài lãnh việc Giáo Tông mà lập vị cho đoàn em bước tới, v.v...
74. Thánh giáo của Chí Tôn dặn làm phận sự cho vẹn vẻ cùng Thái Bạch. Hễ có mạng lệnh chỉ có đủ Thái Bạch và Hộ Pháp hạ truyền thì phải hội đủ Nhơn Sanh, Hội Thánh và Thượng Hội mà cứu xét.
75. Thánh giáo của Nguyệt Tâm Chơn Nhơn dạy: Nước Thiên Đường thì ít kẻ, cửa Địa Ngục vẫn nhiều người...
76. Thánh giáo của Bát Nương giải thích về Âm Quang.
77. Thánh giáo của Bát Nương cho hay Đại Từ Phụ trở pháp về quyền cầm mạng của nhơn sanh và Lục Nương cho biết về sự chuyển pháp làm cho các Đấng vui mừng.
78. Thánh giáo của Quan Âm Như Lai dạy rằng: Đạo quý là tri hòa.
79. Thánh giáo của Quan Âm Như Lai dạy phải thể theo đức háo sanh của Đức Từ Bi mà mở lòng bác ái thương đến vạn vật, vì vạn vật cũng do Đức Từ Bi mà sanh hóa.
80. Thánh giáo của Quan Âm dạy phải lo cúng kiếng thường, để cho chơn thân sáng láng, cầu tha thứ tội tình, cảm ứng và mở rộng lòng bác ái...
81. Thánh giáo của Chương Đạo Nguyệt Tâm dạy rằng: Luật đã lập thành, thì phải tuân luật, Đạo mới thành, còn nghịch thì Đạo diệt.
82. Thánh giáo của Thất Nương giải thích thêm về Âm Quang.
83. Thánh giáo của Chí Tôn trả lời về việc cơ bút (đồng mê, đồng tỉnh) & Dạy về việc cứu bệnh cho nhơn sanh.
84. Thánh giáo của Cao Thượng Phẩm khuyên đoạn khổ cho người, chớ đừng tạo khổ.
85. Thánh giáo của Thái Thượng Đạo Tổ bày tỏ chút ít điều mật yếu.
86. Thánh giáo của Lý Thái Bạch chúc mừng Hộ Pháp đã lẫm phen nhọc nhằn khổ não làm cho Đạo ra thiệt tướng.

- THI TẬP
- THI VĂN DẠY ĐẠO Quyển 2.

Q.2 / 01. Thánh giáo "Đạo là gì?"

Tây Ninh (Chùa Gò Kén), năm Bình Dân 1926

THẦY các con

*Cõi trần là chi?
Khách trần là sao?
Sao gọi khách?*

Trần là cõi khổ, để đọa bậc Thánh, Tiên có làm lỗi. Ấy là cảnh sàu để trả xong quả, hoặc về ngôi cũ, hoặc trả không xong quả, phải mất cả chơn linh là luân hồi, nên kẻ bị đọa trần gọi là khách trần.

*Đạo là gì?
Sao gọi Đạo?*

Đạo, tức là con đường để cho Thánh, Tiên, Phật đọa trần do theo mà hồi cựu vị. Đạo là đường của các nhơn phẩm, do theo mà lánh khỏi luân hồi. Nếu chẳng phải do theo Đạo, thì các bậc ấy đều lạc bước mà mất hết ngôi phẩm. Đạo, nghĩa lý rất sâu xa, nhưng phải hiểu trước bao nhiêu đó, rồi mới học các nghĩa huyền bí khác cho đích xác đặng. Đòi cũng thế, Đạo cũng thế, chẳng Đạo chẳng nên Đòi, Đòi Đạo chẳng trọn, lấy Đạo trau Đòi, mượn Đòi giới Đạo, Đạo nên Đòi rạng, giữ áo phồn hoa, nương bóng khổ trăm năm mãn cuộc, tự thanh cao, nếm mùi tự toại, dưỡng chí thanh nhàn thì có chi hơn.

Vậy là mâu, vậy là trí.
Thăng.

Q.2 / 02. Thánh giáo của Lý Thái Bạch về việc công cử Bàn Trị Sự.

Tây Ninh (Chùa Gò Kén), năm Bình Dân 1926

LÝ THÁI BẠCH

Việc công cử Bàn Trị Sự, chư hiền hữu làm không hiệp Thiên ý, vì một người mà lãnh nhiều trách nhiệm thì sao cho tiện. Thượng Trung Nhựt, hiền hữu rõ việc lắm chớ.

(Thượng Trung Nhựt bạch: ...)

Lão y lời hiền hữu mà xin sửa lại, vì không phải thiếu người mà làm như thế. Việc đó là việc của chư hiền hữu, Lão đâu dám tiến cử ai. Nhưng có một điều là một người không nên lãnh hai phần việc.

Thái Thơ Thanh Thủ Bồn và Phó Hội Trưởng không đặng (hai người trong Hội ký tên mới được xuất phát); lấy theo việc hành chánh thì không phải tính như vậy được. Đạo cả, chẳng nên tư vị, nghe à!

Lão còn ít lời khuyên chư hiền hữu rằng: Công quả cho kịp kỳ kéo để nhiều người còn chìm đắm trong khổ hải mà không đặng sớm gặp Tam Kỳ Phổ Độ, nên Lão cũng lấy làm thương xót. Có người thì rủi đường ấy, còn nhiều kẻ may gặp chánh Đạo, lại có ý cáo thối, lui bước lại đường đời, ấy là điều đáng lo cho chúng sanh, vì cái gương Đạo mà đem chiếu giữa công chúng, nếu gương trong thì tỏ rạng, còn gương lờ thì mới sao?

Phần nhiều để dạ lo thế sự, không hay lẽ chánh, lẽ tà. Trong Đạo, kẻ ấy, khi nghe lời nghị phản đối thì ngã theo liền, vì quanh năm cứ mang lấy thói mờ hồ nên phải thua kẻ ngoại Đạo. Vậy cái tiếng mình là người Đạo chẳng là tiếng hồ thẹn lắm sao?

Chư hiền hữu, nếu lấy lời của Lão làm phải, thì nên lưu ý mà lo Đạo, và cũng đem truyền ra cho hết thầy đặng nghe.

Còn có nhiều đạo hữu cũng có công nữa, Lão sẽ nài xin phong thưởng.

Lão xin chào chư đạo hữu.

Thăng.

Q.2 / 03. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Nếu thế gian biết tu, thì có thể cải sửa Thiên Cơ.

Sài Gòn (tại nhà Cao Thượng Phẩm).

Ngày 12 tháng 6 Bính Dần 21-7-1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Chư nhu, chư tín nữ khá nghe,

Nếu cả thế gian này biết tu, thì thế gian có lẽ cải lý Thiên đình mà làm cho tiêu tai, tiêu nạn đặng, hưởng lựa mỗi cá nhân biết tu, thì là Thiên đình cảm bộ Nam tào cũng chẳng ích chi. Tu là chi? Tu là trau dồi đức tính cho nên hiền, thuận theo ý Trời đã định trước. Nếu thế gian dữ thì thế nào đặng bảo toàn, còn mong mỗi gì đặng bền vững. Cá nhân dữ, thì thế nào bảo toàn tánh mạng. Đã bị tội cùng Thiên đình thì bị hành phạt. Nơi kiếp sống này, nếu không biết tu, buổi chung qui sẽ mắc tội nơi Thiên đình. Phạm tội Tiên Phật để thưởng cho kẻ lành mới đáng phạm tội, chớ chẳng phải của để treo tham cho thế gian phòng toan đạt đặng. Tuy luật lệ siêu phạm nhập Thánh thì vậy mặc dầu, chớ cũng do cơ thưởng phạt của Thiên đình mới đạt phạm tội ấy đặng, của vô vi chưa chắc ai muốn lấy thì lấy tùy ý. Nếu làm Tiên Phật đặng dễ dàng thì cả thế gian, miễn có học chút ít thì đã đặng làm Tiên Phật rồi, vì luân hồi đâu có phòng sanh sanh tử tử.

Kinh điển giúp đời siêu phạm nhập Thánh chẳng khác chi dưa ăn cơm, chẳng có dưa, kẻ có cơm bóc tay ăn cũng đặng. Các con coi kinh điển lại, rồi thử nghĩ lại sự công bình thiêng liêng mà suy gẫm cho hay lẽ phải. Thầy khuyên các con theo sau Thầy mà đến phạm tội mình thì hay hơn tuông bờ lướt bụi, đi quanh kiếm quắt nghe à.

Thăng.

Phụ ghi:

Nơi đoạn 2:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Nếu làm Tiên Phật đặng dễ dàng thì cả thế gian,, **vì luân hồi đâu** có phòng sanh sanh tử tử.

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Nếu làm Tiên Phật đặng dễ dàng thì cả thế gian,, **vì luân hồi đã** có phòng sanh sanh tử tử.

Nơi Đạo Sử Quyển 2. ngày 21-07-1926 của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu biên soạn ghi: Nếu làm Tiên Phật đặng dễ dàng **đường ấy** thì cả thế gian **vì luân hồi đâu** có phòng sanh sanh tử tử.

Q.2 / 04. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Cái gì hữu hình thì hữu diệt, chỉ có vô vi là trường cửu.

Ngày 27 tháng 6 năm Bính Dần (4-8-1926)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

Hỉ chư môn đệ,

Thầy muốn các con hội hiệp đặng nghe dạy.

Th... nghe dạy:

Thời kỳ mạt pháp này, khiến mới có Tam Kỳ Phổ Độ các sự hữu hình phải hủy phá tiêu diệt.

Thầy đến chuyển Đạo, lập lại vô vi, các con coi thử bên nào chánh lý: Hữu hình thì bị diệt đặng, chớ vô vi, chẳng thế nào diệt đặng.

Th..., Thầy đã khiến con đi Đé Thiên Đé Thích đặng xem cho tạng mặt hữu hình, nội thế gian này, ngày nay ai cũng nhìn nhận cho là tối đại, mà con đã thấy nó còn bền vững đặng chăng? Lòng đạo đức con Thầy thấy rõ, nhưng thời giả dối đã qua, thời kỳ chân thật đã đến. Thầy không muốn cho con hao tài, tổn của, mà gìn giữ sự giả dối.

Chẳng cần chi con lo lập Thánh Thất của Thầy và sùng tu Phật tượng chi hết. Con hiểu bốn nguyên "Bảo Sanh" là bốn nguyên "Thánh chất Thầy".

Thầy khuyên con để dạ lo cho nhơn sanh mà thôi; phân hồn về Thầy.

Con có biết sự chơn thật nơi nào mà phải khổ thân lo lắng. Con có phận sự rất lớn, Thánh danh con cũng lớn. Thầy dặn con nhứt nhứt phải do mạng lệnh Thầy mà thôi. Con phải lập cho thành một nền tư bản, chung lo cùng môn đệ Thầy, ngày ngày hằng góp nhóm, tùy sức mỗi đứa lo lập:

- Một sở trường học,

- Một sở dưỡng lão, ầu,
- Và một nơi Tịnh Thất.

Còn chùa chiền thì ngày sau e cho con không đủ sức cai quản cho hết, ấy vậy đừng lo lắng đến nữa. Nghe và tuân theo, con phải đi công quả với Tr... mà độ rồi non sanh.

Con có thể giúp phương tiện cho mấy đứa nhỏ đi truyền Đạo, thì chung lo với nhau mà định liệu.

Con khá nghe theo lời Thầy.
Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 27 tháng 6 năm Bính Dần (4-8-1926) nhằm ngày 27-06-Bính Dần (dl. 05-08-1926).

Q.2 / 05. Thánh giáo của Bát Nương dạy: Phận sự tu hành là phải biết người, quên mình.v.v...

BÁT NƯƠNG

Chào quý anh, quý chị. Mời bình thân.

Năm mới, chùa mới, vạn sự đều mới, vậy em đến cầu chúc cho quý anh, quý chị đặng những điều mới mẻ may mắn. Tân Xuân đây, quý anh, quý chị, coi bộ rán nông trang hành đạo. Em cho biết, phàm mỗi năm, những vị nào trong lúc ngày xuân biết lo phụng sự Thần, Thánh, Tiên, Phật, thì công đức đặng xấp bằng hai lần ngày thường. Còn việc các Đấng phú thác cho mình, hoặc yêu cầu mình thi hành một vấn đề nào, nếu mình trọn tin mạng pháp thì các Đấng cũng ghi công cho. Nhược bằng mình không tuân hoặc lười biếng, trễ nải, thì các Đấng lại ghi tội cho. Vậy xin các anh, các chị rán hiểu giùm: muốn việc chi khởi đầu đều khó. Nhưng cái khó mình lướt qua đặng mới có công, mới anh hùng, mới chí sĩ, mới đáng đạo sĩ.

Quý anh, quý chị đều ăn sung mặc sướng, ngày nay đổi lại chịu phận nâu sồng, cũng khá thương đó. Nhưng chưa nghèo phải học nghèo, chưa khổ phải học khổ, kẻ chí quân tử: "Cư bất cầu an, thực bất cầu bảo", chỉ cặm cùi quanh năm lo cho xã hội được no ấm thôi; biết người quên mình, đó là phận sự kẻ tu hành, đến bậc tối thượng thừa cũng phải như thế, mới tròn nghĩa vụ.

Luôn dịp, em sắp chương trình hành lễ Đức Chí Tôn. Đến ngày mừng 8, các anh, các chị cũng rán công quả hai ngày, nhang đèn hành đại lễ. Quý anh tầm một phương pháp, dùng tạm thời một ngọn đèn có đủ yếng sáng, vì chúng ta không có những đèn có đủ yếng sáng,

nên cùng chẳng đã phải tạm đó thôi. Đèn bảy ngọn cũng có lẽ đặt tên là thất tinh. Quý anh, quý chị luận coi. Em xin tạm năm phút đồng hồ cho quý anh, quý chị suy nghĩ rồi trả lời từ anh, từ chị (*ngừng cơ một lúc*).

- Xong chưa?

(Bạch rằng: *Có cái đèn của anh Phối Sư, tuy cũ nhưng chùi lau có lẽ cũng tốt.*)

- Em gọi rằng tạm, thì vật chi có đủ bảy ngọn đèn thì có thể dùng được.

(Bạch: *Đèn thất tinh Bà định treo ở đâu?*)

- Để tại đây, thế cho ngọn đèn trước hết, để khi nào có cầu đàn mới dùng. Còn thường ngày, khỏi phải đốt lên, vì một là cho đủ yếng sáng, hai là rọi chơn thần của quý anh quý chị cho xán lạn minh mẫn. Đúng giờ Tý này khỏi lễ. Khi cầu các Đấng, phải rán thủ lễ. Mãn lễ cũng để nhang đèn như kỳ này vậy.

(Bạch: *Xin Bà cho biết, có tụng sám hối hay kinh chi thêm?*)

- Đức Đại Tiên Trưởng cho hay rằng: Ngài đã yêu cầu Đức Chí Tôn bữa Đại Lễ giáng đàn. Vậy ngày kế, quý anh, quý chị sẽ đọc kinh cũng như ngày xuân. Song khoản cầu trong kinh cứu khổ, chỗ xưng hô đệ tử, xin quý anh, quý chị đổi lại "cầu chung cả cho chúng sanh".

Khi Đức Chí Tôn giáng, chẳng nên mật niệm điều chi và chẳng nên chạy qua chạy lại. Đánh chuông phải sắp đặt cho có một vị đứng hầu chung cho sẵn. Đèn khi xưng tên thì mới hầu chung.

(Bạch: *Xin Bà cho biết, lạy rồi mới hầu chung, phải chăng?*)

- Xưng tên rồi, cơ ngưng sẽ hầu chung. Khi Chí Tôn thăng, quý anh, quý chị, cả thầy phải lạy đưa, rồi tái cầu có Đức Mẹ giáng đàn.

Chư Tiên, chư Phật hầu lễ tại Điện tiền, cật em thay mặt trao lời cầu chúc ngày xuân cho quý anh, quý chị. Xin quý anh, quý chị rán nắm gốc cây cho chắc, kéo

gió lớn thổi bay đa! Ví dẫu có thổi thế nào thì em xin quý anh, quý chị rán bịn gốc lại nghe.

Em xin dâng cho quý anh cùng quý chị thêm một tuổi nữa.

Em xin kiếu.

Thăng.

Q.2 / 06. Thánh giáo của Chí Tôn dạy Tu là khổ hạnh đặng chớ mừng, thất chớ buồn.

Sài gòn, ngày 12 September 1926
(mồng 6 tháng 8 Bính Dần)

THẦY

Mừng mấy con,

Đặng một việc chi chớ vội mừng, thất một việc chi chớ vội buồn; vì sự mừng vui và buồn tủi thường pha lẫn kế cận nhau; còn sự gì phải đến cho con, ấy là tại nó phải vậy; chớ cưỡng cầu mà nghịch Thánh ý Thầy. Hãy xem dò theo đây mà dạy trở trong bước đường Đạo.

*Mối Đạo từ đây rón vẹn gìn,
Tu là khổ hạnh khá đĩnh ninh.
Lòng thành một tấm Trời soi xét,
Gương rạng nghìn thu nguyệt chiếu minh.
Gai góc lằn đường công trước gắng,
Thảnh thơi có lúc buổi sau dành.
Vòng trần chìm nổi từ đây dứt,
Công quả tua bền độ chúng sinh.*

Phụ ghi:

Ngày 12 September 1926 (mồng 6 tháng 8 Bính Dần)

Việt ngữ: Ngày 12-09-1926 (mồng 6 tháng 8 Bính Dần)

Q.2 / 07. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Phải giữ lễ đối với các Đấng Thiêng Liêng và phải giữ hạnh ngay thật.

Ngày 30-9-1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư môn đệ, chư nhu,

M... N... Không chuyện chi cần, Thầy không muốn làm nhọc chư Tiên và chư Thần, mỗi vị đều có trách nhiệm riêng, con hiểu à! Xem đó thì các con khá dè dặt kính Thần, Thánh cho lắm, vì Thầy là bậc Chí Tôn, lòng hay quảng đại mà tha thứ, chớ Thần-Thánh, hễ các con có lỗi thì cứ Thiên điều mà quả phạt các con nghe à!

Con hiểu ý bài thi này chăng?

*Ấm mã đầu tiên Hạng Trọng Sơn,
Chung qui hữu phước hạnh tao phùng.
Hậu lai mạc tín đa phi thị,
Hữu ngoại thành tâm tái vận cung.*

Sao? Nói cho Thầy nghe.

Chư nhu đặng tọa vị hầu Thầy.

(M... N... cắt nghĩa sái Thánh ý).

Không đâu con! Con có hiểu hai câu này chăng?

*Hón Lưu Khoan trách dân Bồ Tiên thị nhục,
Hạng Trọng Sơn khiết kỷ ấm mã đầu tiên.*

Nghĩa là đời Hón, người Lưu Khoan làm quan, hễ dân có tội thì đánh bằng roi lát, cho biết nhục vậy thôi; còn nước Hạng, người Trọng Sơn, sạch mình cho đến đổi, cho ngựa uống nước rồi vãi tiền xuống sông mà trả; trong sạch đến đổi của Trời Đất cũng không như bọn, con hiểu à!

Thầy muốn dạy con, phải ở, và dạy nội gia quyền con cho chánh đáng, phải lấy lòng trong sạch đối đãi với người đầu việc nhỏ mọn cũng vậy. Con khá đọc Thánh Ngôn và cắt nghĩa Thánh ý Thầy cho mọi người biết.

Hạnh ngay thật là nét yêu dấu của Thầy, con nghe. Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 30-09-1926 nhằm ngày 30-09-1926 (âl. 24-08-Bính Dần).

Q.2 / 08. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Đạo phát trễ một ngày là một ngày hại hơn sanh.

*Chùa Giác Hải Sài Gòn, ngày 15 tháng 8 năm Bính Dần
(21 Septembre 1926)*

**THÍCH CA MÂU NI PHẬT VIẾT CAO ĐÀI
TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT,
CHUYỂN PHẬT GIÁO NAM PHƯƠNG**

Như Nhân, con nghe Thầy:

Khi giảng trên "Chí Tôn Phật Tổ", Thầy dạy rằng có bốn môn đệ, chúng nó đều chối Thầy.

Khi giảng lập Đạo Tiên, Thầy có một trò là Nguon Thi.

Khi lập Đạo Thánh, thì dạy 12 môn đệ, song đến khi bị bắt và hành hình, thì chúng nó đều trốn hết, lại còn bán xác Thầy nữa.

Còn nay, Thầy đã sắm sẵn môn đệ cho con cũng đã nhiều, con đừng thôi chí. Thầy thường than rằng: Đạo phát trễ một ngày là một ngày hại hơn sanh, nên Thầy nôn nóng, nhưng thiên cơ chẳng nghịch dạy, mà quỷ hăng phá chánh mà giữ tà, chừ Tiên Phật trước chưa hề tránh khỏi. Còn cái địa vị cao trọng nó làm cho hơn tâm ganh gổ, con phải lấy Phật Tâm con mà dòm ngó đám sanh linh bị phạt, luân hồi chưa dứt thì tưởng đến Thầy mà cam chịu nhục nhã, lòng từ bi có vậy mới xứng đáng là tôi con Thầy.

Nếu Thầy dùng quyền pháp Chí Tôn thì mất lẽ công bình thiên liêng tạo hóa. Con cứ lo lập luật, để công phổ độ cho chừ đạo hữu con hưởng chút ít.

Lâm thị ái nữ, nếu Thầy phải đổ tội cho ai thì Thầy phải nói vì con phổ độ trễ, con nêu ra sự ngăn cản ấy, con hiểu tại sao chẳng?

Tại lời dèm pha của phái phụ nữ mà ra nỗi ấy!
Các con phải gắng sức, Thầy hằng ở bên các con,
chẳng hề bỏ các con buổi nào, thì tưởng chưa ai phá Đạo
đặng.

Như Nhãn, con nhớ lời tiên tri của Thầy, đọc
Thánh Ngôn lại.

Thăng.

Phụ ghi:

Ngày 15 tháng 8 năm Bính Dần (21 Septembre 1926)

Việt ngữ: Ngày 21-09-1926 (âl. 15-08-Bính Dần)

Nội đoạn 6:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Nếu Thầy dùng quyền pháp Chí Tôn thì mất lẽ công bình thiêng liêng tạo hóa. Con cứ lo **lập luật, để công phổ độ** cho chư đạo hữu con hưởng chút ít.

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Nếu Thầy dùng quyền pháp Chí Tôn thì mất lẽ công bình thiêng liêng tạo hóa. Con cứ lo **lập công phổ độ** cho chư đạo hữu con hưởng chút ít.

Q.2 / 09. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Không nên thất lễ cùng các Đấng.

Mồng 9 tháng 9, Bính Dần (15 Octobre 1926)

THẦY

Các con nghe.

Thầy hằng nói với các con rằng: *"Thà là các con lỗi với Thầy, thì Thầy vì lòng từ bi mà tha thứ, chớ chẳng nên động đến oai linh chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, vì họ chẳng tha thứ bao giờ"*.

Thầy lại cũng đã nói: *"Mỗi khi Chơn linh Thầy giáng đàn thì cả vòn vòn muôn muôn Thần, Thánh, Tiên, Phật theo hầu hạ"*. Các con nếu mắt phàm thấy đặng phải khùng khiếp kinh sợ vô cùng; nhưng thấy chẳng đặng nên tội cũng giảm nhẹ đó chút.

Thất lễ là đại tội trước mắt các Đấng Chơn linh ấy, Thầy phải *"thăng"* cho các con khỏi hành phạt. Thầy chẳng buồi nào chấp trách các con, bởi lòng thương yêu hơn chấp trách rất nhiều; sợ là sợ cho các con mất đức với chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Thăng.

Phụ ghi:

Mồng 9 tháng 9, Bính Dần (15 Octobre 1926)

Việt ngữ: Ngày 15-10-1926 (âl. 09-09-Bính Dần)

Q.2 / 10. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Phải khổ công thêm nữa mới đắc vị về sau.

Ngày 7-10 Bính Dần (11 Novembre 1926)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.

Ng... nghe Thầy:

*Nghiệp thành trước đã có Ôn Trên,
Công quả độ sanh khá vẹn đền.
Đạo đức thìn soi gương trí huệ,
Nguồn dào đoạt vị mới hầu nên.*

Hai con đã có lòng vun nền đạo đức; phải khổ tâm thêm nữa mà giữ cho tròn phận sự. Mùi chung đỉnh bả vinh hoa có khác chi ngọn cỏ phơi sương, vùng mây giữa gió, nét hạnh đức là phương hay để diu dắt các con bước lên con đường cực lạc, tránh khỏi đọa tam đồ. Thầy vì đức háo sanh nên chẳng kể bực Chí Tôn cầm quyền thế giải, đến lập Đại Đạo Tam Kỳ trong lúc Hạ nguon này mà vớt sanh linh khỏi vòng khổ hải. Ai biết Đạo tức là có duyên phận, ai vô Đạo tức là số chịu hình khổ luân hồi; phải mau chơn, bằng luyện ái sự thế, thì sau ăn năn rất muộn. Than ôi! Thầy đã là Đấng lập khổ hình, chiếu theo phép công bình của tạo hóa, nhưng thấy nhơn sanh càng ngày càng bước vào con đường hắc ám, để đem số phận buộc vào đó thì Thầy cũng bắt đầu lòng, nhưng chẳng lẽ bỏ phép công vì sanh chúng. Ấy vậy Đại Đạo Tam Kỳ chẳng khác chi một trường thi công quả; nếu biết ăn năn trở bước lại nơi đường sáng sủa, giới tâm, trau đức, đặng đến hội diện cùng Thầy, thì mới đạt đặng địa vị thanh

cao trong buổi chung qui cho. Chúng sanh khá nghe và xét mình cho lắm.

Phụ ghi:

Ngày 7-10 Bính Dần (11 Novembre 1926)

Việt ngữ: Ngày 11-11-1926 (âl. 07-10-Bính Dần)

Q.2 / 11. Thánh giáo của Chí Tôn khai Tịch Đạo Nữ Phái.

THÁNH GIÁO NGÀY KHAI ĐẠO

Ngày 18 Novembre 1926 (14-10 Bính Dần)

Khai Đạo tại chùa Gò Kén Tây Ninh (Tì Lâm Tự).

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư môn đệ, chư ái nữ.

Nữ phái nghe Thầy khai Tịch Đạo:

Hương tâm nhứt phiến cận Càn Khôn,

Huệ đức tu chơn độ dẫn hồn.

Nhứt niệm Quan Âm thùý bảo mạng,

Thiên niên đặng phái thủ sanh tồn.

Lâm thị: phong vi Giáo Sư, lấy Thiên ân Hương Thanh.

Ca thị: phong vi Phó Giáo Sư, lấy Thiên ân Hương Ca.

Đường thị: đã thọ mạng Thiên sai, cứ giữ địa vị mình.

Còn cả chư ái nữ, Thầy sẽ lập đại hội cho đủ mấy vị rồi sẽ phong sắc một lần.

Thầy ban ơn cho các con, cứ hành lễ theo lời dạy.

Thăng.

Phụ ghi:

Ngày 18 Novembre 1926 (14-10 Bính Dần)

Việt ngữ: Ngày 18-11-1926 (âl. 14-10-Bính Dần)

Q.2 / 12. Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải yêu thương giúp đỡ nhau.

Ngày 4-11-Bính Dần (8-12-1926)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chur môn đệ, chur ái nữ, chur nhu.

Nghe Thầy:

*Dặm dài bước lạ nẻo chưa quen,
Tánh chất dầu trau gấm chẳng hèn.
Bóng trái diêm dà xuân đọi chúa,
Tiết nồng thơ thới hạ khoe sen.
Nhành dương nước rưới tan lòng tục,
Nguồn Thánh đạo diu lại cõi Tiên.
Phước gặp kỳ ba Trời dẫn độ,
Mau chơn rón lướt tới rừng thiên.*

Từ đây Thầy là đứng chủ trung, diu dắt các con trong đường đạo hạnh; nhứt nhứt đều tưởng có Thầy bên các con và đọi nơi Thầy mà thôi. Đường tuy xa, bước đường tuy gay trở, nhưng các con lướt nổi sự hiểm nguy,ặng đến cùng Thầy trong buổi chung cuộc. Môn đệ nhiều đũa lòng vẫn nhẹ tợ lông, thấy sự chi khó thì đã muốn bần dùn thối bước. Đại Đạo Tam Kỳ hoàng khai tại cõi Nam, đã chiếu theo Thiên Thơ hội Tam Giáo mà vót chúng sanh thoát vòng ly khổ, thiệt thiệt hư hư, một mảy chi cũng chẳng qua là máy Thiên Cơ mà thôi.

Đạo Trời mở ra cho một nước, tất là ách nạn của nước ấy hầu mãn, phải giồi lòng trong sạch, lấy sự nhẫn nhịn làm gương, soi mình hằng bữa. Phải thương yêu nhau giúp đỡ nhau dường như con một nhà, rồi cái thương yêu, sự giúp lẫn ấy sẽ diu chung các con vào tận

chôn Cục Lạc thiêng liêng, để tránh khỏi nơi khổ cùng
tiêu tụy, khá biết lấy.

Thăng.

Q.2 / 13. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên dùng Thánh đức trau lòng để thoát tục, và giữ trọn Nhơn luân.

Ngày 7-11 Bính Dần (11-12-1926)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hi chur môn đệ, chur ái nữ, chur nhu.

T... Hiền đồ nghe Thầy:

*Đức tánh tàng thơ vô vị bản,
Lộ hành an bộ Đạo tùy thân.
Tâm trung cảm đắc phù vô giá,
Khải chiết mai chi hữu diệt trần.*

Con lấy làm hữu hạnh gặp đặng Thầy diu bước trong nẻo Đạo nhiệm mầu lúc non chiều bóng xế. Thầy đã có sai chur Thần mách bảo với con đã lâu, trí thiêng liêng đem đường dắt bước con, đặng độ dẫn sanh linh cho kịp thì giờ trong buổi chung cuộc của con. Vậy khá bền lòng son sắt đặng ngày về Thầy, một địa vị xứng đáng sẵn chờ con, khá lưu tâm nghe.

Ngày vui vẻ của sanh linh đã mòn, họa Thiên điều đã cận, càn khôn thế giới còn đeo đuôi, dụng thất đức vô nhân mà gieo thảm chất sào trong nhân loại. Họa Âu tai Á sẽ lần lần thay phiên nhau, dụng luật Thiên đình mà diệt phạt người vô đạo, càn khôn cũng vì đó mà phải điên đảo. Thầy lấy đức háo sanh mở Đạo lần ba mà vớt kẻ hữu phần, tránh khỏi nơi buộc ràng khổ phạt. Ai hữu phước đặng để chân vào, kẻ vô phần phải bị tà yêu cám dỗ.

Than ôi! Chới với cả muôn triệu giữa dòng, mà thuyền Bát Nhã độ người không mấy kẻ, đức thừa ít có mà tài vô dụng chẳng thiếu chi, phong hóa khiến suy tồi, cang thường càng loạn phép. Tài mọn, đức hèn, mượn

chước khoe mình, việc kính thành Thánh Giáo, hư thiệt, thiệt hư, đâu qua máy hành tàng của tạo hóa, hơn luân giữ trọn, ấy là mối đạo nhân, lo Thánh đức trau lòng là phương thoát tục. Mấy ai xét nét thể tình, lăm kẻ khinh khi nguồn Thánh, chừ chúng sanh khá liệu mình.

Tr... Con nên đọc sơ lược Thánh Ngôn mấy lần chót cho chúng sanh và phải biểu ăn năn hỏi mình trước khi cầu Thầy.

Thăng.

Q.2 / 14. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Sự ăn năn tự hối là quý giá.

Ngày 8-12 Bính Dần (12-12-1926)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hi chư môn đệ, chư ái nữ.

T... Hai vợ chồng con có dạ kính thành vì Thầy đến ngày chung cuộc chẳng?

Nơi trần khổ này, dầu cho bậc Chí Thánh cũng khó tránh sự lỗi lầm đặng, nhưng sự ăn năn tự hối là quý báu vô giá. Các Tiên Phật xưa cũng nhiều bậc đứng đặng địa vị cao thượng thiêng liêng là nhờ có sự cải quá mà nên chánh quả. Có nhiễm trần, có lẩn lóc mới sương chiều gió, có kim mã ngọc đàn, có đai cân rực rỡ, có lẩn lướt tranh đua, có ích kỷ hại nhân, có vui vẻ với mùi đỉnh chung lao碌, mới thấy đặng tỏ rõ bước đời gai chông khốn đốn, mới thấy cuộc nhục vinh, buồn vui không mấy chốc, chẳng qua là trả vay, vay trả đặng đồng cân, chung cuộc lại thì mỗi trái oan còn nắm; mà cũng vì đó mới thấy đặng đường hạnh đức trau mình, trò đời chẳng qua một giấc huỳnh lương. Thầy có thể dùng hai con đặng đắp vun nền Đạo, cứu vớt sanh linh, nhưng đức tín ngưỡng biết có đặng tròn, sự dày công chịu khó vì nhơn sanh biết có đặng bền bỉ chẳng?

T... con, Đạo mở tức để cứu vớt sanh linh thoát vòng khổ hải, ấy là cho kẻ hữu phần mà thôi.

Nếu nơi Thiên cơ chẳng xảy ra điều trắc trở Đạo Thầy chừng một năm đã khắp toàn trong thế giới, nhưng thiệt hư, hư thiệt chỉ có đức hạnh của các con lướt qua khỏi mà thôi. Thầy đã lắm lúc nhọc nhằn chịu theo thể mà dẫn bước đường, nhưng nhiều đũa dụng thời thế ở

trần này mà phạm thượng đến Thầy, và dẫn thúc chư môn đệ và chư chúng sanh. Nếu Thầy chẳng lấy đại từ đại bi mà lập nền Đạo, thì số của kẻ đặng vớt khỏi trầm luân và kẻ chí Thánh đã bị Thầy bôi xóa hết.

Con có ngày giờ suy nghĩ đã lâu, Thầy cho con xét thêm nữa đặng có đức tánh hoàn toàn, chừng ấy con là ái nữ của Thầy sẽ dụng làm tay chơn đem rưới giọt lành dương để cứu thoát nhơn sanh nơi vòng ly khổ từ đây. Thầy có mấy lời cùng hai con sau đây:

*Dù nhau đưa bước lại rừng thung,
Đặng cát may đưa dựa bóng tùng.
Tác hiệp sẵn nhờ xây bĩ thói,
Thành song trước định gập thư hùng.
Ngày thâu bóng xế oanh thừa nhật,
Mắt nhắm đường xa khách thẳng dùn.
Lộc Hón từ vinh Trương học chước,
Cầm đường tiếng hạc phui muôn chung.*

Khá nghe và suy xét.
Thầy ban ơn cho các con.
Thăng.

Q.2 / 15. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Phải vì chúng sanh, khổ tâm hành đạo mới đắc vị thiêng liêng.

14-12-1926

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hi chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.

Th... nghe Thầy con:

*Thanh nhân muốn vẹn buổi chung qui,
Giáo hóa nhân sanh đức phải vì.
Bước thể chịu đày khơi bạch phát,
Nguồn Tiên gắng lướt rạng thanh mi.
Nâu sông tánh gội dành trăm tuổi,
Chung đỉnh đường qua trót một thì.
Gương sáng phước Trời soi hậu tấn,
Chờ xuân khai chiết đắc mai chi.*

Từ đây, Thầy là đứng cầm quyền thế giới, đã vì con mà độ dẫn con lại cảnh thanh nhân cực lạc, vậy rần giới Thánh đức, lấy đạo hạnh mà giáo hóa đám dân sanh, phần nhiều đã còn mơ màng trong giấc mộng. Thầy trông mong nơi con, khá cải sửa chút ít phạm tâm, thì đức tánh mới đặng trọn vẹn. Công quả tuy nhọc nhằn, nhưng địa vị cao thượng cũng chẳng phải dễ đoạt được. Có vì chúng sanh mà khổ tâm hành đạo, có khó nhọc, có dãi dầu sương mơi nắng xé, mà quên bậc phẩm vô vị ở cõi trần này, có vầy vãi nẻo gai chông lằn theo bước đường hạnh đức, mới có ngày vui vẻ bất tận, mới có buổi an hưởng địa vị thiêng liêng tránh điều phiền não, thoát đọa luân hồi, mới có lúc rảnh nợ phong trần, nhân xem sự thế, non cao suối lặng, động mát rừng thanh, là chỗ con lấy đạo đức làm thang, để bước lên cho cùng tốt; khá gắng nghe và hành trình liệu bước.

Chư như cũng tùy đó mà sửa bước, nhơn sanh phải thiện tâm và hết lòng vì đạo đức mới đặng Thần Thánh chứng minh, mới có thấy ngày kết quả đặng. Thầy vì đức háo sanh nên thâm nhập nhiều đũa lương tâm chưa chánh đáng, là Thánh ý để cho chúng nó qui chánh cải tà, nhưng thói phạm tục lung lẳng chẳng dứt, nếu Thầy chẳng lấy đại từ đại bi mà lập Đạo, thì đã để cho chư Thần Thánh hành hình nặng nề chẳng xiết kể. Biển khổ đã lăm nổi chìm mà nhành dương liễu chẳng mau với náu, đọa trầm luân chưa chịu thoát, mà điều tình tội lại chác thêm, buộc thảm đeo phiến, cũng tự mình tác tệ, chờ ăn năn rất muộn về sau, khá hiểu lấy.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 14-12-1926 nhằm ngày 14-12-1926 (âl. 10-11-Bính Dần).

Q.2 / 16. Thánh giáo của Chí Tôn than rằng: Đường Thánh ít kẻ tìm, mà nẻo Tà nhiều người đến.

Ngày 3 Janvier 1927

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chur môn đệ, chur ái nữ, chur chúng sanh.

Chur chúng sanh nghe:

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ chiếu theo luật Thiên Đình Hội Tam Giáo, mở rộng mỗi Đạo Trời, ấy cốt để diu dắt nhơn sanh bước lên con đường Cực Lạc, tránh khỏi đọa luân hồi và dụng Thánh tâm mà dẫn dân sanh, làm cho hoàn toàn trách nhiệm nặng nề của đứng làm người, về bực nhơn phẩm ở cõi trần ai khôn đốn này.

Than ôi! Đường Thánh ít kẻ tìm, mà nẻo Tà nhiều người đến. Trò đời lãng xãng, cõi thế biết bao người chìm đắm vào biển khổ, mang nặng xác phàm, miếng đỉnh chung, mỗi danh lợi, giành giựt phân chia mà chẳng kể đạo lý, luân thường, khiến cho mỗi Đạo quý báu ngàn năm đã thành nấc thang để dắt người xuống hang sâu vực thẳm. Nhơn loại dùng thế lực mà cắn xé nhau, giành giựt nhau, quên lừng cõi trần này nhơn sanh lãnh mỗi đũa một vai tuồng đặc biệt mà trả cho xong căn xưa, quả cũ.

Cần khôn càng náo nhiệt, ngày tận diệt đã hầu kề. Kẻ hữu phần đặng nắm mỗi Đạo Trời, dựa chiếc thuyền sen, lặn vào non cao suối lặng, để rửa bớt chút bợn trần, dưỡng tánh tu thân, để nâng lên địa vị thanh cao, lánh xa đọa luân hồi trong lúc hồn lìa khỏi xác.

Kẻ vô phúc dụng tà tâm làm một món lợi riêng, quên cả điều hành phạt đã kể bên mình, chơi với cả muôn triệu giữa dòng mà chẳng chịu sớm tự hồi đặng gỡ lằn mỗi họa sau. Hành trình dài đặng đặng, mà bước tục hãy

còn chờ, chẳng sớm biết mình họa Trời đâu tránh khỏi.
Khá biết cho.

Thăng.

Q.2 / 17. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Nếu Thầy không lấy đức háo sanh mở Đạo kỳ ba thì thế giới sẽ dần dần tiêu diệt.

Ngày 8 Janvier 1927

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hi chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.

C... nghe Thầy:

*Màu thu cảnh wớm trở về đông,
Đạo đức soi gương đã vẹn lòng.
Non xé nhành thung oanh nhật thúc,
Rừng tà đánh hạc khách trông mong.
Đường trần dù muốn dừng chơn tục,
Nguồn suối tìm nơi rửa bụi hồng.
Thìn dạ bước đìu sanh chúng độ,
Nương thuyền mới trọn thoát qua sông.*

Lòng đạo đức của con, Thầy đã thấu rõ, nhưng gương khổ hạnh rần giời thêm, hầu đìu dặt sanh linh vào nẻo chánh giáo, mà lánh khỏi đọa luân hồi, sanh nhằm thời buổi nhơn sanh dụng gương bắt đức mà gieo họa cho bước trần; khiến cho sai sót nẻo luân thường; bển khổ đường mê vẫn cứ tìm vào mà làm cho biển trần chẳng biết bao nhiêu chìm đắm, đạo đức chẳng rèn lòng mà tội tình càng chác lầy; nếu chẳng có một Đấng Từ Bi lấy đức háo sanh mở Đạo Tam Kỳ đặng vớt những kẻ hữu căn, thì toàn thế giới sẽ bị dần dần tiêu diệt, ngôi cựu vị ở chốn non thẳm rừng xưa, cũng chẳng có một bậc Tiên Thánh đọa trần nào đọa lại được. Họa Âu tai Á sẽ vì Thiên Điều mà phạt kẻ bạo tàn tội lỗi; Càn Khôn tiêu tụy, mà bước tục hời chần chờ, nếu chẳng sớm xét mình để buổi ác xé trắng tà, nước đời cạn bực, thuyền Bát Nhã

đã lướt qua, nhành dương liễu hết rơi giọt từ bi, thì ăn
năn rất muộn. Khá biết lấy, chừ chúng sanh hãy nghe.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly
Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.
Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 8 Janvier 1927 nhằm
ngày 08-01-1927 (âl. 05-12-Bính Dần).

Q.2 / 18. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Đạo Trời đã mở để dẫn bước đem kẻ lỗi lầm lánh vòng phiền não, nếu chẳng sớm tu thì khó tránh khỏi A Tỳ.

21-1-1927

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chur môn đệ, hỉ chur ái nữ, chur nhu.

Chur nhu nghe:

Nguồn Tiên, nẻo Phật, từ trước đến giờ vẫn chờ kẻ hữu phân, hữu đức, hữu công, tu thân, dưỡng tánh, mà lánh khỏi thói đời mê muội này. Biển khổ lắm chơi vơi, mà khách phàm hằng đeo đuổi; Đài Nghiệt Cảnh rọi chẳng biết bao nhiêu tội tình, mà chôn tội tình lắm người đưa chơn tìm đến. Kiếp phù sanh không mấy chốc, đời mộng ảo chẳng là bao, sanh đứng nên người chen vai vào vòng thế cuộc, có khác chi kẻ bị đày vào biển khổ để làm xong nhân sựặng chuộc thừa tội tiền khiên; bao nhiêu tiếng khóc câu cười, thế lộ bước đã mòn mà giấc mộng trần chưa thức tỉnh. Cang thường điên đảo, phong hóa suy vi, những mảng ghét lẫn nhau, giành xé nhau; mỗi Tôn Giáo phân chia, Đạo nước nhà chẳng đoái, chánh tà, tà chánh nan phân, còn chút hơi thở ở cõi trần, mà tính tình dọc ngang chưa chịu dứt, một mai hồn xuống Diêm Đài, khổ A Tỳ bảo sao không buộc trời.

Đạo Trời khai dẫn bước lỗi lầm, đem kẻ hữu căn lánh vòng phiền não, nếu chẳng bả bươn nhật thức bóng thiêu, kiếp phù sinh qua dờng nháy mắt. Hãy biết lấy!

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly

THÀNH NGÔN

Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.
Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 21-01-1927 nhằm ngày 21-
01-1927 (âl. 18-12-Bính Dần).

Q.2 / 19. Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải gắng làm trách nhiệm cho hoàn toàn để nâng mình vào địa vị cao thượng về sau.

22-1-1927

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỀ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Tr... Hiền đồ. Trương Thiên phục Thầy trần Thần, con dâng phép mặc hầu Thầy; còn N... đợi y phục rồi, sẽ trần Thần luôn.

Th... nghe Thầy:

*Gội nhuần đức trước rạng thôn lân,
Đạo Thánh dìu chơn bước khởi lân.
Cội bá chờ khi về Cực Lạc,
Màu thiên ấy buổi nhuộm đai cân.
Tranh khoe nguyệt rọi làn sông Vị,
Mây tỏa sương phơi bạc đánh Tần.
Thành dạ trau gương sanh chúng độ,
Thuyền kẻ gió lướt, thoát mê tân.*

Tr..., Thầy rất đẹp lòng dâng môn đệ ái kính như các con yêu dấu nơi Thánh Địa này; đường tâm khổ lắm vầy vò buổi an nhàn đâu kẻ hưởng, tuồng thế cũng gay go, mà bước trần càng khốn đốn.

Sanh ra phận làm người, đã mang vào mình một trách nhiệm đặc biệt, phải gắng sức làm cho hoàn toàn, hầu chờ buổi chung qui, tương công chiết tội, tiêu quả tiền khiên mà nâng mình vào địa vị cao thượng hơn phẩm vô vị chốn sông mê này.

Thấm thoát ngày tháng thoi đưa, bóng thiêu quang nhật thúc, sen tàn cúc rũ, đông mãn xuân về, bước sanh ly đã lắm nhuộm màu sầu, mà con đường đục vọng chẳng còn biết đâu là nơi cùng tận. Lợi danh xạo xự,

chung đỉnh mơ màng, cuộc vui về chẳng là bao, mà chốn
đọa đầy chen chẳng mãi. Nỗi đau thương bề âm lạnh,
nào tiếng khóc đến câu cười, co duỗi, duỗi co, dờ bước
đến cánh sâu, thì thấy chẳng lạ chi hơn là mò hoang cỏ
loán, đồng trống sương gieo, thỏ lặn ác tà, khách trần nào
ai lánh khỏi! Đọa mầu tìm đến, lấy hạnh đức giời tâm,
mượn nâu sông lánh thế, càng diu sanh chúng, càng
bước, bước càng cao, lên tột mây xanh vệt ngút trông vào
cảnh cực lạc an nhàn, non chiều hạc gáy, động tối qui
châu, ấy là khách Tiên gia, lánh khỏi đọa luân hồi nơi cõi
thế vậy. Mau bước gắng tìm đường, kéo rùng chiều bóng
xé, chúng sanh khá biết cho.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly
Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.
Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 22-01-1927 nhằm ngày 22-
01-1927 (âl. 19-12-Bính Dần).

Q.2 / 20. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Đem đạo đức soi gương thì sẽ thấy cảnh an nhàn vui vẻ.

Ngày 20 tháng 12 Bính Dần (23-1-1927)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư môn đệ, chư ái nữ.
Ch... nghe Thầy:

*Hương bay rừng trước nức mùi thung,
Đạo đức đem về một nẻo chung.
Cõi thế chờ qua đường mây dậm,
Non Thần đợi lóng nhạc năm cung.
Ngày về thức tỉnh trời trưa sớm,
Non rạng an vui cảnh bá từng.
Chước lánh tìm Tiên đời để dấu,
Gương soi hậu thế rạng nam trung.*

Thầy để lời cho con rõ, cảnh vui vẻ về sau của gia quyến con, đạo đức soi gương đem về chung một nẻo; dầu cho sang vinh trăm mối, tiền của muôn chung, mấy kẻ đặng tìm đến địa vị an nhàn xử áo phồn hoa, để gương soi hậu thế. Một nhà sau gặp gỡ, ngàn trước vẫn an vui. Ấy là nhứt môn hạnh phúc vậy.

Thầy ban ơn các con.
Thăng.

Q.2 / 21. Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải gắng công để rồi sẽ rõ đạo đức làm thang để lên địa vị thanh cao.

Ngày 20-12-Bính Dần (23-1-1927)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hi chư môn đệ, chư ái nữ.

*Rừng thiên ác xé khuấy non Tàn,
Vây vĩa từ đây khởi nhọc thân.
Bền dạ tua thìn trau Đạo Thánh,
Ra công khá gắng đắp nền nhân.
Gặp chiều nhận trở về rừng trước,
Đợi lúc thuyền nương lánh bến trần.
Mái tóc sương pha thiều nhật thúc,
Sanh linh độ dẫn hưởng Thiên ân.*

Chiều thu nguyệt xế, non nhận ngày thâu; lẩn thẩn ngày tháng qua mau, buổi xuân ngoảnh lại đã xa lắc. Nếu chẳng bền lòng theo nẻo chánh mà thoát lối sông mê thì căn quả trả vay chẳng biết ngày nào tiêu tận đặng.

Non cao, suối lặng, tìm đến rửa bụi hồng. Đạo đức làm thang, để lên địa vị thanh cao, lánh khỏi đường tội lỗi; thưởng phạt hai đường, gắng công trình sẽ rõ.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Q.2 / 22. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên gắng chịu khổ giữ lòng đạo đức mà vẽ bước cho đời sau, lập công quả chờ ngày chung cuộc phục hồi cảnh cũ.

Ngày 20-12-Bính Dần (23-1-1927)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hi chư môn đệ, chư ái nữ.

N... nghe Thầy:

*Động đình trở gót lại ngôi xưa,
Tuổi ấy qui y nhắm đã vừa.
Sân hoạn cùng đường gương ngọc rạng,
Nguồn đào để bước mảnh xuân thua.
Nhân chiêu nhật thúc đời vay trả,
Non xé quanh co nẻo lọc lừa.
Khổ hạnh để lòng công quả gắng,
Lánh trần chi nệ nổi cay chua.*

Thầy trước đã có sai chư Tiên Phật dùng huyền diệu mà cho con lòng tín ngưỡng. Ấy là muốn dìu bước đường đạo đức bắc thang mây để độ dẫn con trở hồi ngôi cũ. Thiên cơ Thầy đã thỏ lộ nơi Th... rần xem lấy đó mà liệu trong lúc sau này.

Hiếm chi bậc Thánh bị đày vào chốn trần ai khổ nhọc chìm đắm nơi bến khổ sông mê, dan díu lấy sự say vui mùi thế tục bước đến cảnh kim mã ngọc đàn mà phải hết lòng đạo đức, khiến cho ngôi cựu vị phải chịu trôi phũ dòng sông mà vì đó thuyền Bát Nhã khó nương cứu vớt đặng.

Vậy gắng khổ tâm, giữ lòng đạo đức, mà vẽ bước cho đời sau, lập công quả đặng chờ ngày chung cuộc, phải nợ trần ai đem tâm lòng thiện niệm đến Tam Giáo Đài mà phục hồi cảnh cũ; rừng vắng non nhân suối chảy

tòng đưa, lánh chôn đọa đày đã bấy lâu ràng buộc. Cảnh gia đình phải tiên liệu, Thầy để lời con tua gắng chí, chùng sửa luật phải có mặt nơi Thánh Thất. Sau này con đặng cầm quyền trong bước Đạo, mà dẫn độ sanh chúng nơi đây, là nơi Thầy đã đặng nhiều môn đệ yêu dấu.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

**Q.2 / 23. Thánh giáo của Chí Tôn dạy sớm biết phương châm
dẫn đàng vào nơi Cực Lạc.**

Ngày 20-12-Bính Dần (23-1-1927)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hi chư môn đệ, chư ái nữ.

H... nghe Thầy:

*Thuyền khơi gặp gió cánh buồm trương,
Dù dắt Đạo mâu nẻo chánh nương.
Mùi thố xưa còn lẫn bụi trọc,
Mạch sầu nay rửa bến sông Hương.
Chiều xuân sương tỏa lồng sân hoạn,
Dặm liễu trắng soi rạng bước đường.
Trăm hạnh để lần sanh chúng dẫn,
Non Thần vệt ngút tới tìm phương.*

Đời thắm thoát, thế gay go trăm năm thoát qua
điều dâu bể, khách trần hỏi có bao nhiêu kẻ lấy danh
phận đem vào cảnh tuyền đài, để nâng mình lên địa vị
cao thượng đặng chăng?

Ngày xuân gần mòn mỗi khá sớm biết trau xuân,
ấy là phương châm dẫn đàng khách phồn hoa vào nơi
Cực Lạc.

Thầy khen lòng thành kính của con, rán độ dẫn
sanh linh, ngôi cựu vị ngày sau chẳng mất. Thầy ban ơn
cho gia tộc con.

Thầy ban ơn cả các con.

Thăng.

Q.2 / 24. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy lập Đạo nơi cõi Nam này là để ban thưởng một nước từ thử chịu lảm con thịnh nộ của Thầy.

(Chùa Gò Kén), 12 tháng Giêng, Đinh Mão (13 Fevrier 1927)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Thầy đã lập Đạo nơi cõi Nam này, là cốt để ban thưởng một nước từ thử đến giờ hằng bị lảm con thịnh nộ của Thầy. Thầy lại tha thứ, lại còn đến ban thưởng một cách vinh diệu. Từ tạo Thiên lập Địa, chưa nước nào dưới quả địa cầu 68 này đặng vậy. Cốt để ban thưởng các con thì các con hưởng phần hơn đã đáng, lẽ nào Thầy đã để phần nhiều cho các nước khác sao!

Ôi! mà hại thay! thảm thay! đau đớn thay! "Hòn ngọc" đẹp để quý báu dường này Thầy đến cho các con, các con lại học kiêu căng, trề nhún. Thầy đã chán mất thấy phái nữ hành đạo thế nào, biết bao phen Thầy buồn, mà buồn rồi lại giận, muốn chẳng lập nữ phái mà làm gì. Nhưng trai gái cũng đồng con, Thầy không nỡ đành lòng từ bỏ, Thầy lại thương con (1) nên đã lảm phen lấy khảo trừ công cho con trở lại phẩm cũ, bởi một lời đã hứa với Quan Âm, Thầy mới nhứt định dành phần công quả ấy cho con. Con ôi! Thầy thấy con đau thảm bấy nhiêu, một phen lảm lỗi lẽ nào bỏ nghiệp muôn năm.

Con coi đó mà coi, Thầy thương con là bao nhiêu? Thầy giữ nữ phái lại cũng vì con. Thầy kêu nó không đến, Thầy dạy nó không nghe, muốn phạt cho đáng kiếp mà bụng cũng chẳng đành. Con là chị, Thầy đến lập Tam Kỳ Phổ Độ, chỉ vụ một chữ "HÒA", con liệu đưa nên,

dùng đẹp lòng con kêu tên cho Thầy phán đoán. Tr...!
con giúp em nghe!

Thăng.

(1) Con, là Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh.

Phụ ghi:

12 tháng Giêng Đinh Mão (13 Fevrier 1927)

Việt ngữ: 13-02-1927 (âl. 12-01-Đinh Mão)

Q.2 / 25. Thánh giáo của Quan Thánh Đế Quân, Quan Âm và Lý Thái Bạch: Thi tứ tuyệt quán thủy (khoán thủ).

Ngày 18 tháng Giêng Đinh Mão (19-2-1927)

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

Hỉ chư đạo hữu, chư đạo muội, chư chúng sanh.

***Quang** minh huệ nhãn chiếu kiền khôn,
Thánh đức lưu tâm quốc bảo tồn.
Đế Việt san hà chung hạnh đạt,
Quân tranh thế giới Đạo khai môn.*

QUAN ÂM GIÁNG CƠ

Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai.

Hỉ chư đạo hữu, chư đạo muội, chư chúng sanh.

***Nam** thành Chánh giáo cứu sanh linh,
Hải đức dương chi cải thế tình.
Quan niệm Thiên ân tai ách giải,
Âm phong nhật tảo chiếu đơn đình.*

LÝ THÁI BẠCH GIÁNG CƠ

Lý Bạch.

Hỉ chư đạo hữu, chư đạo muội, chư chúng sanh.

***Thái** hòa dương thịnh Đạo nam khai,
Bạch tú Thiên đặng đắc cảm hoài.*

Kim tác liên tâm cơ hậu thế,
Tinh thành lộ dẫn chiếu vân đài.

Chư chúng sanh khá đại tịnh đặng tiếp giá Đức Từ
Bi.

Q.2 / 26. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên để lòng lo liệu chấn hưng nền Thánh Giáo và muốn chư môn đệ thương yêu giúp lẫn nhau.

Ngày 18 tháng Giêng Đinh Mão (19-2-1927)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.

Thầy để lời mừng các môn đệ nơi đây có dạ kính thành và lo phận sự diu dắt sanh linh bước vào nẻo chánh.

Đạo phát trỗi một ngày, thì nhân sanh tội lỗi cả muôn ngàn, vì vậy mà Thầy muốn cho mỗi đứa đều để lòng lo liệu chấn hưng nền Thánh Giáo.

Điều Thầy vui hơn hết, là muốn cho các con thương yêu giúp lẫn nhau, như con một nhà, phải đồng tâm hiệp chí, chia vui sót nhọc cho nhau, nương đỡ diu dắt nhau, đem lên con đường đạo đức, tránh khỏi bến trần ai khốn đốn này, mà cả muôn triệu sanh linh đã chìm đắm, vì mỗi phú quý, bả vinh hoa.

Thầy trông mong nơi các con, chớ nên vì chuyện nhỏ mọn phạm tục, mà bút hấn mỗi tương thân, tương ái, thì chẳng phải là đức tánh của tu hành đó.

Thăng.

Q.2 / 27. Thánh giáo của Chí Tôn tiết lộ họa Âu tai Á, sẽ vì nơi Thiên Thơ mà sát phạt gieo thảm cho những giống dân hung bạo.

Ngày 19 tháng Giêng Đinh Mão (20-2-1927)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chư môn đệ, chư ái nữ, chư chúng sanh.

Chư chúng sanh nghe:

Đạo Trời khai ba lượt, nguồn Thánh độ muôn người, thìn lòng để bước vào nẻo thẳng đường ngay, mà kiếm cho thấu đáo mỗi huyền vi. Tạo Hóa đã sắp bày độ dẫn, nhuần gội ân huệ cho sanh linh, đương buổi hạ nguon này.

Ai là khách hữu phần, ai là người vô quả, tánh thiêng liêng đã vì công lý mà ra tay tế độ, vớt kẻ giữa bến trần, khá biết thời thế lần vào nương dựa bóng Thái Dương, để bước vào con đường minh huệ, tìm suối lặng, non Thần rửa chút bợn nhơ đã vì phong trào mê muội, mà cam chịu lấp kín gót trần.

Ta vì lấy đức háo sanh, mượn giọt từ bi, hội Tam Giáo mà rưới khắp càn khôn, để độ rước những bậc chí Thánh đọa trần, trước kỳ Thiên điều hành phạt.

Họa Âu, tai Á, sẽ vì nơi Thiên thơ mà sát phạt, gieo sầu để thảm cho những giống dân nào đã vì hung bạo mà gây nên điều thán oán khắp cả càn khôn này.

Ai mau bước đặng gập mỗi chánh dẫn truyền, mà lần lập công chiết quả, để lánh cả muôn điều phiền não về sau. Chúng sanh khá biết cho!

Thăng.

Q.2 / 28. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên phải chung lo mà bước đến cảnh nhàn.

Ngày 20 tháng Giêng Đinh Mão (21-2-1927)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hi chư môn đệ, chư chúng sanh.

Thầy mừng cho các con có phúc hạnh mà biết để ý vào đường chánh giáo. Thầy khuyên các con phải chung lưng đầu cột mà bước đến cảnh nhàn. Cảnh ấy, tuy các con không thể thấy đặng, nhưng mà các con có thể đến đặng, là ngày nào các con rõ đặng lẽ đạo mà Thầy đã đem chỉ cho tận nơi, nếu các con phấn chí về Đạo, thì ngày đạt mục đích ấy cũng chẳng xa chi.

Cảnh nhàn chẳng phải đâu xa, chỉ ở nơi địa đàng đây mà vì nhơn loại không để ý tìm ra, cứ theo một lối thấp hèn mà quên đàng cao thượng.

Các con phải biết trong Trời Đất, nhơn sanh là con quý của Thầy, nên Thầy hàng để ý lo lường cho chúng con biết hồi ngộ, hầu chung hưởng phúc lành.

Thầy hỏi: Chủ ý các con có phải vậy chăng?

Tr..., con nói cho các em con nghe!

Thăng.

Q.2 / 29. Thánh giáo của Thái Bạch dạy vẽ bản đồ Tòa Thánh.

*Tây Ninh (Chùa Gò Kén), ngày 27 tháng Giêng năm
Đinh Mão (28 Février 1927)*

THÁI BẠCH

Hì chư đạo hữu, chư đạo muội.

Bính Thanh, hình Phật Thích Ca trước Hiệp Thiên Đài đó phải làm thế nào cho đừng hư gãy, vì Chí Tôn đã trần Thần chính nơi tay Người, nghe.

Quả Càn Khôn cũng vậy, khi tháo rời ra rồi ráp lại y như vậy, khi tháo ra phải cầu Lão đưa Thần một đổi, rồi mới đặt tay người vào, nghe à.

Dẫn mấy Thánh Thất mới, phải cầu Chí Tôn trần Thần. Lại nữa, Thánh Thất tạm phải cất ngay miếng đất trống, còn Hiệp Thiên Đài tạm phải cất trước Thánh Thất tạm. Đạo hữu phải khai phá đám rừng trước miếng đất ấy, như vậy ngay trung tim rừng, cách miếng đất trống chừng ba thước rưỡi, đóng một cây nọc đo Hiệp Thiên Đài như vậy: Ngoài Bàu Cà Na, đo chừng 50 thước đóng một cây nọc, ấy là khuôn viên Tòa Thánh. Lão lại dẫn, từ cây nọc bên phía miếng đất phải đo vô Bàu Cà Na 27 thước Langsa, nghe à! Từ vuông 27 thước mỗi góc của Đài Bát Quái, nghĩa là hình nhà tròn có 8 nóc, cao từ đất lên thêm 9 thước Langsa, làm 9 nóc rộng bao nhiêu tùy, trên điện Bát Quái bề cao 9 thước, hình nóc tròn mô lên, chỉ có 8 nóc, cho phân minh; trên đầu Đài phải để cây đèn xanh. Kế nữa là Chánh Điện, bề dài 81 thước, bề ngang 27 thước, Lão phải vẽ mới dựng. Hai bên Hiệp Thiên Đài, bên mặt thì có Lôi Âm Cổ Đài, bên tả có thì Bạch Ngọc Chung Đài, Lão phải vẽ mới dựng.

Hộ Pháp, Thượng Phẩm, nội trư này phải cầm một cây viết vào đầu cơ, lấy một miếng giấy lớn, vào Điện phò loan cho Lão vẽ.

Bính Thanh phải có mặt, còn kỳ dư không cho ai vào Điện hết, nghe à!

Phải mua khoảnh đất Bàu Cà Na làm Động Đình Hồ, nghe à!

Thăng.

Phụ ghi:

Ngày 27 tháng Giêng năm Đinh Mão (28 Février 1927)

Việt ngữ: Ngày 28-02-1927 (âl. 27-01-Đinh Mão)

Q.2 / 30. Thánh giáo của Thái Bạch khuyên phải bền chí tận tâm xem đạo đức là trọng mới lướt khỏi lối chông gai.

2-3-1927

LÝ BẠCH

Hỉ chur đạo hữu, chur đạo muội.

Chur đạo hữu, lúc này đã đến buổi người hành khách phải trải qua một lối chông gai. Muốn bước khỏi, cần phải có bền chí tận tâm, và phải gắng xem đạo đức là trọng hơn muôn việc vui thích ở cõi trần này.

Đạo tuy gần thành, nhưng còn phải chịu nhiều việc trắc trở nữa, ấy là lúc các đạo hữu gặp một trường thi rất khó trong buổi rớt. Sự phổ độ Thiên cơ đã định, sức người cũng khó lướt qua. Bản Đạo chỉ để lời cho các đạo hữu rõặng lưu tâm mà hành sự, chớ con đường tuy chớ chớ, triền núi vẫn khó qua, song ngọn đèn Trời đã chiếu tỏ mà diu dắt các đạo hữu, thì nhiều ít gì rồi sau cũng đến chốn được. Hội Tam Giáo đương châu Đức Từ Bi định khai Đạo cho khắp nơi khácặng hiệp theo lẽ Trời cuối kỳ Hạ Nguơn này.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 02-03-1927 nhằm ngày 02-03-1927 (âl. 29-01-Đinh Mão).

**Q.2 / 31. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên lập công để vệt ngứa
mây tìm vào cảnh thiêng liêng.**

3-3-1927

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chur môn đệ, chur ái nữ, chur nhu.

Nguồn đạo đã gọi khắp sanh linh mà nơi đây vẫn còn mơ màng trong mộng điệp. Nhân sanh chưa dễ thoát được cảnh trụy lạc ở cõi trần mê muội này: Lành ít, dữ nhiều, phước nhỏ, tội thêm, ấy chẳng qua ách nạn Thiên Cơ đã sắp bày hành phạt. Con cũng đồng thương, nhưng khí số phải mang lấy về buổi sau này, Thầy cũng đau lòng mà nắm cơ huyền vi Tạo Hóa, Thầy hằng rõ chí hành tàng chơn đạo của các con, nhưng nhơn lực khó lướt qua Thiên Cơ, các con cứ đường ngay bước tới đợi ngày sẽ lập chút công trình để lướt khỏi lối gai chông, vệt ngứa mây xanh tìm vào cảnh thiêng liêng mà rửa sạch bụi hồng, khách trí nhân đời ấy là buổi chung qui của bậc chí Thánh vậy. Xôn xao gió bụi, mờ mịt tuồng đời, mỗi phú quý, bả công khanh, mấy kẻ biết nhuộm nâu sòng, lánh cả muôn sự nảo phiền mà khách trần đều gọi là vinh diệu. Thảm thay! mà cũng tiếc thay! Gió khuất thuyền đưa, nhận về rừng cũ. Con đường đạo hạnh đợi buổi khuất dấu mờ mịt nét rêu phong mới sửa soạn lần chơn, âu dễ biết vô phân hay hữu phúc.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.

THÀNH NGÔN HIỆP TUYỂN Quyền nhì

Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 03-03-1927 nhằm ngày 03-03-1927 (âl. 30-01-Đinh Mão).

Q.2 / 32. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên phải chịu nhọc thêm một thí thì sẽ lướt qua các việc trắc trở.

3-3-1927

THẦY, các con

Thầy đề lời cho các con rõ rằng:

Đường Đạo ngày hôm nay, các con đã tiến nhiều. Trách nhiệm muốn cho hoàn toàn, cần phải bước qua mấy sự trắc trở mà đạt được mục đích cao thượng.

Phần nhiều trong các con đã chịu lao tâm tiêu tứ vì lòng kính mến Thầy và vì chúng sanh mà toan độ rồi, nhưng cũng có nhiều đứa dụng tà tâm mà làm cho có sự thán oán trong nền Đạo của Thầy. Thầy đã lấy lòng từ bi và đức háo sanh mà diu dắt các con thì Thầy chẳng dụng sự khinh trọng mà làm cho chình lòng các con, chẳng lấy hành tàng bất chánh mà làm cho mất điều hòa nhã. Con một nhà đãi đồng một bực; đứa thua sút, yếu thể lại đỡ nâng diu dắt nhiều hơn đứa thể trọng, sức nhiều.

Thầy cũng ghe phen muốn phạt những kẻ lấy bực phẩm của phàm mà gây nên rối rắm trong Đạo, nhưng chẳng nỡ. Chúng nó đã bị Thánh Thần biên chép, ngày chung cuộc sẽ liệu tội phát lạc mà thôi.

Nơi trần này, thiếu chi bực giả dối, các con có tin ai cho bằng tin cậy nơi các con? Nhiều kẻ dụng thế để cầu Thầy, chớ kỳ thật là chúng nó muốn tìm cách dòm hành mong các con lầm mà bại lộ cơ quan mật yếu mà thôi.

Cơ màu nhiệm đã định nơi Thiên thư, Đạo mở chủ ý diu dắt những kẻ hữu phần, đặng rón cùng nhau dắt lên khỏi con đường trắc trở, vệt nẻo chông gai, bước tận đến thang Trời hội hiệp cùng Thầy trong buổi chung qui, đặng cùng không do nơi tâm chí của các con.

Thầy chẳng lẽ tỏ việc Thiên cơ cho cùng tận đặng. Tr... T... H... trách nhiệm gần xong, công quả hầu mãn, nên mới xảy ra việc buộc ràng ấy. Nếu chẳng vậy, thì chúng nó chẳng khỏi một họa to đến bên mình. Ấy là Thầy cái cơ Trời mà cứu chúng nó đó. Sự yên tịnh và sự hòa bình là hai điều Thầy dụng mà gieo mối Đạo. Biết bao lần sanh linh đã đổ máu vì Đạo! Thế mà có thành được không?

Thầy vì đó mà phải để cho các con chịu phiền não mà hành đạo cho vẹn toàn.

M... N... S... Từ đây có đàn như mấy kỳ rồi đây, Thầy cho phép chẳng vụ tất đến, vì đã thất công mà chẳng bỏ ích chi. Các đường nẻo mà các con sẽ đi đến, Thầy đã liệu biện. Có mau lắm cũng chẳng tới trước, mà chậm lắm cũng không trễ bước đường. Hành tàng do nơi Thầy mà thôi. Sự trắc trở chẳng qua là làm cho các con chịu nhọc thêm một thí mà thôi. Nhưng nếu trong môn đệ đồng tâm chí như mấy con đây, thì đường đi của các con sẽ vui vẻ tươi cười, chẳng chi chinh lòng nhau đặng... Các con nên suy nghĩ.

S... bạch Thầy sự T.M...

Cười! Thầy chẳng khi nào dụng những kẻ ấy vào nền Đạo bao giờ. Than ôi! Tiền lớn, bạc nhiều, món ngon, vật quý hay xiêu lòng phàm phu. Cửa bất nghĩa kẻ trần còn chẳng chịu dùng thay!... Người Hàn Tín xưa, nếu chẳng trở lòng nạp bạn, thì chẳng bị thác vô cơ. Còn người Trương Tử Phòng, nếu chẳng Phạm Tăng cải Trời làm lếu, thì ân oán đền trả chẳng mấy hồi. Thầy đã nói các con phải chịu nhọc hơn một thí mà lướt mấy sự ấy có lạ chi. Các con nên hiểu.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.

THÀNH NGÔN

Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 03-03-1927 nhằm ngày 03-03-1927 (âl. 30-01-Đinh Mão).

Q.2 / 33. Thánh giáo của Quan Âm Như Lai khuyên Nữ Phái chung hiệp nhau để đui dất đàn sau bước tới.

5-3-1927

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Hỉ chư đạo hữu, chư đạo muội, chư chúng sanh.

Thiên phong bình thân.

Chư đạo muội nghe:

Thiếp lấy làm hân hạnh được trông thấy lòng thành kính của chư đạo muội. Từ đây khá chung hiệp nhau mà lo đui dất đàn sau bước tới; nhiều đạo muội chẳng để trọn lòng về nền Đạo, phải rán công thêm nữa, đặng làm cho đáng nét yêu dẫu của Đấng Chí Tôn cho nở mày khách quần thoa cõi Việt. Điều thặng thương chẳng mất phần, ngày giờ nhật thức, nếu diên trì thì bước đường sau khó theo dẫu. Thiếp để lời mừng chư đạo muội khá chịu nhọc mà làm cho trách nhậm hoàn toàn, ấy là điều Thiếp trông mong nơi các đạo muội vậy.

Lâu soi gương hạnh rạng Nam hoa,

Sau trước rồi đây cũng một nhà.

Liễu yếu đem đường diu liễu yếu,

Tranh xưa thêm rõ cánh liên tào.

Chư đạo hữu, chư đạo muội khá lưu tâm.

Thặng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 05-03-1927 nhằm ngày 05-03-1927 (âl. 02-02-Đinh Mão).

Q.2 / 34. Thánh giáo của Chí Tôn dạy phải tương thân tương ái mà điu dắt chúng sanh, đừng vì phạm tâm mà chia đường phân nẻo, và treo gương bất chánh.

5-3-1927

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chur môn đệ, hỉ chur ái nữ, chur nhu.

K... khá nghe Thầy:

*Rừng thiền nhật thúc tiếng chuông trưa,
Phước gặp về Ta buổi đã vừa.
Nẻo hạnh lâu soi gương nguyệt thắm,
Sân ngô rạng vẽ cảnh thu đưa.
Mai tàn tuyết xử đời thay đổi,
Dữ tận hiền thặng khách lọc lừa.
Mùi Đạo gặng giồi lòng thiện niệm,
Duyên mai tìm lại phẩm ngôi xưa.*

Màn Trời che lấp dấu trần, Đạo Thánh dắt diu bước tục, cuối hạ ngươn biết bao đời thay đổi. Trái cầu sáu mươi tám này bỗng nhiên có một lần yêng sáng thiêng liêng để thức tỉnh khách phạm, chiếu dẫn người hữu căn hầu cứu khỏi họa Thiên điều, sẽ vì hung bạo của sanh linh mà diệt tận. Chớ với biết bao người giữa lượn sóng trầm luân, mà con đường xô đẩy khách trần vào chôn đắm chìm hàng vẽ cảnh cùng sâu cho nhân loại. Đường tội phước chẳng biết cân, gương dữ lành không để ý. Triền cao, vực thẳm, rừng trước, non xưa, cảnh vẫn đợi kẻ tìm về, nhưng giọng ai oán của khách lạc đường chẳng thể vạch trời xanh soi thấu. Nào nhân xưa, nào đức trước, nào sách Thánh, nào lời Hiền, trải qua chưa trăm năm mà cuộc cờ đời đã rửa phai hạnh đạo. Thế thì nhơn

loại, nếu chẳng có mỗi huyền vi để nhắc chừng tâm tánh, sẽ vì mỗi danh lợi, miếng đĩnh chung mà cắn xé giết giành, giết hại lẫn nhau cho đến buổi cùng đường, rồi vì hung bạo ấy mà cõi dinh hoàn này chẳng còn sót dấu chi của nhân vật cả.

Đạo Trời soi gương rạng, khá biết tỉnh mộng hồn, kiếp sanh chẳng bao lâu, đừng đợi đến ngày cùng tận. Noi trường thi công quả, nên cân lấy phước phần, chẳng sớm trau thân rùng chiều ác xé.

Chúng sanh rần biết lấy.

Thầy hằng muốn cho các con hiệp chung nhau mở đường chánh giáo, phải biết tương thân tương ái, chia vui sót nhọc cho nhau mà đìu dắt chúng sanh. Nếu vì chút phạm tâm mà chia đường phân nẻo, ghét nghịch lẫn nhau, các con sẽ treo gương bắt chánh cho kẻ sau, lại nền Đạo cũng vì đó mà khó mau thành đặng. Các con khá để ý đến, ấy là các con hiến cho Thầy một sự thành kính trọng hậu đó.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 05-03-1927 nhằm ngày 05-03-1927 (âl. 02-02-Đinh Mão).

Q.2 / 35. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Nếu chẳng có mỗi Đạo Trời thì sanh linh, vì hung bạo phải trả trả, vay vay, biết chừng nào cho cảnh dinh hoàn này được trọn hưởng ân huệ.

Ngày mồng 4 tháng 2 Đinh Mão (7-3-1927)

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG**

Hỉ chur môn đệ, chur ái nữ, chur nhu.

Chur môn đệ! nghe Thầy:

Trót hơn năm trường, các con đã lắm nhọc nhằn vì đạo đức độ rồi sanh linh, phần nhiều đã lao tâm, tiêu tứ gắng làm cho chân hưng nền Đạo của Thầy, đã vì đức háo sanh mà gieo truyền, để cứu vớt những kẻ hữu phần, mà vì tiền căn hậu quả, phải bị đắm chìm nơi bến khổ sông mê này.

Thầy nắm máy huyền vi, hằng lấy cân thiêng liêng mà dạy trở máy cân khôn, vì vậy thế cuộc phải tuần hườn, bầu nhơn sự phải luân chuyển vắn xây phiêu linh cho đến buổi nhơn loại được vẹn toàn, thế giới cũng vì đó phải đổi thay, gạn đục lóng trong mà tạo thành miền Cực Lạc.

Dữ tận, hiền thẳng, mạnh tàn, yếu được, nếu chẳng có mỗi Đạo Trời, thì sanh linh vì hung bạo phải trả trả vay vay, biết chừng nào cho cảnh dinh hoàn này được trọn hưởng ân huệ, nắc thang thiêng liêng kịp dẫn độ người phạm tục.

Trường công quả đã hầu mãn, các con lại phải đến cảnh gay go; vớ ký ướm ngập ngừng, mà cánh hồng toan lướt gió. Phần nhiều hữu công mà chưa tận chí, không vì sanh chúng giữ phẩm hạnh hoàn toàn, cho đáng nét yêu đương của Thầy, đã vì các con mà bố hóa, Thầy đã nói: Thiên cơ phải do nơi tâm hạnh của các con, mà xây đổi

máy huyền vi, vì vậy Thầy phải đổi cơ mâu, dụng sự hòa bình yên tịnh để dẫn các con cho vẹn bước trong đường đạo đức; xưa đã lắm phen nhân sanh phải khổ tâm hy sinh vì nền Đạo, nhưng mà tàn lối ngưỡng trông rồi, thì phân vân dờn dỗi, tang biến thương đôn, rớt cuộc lại, mối thân ái của sanh linh chưa vầy hiệp đặng.

Thế thì kẻ hung bạo, luống mượn thế lực phạm phu để khuấy rối, làm cho bước đường êm thắm, phải hóa ra gay trở. Biển đương lặng, trời đương thanh, để chi sóng khỏa nước nhãn, mây ùn non bạc. Lẩn tang thương gần khởi, đường đạo hạnh chớ dần dà, công vệt ngút mây xanh của các con sẽ làm cho sáng sủa, bạch minh, cho bước đàng sau này do theo dấu ấy mà lần đến cõi vô ưu, để bước khỏi lối nhọc nhằn ban sơ khai dẫn. Thầy vì đó mà cải dẫn bước đường của các con; não phiền thành vui vẻ, đường gai góc hóa ra nẻo êm đềm, lo lắng phải ra tươi cười, mối mòn thành phần chấn.

Công trình của các con bớt nhọc, bậc phẩm các con tuy bớt cao, nhưng sự yên tịnh ấy, sẽ làm cho khắp cả nhơn sanh đều được hưởng.

Cơ Tạo Hóa như thế, các con có hiểu chẵng?

Tr..., con rán kiểm hiểu ý Thầy, chừ môn đệ cũng vậy.

Điều cần nhất, là mỗi đứa đều lưu tâm, rán lo việc Thánh Thất cho hoàn toàn; mỗi đứa để chút ít gang tấc vào đó; ấy là nơi bia tạc tên tuổi của các con về sau, để soi gương diu đàng hậu tấn. Các con khá biết cho.

Tr... chừ nhu cầu Đạo đều đặng thâm nhập, con cũng cho các đạo hữu rõ rằng: Tân Luật đã lập thành, Hội Thánh cứ đó mà ban hành, đó là hay về đạo đức và nhân sự của các con.

Thăng.

Phụ ghi:

Nội đoạn 3:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Trót hơn năm trường, chân
hung nền Đạo của Thầy, đã vì đức háo sanh mà gieo truyền,

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Trót hơn năm trường, chân
hung nền Đạo của Thầy, vì đức háo sanh mà gieo truyền,

**Q.2 / 36. Thánh giáo của Chí Tôn cho biết cuối tháng sáu này.
Thầy ngưng hết cơ bút truyền Đạo, và dạy phải để đến chí thành
mà lập cho hoàn toàn mỗi Đạo.**

*Ngày 1 Juin 1927 (năm Đinh Mão)
(Đàn tại Phước Thọ).*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hi chư môn đệ,

T... từ nền Đạo khai sáng đặng gieo truyền mỗi chánh giáo đến nay, thì phần nhiều môn đệ đã đề trọn tất thành mà diu dất sanh linh và đắp vun mỗi Đạo Trời, ấy là những đũa Thầy đã tin cậy, đặng gia công dọn lấy chông gai để mở trống nẻo thiêng liêng, dẫn lần dân sanh thoát khỏi sông mê bến khổ, tất là cõi trần vô vị này.

Đạo đã lập thành, gót trần của phần nhiều môn đệ hầu rửa sạch bợn, nhưng các con phải chịu lắm nỗi gay go mà gieo mỗi thương yêu cho đoàn hậu tấn, gương sáng đã giới nên, mà con thuyền Bát Nhã phải tòng nơi máy Thiên cơ, mà lắm phen lắc lẻo đắm chìm biết bao khách tục.

Ấy là những môn đệ vô phần, đã chẳng giữ nét thanh cao, lại mượn thói vạy tà để làm bợn như mỗi Đạo quý báu của Thầy đã lấy đức háo sanh mà khai hóa. Con đã đề dạ ưu tư về mỗi Đạo, đã lắm lần trau cay ngâm đắng mà nhuộm nét nâu sồng, mong trau rạng mảnh gương để soi chung bước đàng sau mà lần đến cảnh tự toại thung dung, tránh hết muôn điều phiền não, ấy là môn đệ yêu dẫu, khá gìn mực ấy mà đi cho cùng nẻo quanh co, cân công quả sẽ vì phần phước mà định buổi chung qui mỗi đũa. Còn tới cuối kỳ tháng sáu này thì Thầy phải ngưng hết cơ bút truyền Đạo, các con sẽ lấy

hết chí thành đã un đúc bấy lâu mà lần hồi lập cho hoàn toàn mới Đạo.

Này là lời đình ninh sau rút khá lưu tâm, ai vậy tà nấy có phần riêng, cứ giữ nẻo thẳng, đường ngay bước đến thang thiêng liêng chờ ngày hội hiệp cùng Thầy, ấy là điều quý báu đó, Thầy cho con tự định thân sơ mà cho nhập môn như các chỗ khác.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 1 Jun 1927 (năm Đinh Mão) nhằm ngày 01-06-1927 (âl. 02-05-Đinh Mão).

Q.2 / 37. Thánh giáo của Thái Bạch dạy nên giữ lời Thánh giáo của Đức Từ Bi. Hễ ai biết phục luật định của Hội Thánh Công Đồng, thì đừng phép dâng sớ cho Ngài định đoạt.

Ngày 12 Septembre 1927

LÝ BẠCH

Thượng Trung Nhựt, hiền hữu có mang trách nhiệm lớn lao của Đại Từ Bi đặng phổ thông điều đình mỗi Đạo, hiệp với Hội Thánh mà trừ nghĩ suy tính cách thức hành động về bước đường của chư Thiên phong và đạo hữu trong buổi này. Phải lấy nét thẳng đường ngay do nơi tâm thành mà hành sự tạc thù, sợ chinh lòng mà để nét bất bình cho cả chư đạo hữu. Mỗi việc hành động đều do nơi Đức Từ Bi sắp đặt sẵn rồi, duy có để cho chư hiền hữu bước lần mà đi tới.

Những đạo hữu nào không vì hạnh đức mà chung hiệp nhau lo hành chánh giáo, thì đã có Thần, Thánh lãnh lĩnh biên ghi vào sổ công quả, đợi ngày chung qui đặng đem vào cân Thiên Điều mà phán đoán. Hiền hữu cũng nên giữ lời Thánh giáo của Đức Từ Bi, hễ ai biết phục theo luật định của Hội Thánh Công Đồng, thì đừng phép dâng sớ cho Lão định đoạt. Nhiều kẻ lại tự lịnh; muốn mở riêng đường khác, đặng diu nhơn sanh vào lối quanh co, hại thay, mà cũng tiếc thay! căn xưa quả trước chẳng chịu lo đền bồi, lại tự dẫn mình vào nơi hang thẳm, sau kết cuộc ra thế nào sẽ thấy.

Hiền hữu tua lo về phần thuyết đạo cho chóng. Bàn Trị Sự đã có sắp đặt đủ tư cách và mỗi đạo hữu đều có tư cách riêng, mỗi tháng nhóm một lần, là đêm rằm mà bàn tính việc Đạo, xem xét coi sự nào trong Đạo nên hủy vì sai nhơn tâm sự nào nên thi hành thì hiệp lòng sanh chúng, gắng lo chung nhau mà làm cho Đạo đặng có

phẩm giá tối cao tối trọng, thì thế nào mà chư hiền hữu chẳng vui lòng bước tới.

Mỗi lần nhóm Bàn Trị Sự, ba vị Đầu Sư phải có mặt, ba vị Chức sắc Hiệp Thiên Đài chứng sự, mỗi việc nghị định đều biên chép để lại dành rành, sau khỏi điều dị nghị.

Trong cả chư đạo hữu, Lão cho hiền hữu biết rằng nữ phái phần nhiều chưa thông hiểu về Đạo cho lắm.

Hiền hữu mỗi đàn lệ, cần phải buộc nữ phái tới mà nghe thuyết đạo chung với nam phái, sau này chừng Lão liệu có đạo muội nào đáng công tìm học đạo lý, thì sẽ cho thuyết đạo riêng về nữ phái.

Tr... bạch: Xin nhóm đàn tại Chợ Lớn mỗi tháng.

Hiền hữu đăng tự liệu.

Từ đây để H... vào Hiệp Thiên Đài nghe.

Lão đề lời khuyên chung và gắng vì Đạo mà tỏ nét kính thành Đấng Chi Tôn.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 12 Septembre 1927 nhằm ngày 12-09-1927 (âl. 17-08-Đinh Mão).

Nơi đoạn 2:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Những đạo hữu nào không vì hạnh đức mà chung hiệp nhau lo hành chánh giáo,... ..

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Những đạo hữu nào không vì hạnh đức mà chung hiệp nhau lo chánh giáo,... ..

Q.2 / 38. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy dụng hòa bình êm tịnh mà dẫn các con trong đường Đạo. Vậy phải lưu tâm lo cho bước đạo đức. Nếu vì áo mào hơn vì đạo thì tội chết bằng hai.

Ngày 17 Septembre 1927

THẦY

Các con,

Thầy đã nói dụng hòa bình êm tịnh mà dẫn các con trong đường Đạo. Các con cũng nên lưu tâm, để hết công trình trí não lo lắng thì bước đường càng bửa càng tới chẳng điều chi cản đặng; duy có một điều là chur môn đệ và tín đồ xa khuất lời Thánh Giáo, nên phần nhiều để thì giờ mà chăm nom về nhơn sự. Các Giáo Hữu phải lo lắng về phần thuyết đạo cho kịp và mỗi đàn lệ phải trích ra một bài Thánh Ngôn dạy về đạo đức và đọc cho chúng sanh nghe, như vậy thì lời Thánh Giáo như còn vẳng bên tai các môn đệ, để giục bước đường của chúng nó chẳng sụt sè vậy.

Th... và L... Th... ái nữ cũng do theo đó mà hành sự nghe!

Tr... bạch: Con có ra đề hỏi hôm nơi Đàn Cầu Kho cho các Giáo Hữu làm bài thuyết đạo.

Phải! như các Giáo Hữu nào bê trễ về phận sự và không quản đến lời Thầy, thì con hội chur Thánh, dâng sớ lên cho Lý Bạch phân đoán nghe!

Th... bạch: Về việc in Thánh ngôn.

Được, nhưng Thánh ngôn và văn thi đều phải trích lục cho kỹ càng, phải có Hội Thánh phê nhận rồi sẽ in, thì khỏi điều sơ sót quan hệ.

Các con! phần nhiều chur môn đệ ham muốn phong tịch, nhưng chưa hiểu Thiên Phong là gì? Thầy để lời cho

các con biết rằng: Nhiều Thánh, Tiên, Phật xuống phàm, nếu căn quả tiền khiên không mấy trọng hệ; nghĩa là kiếp trần duyên không chi phải như bọn nhiều, thì dầu không Thiên Phong, hễ gắng tâm thiện niệm, thì địa vị cũng đạt hồi đặng.

Thiên Phong là để cho bậc Thánh, Tiên, Phật lia trần phải lấm dầy công cùng sanh chúng mới trông mong hồi cựu phẩm đặng. Các con nên nhớ, Thầy lấy từ bi phong tịch, nhưng các Chức Sắc, nếu vì áo mũ hơn đạo đức thì tội chất băng hai.

Tr..., L... Th... ái nữ, ba con,

Thầy vì lòng từ bi thương môn đệ, phong tịch lần này là chốt vì Tân Luật đã hoàn toàn, nếu chẳng do theo đó thì Lý Bạch hằng kêu nài, Quan Thánh và Quan Âm cũng hiệp sức mà dưng số kêu về sự ấy. Vậy sau này có ai đáng thì do Tân Luật mà công cử, còn về phong tịch, thì có Lý Giáo Tông tiến cử. Thầy mới nhậm phong nghe.

Tr...! con gắng công thêm và liệu cách đối đãi với Chánh Phủ, có chư Thần giúp sức, khá an tâm.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 17 Septembre 1927 nhằm ngày 17-09-1927 (âl. 22-08-Đinh Mão).

Nơi đoạn 9:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Thiên Phong là để cho bậc Thánh, Tiên, Phật lia trần phải lấm dầy công cùng **sanh chúng** mới trông mong hồi cựu phẩm đặng... ..

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Thiên Phong là để cho bậc Thánh, Tiên, Phật lia trần phải lấm dầy công cùng **chúng sanh** mới trông mong hồi cựu phẩm đặng... ..

Q.2 / 39. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy đã un đúc chí Thánh cho mỗi đứa là cố ý giao trọn quyền cho các con để điều dắt phổ thông mỗi Đạo. Thành bại hay đắc thất Thầy chỉ đợi hành tàng của mỗi đứa.

Ngày 1-10 Đinh Mão (1927)

THẦY, các con

Các con, kỳ ngưng cơ phổ độ đến nay chưa được bao lâu, mà nền Đạo xảy ra lăm điều trắc trở. Thầy đã un đúc chí Thánh cho mỗi đứa, Thánh ý đã giao trọn quyền cho các con chung lo hiệp trí nhau mà diu dắt, phổ thông mỗi Đạo cho đến tận cùng bước đường. Thiên cơ dĩ định cho nền Đạo sáng lập dựng cứu vớt sanh linh. Ngày này, tháng này mà nền Đạo chưa trọn thành, thì năm nào và tháng nào? Các con có dựng thành công quả cùng chăng mà đến hội hiệp cùng Thầy nhiều hay ít? Thầy đã có lộ một ít về việc ấy. Khả kiếm hiểu cho đích xác, chớ tưởng lầm rằng dầu hạnh chất của các con dường bao, Đạo cũng thành hành mà diu dắt các con đến tận chốn được.

Thành cùng không, dựng hay thất, Thầy cũng chỉ ngưng cân thăng liêng mà đợi cuộc hành tàng của mỗi đứa trong các con mà thôi. Trường nào nhiệt Thầy đã định và nói trước, nay đã khởi đầu loạn lần ra, nếu trí các con chẳng lanh lẹ, hạnh các con chẳng hoàn toàn, cách cư xử các con chưa hòa hiệp, đường Đạo các con chưa liệu chung, nét khiêm cung các con chưa trọn vẹn, cách đối đãi các con chưa ôn hòa, thì nền Đạo sau này e khi phải vì đó mà để một trò cười; dầu đức từ bi của Thầy cũng khó gỡ rối rắm được.

Các con trước đã vì Thiên mạng, phải bỏ các ngôi cao dựng đem mình vào nơi khổ não, Thầy chỉ đường vẽ bước dạy từ nét, dẫn từ dặm đường, mà đem các con về

chôn cục lạc xưa, các con chẳng chịu vầy hiệp nhau cho đặng bền, cho thân ái đặng tiến bước đường, thì Thầy cũng lắm nỗi thương đau mà nắm cân công bình ngó xem một phần trong các con sa nơi u hiểm.

Vậy thì các con nên hiểu lấy mà làm bổn phận. Nếu Thầy quá thương, dìu dẫn cho các con khỏi chôn khó khăn ấy, thì các con phải đem mình trở xuống mấy lần như vậy nữa, mới được công quả hoàn toàn hầu trở về ngôi vị đặng.

Thói vạy tà của nhiều đứa ấy, chẳng qua là những bầy của Tòa Tam Giáo, để cho các con lơ lửng mà phải vướng chơn lúc hành trình đó; liệu mà bước, lo mà ngừa, thế nào cho vuông tròn đặng. Thà bỏ một hai đứa mà vớt cả muôn triệu, các con nên biết.

Tr... phận sự của con nơi đó chẳng ít, phải chăm nom mà liệu chừng với các đạo hữu nghe.

Tr... con có biết, nội môn đệ, Thầy tin cậy ai hơn chẳng?

(Bạch: ...)

Còn đứa nào nghe Thánh giáo trước chẳng?

Trừ H.T.Đ, con là môn đệ của Thầy đã sai chừ Thần, Tiên độ trước, và năng gàn Thầy trong lúc phở độ. Con có lẽ hiểu cách thức của Thầy dùng mà lập Đại Đạo Tam Kỳ, sao con lại sai lầm mà chẳng hiểu sự cảm dỗ của tà quái?

Thầy chẳng dùng sự chi mà thế gian gọi là tà quái dị đoan, mà nếu xảy ra có một ít dị đoan trong Đạo đã dùng lỡ, thì ấy là tại nơi tâm của vài môn đệ đó, nếu chẳng giữ theo lẽ chánh mà hành đạo, và bày biện nhiều sự vô lối, thì trong ít năm sau đây, sẽ trở nên một mối Tả Đạo, mà các con đã từng thấy.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 01-10 Đinh Mão (1927) nhằm ngày 25-10-1927 (âl. 01-10-Đinh Mão).

Nơi đoạn 1:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Các con, kỳ ngưng cơ phổ độ đến nay chưa được bao lâu, Thầy đã có lộ **một ít** về việc ấy

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Các con, kỳ ngưng cơ phổ độ đến nay chưa được bao lâu, Thầy đã có lộ **ít nhiều** về việc ấy ...

... ..

Nơi đoạn 2:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Thành cùng không, đặng hay thất, dầu đức từ bi **của** Thầy cũng khó gỡ rối rắm được.

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Thành cùng không, đặng hay thất, dầu đức từ bi **Thầy** cũng khó gỡ rối rắm được.

Q.2 / 40. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Xưa sanh linh lắm lần hi sinh vì Đạo, song chẳng đặng hưởng ân tứ như các con ngày nay. Thầy mong ước các con biết thương yêu nhau trong Thánh Đức của Thầy. Thương yêu là chìa khóa mở Tam thập lục Thiên, Cự Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh.

27-10-1927

THẦY, các con

Xưa sanh linh lắm lần hi sinh vì Đạo, song chẳng đặng ân tứ cho bằng các môn đệ Thầy ngày nay, các con còn chi hơn nữa mà ngán lòng dừng bước.

Càng khổ hạnh, càng thương tâm, thì lòng càng nôn nóng. Khổ hạnh vì mấy chục triệu sanh linh, thì cái khổ ấy có nên tiếc chẳng?

Thầy đã dạy, Thầy chỉ một lòng mơ ước cho các con biết thương yêu nhau trong Thánh đức của Thầy. Sự thương yêu là chìa khóa mở Tam thập lục Thiên, Cự Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh. Kẻ nào ghét sự thương yêu, thì chẳng hề qua khỏi cửa luân hồi. Có câu này nữa: "Mọi sự khó khăn Thầy gánh vác, chỉ cậy các con thương yêu gắng công độ rỗi".

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 27-10-1927 nhằm ngày 27-10-1927 (âl. 03-10 Đinh Mão).

Q.2 / 41. Thánh giáo của Chí Tôn quả rằng: Trước khi ngưng cơ, Thầy đã cho lệnh mà không ban hành nên có sự chác lỗi vào mình.

Chợ Lớn, ngày 29 Novembre 1927

THẦY, các con

Tr..., Thầy đã nhiều phen đề lời khuyên nhủ các môn đệ về việc dùng công tâm, hòa thuận, mà hành đạo cho vuông tròn phận sự, mà Thầy những buồn trông thấy các con chưa gì mà vội phân tay chia nẻo! Mỗi đứa đều lấy sự háo danh cầu tiến mà quên cả nghĩa vụ xứng đáng của Thầy đã lắm phen phú thác. Thầy dẫn các con đến khỏi mấy nơi khốn cùng rồi, mà các con chưa để hết tấc lòng chung lo đặng ngăn ngừa những sự gay trở sẽ đến sau này nữa, thì nên Đạo lo thế nào lập thành cho kịp ngày giờ mà vớt muôn ngàn sanh chúng.

Một đứa vun quén, mười đứa cản ngăn, lớn nhỏ chẳng phân minh, xem Thiên tước của Thầy ban dường như một chức vô vị ở cõi trần, lấy thế lớn, lực to mà ép đê hạnh nhiều đứa.

Than ôi! Các con xa Thầy chưa mấy ngày, thì mỗi Đạo lớn lao đã thành một bàn hội vô giá trị ở cõi trần thế này, mấy đứa mong chác sự phá hoại ấy, lại là mấy ngọn đèn của Tòa Tam Giáo khêu lên để diu đường cho cả chúng sanh, thì con phải nghĩ đến hành trình của Đạo phải đến thế nào? Công chỉ dẫn của Thầy phải lừng dừng theo giọt thủy triều mà rồi rớt cuộc lại bên khổ cũng chưa xa, ngôi xưa còn lánh mãi, thảm thay! tiếc thay!

Thầy đã nói bày hổ lang, lũ quỷ mị đã sẵn bên mình của mỗi đứa mà con lớn nhỏ gì cũng chẳng để ý đến. Thầy nắm cân thiêng liêng, há dễ để tay sửa nét công bình sao?

Nhiều đứa lại chẳng kể đến lời Thầy là gì? Ôi! Con ngỗ nghịch, trách sao chẳng vương Thiên điều khổ nạn, chúng nó đã gieo ác cảm lòng đến Tam Giáo Đài thế thì bước đường sau này Thầy khó cứu rồi được. Con đã để hết tấc thành vào Đạo, thế mà cũng khó gỡ sự rối rắm ấy được, buộc Thầy phú rủi may của chúng nó cho Tòa Tam Giáo định liệu. Còn sự tự hồi của mỗi đứa, sau này ra sao, thì tăng tội, phước cũng vì đó mà chằm chề.

Trước khi ngưng cơ, Thầy đã cho lệnh dùng cơ bút thế nào. Thầy tưởng mỗi Thiên phong đều đặn Thánh ngôn của con đã ban hành, sao còn có ra việc bất minh ấy là con chẳng nói tắt cho mỗi Thiên phong rõ và ban hành Thánh ý để cho chúng nó chác lầy vào mình, thì con cũng không khỏi chia một phần trong ấy.

Còn nữ phái chưa có vẻ gì gọi là Đạo, một hai đứa hành đạo, cả trăm đứa cầu vui thế nào Đạo thành, con. Thầy đã nói giao hết chúng nó nơi đây cho con, thì mỗi mỗi đều ghé mắt đến mà cải sửa cho kịp giờ mới là khỏi sơ thất lớn lao.

Từ đây mỗi lần nhóm Bàn Chủ Sự đặn liệu tính việc chi, thì con phải có mặt và y theo lời đã dạy. Phải có ba Chức Sắc Hiệp Thiên Đài có trách nhiệm xứng đáng thì những việc bàn tính mới tiện thi hành.

N..., nó ở xa không thể giúp con mà đi hội thường đặn. Còn L... thì cũng chẳng dứt nét phạm.

Ôi! Con phải cam lòng gánh vác sự khó khăn, nhưt là trong lúc này. Con nên biểu C... nó lấy lời Thầy dạy làm trọng, những sự tranh tụng là những nét của phạm tâm, chẳng đủ chi lay động chí của các Đấng chân thành vì Đạo.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 29 Novembre 1927 nhằm ngày 29-11-1927 (âl. 06-11-Đinh Mão).

Q.2 / 42. Thánh giáo của Chí Tôn quả rằng: Thầy đã lăm công trình diu đất, mà hằng ngày còn thấy những việc bất bình, thì biết ngày nào lên đặng?

Tây Ninh, cuối năm Đinh Mão (1927)

THẦY, các con

Thầy đã lăm công trình diu đất các con vào đường đạo đức, mà mỗi ngày Thầy hằng thấy những việc bất bình thì biết ngày nào các con làm nên đặng? Thầy đã lăm phen để lời khuyên dỗ, các con chẳng kể ra chi nên mới có điều trở ngại như lúc này.

Các con có thấy, có nghe chẳng? Nếu Thầy không vì Tam Kỳ Phổ Độ này thì Thầy đã y tấu lời xin của Giáo Tông mà hủy trường công quả của các con hết thầy. Vậy nay Thầy cũng lấy lòng nhơn mà để vào trí não các con ít lời thêm cho rõ việc thi hành chánh sách của Đạo.

Các con phải biết, Đạo tại lòng bác ái và chí thành.

Bác ái là hay thương xót sanh linh hơn thân mình, cho nên kẻ có lòng bác ái coi mình nhẹ hơn mấy lông mà coi thiên hạ trọng bằng Trời Đất.

Còn chí thành là mỗi việc lấy lòng thành thật mà đối đãi trong đời và trong đạo; dù kẻ phú quý đến bậc nào đi nữa mà không có lòng bác ái và chí thành thì không làm chi nên việc.

Vậy nên Thầy khuyên các con trước hết phải ở sao cho ra vẻ Đạo, đừng để ý gì về việc công quả mà nêu danh nơi cõi tạm này. Các con phải mở rộng tâm chí ra mà hành đạo mới nên cho, chớ đừng mờ hồ rằng Đạo thành thì mình được làm đặng một vị xứng đáng và đại ích trong Đạo, điều đó lẽ thì các con không cần Thầy nhắc đến mới phải, nhưng vì còn nhiều đũa háo danh và ham làm một vị chủ tướng trong Đạo, nên cần phải nói

cho mà xét mình. Nếu các con thật lòng vì Đạo thì đâu có chậm trễ như vậy.

Ngày Thầy khai Đạo, Thầy cũng có lời để lại cho các con hiểu rằng: Lũ ma hồn quỷ xác nó cứ theo phá khuấy các con là nó muốn phá Đạo đó, lại cũng vì các con không thoát tục đó chớ; các con mà có sức chống chọi, thì lũ ấy phải xa và Tòa Thánh hôm nay đã thành một nơi đô hội, mà các con cũng dựng sum vầy một cửa, anh lớn, em nhỏ, một lòng, một dạ, lấy Đạo làm gốc mà lập nên một Tiểu Thiên Địa, há chẳng hơn giàu sang bốn biển sao? Há chẳng phải một điều phước hạnh lớn lao hơn mọi sự sao? Há chẳng phải là một nơi giải thoát chung cho nhơn quần xã hội sao? Các con hiểu chăng? Nếu các con hiểu đúng ý Thầy thì rất may cho Đạo đó.

Thầy hỏi các con vậy chớ Chức Sắc của Thầy ban cho các con để làm gì?

Nếu các con phải trần thế mà lo cho Đạo thì sao Tòa Thánh còn thiếu tay giúp Đạo, để cho đến đổi càng ngày càng tiêu tụy, mà ra một cảnh điêu tàn.

Nếu các con biết Đạo thì hiệp nhau về Tòa Thánh mà chung lo cho xong, đừng quyến luyến hồng trần nữa, nghe à!

Thăng.

Q.2 / 43. Thánh giáo của Nhà Âm Đạo Trưởng dạy cần trau đạo đức nơi tâm.

Mậu Thìn 1928

NHÀ ÂM ĐẠO TRƯỞNG

Chư đạo hữu biết trước, muốn rèn lòng đạo đức phải khởi nơi đâu cho chắc bước đường chẳng?

Đạo đức cần trau nơi tâm là chỗ chẳng ai thấy được. Rèn trau cho thuần tâm mỹ tánh, rồi mới lần đến bề ngoài, trọn hết cả ngoài trong, thì chừng ấy thân hình tâm trí chắc khư, nào ai chuyển lay cho được. Lo ngoài quên trong, che bề trong trau bề ngoài, ấy là cách thức của Hôn Lưu Bang đối đãi với tướng sĩ đó, cũng như có xác không hồn, chuộng hữu hình mà quên các huyền bí chơn truyền. Than ôi! Có hình thể, xương thịt mà chơn hồn phưởng phất nơi xa thì cái thân vô dụng ấy tro tro như khối đá dựa đường, như khúc cây bên trũng. Có đèn dầu đầy mà thiếu hơi lửa nhen lên thì cũng phải mờ mịt thâm u, trông chi soi sáng.

Ấy vậy, nên biết mà răn mình, cái tâm là vật người không thấy được, khá giỏi trau nó trước, nếu bỏ tâm kia ra ngoài mà rèn hình thể thì chẳng khác chi quì đọc kinh, đèn đốt đỏ hừng mà thiếu bức Thiên Nhãn trên điện vậy. Hồn ma bóng quế cũng lên ngôi, mà ngạ quỉ vô thường cũng xấn bản, đó là phương đem đường cho quỉ vương chẳng một ai tránh được nghe.

Nên hiểu kỹ lời, bằng chẳng thấu thì tu có ích chi.
Thăng.

Q.2 / 44. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Sự gì mà vừa lòng trong cả Chức Sắc và chur tín đồ ấy là hiệp Thiên ý. Thầy cảm chẳng nên lấp lửng cầu cơ hay chấp bút (Cơ bút).

3-2-1928

THẦY, các con

Thầy lấy làm đẹp lòng mà trông thấy bước đường các con đã sớm cải sửa, để chung lo vun đắp nền Đạo. Các con cũng tự biết rằng: Sự hành tàng nào về Đạo mà vừa lòng trong cả Chức Sắc và chur tín đồ, ấy là hiệp Thiên ý. Còn điều nào mà phần nhiều môn đệ của Thầy chẳng khứng chịu theo, ấy là bất hiệp Thiên ý đó.

Đạo một ngày một nên, bước đường của các con một ngày một thêm trở gay khó nhọc, nhưng nếu các con chẳng dụng quyền hơn dụng đức, biết thương sanh chúng hơn thân mình, vì Đạo hơn vì danh vọng theo thói đời, thì các con thế nào cũng được vững con đường mà đi cho cùng bước Đạo.

Đời cũng vậy, mà Đạo cũng vậy, hễ chác danh cao, quyền lớn, bực quý phẩm Tiên, thì phải dày chịu gian nguy, nặng đeo sầu thảm. Các con hãy suy đó mà gìn tròn phẩm hạnh vẹn giữ bước đường, chậm rãi từ năm từ hồi thì tự nhiên được lương tâm yên tịnh. Còn những đứa choán phẩm ham quyền, cũng có lúc gặp điều hành phạt thiêng liêng mà nêu gương cho đoàn sau soi lấy. Các con đã từng nghe lời Thầy khuyên nhủ về chuyện ngừa cơ bút, thế mà một phần chẳng chịu sửa cải đường ngay cho khỏi lâm vào nẻo tà mị đã vi lệnh Thầy mà diu dặt các con lạc bước. Thầy cũng đại lụy mà ngó xem một phần môn đệ xứng đáng của Thầy phải sa vào vực thẳm. Các con nên ghi nhớ mà coi chừng đường lối sau này.

Thầy đã chỉ rõ nẻo quanh co, thì khá liệu chừng mà bước tới, tâm bền dạ vững, kính mến Thầy là yêu dấu Thầy đó, nên nghe à.

T..., T..., C... Từ đây nên liệu chừng nhau mà điều đình gánh Đạo, điều nào mà theo Tân Luật, do Thánh ý, hiệp lòng chur đạo hữu, bỏ ích cho nền Đạo thì các con nên thung dung liệu nhau mà thi hành, chẳng cần phải đợi cầu hỏi.

Các con được tin cậy nhau, dìu dắt nhau, nâng đỡ nhau, mà phải hết sự hiềm nghi nhau theo thể tình, ấy là các con hiến cho Thầy một sự vui vẻ, lớn lao hơn hết đó. Còn kẻ phản bạn trở lòng, luật Thiên điều cũng có buổi trừng răn cách xứng đáng vậy.

C..., Thầy cảm từ đây chẳng nên lấp lửng cầu cơ hay chấp bút chi, vì là một sự hại lớn lao cho Đạo, đã phá đức tín ngưỡng của chúng sanh, lại làm cho nhơn sanh bị nhơ trước.

T..., Thầy cũng lấy từ bi dung cho, bằng tái phạm sẽ bị Tòa Tam Giáo trục xuất. Con nên biết, cứ ai lo phần nấy, đừng lỗi phận sự thì được thanh lạng yên vui. Các con khá lưu tâm.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 03-02-1928 nhằm ngày 03-02-1928 (âl. 12-01-Mậu Thìn).

Nơi đoạn 5:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): T..., T..., C... Từ đây nên liệu chừng nhau, **chẳng cần phải đợi cầu hỏi.**

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): T..., T..., C... Từ đây nên liệu chừng nhau, **chẳng cần phải cầu hỏi.**

Q.2 / 45. Thánh giáo của Thái Bạch cắt nghĩa phẩm vị Chức Sắc, nếu có nhượng cho ai thì chỉ được ngồi nơi địa vị của mình, chớ chẳng hề có hai vị một lượt bao giờ.

Ngày 19 tháng 3 năm 1928

THÁI BẠCH

... Đại hi, Đại hi...

Cười... Lão cũng nên cắt nghĩa phẩm vị của chư hiền hữu. Tỷ như ngôi của Thượng Đâu Su, Ngọc Đâu Su, Thái Đâu Su, Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh, hay là Giáo Tông của Lão đi nữa, dầu ngày sau có nhượng cho ai, thì họ ngồi địa vị của mình, chớ chẳng hề ở thể này có hai Thái Bạch, hai Thượng Trung Nhật, hai Ngọc Lịch Nguyệt, hai Thái Nương Tinh, hai Hộ Pháp, hai Thượng Phẩm, hai Thượng Sanh bao giờ, hiểu à.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 19 tháng 3 năm 1928 nhằm ngày 19-03-1928 (âl. 28-01-Mậu Thìn).

Q.2 / 46. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Cuộc đời khó khăn như bài thi. Mà càng khó thi đậu càng cao, mới có giá trị.

Tòa Thánh, ngày 10 tháng 3 năm Mậu Thìn (1928)

THẦY, các con

C... H..., Thầy thấy hai con chịu nhiều điều sâu thẳm, Thầy mừng, mà cái mừng ấy, đồ ra chứa chan giọt lụy.

Đường đời khúc mắc chông gai là lẽ Thiên cơ đã định vậy, cái nơi để cho cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến kiến công lập vị. Người đời chẳng khác con buôn trong buổi chợ; cả sức lực, cả trí não, tinh thần đều bị tiêu tán nơi ấy, vì vậy mới hoại chơn linh, thất ngôi diệt vị.

Bởi vậy cho nên, nhiều bậc Thần, Thánh, Tiên, Phật cam lòng thủ phận, chẳng dám vọng cầu, đem thân vào cảnh đọa, nhưng mà chẳng tái kiếp, thì như nhu sĩ trốn thi; thế nào giữ vững địa vị cao thượng?

Cuộc đời khó khăn tỷ như bài thi, nếu dễ thì ai thi cũng đậu, cuộc thi có ý vị gì đâu? Hễ bài càng khó thì đậu càng cao, đậu cao mới ra có giá; Thầy tưởng như nơi thế gian này có đứa con nào Thầy cưng trọng hơn hết thì là các con, nhưng mà chẳng lẽ Thầy làm Giám Khảo lại cấp nấp bài thi, lén cho mỗi đứa, thì cái đậu của các con có ra chi?

Lại nữa Thầy biết trước rằng: Không cần giúp các con cũng dư sức đậu, thì đường ấy, nếu Thầy giúp, tức hại thể diện các con, chớ không giờ phút nào Thầy xa các con.

Các con chịu khổ hạnh là Thầy muốn vậy.

Nhà nghèo, hạnh tốt, ấy là gương treo dạy đời, các con khá bền lòng son sắt, cái hạnh tốt là thang vạch ngút

mây xanh; tâm thành là để giới trau tánh tục; lòng đạo đức quý hơn là miếng đỉnh chung; tổ bản hàn tùy mình mà hành đạo, thì công quả ấy trời hơn hạng thượng lưu đó các con.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 10 tháng 3 năm Mậu Thìn (1928) nhằm ngày 29-04-1928 (âl. 10-03-Mậu Thìn).

Q.2 / 47. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Các con trước khi lãnh mạng xuống với chúng sanh lúc Tam Kỳ Phổ Độ này, đều có cam đoan nên mỗi đứa mang một phần trọng trách nơi mình. Nếu Đạo chẳng thành thì phần phạt thiêng liêng sẽ định đoạt đo cân tội phúc.

2-4-1928

THẦY, các con

Thầy cho L... vào hầu, phải giữ chừng theo lời hứa với Hiệp Thiên Đài nghe các con. Thầy đã cho chư Tiên lộ một hai điều cần yếu của Đạo cho các con rõ trước; thế thì việc bất bình đương ở trong Đạo đã có định, mà các con cũng chẳng thể chi ngăn ngừa. Các con phải hiểu rằng; mỗi đứa có trách nhiệm lớn lao về Đạo. Trước khi lãnh mạng Tam Giáo Tòa xuống chịu mình với chúng sinh lúc Tam Kỳ Phổ Độ này, đều có cam đoan hứa làm tròn phận sự. Thầy là Đấng Chí Tôn chủ trương khai sáng nền Đạo, cũng buộc mình cam đoan mà lãnh các con, thế thì mỗi đứa đều mang nặng nơi mình một phần trách cứ chẳng nhỏ. Nếu Đạo chẳng thành thì phần phạt thiêng liêng, vì cân tội phước mà định đoạt.

Quý vương lại thừa dịp hành tàng bất chánh của nhiều đứa trong Đạo, mà giựt giành chia xẻ các con với Thầy. Nó lại tùy theo hạnh đức của mỗi đứa mà dặt lằn ra cho khỏi đường chánh giáo. Thầy bảo lãnh các con, un đúc chí Thánh của các con, đã mãn kỳ phải giao quyền lại cho Tòa Tam Giáo được phép lấy mực công bình mà chuẩn phê các cử chỉ của mỗi đứa. Than ôi! Xa Thầy chưa bao lâu, mà vì lợi lộc ham muốn của thế tình, nhiều đứa phải chịu để xác cho tà quái xung nhập. Thầy cũng thương hại mà khó thể cứu rồi được. Đứa nào chánh, thì được nghe lời của Thầy dạy dỗ; đứa nào tà, phải bị lời

quí mị dẫn đường. Các con nếu biết chánh tà, thì nên vì Thầy, vì chúng sanh mà diu dắt cho nhau, chớ phé hết mà trễ ngày giờ, chẳng thể chi trì lại với sự làm lạc cảm dỗ. Các con hiểu à!...

C..., T..., S..., ba con đã lãnh mạng lệnh lớn lao vệt đường tăm tối trong buổi ban sơ, Thầy lại khiến cả ba đưa phải liên hiệp nhau, mới có thể xây đắp nền Đạo cho đến cùng.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 02-04-1928 nhằm ngày 02-04-1928 (âl. 12-02nh-Mậu Thìn).

Q.2 / 48. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên gắng công phổ độ chúng sanh cho tròn nhiệm vụ của Thầy giao phó.

Ngày 15-4-1928 (Mậu Thìn)

THẦY, các con

Cười... Ớ hự, con đưa thì vậy, đưa thì khác. Thảm! Thảm! Thảm! T... con ôi! Thầy biết bao phen săn sóc các con mà chịu đau thảm. Thầy chỉ có một lòng mơ ước cho các con biết yêu thương trong Thánh Đức của Thầy. Chẳng lẽ ngôi Tiên, phẩm Phật là địa vị tối trọng của các chơn linh mà Thầy lại đành bất công, tự nhiên đem các con mà để trên đó. Thầy lại hằng gánh vác sự khó khăn, chỉ cậy các con là một lòng yêu thương sanh chúng, gắng công phổ độ. Thầy đã gây phương thế cho các con đủ quyền hành lập Đạo, chờ các con nên thể thống, chi chi từ thử cũng một tay Thầy. Thầy để rộng quyền cho các con thay mặt Thầy mà đi dắt lấy nguyên nhơn, đã chịu nạn luân hồi nơi khổ cảnh. Thầy đã định, thì dầu cho ai cũng chưa qua phép đặng. Con coi cái vinh diệu có chi bằng chẳng? Thầy đã giao cho mỗi đứa một quyền hành, thì Thầy cũng tưởng rằng các con biết trọng phẩm giá thiêng liêng, mà bớt tánh phạm chút ít, nào dè nhiều đứa lại coi thể trọng hơn Thầy, coi Thầy dường như kẻ vô hình vô ảnh, cái mạng lịnh tom góp con cái Thầy lại một nhà, đã xa như lời nói phỏng, nhơn sanh phàn nàn, thì Đạo nào nên đặng đó con.

Sự Thầy đã dạy, nếu sái hết, Thầy tưởng chẳng cần nói, nếu ai là đạo đức, đọc đến cách lập pháp của Thầy mà chẳng mừng giùm cho nhơn loại. Thầy buộc mình hứa cùng Ngọc Hư Cung rằng: Nếu Đạo còn, thì Thầy cũng theo gin các con. Các con coi lời Thầy trọng hệ là dường nào, như biết coi Đạo trọng, thì cả tinh thần các

con cũng nên tom góp vào mỗi điều đó mà trông cậy nơi Thầy lập pháp. Hiệp Thiên Đài còn chưa muốn nhìn, thì Đạo một ngày kia cũng sẽ bị chối. Thầy tìm phương sửa cải cũng đáng đó chút. Nhưng cũng bởi chư Thần, Thánh, Tiên, Phật muốn cho rõ cơ Đạo của thế gian này, nên Thầy không giảng cơ mà phân giải lại nữa. Các con đã chịu một trách nhiệm nơi mình, nếu Thầy chẳng để cho các con học tập, mà lập nên địa vị mình trước mặt chúng sanh cho xứng đáng, thì Đạo cũng chưa ra về Đạo. Vì vậy mà Thầy chịu ép lòng để cho các con hằng nhớ rằng: Chẳng giờ phút nào Thầy xa các con hết. Nghe à!

*Cây kẻ dạy con cũng lẽ thương,
Cho roi cho vọt mới là thương.
Nhơn tình ví chẳng mưu thâm phục,
Thế giới mong chi độ phép lường.
Nhỏ dại Thầy nuôi mùi Đạo hạnh,
Lớn khôn bậy xứng mặt hiền lương.
Vinh hoa phẩm cũ ngôi xưa đó,
Khổ cực các con chớ bỏ trường.*

Thầy ban ân cho các con.
T..., chi chi cũng ân nhân đợi lệnh Thầy, nghe con.
Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 15-04-1928 (Mậu Thìn) nhằm ngày 15-04-1928 (âl. 25-02nh-Mậu Thìn).

Q.2 / 49. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Đãi cả môn đệ Thầy đồng một mực, bất luận bậc phẩm.

16-4-1928

THẦY, các con

Thầy đã nói: Đãi cả môn đệ Thầy đồng một mực, bất luận bậc phẩm, kẻ nào cần nhiều quả nặng, thì Thầy giao trách nhiệm lớn lao; kẻ nào cần ít, quả thiệt thòi, thì lãnh phần trách nhiệm nhỏ nhen; cả thầy đều con của Thầy, trừ ra tôn ti thượng hạ nơi việc hành chánh, thì đồng một bậc cả, chẳng ai đặng vì quyền mà lấn lướt, chẳng ai đặng vì mạng lệnh mà đè ép, xua đuổi ai, ấy là tôn chỉ bề ngoài của Đạo, chẳng giữ cho trọn phương chi khỏi gây rối được?

Thầy là bậc Chí Tôn và các địa vị Chơn Phật xưa, nhiều lúc phải xuất chơn linh để mình vào trần thế đặng dìu dắt chúng sanh; nếu chẳng nhờ lấy công ấy, thì ngày nay đâu có tên tuổi của nhiều Tôn Giáo mà cả nhơn sanh chia ra sùng bái? Con nên để ý nhiều vào lời Thầy dạy dỗ, và cũng có nhiều Thánh Ngôn của chư Tiên vì thương con, chỉ vẽ mà con chẳng để ý vào đó.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 16-04-1928 nhằm ngày 16-04-1928 (âl. 26-02nh-Mậu Thìn).

Nơi đoạn 1:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): **Thầy đã nói: Đãi cả môn đệ Thầy đồng một mực, , trừ ra tôn ti thượng hạ nơi việc hành chánh, thì đồng một bậc cả,**

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): **Thầy đã nói: Đãi cả môn đệ Thầy**

đồng một mực, , trừ ra tôn ti thượng hạ nơi việc hành chánh
thì đồng một bậc,

Q.2 / 50. Thánh giáo của Thanh Tâm cắt nghĩa câu: "Lộ vô nhơn hành, điền vô nhơn canh, Đạo vô nhơn thức, ta hồ tận chúng sanh."

23-4-1928

THANH TÂM

Mừng mấy anh.

... ..

Đạo mở rộng, giống Đạo gieo đã trót hai thu, mà người thiệt vì Đạo chẳng có bao nhiêu, thế nên hồi chưa mở rộng nên Đạo, Đức Thích Ca dòm vào thế cuộc mà than rằng:

"Lộ vô nhơn hành, điền vô nhơn canh,
Đạo vô nhơn thức, ta hồ tận chúng sanh!"

Ba anh có hiểu chẳng?

Sao gọi: Lộ vô nhơn hành, anh M... N...?

Đường có người đi nhiều, mà không ai là người phải, đường đi dập diu thiên hạ mà toàn là ma hồn quỷ xác, tâm giả dối, hạnh hung bạo, mật chứa đầy tà khí, thế nào gọi là người.

Còn điền vô nhơn canh là sao? Anh N... Đ...?

Ruộng đây, là tỷ với tâm, tâm không ai giỏi trau Đạo nơi tâm, thì tâm ví như điền, có điền mà chẳng có cày bừa, đừng đem hạt lúa gieo vào, cho đừng trở bông đem hạt, thì ruộng tất phải bỏ hoang; bỏ hoang thì sâu bọ rầy rít xen vào ẩn trú; người mà có tâm như vậy ra thế nào? Ruộng sẵn, giống sẵn, cày bừa sẵn, duy có ra công làm cho đất phì nhiêu, đừng cho buổi gặt hưởng nhờ, mà không chịu làm thế thì phải diệt tận chơn linh.

Hai câu sau là kết cuộc.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 23-04-1928 nhằm ngày 23-04-1928 (âl. 04-03-Mậu Thìn).

Q.2 / 51. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Thầy không vui trong sự phân chia.

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 5-5-Mậu Thìn (22-6-1928)

THẦY

Các con, mỗi đứa đã tự mở một con đường, thì Thầy vẫn không vui được trong sự phân chia, nên hay là hư, phải hay là quấy, Thầy chỉ để cho tâm các con liệu lấy. Tâm cứng cõi, Đạo điều hòa thì cứ bước tới Thầy, tâm trí bất định, đạo hạnh không hoàn toàn, thì con đường hám lợi xu danh tới hang sâu vực thẳm đó, vì sức các con đã rã rời thì tài nào níu kéo đỡ nâng khuyên nhủ nhau được.

Con đường vô tư để tìm cứu khổ cho chúng sanh là con đường đạo đức. Ngọn đèn thiêng liêng sẽ chực soi tỏ bước của các con; khác với con đường ấy là đường của qui vương đem lối.

Vậy nên nhớ mấy lời Thầy, chẳng phải đọc sơ qua mà coi làm chơi, cần chiêm nghiệm kỹ lưỡng mà hiểu nghe. Hại thay! Đã nhiều lần các con chẳng hiểu ý, Thầy cũng đau lòng mà thấy các con đi sai bước. Nhưng than ôi! Cơ thử thách chỉ dùng với những đứa tâm phạm lẫn chất Thánh.

Thăng.

Q.2 / 52. Thánh giáo của Chí Tôn dạy làm đường cát trắng để ví với khổ hạnh.

Tòa Thánh, ngày 11 tháng 5 Mậu Thìn (28 Juin 1928)

THẦY, các con

H...! Con nghe Thầy nói chuyện làm đường cát trắng, con.

Thầy đồ con biết làm sao cho đường đen ra trắng?
(*H... H... bạch: Bạch Thầy, con không biết.*)

Nghe con, đây làm theo:

Đổ đường đen vào một cái hũ, thọc lũng đít rồi định chùng cho vừa hai phần hũ đường, còn một phần hũ thì đổ bùn non cho tới miệng, đem phơi nắng chùng một tuần, thì đường trở nên trắng, gạt lớp bùn đi thì con đặng một thứ đường trắng phau phau rất ngon, rất đẹp đó con.

Cái khổ hạnh của con giống như đường đó, con à, con có biết Thầy khóc như con vậy chăng con?

Nếu con không vậy, làm sao đáng con cái của Thầy. Con chỉ nhớ rằng Thầy thương con là đủ. Đặng thể gian yêu mến ắt Thầy phải ghét, mà Thầy ghét con thì còn chi con, con khá nhớ!

C..., Ch... lo Tịnh Thất với em nghe!

T... đã đổ biếng ra rồi đa nghe!

C... kêu hai anh lớn vào châu Thầy, phò Đại Ngọc Cơ, kéo nó nghi ngờ nữa, nghe con!

Thăng.

Phụ ghi:

11 tháng 5 Mậu Thìn (28 Juin 1928)

Việt ngữ: 28-06-1928 (âl. 11-05-Mậu Thìn)

Q.2 / 53. Thánh giáo của Tiêu Sơn Đạo Sĩ khuyên răn cẩn thận và biết diu bước theo thể thời, thì công trình khỏi trôi theo dòng bích.

Ngày 4 tháng 6 năm Mậu Thìn (1928)

*Đầu giang phong ngộ đả thuyền trì,
Tự khốn tàn cơ tự mạng tri.
Khải tịch nhược hoài thiên tứ cố,
Chung minh bán điểm khản Tì Bi.*

TIÊU SƠN ĐẠO SĨ

Nền Đạo vừa khỏi lối chông gai, lại phải còn gặp nổi u hiểm, răn cẩn thận và biết diu bước theo thể thời thì công trình khỏi phải trôi theo dòng bích. Biết mình, biết Đạo, biết thể thời, thì cũng gắng biết nên hư; biết người, biết phải chẳng, biết chánh tà mà day trở trong đường đạo đức.

Đạo chưa yên là tại người hành đạo kém bề hạnh đức, kẻ được hạnh mất phần minh mẫn, người thông hiểu Đạo kém đức, thiếu khiêm cung, kẻ trọn tâm thành, mạnh phần ham danh lợi. Lao nhao, lổ nhố, cũng thì một con đường, cũng thì về một chỗ, mà kẻ đi xe ép người đi bộ, người thông hiểu nẻo lộ, gạt gẫm đứu khạo khờ, kẻ cô thế chịu bơ vơ, người quá ham đi mà sa hố, rốt lại cũng quanh quẽ con đường. Mấy ai hiểu thấu?

Những kẻ nào đã vì tà tâm mà để cho nơu bợn chơn linh, cho lũ tà khuấy rối thì chẳng khi nào được trọn tinh thần ngay thật như xưa mà diu dặt ai cho chánh đáng. Phải kể như không có những kẻ ấy trong nền Đạo, và coi đó mà gìn bước đường của mình.

Chư đạo hữu đã thấy phần nhiều chư Chức Sắc cũng vì phạm tâm mà chẳng chịu chung kết liên hiệp nhau. Hiệp Thiên Đài là cơ mẫu nhiệm quý hóa, mà đã vì

lỗi của một hai kẻ mà đã ra như một phân vô dụng, bảo sao Đạo chẳng rối được. Hiệp Thiên Đài là gốc Đạo, mà chẳng trọn phần cho chư chúng sanh tin cậy, thì Đạo một ngày kia thế cũng chẳng bền ở nơi tâm trí của cả người hành đạo, mạnh được yếu thua khác nào một trò đời vô vị. Nên khéo tính cho lắm.

Hiệp Thiên Đài có Đức Chí Tôn là chủ quản, quyền thưởng phạt nơi Ngài mà thôi. Tân Luật lập còn thiếu sót nhiều, bởi Chức Sắc Hiệp Thiên Đài chẳng để mắt đến, quyền hành thưởng phạt lộn xộn, nên phải chịu dưới quyền Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài. Sau sẽ có Thánh Linh dạy lại. Còn chưa phân minh nhiều chỗ.

Nếu chư đạo hữu biết quyền phận mình, nên giữ đừng cho phạm đến danh dự chung, ấy là giữ cơ mẫu nhiệm của Đạo cho ngày sau đó.

Lỗi ai nấy mạng, công ai nấy hưởng, địa vị khá biết gìn. Nên kiểm hiểu rõ lời Bản Đạo.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 4 tháng 6 năm Mậu Thìn (1928) nhằm ngày 20-07-1928 (âl. 04-06-Mậu Thìn).

Q.2 / 54. Thánh giáo của Chơn Cực Lão Sư nói về vận mạng nên hư của nền Đạo.

18-7-1928

CHƠN CỰC LÃO SƯ

Hỉ chư đạo hữu.

Chư đạo hữu đã có nghe lời Thánh giáo về vận mạng nên hư của nền Đạo. Vậy có hiểu rõ tôn chỉ chánh đáng của Đạo là sao chưa? M... N... nói thử.

Ấy là hành chánh, còn tôn chỉ là sao? Hiệp đặng chi? Kết dây thân ái đặng chi? Hiểu, nhưng chưa cạn đó.

Chư đạo hữu phải biết rằng: Đạo trước khi gieo truyền cho ngoại quốc, phải diu dắt kết chặt dân sanh nơi vùng Nam này, đặng cùng nhau chung hợp trên con đường hòa bình, chậm rãi lần ra khỏi lối khôn khổ lao lung nơi cõi trần này, rồi tự tại ngâm câu thái bình. Chùng ấy chim về cội, cá về sông, hớn hở trau về thiện niệm mà bước lên nấc thang thiêng liêng mới đặng.

Ngày nào Đạo nơi đây chưa hòa, người nơi đây chưa đủ sức kèm chế lấy nhau; và chưa đủ tinh thần ngay chánh, chỉ nẻo dẫn đàng, người Đạo chưa phé được tham danh chác lợi, thì ngày ấy Đạo nơi đây chưa gọi là trọn thành, thì cũng chưa một ai mong khởi công mà tầm địa vị thiêng liêng được.

Chư đạo hữu phải lọc lừa lại, tìm người có tâm chí kết liên thân ái, chung hiệp nhau, bỏ sự lãng phí, dụng đồng tài nơi giọt mồ hôi, được tích thiếu thành đa gây dựng một cái nhà chung, để ngày phong vũ nương dựa được thung dung, ngồi ngắm thể sự và chân hưng mỗi Đạo quý hóa; ấy là không làm mà no; không đắp mà ấm cúng đó. Phương chi rằng buộc hình hài, thân hao trí mệt cả ngày, rốt lại còn chi tráng kiện mà xa lo rộng nghĩ?

Đạo chẳng phải một hội để lo chôn thây, cũng chẳng phải mỗi hàng để nhúng giá, mà chư đạo hữu hiện thời đã thấy Đạo có ích về hai sự ấy mà thôi.

Buồn! Người Đạo đã bơ thờ như gái mới về nhà chồng ban sơ, ruột trống lỗng như thùng không, trí não chưa thấy xa hơn gối. Nhóm lại nghịch lẫn nhau, gièm siểm nhau, lo đứng trên người khác, nhưng lại không tài liệu biện cho có ích chi cả.

Đấng Chí Tôn vì thương dân tình nơi đây đã khổ tâm nên gieo Đạo, đem chiếc thuyền cận bến để diu dắt vào chỗ bình địa dựng tự tại thung dung, mà vì chưa hiểu thấu căn nguyên, khổ bao giờ trông thoát?

Đạo sắp tàn, nổi Đạo phân chia, chư đạo hữu phải lo níu kéo lại một mớ, người nào hay người nấy, rồi đây mỗi chỗ mỗi dựng riêng ra, chư đạo hữu mới tùy thế đó mà tom góp lại...

M... N... Hành lễ do Thánh giáo lúc nơi Đàn Cầu Kho chẳng nên bày vẽ nhiều.

(Văn Pháp bạch: ...)

Được, nhưng còn sơ sót, món nào liệu chẳng có ích, thì nên chế giảm, trừ ra Nhạc phải giữ cho toàn, đi lễ cho có vẻ nghiêm nghị, ấy là hai món đại khái đó.

Nhạc còn chưa đủ thể cách, đờn để rước chư Tiên, Thánh không phải vậy là đủ, người Nhạc Công phải ăn mặc tinh khiết. Sắp đặt vào khời Nhạc phải có thứ lớp phân minh, chớ chẳng phải muốn đờn bài chi cũng đặt, ấy là trái Thánh ý đó. Phải sắp đặt lại nghe à!

Nơi đàn nào mà khác hơn Thánh giáo và bày biện nhiều trái cách, thì đạo hữu không phép tham dự.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.

THÀNH NGÔN

Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 18-07-1928 nhằm ngày 18-07-1928 (âl. 02-06-Mậu Thìn).

Q.2 / 55. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên thức tỉnh tâm hồn mà sửa cải bước đường sai trước kia.

Chợ Lớn, ngày 28 Juillet 1928 (Mậu Thìn)

THẦY, các con

Các con xa Thánh giáo của Thầy đã lâu, tưởng lòng cũng hằng ước mơ hoài vọng, mà Thầy lâu đến để lời tâm huyết chỉ giáo cho các con, Thầy cũng buồn lòng mà thấy bây con lao nhao lố nhố lặn hụp chìm đắm giữa cõi hư sanh này.

Các con ôi! Thầy lấy đức háo sanh mà dìu dắt các con, chẳng khác nào như kẻ làm cha nung niu dạy dỗ một trẻ bé, trông nom cho nó mau trưởng thành, hầu lưu danh truyền nghiệp cho có tên tuổi với đời. Sự nên hư của tôn chỉ nền Đạo có một phần ảnh hưởng rất lớn lao với quyền thế của Thầy, danh vọng của Thầy và luôn đến ngôi vị của Thầy nữa, con nên thì Thầy vui, con buồn thì Thầy buồn, mà con đau đớn tất Thầy đau đớn.

Vậy trong đời này, sự buồn vui, vinh nhục, phước họa cũng chẳng khác nào mấy ngọn sông, mấy hòn núi của Thầy lấy luật thiêng liêng mà tạo; sông có thể thành ruộng, núi có thể diệt tiêu mà làm biển cả, cũng như sự buồn lắm lúc hóa ra vui, sự vinh thành nên nhục, cái phước đổi cái họa vậy.

Thầy thương phân nhiều các con dám xả diệt thế trần, trông mong nơi chí của Thầy mà dìu dắt đoàn em đại. Nhưng than ôi! Bày qui rất hung hăng, một con sâu làm rầu cả mùa màng, vì vậy mà con đường của các con bị linh chinh vì nơi hành động của một hai kẻ có trách nhiệm xứng đáng; cái họa lây vạ tràn kia, nhiều khi phải bôi xóa đến công trình xứng đáng của mỗi con và nhận

chìm luôn đến con thuyền Bát Nhã, có lẽ mỗi con cũng hiểu thấu.

Các con ôi! Thầy thương đến tâm thành chánh trực đạo đức khiêm cung cũng như Thầy xóa kẻ xảo trá gian tà cầu danh chác lợi.

Ôi! Thầy cực nhọc bao phen, mà nay con đường ngó lại còn dài thăm thẳm, Thầy chỉ mong mỗi con tỉnh hồn, thức trí ngó lại bước đường sai trước kia, mà lập tâm làm việc chánh đáng, theo làn Thầy, thì sự may mắn ấy không còn chỉ cho Thầy vui hơn nữa.

Tr...! con chớ phiền muộn lo buồn chi, địa vị mỗi con Thầy đã lập thành, cái tai nạn kia vừa qua thì có lẽ một ngày Thầy sẽ thấy các con thung dung mà hiến cho Thầy một sở trồng cây chắc chắn, quyền thiêng liêng của Thầy nơi tay nếu chẳng phải để dắt các con, chớ cho ai được?

Khá trồng cây chí cao thượng anh phong mà nhìn sự đau đớn, chính mình Thầy đây không tránh khỏi.

Đời vui tạm sống thừa,
Đạo thiêng liêng bất tận.

Nên cân nặng nhẹ, trọng khinh mà chiều theo thời thế và tin tưởng trồng cây nơi Thầy, thì kiếp phù sanh của mỗi con và duyên tiền định của mỗi đứa đều nằm trong tay Thầy hết; Tr..., con hiểu há?

Tr..., con rán khuyên can bạn con và răn mà tuân lời Lý Bạch; ấy là hai chuyện Thầy cậy con.

Thầy ban ơn cho các con.
Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 28 Juillet 1928 (Mậu Thìn) nhằm ngày 28-07-1928 (âl. 12-06-Mậu Thìn).

Q.2 / 56. Thánh giáo của Chí Tôn nói về bệnh đạo hiện thời. Mỗi chỗ đều mong độc lập, phần nhiều trong Đạo hiệp thể riêng mà kinh chống.

Cầu Nhiễm, ngày 19 tháng 6 Mậu Thìn (05 Aout 1928)

THẦY, các con

Tr..., Th...! hai con đã để công trình đi đến nhiều chỗ đặng gieo truyền mỗi Đạo của Thầy, nhưng hai con chưa rõ tình thế của mỗi Đạo lúc này là sao?

Đạo hiện giờ cũng chẳng khác chi người bệnh mà lương y coi chưa ra chứng, bề ngoài coi chẳng có vẻ chi trầm trọng, nhưng một ngày kia nếu chẳng rõ mà chế cải thì xuất tại trong mà loạn ra ngoài, thế mạnh như núi đè cây, biển tràn bờ, chẳng thể chi ngăn chống nổi; ấy là lúc bệnh xung trong ngũ tạng lục phủ, nhập đến cao hoang, thì người bệnh dầu số Trời cứu cũng không qua đặng.

Các con dòm nền Đạo bề ngoài coi diêm dà sung túc mà chẳng thấy rõ cái mạch bệnh trong tâm, chẳng khác chi thế Sở chế bạo Tần, ham cái mạnh bề ngoài, biết cái sợ nơi mặt chớ chẳng rõ lòng người ra sao, mà không độ cái mạnh cấp thời đó sẽ dần dần tan như giá mà đổi ra yếu hèn thấp nhược; mỗi chỗ đều mong độc lập riêng. Người trong Đạo phần nhiều mong hiệp thể riêng cho mình mà kinh chống trở mặt với mỗi con.

Đạo thể chẳng kíp thì chầy sẽ thành ra một mối hàng mà mỗi người trong Đạo, sau khi giành giựt, cấu xé nhau, thì sẽ phân chia tan tành manh mún để trò cười về sau đó.

Ấy là tại nơi đâu?

Người hành đạo chẳng đủ quyền chế cải, kẻ tự cao muốn chiếm vị cầu danh, nghịch tư cách đối đãi với thế tình, gây ác cảm mà tạo thù oán. Hai con phải biết chỗ

yếu nhược của Đạo nơi đó mà kiếm phương, tìm chức, lấy cộng hòa, hiệp nhơn ý mà điều đình sửa cải cho chóng, làm sao cho mỗi đạo hữu các con đều ngó về Tòa Thánh mà xung tưng ân huệ của mỗi con có trách nhiệm xứng đáng; và làm sao cho dứt mỗi hiềm thù riêng của mỗi đứa, hiệp đồng trí thức mà làm cho người ngoài dòm vào, nhìn nhận mỗi Đạo quý hóa và thấy đều sùng bái cử chỉ cao thượng của các con. Chừng ấy các con dầu không mạnh cũng ra mạnh, không đông cũng nên đông, mà việc phổ độ nhơn sanh chẳng còn điều chi trắc trở.

Đạo trẻ một ngày thì hại cho chúng sanh một ngày, mà mỗi đứa đều gây ác cảm làm cho mỗi Đạo thành ra bán vẽ, thì chừng nào Đạo trọn thành nơi đây? Chừng nào cho Đạo truyền ra ngoại quốc?

Trong còn mơ màng như người say chưa tỉnh, thì ngoài thế nào được đắm âm mà gieo lần ra, các con biết xưa những chi chi mà trái cả nhơn tâm thì khó bền khó vững; chánh sách cộng hòa yên tịnh là chánh sách của các con đừng dùng lập Đạo mà thôi.

Kiêu hãnh thái thậm, vào muốn có người trình, ra muốn có kẻ cúi, khoát nạt, đè ép, biết mình mà chẳng màng biết đến người, hay ý sức mà chẳng dòm xem thời thế, chẳng thấu phục nhơn tâm, chẳng biết dùng khiêm từ mà đãi khách, là những nét của các bậc Vương Bá xưa dùng mà phải tan tành vũ trụ đó. Nay các con lập một Đạo cũng chẳng khác chi lập một nước, phận sự lại càng khó khăn hơn, liệu mà sửa cải, liệu mà điều đình, mới có thể chống ngăn sự tàn hại mà làm cho nền Đạo được vững, người được hòa, tâm được hiệp, ngoài được mạnh, trong được thung dung, gieo giống quý mầu thì công ấy chẳng chi sánh được.

Thầy vì thương chúng sanh, tưởng công lao của mỗi đứa nên chẳng nở để cho mỗi Đạo điêu tàn; nhưng nếu trong các con chẳng có đứa nào lãnh phần chế biến làm cho hòa thuận chung vui, để cho đến đổi hiềm thù

oán ghét nhau mà để trò cười muôn thuở, uổng công diu dặt của Thầy bấy lâu, thì biển khổ sông mê là nơi các con chịu đời đời kiếp kiếp đó.

Thương chẳng đặng thấy nên, thì dầu cho các con càng đông, lại càng thêm nhiều người làm rối, thêm mối hận để chờ dịp cắn xé nhau chớ chẳng ích chi, nên biết nghe!

Thầy ban ơn cho các con.
Thăng.

Phụ ghi:

Ngày 19 tháng 6 Mậu Thìn (05 Aout 1928)

Việt ngữ: Ngày 05-08-1928 (âl. 20-06-Mậu Thìn)

Q.2 / 57. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Sát Sinh" (Giới cấm).

Năm Mậu Thìn (1928)

THẦY, các con

Thầy đã nói với các con rằng: Khi chưa có chi trong Càn Khôn Thế Giới thì Khí Hư Vô sanh ra có một Thầy và ngôi của Thầy là Thái Cực.

Thầy phân Thái Cực ra Lưỡng Nghi, Lưỡng Nghi phân ra Tứ Tượng, Tứ Tượng biến Bát Quái, Bát Quái biến hóa vô cùng, mới lập ra Càn Khôn Thế Giới. Thầy lại phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là: Vật chất, thảo mộc, côn trùng, thú cầm, gọi là chúng sanh.

Các con đủ hiểu rằng:

Chi chi hữu sanh cũng do bởi chơn linh Thầy mà ra, hễ có sống ắt có Thầy. Thầy là cha của sự sống, vì vậy mà lòng háo sanh của Thầy không cùng tận.

Cái sống của cả chúng sanh Thầy phân phát khắp Càn Khôn Thế Giới, chẳng khác nào như một nhánh hoa trong cội, nó phải đủ ngày giờ Thầy nhứt định mới trở bông và sanh trái đặng trồng nũa, biến hóa ra thêm; nếu như ai bẻ hoa ấy nửa chừng thì là sát một kiếp sanh không cho biến hóa.

Mỗi mạng sống đều hữu căn hữu kiếp, dầu nguyên sanh hay hóa sanh cũng vậy, đến thế này lâu mau đều định trước, nếu ai giết mạng sống đều chịu quả báo không sai; biết đâu là cái kiếp sanh ấy chẳng phải là Tiên, Phật bị đọa luân hồi mà ra đến đời ấy.

Cái mạng sống là Thầy, mà giết Thầy thì không phải dễ, các con gắng dạy nhơn sanh điều ấy.

Thăng.

Q.2 / 58. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bát Du Đạo" (Giới cấm).

Năm Mậu Thìn (1928)

THẦY, các con

Ôi! Thầy sanh các con thì phải yêu trọng các con chẳng cùng, mà Thầy cho các con đến thế giới này với một Thánh thể thiêng liêng, y như hình ảnh của Thầy, không ăn mà sống, không mặc mà lành, các con lại không chịu, nghe điều cấm dỗ mê luyến hồng trần, ăn cho phải bị đọa, dâm cho phải bị đày, nên chịu nạn áo com, dục quyền cầu lợi.

LỢI, Thầy cũng đã dành cho các con chung hưởng cùng nhau mà cũng vì tham, đũa chứa nhiều, đũa chịu đói.

QUYỀN, Thầy cũng ban cho các con in như Thầy đã ban cho chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, hầu cho đủ thể kèm thúc lấy nhau đặng giữ vẹn Thánh chất yêu sanh của Thầy, mà quyền ấy trở nên một cơ thể buộc trói nhơn sanh trong vòng tội mọi. Ôi! Thảm thay! Cái thất vọng của Thầy nên ghê gớm, các con có hiểu vì sao mà cả nhơn sanh gian tham chẳng?

Thì cũng muốn cho nhiều sanh mạng chịu phục dưới quyền thế lợi lộc đó, vậy sự yêu trọng của con người là nạn com áo, nắm chặt quyền phân phát com áo, thì chưa ai đã chịu thọ sanh nơi thế này lánh khỏi.

Muốn cho đặng quyền hành ấy thì làm thế nào?

Dùng hết mưu chước quỷ quyệt, thâm đoạt cho đặng lợi lộc quyền thế cho nhiều, vì vậy mà đời trở nên trường hỗn độn, tranh tranh, đấu đấu, giựt giựt, giành giành, gây nên mối loạn, nhơn loại nghịch lẫn nhau giúp cho phép tà quyền, mạnh hơn, yếu thiệt, mất phép công bình thiêng

liêng tạo hóa; cái trường thâm khổ của thế gian cũng do nơi đó mà ra.

Vậy gian tham đã thâm nhập vào lòng, thì lòng hết đạo đức.

Tham gian nhập vào nhà, thì nhà không chánh giáo.

Tham gian đã nhập vào nước, thì nước hết chơn trị.

Tham gian đã lộng toàn thế giới, thì thế giới hết Thánh Thần, Thầy không cần nói sự gian tham có thể giục các con lỗi đạo cùng Thầy mà bị lăm điều tội lỗi. Ấy vậy gian tham là trọng tội.

Thăng.

Q.2 / 59. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Tà Dâm" (Giới cấm).

Năm Mậu Thìn (1928)

Bất Tà Dâm: Vì sao tội Tà Dâm là trọng tội?

Phàm xác thân con người tuy mắt phàm coi thân hình như một, chớ kỳ trung nơi bồn thân vốn một khối chất chứa vàn vàn, muôn muôn sanh vật.

Những sanh vật ấy cấu kết nhau mà thành khối vật chất có tánh linh, vì vật chất nuôi nấng nó cũng đều là sanh vật, tỷ như: rau, cỏ, cây, trái, lúa gạo, mọi lương vật đều cũng có chất sanh.

Nếu không có chất sanh, thì thể nào tươi tắn đặng mà chứa sự sống, như nó khô rũ thì là nó chết, mà các con nào ăn vật khô héo bao giờ. Còn như nhờ lửa mà nấu thì là phương pháp tẩy trừ đó thôi, chớ sanh vật bị nấu chưa hề phải chết.

Các vật thực vào tỳ vị lại biến ra khí, khí mới biến ra huyết, chẳng cần nói, các con cũng biết cái chơn linh khí huyết là thể nào? Nó có thể huờn ra nhơn hình mới có sanh sanh, tử tử của kiếp nhơn loại.

Vì vậy mà một giọt máu là một khối chơn linh, như các con dâm quá độ thì sát mạng chơn linh ấy.

Khi các con thoát xác, thì nó đến tại Nghiệt Cảnh Đài mà kiện các con. Các con chẳng hề chối tội đặng. Phải giữ gìn giới cấm ấy cho lắm.

Thăng.

Phụ ghi:

Ấn bản lần thứ ba năm Canh Tuất (1970) không có bài Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Tà Dâm" này.

Q.2 / 60. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Âm Tửu" (Giới cấm).

18-01-1927 Bính Dần

Bất Âm Tửu: Vì sao phải Giải Tửu?

Thầy đã dạy rằng: Thân thể con người là một khối chơn linh cấu kết, những chơn linh ấy đều là hằng sống; phải hiểu rằng: Ngũ tạng, lục phủ cũng là khối sanh vật mà thành ra, nhưng phận sự chúng nó làm, chẳng hiểu biết hay là không hiểu biết, đều do nơi mạng lệnh Thầy đã phán dạy.

Vậy Thầy lấy hình chất xác phàm của các con mà giảng dạy. Trước Thầy nói vì có rượu làm hại cho thân thể con người về phần xác. Hình chất con người vẫn là thú, phải ăn uống mới nuôi sự sống, như rượu vào tỳ vị, nó chạy vào ngũ tạng lục phủ hết, thì trái tim con người chẳng khác nào như cái máy chánh để trừ sự sống, cũng phải bị thâm nhập vào làm cho sự lao động quá chừng đổi thiên nhiên đã định, thôi thúc huyết mạch phải vận động một cách vô chừng, mà làm cho sanh khí nơi phổi chẳng đủ ngày giờ nhuận huyết tinh sạch cho đặng. Trược huyết ấy thối lại cùng trong thân thể, để vật chất ô trược vào trong sanh vật, mỗi khối ăn nhấm phải bệnh, một ngày thêm một chút, hết cường tráng, cốt tủy lần lần phải chết thì thân thể các con phải chết theo.

Nhiều kẻ phải bị chết nửa thân mình vì rượu, nên ra đến đời.

Thầy dạy về cái hại phần hồn các con.

Thầy nói cái chơn thần là nhị xác thân các con, là khí chất (le sperme évaporé), nó bao bọc thân thể các con như khuôn bọc vậy, nơi trung tâm của nó là óc, nơi cửa xuất nhập của nó là mỏ ác, gọi tiếng chữ là Vi Hộ, nơi ấy

Hộ Pháp hằng đứng mà gìn giữ chơn linh các con, khi luyện thành đạo, đặng hiệp một với Khí, rồi mới đưa thấu đến chơn thần, hiệp một mà siêu phàm nhập Thánh.

Vậy thì óc là nguồn cội của Khí mà óc cũng bị huyết vận động vô chừng, làm cho đến đổi loạn tán đi thì chơn thần thể nào đặng an tịnh điều khiển, thân thể phải ra ngây dại, trở lại chất thú hình, mất phẩm hơn loại rồi, còn mong chi đặng phẩm Thần, Thánh, Tiên, Phật. Lại nữa, buổi loạn thần ấy để cửa trống cho tà mị xung đột vào, giục các con làm việc tội tình mà phải chịu phạt luân hồi muôn kiếp.

Vậy Thầy cấm các con uống rượu, nghe à!
Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [18-01-1927](#) Bình Dân nhằm ngày [18-01-1927 \(âl.15-12-Bình Dân\)](#).

Ấn bản lần thứ ba năm Canh Tuất (1970) không có bài Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Âm Từu" này.

Q.2 / 61. Thánh giáo của Chí Tôn nói về "Bất Vọng Ngữ" (Giới cấm).

Năm Mậu Thìn (1928)

Bất Vọng Ngữ: Tại sao cấm Vọng Ngữ?

Thầy đã nói rằng nơi thân phàm các con, mỗi đứa Thầy đều cho một chơn linh gìn giữ cái chơn mạng sanh tồn. Thầy tưởng chẳng cần nói các con cũng hiểu rõ rằng: Đấng chơn linh ấy vốn vô tư, mà lại đặng phép giao thông cùng cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật và các Đấng Trọn Lành nơi Ngọc Hư Cung, nhứt nhứt điều lành và việc dữ đều ghi chép không sai, đặng dâng vào Tòa Phán Xét, bởi vậy nên một mảy không qua, dữ lành đều có trả; lại nữa, các chơn linh ấy, tánh Thánh nơi mình đã chẳng phải gìn giữ các con mà thôi, mà còn dạy dỗ các con, thường nghe đời gọi là "lộn lương tâm" là đó.

Bởi vậy chư Hiền, chư Thánh Nho nói rằng:

"Khi nhơn tức khi tâm."

"Hoạch tội ư Thiên, vô sở đảo dã."

Như các con nói dối, trước chưa dối với người, thì các con đã nói dối với lương tâm, tức là chơn linh.

Thầy đã nói chơn linh ấy đem nạp vào Tòa Phán Xét từ lời nói của các con, dầu những lời ấy không thiệt hành mặc dầu, chớ tội tình cũng đồng một thể.

Nơi Tòa Phán Xét, chẳng một lời nói vô ích mà bỏ, nên Thầy dạy các con phải cẩn ngôn, cẩn hạnh, thà là các con làm tội mà chịu tội cho đành, hơn là các con nói tội mà phải mang trọng hình đồng thể.

Các con khá nhớ.

Thăng.

Q.2 / 62. Thánh giáo của Chí Tôn quở chư môn đệ nét Đạo còn kém, đức chưa thêm, e nền Đạo phải ngửa nghiêng.

Năm Kỷ Tỵ (10-02-1929)

THẦY, các con

Ngày tháng vẫn mỗi mòn, mà đường Đạo nhắm còn dài đặng đặng, một xuân qua là một dặm đường phải bước tới, mà Thầy ngảnh lại bước đường của môn đệ Thầy vẫn thấy sứt sè, chớ chưa thấy chi có mồi tấn phát. Dần qua Mẹo lại, Thìn đến Tỵ về, xuân đổi lại xuân thay, năm kè rồi năm mãn. Ôi! Tác bóng quang âm nhật thức, mà xem lại tâm hạnh của mỗi con của Thầy thì nét Đạo vẫn kém hơn, đức chưa thêm được, tâm chí mòn mỗi lối đường ngay, mà nấu nung về nẻo vạy, e cho nền tảng thiêng liêng đồ sộ phải nghiêng ngửa. Rồi đây các con cũng chưa chắc hết tranh cạnh giành xé nhau, mà làm cho nền Đạo phải chia tan tành.

Đạo còn chưa tà vạy, người còn say mỗi lợi danh thì phương chi cứu chữa bệnh Đạo cho hết. Thầy cũng lắm đau thương, nhưng cũng chẳng cải sửa chi đặng. Thầy đã giao trách nhiệm lớn lao cho mỗi đứa đáng tin cậy; chúng nó chẳng biết điều đình, thì phú mặc tà quái xâm phạm mà thôi.

Ôi! Xuân tàn xuân đến, cái xuân của người đã sắp lụn hao, mà rồi cái xuân của Trời Đất, nước non cũng chưa chắc là vô cùng vô tận. Các con, nếu biết đời khô tâm, biết vầy vò tình thế, biết chịu kém sút trong nẻo lợi đường danh, biết thiệt mình mà đặng cho kẻ khác, biết đồ lụy cho kẻ vui cười, biết nhọc nhằn trong kế sinh nhai, biết giữ tâm chí cho thanh bạch, đừng như bọn của chẳng nên dùng; biết động mỗi thương tâm, thương người hơn kẻ mình thì là các con được tắm gội hồn trong mà về

cùng Thầy đó. Nét nào chưa vẹn, khá biết sửa lần chớ nên trì hoãn. Đạo suy đức kém, tà quái lừng hơi, các con gắng chung tâm xua trừ hết lũ vạ tà, thì hiển công lớn cho Thầy đó.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **Năm Kỷ Ty (10-02-1929)** nhằm ngày **10-02-1929 (âl. 01-01-Kỷ Ty)**.

Nơi đoạn 2: Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Đạo còn chứa tà vạ, người còn say **mỗi** lợi danh thì phương chi cứu chữa bệnh Đạo cho hết.... ..

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Đạo còn chứa tà vạ, người còn say **mỗi** lợi danh thì phương chi cứu chữa bệnh Đạo cho hết.... ..

Q.2 / 63. Thánh giáo của Chí Tôn dạy về việc Thượng Phẩm qui vị.

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 16 Avril 1929 (nhằm ngày 7-3 giờ Tý)

THẦY, các con

M... Ng... kêu mấy anh con, kêu nữ phái, vì chúng nó vái ở dưới tội nghiệp.

Thầy đã nói rõ rằng: Thượng Phẩm phải về Thầy trước các con, nhưng mà hại thay vì biếng nhác, các con không đọc Thánh Ngôn của Thầy mà kiếm hiểu.

T...! Con có nhớ lời Thầy nói với các con rằng: Đạo vốn vô vi, nếu Thượng Phẩm không trở lại thiêng liêng chi vị thì ai đem các chơn hồn vào cửa Thiên giùm cho các con, lại nữa các con vốn là kẻ dẫn đường cho cả chúng sanh thay mặt Thầy nơi thế này về phần Đồi, còn phần Đạo cũng phải có đôi đũa mới đặt cho, cười!

Th...! Con phải xây cái Tháp của Thượng Phẩm phía trước cây ba nhánh, phải dạy mặt về Đông, giống như ngó vào điện mà hầu Thầy vậy. Song, ba từng phải lợp ngói như nóc chùa của các Đường Nhơn vậy nghe.

Đừng làm như cái Tháp của Bảo Đạo, vì hai đũa phẩm vị khác nhau, chung quanh Bát Quái Đài phải làm như hình có cột, tại chính giữa Tháp phải có một lỗ cho nhật quang rọi tới Liên Đài.

Các con sẽ bị Thái Bạch quả phạt, liệu lấy mà sửa mình, phải tùy theo lệnh dạy của nó, đặt nó giảm nợ chút ít nghe!

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly

THÀNH NGÔN

Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.
Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 16 Avril 1929 nhằm ngày 16-
04-1929 (âl. 07-03-Kỷ Ty).

**Q.2 / 64. Thánh giáo của Chí Tôn khuyên phải thương yêu như
loại bằng không đủ sức thương yêu thì cấm chẳng đặng ghét.**

Ngày 11 tháng 1 năm 1930 (12-12- Kỷ Ty)

THẦY, các con

Thầy thường nói với các con rằng: Các con là cơ thể của sự thương yêu, mà các con không còn hiểu sự thương yêu là gì, bởi nơi nào đó? T... kiểm coi.

(T... bạch: ...)

Không con. Sự thương yêu là giềng bảo sanh của Càn Khôn Thế Giới. Có thương yêu, như loại mới hòa bình, Càn khôn mới an tịnh. Đặng an tịnh mới không thù nghịch lẫn nhau, mới giữ bền cơ sanh hóa.

Còn nghịch cơ sanh hóa là ai, các con có biết không? T... kiểm coi.

(T... bạch: ...)

Không con. Con nói đó là nói dối cho tà quái, chớ thiệt là cho Quỷ vương. Quỷ vương là tay diệt hóa. Cũng như có sống của Thầy, ắt có chết của Quỷ vương vậy. Vậy thì các con coi Quỷ vương lấy cơ thể nào mà toan hại các con?

(T... bạch: Quỷ vương xúi giục người không đem lòng bác ái mà gây rối lương sanh.)

Sao con không dùng tiếng chết mà tỏ lý cao sâu? Vì có ghét nhau, vạn loại mới khi nhau; khi lẫn nhau mới tàn hại hại nhau, mà tàn hại lẫn nhau, là cơ diệt thể.

Vậy Thầy cấm các con từ đây, nếu không đủ sức thương yêu nhau, thì cũng chẳng đặng ghét nhau, nghe à!
Thăng.

Q.2 / 65. Thánh giáo của Chí Tôn dạy rằng: Tu hành phải khác thế tục mới gần ánh thiêng liêng chớ không phải vừa tu vừa theo thế tục...

Tây Ninh, ngày 7-2-1930 (9-1-Canh Ngọ)

THẦY

Các con, Thầy quyết lấy đức háo sanh mở Đạo, cứu rỗi sanh linh, cho kịp trước kỳ Hạ Ngươn này, nhưng Đạo chẳng hoàn toàn, con đường đi chưa cùng bước, là vì tại nơi lòng nhiều đũa, chưa để hết tín ngưỡng mà nghe lời Thánh giáo, cho nên lần hồi, nền Đạo phải ra tan tàn manh mún.

Kẻ hữu đức buồn lòng thôi bước, đũa chơn thành không vui nắm tay theo; ma hồn quỷ xác loạn vào; kẻ đức thiếu níu đũa không nhân; thành ra nhơn kém đức suy, cứ thẳng một đường tà dung ruồi.

Cơ lập Đạo là nhiệm mầu vô giá, biết Đạo, biết ta, biết người, biết thế, biết thời, biết vinh hư, biết tồn vong ưu liệt rồi mới có biết hổ mặt thẹn lòng, biết sự thể là trò chơi, biết tuồng đời là bể khổ, biết thân nô lệ dẫn kiếp sống thừa, biết nhục vinh mà dạy trở trên con đường tấn thối. Có đâu đường đời còn lăm giành xé, hại lẫn nhau, mong chiặng tâm Tiên nơi Phật.

Công Thầy bố hóa, bị lũ học trò tham lam ngu xuẩn, đục lợi cầu danh làm cho tà quái lẫn vào, diu dất vào chón hang sâu vực thăm; thế mà hồn Đạo phải chịu ngàn năm phưởng phất.

Thầy thấy nhiều đũa xả thân cầu Đạo, diệt tục xử phạm để mình làm hướng đạo. Hỏi vậy có ai xứng đáng chưa? M... Ng...?

M... Ng... bạch: ...

Ôi! Thầy vì mấy chục ức nguyên nhân, không nỡ để cho ngôi phẩm tan tành, chớ lấy luật Thiên thơ thì không một ai dựa vào Kim Bảng.

Tu hành vẫn trái với thể tục, mà trái với thể tục mới đặng gần ánh thiêng liêng. Thầy thấy nhiều, tu cũng muốn tu mà thể tục cũng không muốn chừa bỏ. Thể tục là nét diu dặt cho mất tánh thiêng liêng, phải lấy nghị lực cang tâm mà kèm chế, thì cái lối diệt vong mới chẳng làm uổng công phu hành đạo cho.

Áo dà cũng muốn mặc, giày đạo cũng muốn mang, muốn đứng trước cả nhân sinh để cho họ biết mình hướng đạo. Đường Tiên cũng lấp lửng, nguồn Thánh cũng toan vào mà thấy bạc rơi cũng chẳng bỏ, lợi mún chẳng từ, mượn danh Đạo mà tạo danh mình, vô Thánh Điện mà hơi tà còn phưởng phất. Muốn cho nhà thiết cao, áo thiết tốt, mượn lột cộp dọa cáo bầy, bụng trống lỗng, túi thâu đầy toan làm thầy lũ đại.

Ôi! Lột Đạo, lột Đạo, Thầy buồn cho trẻ ngây, chẳng còn biết làm sao đem Thánh giáo vào tai chúng nó được.

Thầy nhớ xưa, kẻ mộ Đạo, chịu ngàn cay muôn đắng, biết có người mà chẳng biết nhọc mình; giày gai áo bã, đội nguyệt mang sao, gió trước lọt chòi tranh, mưa sau hư giậu lá, bần hàn chẳng quản, tay trắng diu người, một mảy không bợn nhớ, mới có thể lập ngôi cho mình đặng; có đâu lấy của lán nhân, mượn quyền xưa đức, kẻ chân thành lánh mặt, đưa tà mị áp vào, rồi cúm nùm mang hơi tà, lại đưa nói rằng thờ chánh giáo.

Thầy hỏi: Ai chứng cho?

Lễ Nhạc chẳng hoàn toàn, nhiều đưa cậy tài học giỏi lượm lật sách xả rác hủ nhơ; mong bài bác đặng vinh mặt. Thầy bây giờ chín để phú Thiên điều hành luật, ai biết nguồn cội, vội sửa mình; mới mong tránh khỏi lũ tà ma mà đi cho cùng bước Đạo.

Uông thay! Nền Đạo chẳng phải hư, ngày nay không phương tái lập. Thầy giao cho mấy đứa, vì Đạo vì Đời khá hiệp trí chung lo, họa may mới vớt người đặng muôn một.

M... Ng..., con được phép cho mấy anh Tr..., Tr... coi Thánh giáo của Thầy. Thầy cho các con hay rằng: Đại Lễ Tòa Thánh chẳng hoàn toàn theo cách thức dạy trước đây thì khá biết rằng, có tà quái chứng mà thôi nghe!

Thầy khuyên các con:

*Bước Đạo lần chơn một dạ thành,
Xu trần chớ luyến lợi cùng danh.
Nâu sông nhuộm áo pha màu khổ,
Tránh mối oan khiên chớ buộc mình.*

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Q.2 / 66. Thánh giáo của Nhà Âm Đạo Trương giải thích hai câu: Lung kê hữu mẽ than oa cận, Dĩ hạc vô lương Thiên Địa khoan.

12-4-1930 (17-3-Canh Ngũ)

NHÀN ÂM ĐẠO TRƯỞNG

Hỉ chư đạo hữu.

Đã lâu, Bản Đạo không được giáp mặt chư đạo hữu, để luận một vài câu chuyện về đạo đức. Hôm nay, Bản Đạo cũng để dạ khen một ít hiền hữu đã để hết tâm chí trau dồi Thánh chất, mà cũng buồn nhiều đạo hữu còn chăm nom bước thế hơn đường tu. Đức Chí Tôn đã lấy từ bi mà châm chế, mong ngày Đạo được hòa bình. Vậy khá chung trí hiệp tâm mà tái diu mối Đạo. Ấy là phương chuộc lỗi sửa mình mà trở về ngôi cũ đó. Phải khá lo xa.

H... hiền hữu lúc này chuyên về văn chương quốc âm nhiều lắm há?

Nhiều đạo hữu khác đã từng được Thánh giáo và học hỏi đã thông, vậy Bản Đạo xin giải giùm bài thi nôm này:

*Đường về chớ nệ bước non sông,
Lần đến tìm nơi cảnh bá tông.
Bụng trống thành thoi con hạc nội, (1)
Lúa đầy tưng thiếu phận gà lồng. (2)
Cô phân gánh lại đà bao tuổi, (3)
Sô diện xem qua khỏi mấy dòng. (4)
Một điểm quanh co lên một nấc,
Lần lừa ngày tháng ắt qua đông.*

(Nhiều người giải bốn câu trên, qua đến điển tích và cặp luận thì không ai hiểu hết, nên Ngài giải nghĩa).

GIẢI:

(1) (2) : Lý Bạch viết:

*Lung kê hữu mẽ than oa cận,
Dã hạc vô lương Thiên Địa khoan.*

Thích nôm: Gà lồng có lúa đầy bụng hằng ngày, mà nồi nước sôi hằng cận bên, không biết phải bị giết ngày nào. Còn con hạc nội, tuy bữa đói bữa no, nhưng trời đất rộng thênh, mặc tình cao bay xa liêng.

Tóm lại, thà cực mà được thông thả, còn hơn sướng mà phải chịu nguy hiểm. Có mỗi Đạo diu mình được tự do thiêng liêng, mà cái tự do thiêng liêng ấy, ta hãy làm con hạc nội mới mong chiếm được.

(3) *Cô phần* là mả hoang. (4) *Sô diện* là nhãn mặt.

Nghĩa giải riêng Luận nhứt và Luận nhì, chớ không phải chung nghĩa.

GIẢI:

Ta nhìn mấy cái mô hoang, mả lạnh, nếu tìm mà hỏi cho rõ tông tích, thì toàn là những kẻ thiếu niên nằm nơi đó, thế thì đời người như bọt nước, như mây bay; nếu chẳng lo tu cho sớm, chừng khuất bóng rồi, té ra mình chưa gặp Đạo.

Đức Thích Ca nói:

*Mạc đãi lão lai phương học Đạo,
Cô phần tận thị thiếu niên nơn.*

Nghĩa là: Chớ có đợi lúc già mới học đạo, những mô hoang ấy toàn là của kẻ còn trai trẻ.

Chư đạo hữu hiểu rõ chưa?

(4) *Dòng* đây là dòng nước, nước mà bị gió thổi, có con sông nào khỏi nhãn mặt. Nước bị gió như người bị cường quyền, nếu chẳng thoát ra quyền ấy thì chưa dễ chắc còn thân. Đạo là phương diu người khỏi quyền ấy mà thôi.

Cổ nho có câu:

*Thanh sơn nguyên bất lão, vị tuyết bạch đầu,
Lục thủy bốn vô sâu, như phong sô diện!*

Nghĩa là: Núi kia chẳng phải già mà bị tuyết đóng nên bạc đầu. Nước kia chẳng phải sâu mà bị gió thổi nên nhăn mặt.

Phải tìm cao xa mà hiểu.

Còn hai câu chót ai cũng hiểu. Vậy chư đạo hữu rón học Đạo, nghe.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 12-04-1930 (17-03-Canh Ngũ) nhằm ngày 12-04-1930 (âl. 14-03-Canh Ngọ).

Nơi đoạn 2: Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Đã lâu, Bản Đạo

Ấy là phương chuộc lỗi **sử** mình mà trở về ngôi cũ đó.... ..

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Đã lâu, Bản Đạo Ấy là phương chuộc lỗi **của** mình mà trở về ngôi cũ đó.... ..

Q.2 / 67. Thánh giáo của Chí Tôn dạy gắng trau dồi đạo đức để thắng tà quyền.

Giờ Sứ 23-3-Canh Ngũ (21-4-1930)

Tái Cầu

THẦY, các con

Tr...! Thầy lập nên Đạo này ra là do nơi Thiên thơ, lại cũng có lòng từ bi để vớt cả mấy chục triệu nguyên nhân lớn lao trở hồi cựu vị. Thầy biết có những chơn linh vì lãnh mạng tá phạm mà điu dất các con của Thầy, nên chẳng ngại công lao nhọc, yêu cầu cùng Tam giáo nói tay cho Thầy cứu rỗi các con.

Than ôi! Công trình Thầy và các Đấng Thiêng Liêng thì nhiều mà tác thành của mỗi con thì không đáng mấy; nhiều phen sống khổ, muốn chìm đắm các con, mà Thầy phải sợ cho đến nhăn mày khổ lụy. Thấy vậy chẳng đành, Thầy phải sửa cải Thiên cơ mà để cho mỗi đứa được có ngày giờ và thể lực mà điu dất nhau cho tròn phận sự; nhưng rốt lại tà quyền cũng lấn lướt chất Thánh, bước tục dẫn chơn phạm; Thầy rất đau lòng mà dòm thấy con cái liễu xiểu bị lầm vào đường tà quái.

Đứa thì mê tài, đứa thì ham cận sắc, đứa bị biếm vào lối lợi quyền, đứa bị xô vào nơi thất đức. Mỗi đứa mỗi nẻo, đều quảng sạch chất thiêng liêng, lầm lũi đưa tay theo mấy mươi động.

Hại nữa, là các con lại bị nó tàng ẩn, xô cho dang nhau bứt nghiêng tình đoàn thể, chặt lia dây liên lạc; giành xé cắn rứt nhau, như kẻ khác nhà, gà riêng ổ; cho đùng có thể lực chi, mà kinh chống với chúng nó; rồi rốt cuộc lại thì các con phải lần lần bị manh mún phân chia, sa vào hang sâu vực thẳm.

Thầy tưởng để cho các con lo liệu giành giật đương cự với chúng nó; nhưng dòm Thiên thơ thì tám phần mười đã sa ngay vào chon của quỷ vương vầy đập; mà lại phần đông các con là bậc phẩm cao, chức trách trọng hậu. *Thầy phải ép lòng chịu tư vị với các con, mà thố lộ một ít.* Vậy nên biết mà kèm sửa bước đường, đặng cứu chữa căn bệnh cho nhau, và ngăn ngừa bước đường cho những đứa sẽ đến.

Tà đã thắng chánh, thì con làm thế nào đương cự cho kham. Con là đứa Thầy đã tin cậy hồi mới ban sơ; tuy bước đường cũng lắm lúc sai lầm, nhưng nhờ các Đấng Thiêng Liêng thương mà chỉ dẫn; nên bước vừa trò tới kịp lúc trở ra. Thương hại thay cho nhiều đứa khác, quyền chưa từng nắm, của chưa đặng cầm, sắc chưa từng gần, lợi chưa từng thấy; bị lũ quái tùy Thiên thơ, đem treo trước mắt, mà phải lầm lũi bước đường; chon linh quý hóa kia mắc lẫn với xác phàm, mà phải chịu muôn đời chìm đắm.

Đạo tuy cao, song nên biết sức quỷ cũng chẳng hèn; nếu không ngăn ngừa, dẫn lửa nóng trong tâm thì lửa Tam Muội của Quỷ vương đốt cháy. Con khá hiểu lời Thầy, và nên biết rằng, nếu con chẳng dụng quyền lực của Thầy ban cho con mà đương cự diu dặt các em, thì một ngày kia nó dẫn đi lần hồi hết; rồi còn một mình, như chim lẻ bạn, như phụng lạc bầy; gặp con giông tố kia cũng chẳng sức gì đỡ đỡ đương cho khỏi sa nơi hắc ám. Chừng ấy thì thế giới phải tạo lập lại, sứt các con cho đến địa cầu bảy mươi hai đặng chờ lúc thiên niên đày vào Nguyệt Cảnh. Nên biết trách nhiệm rất nặng nề, nếu chẳng kham, thì con đường thiêng liêng kia đâu an vị được.

B...! Thầy đã lấy ân huệ ban cho con, rất xứng đáng, cái ân huệ ấy là tám sát hộ tâm; sao chẳng giữ gìn trọng trách, làm cho chình lòng nhau. Chương Đạo Kim Biên lãnh mạng Thầy mà diu dặt; hễ có một bực trở hơn, thì con đường phải gay trở thêm. Nếu cái nhẫn kia chẳng

đặng để đứng đầu, làm cho nó phiền, trả chức lại, cũng như Lý Bạch ngày nọ thì mong chi đi cho cùng bước.

Thầy thấy Thiên thơ mà đau lòng, nên mấy lời này là *lời chót thiết yếu chung*; nơi đây cũng vậy, mà Kim Biên cũng vậy, khá chung lo mà gỡ rối, nghe!

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Q.2 / 68. Thánh giáo của Quan Thánh Đế Quân khuyên cải tà qui chánh.

Ngày 12-5-Canh Ngũ (8-6-1930)

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

Hỉ chư đạo hữu,

Nền Đạo chưa lập thành, mà bên trong thì người biếng trau Thánh chất, nơi ngoài, người lại muốn kêu nài so đo với các Đấng Thiêng Liêng, đặng làm cho rõ mình là thấy xa hiểu rộng.

Thời thế đã đổi dời, họa Thiên điều hầu kế cận; từ Nam chí Bắc, khắp Đông qua Tây, thỉnh thoảng trường náo nhiệt khởi động, diệt tàn kẻ vô đạo. Xác phàm mất thịt, nếu đã sẵn ánh thiêng liêng, mà không sớm tỉnh hồn, thì mảnh tro bụi kia, chẳng khỏi chịu hình đòi lúc. Than ôi! Trời cao minh soi xét, mà người vẫn mê muội ám mờ, đem mảnh trí còn con kia, chống kinh với khuôn linh Tạo hóa. Muốn học mùi Đạo, mà lại kéo nài giao kết, thì dầu cho bậc phẩm nào đi nữa, cái ân đức từ bi cũng khó chiều theo được.

Các Đấng Thiêng Liêng xưa kia khổ hạnh, công cán thế nào mới được về ngôi cao phẩm quý, há chẳng phải là gương tín thành đáng noi dấu hay sao?

Đời mộng ảo này, sự còn mất như bọt nước mây bay, khá qui chánh cải tà, nắm giữ lòng thiện niệm, thì một mai mới tránh khỏi bầy vô thường của qui vương đương giành xé. Tánh kiêu căng tự đại, là hang thẳm chôn lấp trọn thân hình hồn phách đó; nên ghi nhớ mà lập tâm sửa mình. Khá gắng nhớ bài này:

*Khuôn đời chưa dễ tạo nên hình,
Tóc bạc còn mờ lối nhục vinh.
Hòn ngọc khó đem trau Thánh chất,*

*Cân vàng khôn lấy nện chày kình.
Phước Trời gieo sẵn còn giao kết,
Lợi thế chưa nên xúm giựt giành.
Thời cuộc tuần hườn tai ách khởi,
Liệu mà xông lướt liệu đua tranh.*

Các đạo hữu Thiên Phong nên giảng bài này cho chúng sanh.

Thăng.

**Q.2 / 69. Thánh giáo của Nhà Âm Đạo Trương khuyên sớm
tỉnh ngộ, giữ vững tinh thần để tránh khỏi nạn diệt vong.**

Ngày 12-5-Canh Ngũ (8-6-1930)

NHÀ ÂM ĐẠO TRƯỞNG

Hỉ chư đạo hữu, chư đạo muội,
Bản Đạo vâng Đức Chí Tôn đến tỏ cùng chư đạo
hữu yêu dấu ít lời.

Bản Đạo rất buồn cho nhơn sanh, chưa kịp nương
bóng Đạo, để đến đời nay Thiên điều đã cạn, nên
biển khổ phải chịu đắm chìm, khó mong siêu rỗi đặng.
Cũng nơi Thiên tai, ách nước, nhưng rất đau lòng dòm
thấy muôn ngàn nhơn loại lặn hụp chới với nơi vực thẳm
hang sâu kia, mà con thuyền Bát Nhã cũng còn sóng dập
gió dồi, linh đình trên biển khổ, sông mê, khó vớt người
bị đắm.

Nền Đạo thung dung được đứng vững trên cõi
Việt, mà đùm bọc che chở những kẻ hữu phước, hữu
phần, nếu dần dà chẳng tỉnh ngộ, mà un đúc cho cứng
như khối tinh thần, để nay trở bước, mai đổi đường, thì
mảnh xác phàm tục kia, tránh sao khỏi lồi tan tành ra tro
bụi.

Bản Đạo khuyên khá hết dạ kinh thành, mà vọng
ngưỡng nơi Đấng Chí Tôn, thì con đường được thung
dung đầm ấm, chí u đem họa còn con biển đổi trong gia
đình, mà so sánh thành tròn với đức háo sanh của Tạo
hóa, thì đường đạo đức minh quang, thế nào trông trở
bước tới nữa, mà vệt ngút mây xanh trông vào cảnh tự
tại.

Vào nơi đạo đức rồi, dầu cho phải cắt ái ly gia,
chia tình xẻ nghĩa, máu thịt đoạn ly, mà làm cho tròn
trách nhiệm xứng đáng của mình, để hiến thân chuộc sanh

mạng cho muôn ngàn kẻ đồng bào, thì cái đau đớn thường tình, sự khổ tâm ở thế kia, đau khổ nào có tiếc. Ấy là cử chỉ của các bậc Thánh trước, tìm mỗi chơn đạo như thế, chư đạo hữu nên ghi.

Thăng.

Q.2 / 70. Thánh giáo của Lý Bạch dạy rằng: Đạo chẳng phải món hàng để cầu nài người này kẻ khác.

Ngày 05 tháng 05 Canh Ngọ (10-06-1930)

LÝ BẠCH

Hỉ chư đạo hữu,

... ..

Đạo chẳng phải một món hàng mà nay đem cầu người này, mai đem nài kẻ kia, cho họ biết mà nhìn nhận, thật nên nhục thể Đạo quá! Đấng Chí Tôn đã gieo giống quý hóa rồi, thì cần phải vun trồng cho cội sớm sơ. Cội sớm sơ mới có đâm chồi trở tược nhành lá sum sê, hoa đơm sắc sảo, rồi mới đến trái oằn sai mà thành kết quả xứng đáng. Chừng hương nực mùi, hoa đơm trái rồi, ngàn dặm cũng tìm đến hưởng nhờ giống quý, nhọc chi phải hạ mình mà làm cho nhẹ nhàng phẩm giá.

Các đạo hữu cứ đường ngay thẳng tới, chung lưng đầu cật mà lo việc mình, thì muôn việc đều nơi Chí Tôn sắp đặt nghe.

Tr... hiền hữu rõ chưa? Đã làm nhiều rồi đó. Danh Đạo đã bán một lần rồi rán mà chuộc lại. Tòa Thánh là cội nguồn, ngày nào được sùng sụng đứng vững nêu trên miền Tây Vực này, ấy là ngày họ cầu thỉnh các đạo hữu đó. Nên biết mà lo

... ..

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **05-05-Canh Ngọ** nhằm ngày **01-06-1930 (âl. 05-05-Canh Ngọ)**.

Q.2 / 71. Thánh giáo của Lý Giáo Tông dạy rằng: Chư đạo hữu vì mang nặng thi phàm nên phải chịu cường quyền đè nén, còn Ngài thì chưa ai phạm đến đặng. Vậy Ngài đem cặp nhãn thiêng liêng để thấy giùm mọi điều.

Tòa Thánh, ngày 24 Décembre 1930 (Canh Ngọ)

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ LÝ GIÁO TÔNG

Hỉ chư hiền hữu, chư hiền muội.

Lão đã mang một cảm tình rất nặng cùng chư hiền hữu, hiền muội rồi đó; Lão là người đã đứng ngoài vòng thế sự hèn lâu, nên đòi phen bợ nợ, phải tìm tàng lượng trí lý mỗi người, ôi! nghĩ nên rất khó! Vì khi này, Lão thấy con cái Chí Tôn đông đảo đường ấy, may là một nước Việt Nam chưa đủ trọn, mà đường này, ngày nào Đạo đã truyền bá toàn trong nhơn loại, trọn khắp ngũ châu, mới sao nữa!

Ngán thay cho cái trách nhiệm nặng nề, vì trót đã hứa lời cùng Từ Bi ra tế độ, hễ trách phận đàn anh, tuy nhiên lấy oai quyền khuyến nhủ trừng trị lấy em mặc dầu chớ cũng nên hiểu tâm của mỗi đứa. Lão chỉ sợ một điều là Lão không phương gằn kẻ tà tâm, toan dạy dỗ. Còn như gằn kẻ đạo đức chơn thành thì rất dễ, song chẳng cần ích, tâm Thánh là ngôi vị của Đấng Thiêng Liêng, không lo trau giồi thì cũng còn tự nhiên vì vẻ đẹp; còn vẻ đẹp thiên nhiên đã mang nặng thi hài nơi khổ cảnh này mà không mất thì đoạt vị đã đặng rồi, lại cần ai nâng đỡ; ấy vậy, Lão đến mà gieo hột Thánh cốc nơi lòng của kẻ tà tâm, mong cho đơm bông kết quả đặng liệu thế hồi tâm, chớ chẳng phải đến rước người hiền ngộ.

Lão đây cũng vậy, mà chư hiền hữu cũng vậy, chúng ta đã đến tạo thế sửa đời vẫn là phận sự của chúng

ta đã hẳn, hãy biết phận mình mới an tâm, liệu thể chuyển xoay, đã có khó ắt có hay, đã có gay thì có thuận, bèn chí xem mây mùn cơ đời. Chư hiền hữu, chư hiền muội xem trong năm khai Đạo, biết bao khổ não truân chuyên, Lão vì đã thấy rõ, nên không nở ngồi an xem cơ thắng bại, Lão nhứt định đứng chung vai đầu cật cùng chư hiền hữu, chư hiền muội mà chia bớt khổ tâm.

Lão chẳng phải sợ, vì chưa có quyền hành hữu vi nào mà phạm đến Lão đặng, chỉ sợ giùm cho chư hiền hữu, chư hiền muội mang nặng thi phạm, mà chịu cường quyền đè nén. Chư hiền hữu, chư hiền muội có đạt được phép tiên tri như vậy đâu mà mong tránh khỏi.

Lão nghĩ như thế, nên nhứt định tái thủ quyền hành, đem cặp nhãn thiêng liêng thay vì cặp nhãn của Thầy đặng thấy giùm mọi điều cho chư hiền hữu, chư hiền muội, đặng quyết thắng chúng sanh trong kỳ khai đạo này, thì Lão tưởng khi Lão chưa phải là người vô dụng vậy.

Lão mang nặng tình nghĩa cùng một bạn thiêng liêng vì đời lãnh mạng, tạo Đạo đặng cứu chúng sanh mà phải chịu mông trần vào cảnh đọa. Lão nên nói rằng: Cơ thường phạt của Thiên Thơ thì lắm điều trái hẳn với trí người tưởng tượng, *có nhiều khi thưởng hữu hình mà làm hình phạt vô vi, mà cũng có khi lấy hình phạt hữu vi mà thưởng thiêng liêng công nghiệp.*

Vậy cái thưởng và cái phạt của Lão dùng điều đình Thánh Giáo, nhiều khi chư hiền hữu, chư hiền muội không phương thấy lý đặng. Nên khá dè chừng, đừng vội luận nhảm, bần khùng, mà mang tội thiêng liêng rất uổng, nghe!

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.

THÀNH NGÔN

Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 24 Décembre 1930 (Canh
Ngọ) nhằm ngày 24-12-1930 (âl. 05-11-Canh Ngọ).

Q.2 / 72. Thánh giáo của Chí Tôn dạy: Biết Thiên mạng, biết mình, biết chúng sanh. Ấy là biết tìm ngọn đuốc sáng sủa tôn chỉ thanh cao, mà nâng mình khỏi nơi biển khổ vầy.

Mồng 9 tháng 2 Tân Mùi (26-04-1931)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ VIẾT CAO ĐÀI

Hỉ chư môn đệ,

Tr...! Nền Đạo chính nghiêm, ấy cũng nơi Thiên định. Nước có trị loạn, đời có hưng vong, thì Đạo tất phải có đùn thẳng, quanh co, rồi mới đến thẳng rặng đường ngay mà lập nên thể thống.

Thầy đã vì chúng sanh mà lập Đạo, nhưng kẻ phạm tục còn ám muội, tham danh chác lợi, lấn tước cầu quyền, thì ấy là tự chúng nó gieo mình nơi vực thẳm; cân thiêng liêng thế nào, rồi cũng vì tội tình ấy, mà để cho các con biết sự khinh trọng lúc kết cuộc ra sao.

Con khá giữ mực thẳng, mà đi cho cùng bước Đạo; ấy là tri thiên mạng đó.

Cuộc biến đổi đau đớn ở thế tình, chẳng qua là do Thiên thơ định đoạt. Rủi may, may rủi, khá biết có Thầy, có Đạo; vui lòng thiện niệm thì sự lo lắng mảy mún chi của con, cũng có nơi thiêng liêng biết đến, nghe!

Chớ nên xao tâm động trí, ngơ ngẩn theo thường tình, thì não cân được tự mình, mới có thể ngăn cản tà mị độn nhập vào mà khuấy rối; ấy là lời dặn định ninh, nếu chẳng lưu tâm, thì chẳng khỏi sự khổ xầy tới.

Nên biết nghe!

Đ... đến nghe dạy, nghe và kiểm biết:

*Cái Đạo cương thường có thể thôi,
Thương sanh giữ vẹn chớ nghiêng dời.
Nhọc đời chưa dễ công đeo đuổi,
Nâng thế tua trau quả đắp bồi.*

*Chích cánh riêng vui con hạc lánh,
Ngà thuyền còn đợi nhánh tùng rơi.
Đường tơ đã đứt đừng toan nói,
Đạo đức thì lo trở lại ngôi.*

Căn xưa quả cũ, đã trả vẹn thì con đường đạo đức, tất là nấc thang diu đến phẩm cũ ngôi xưa. Biết thiên mạng, biết mình, biết chúng sanh. Ấy là biết tìm ngọn đuốc sáng sủa tôn chỉ thanh cao, mà nâng mình khỏi nơi biển khổ vậy...

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 26-04-1931 nhằm ngày 26-04-1931 (âl. 09-03-Tân Mùi).

Q.2 / 73. Thánh giáo của Lý Giáo Tông dạy rằng: Ngài lãnh việc Giáo Tông mà lập vị cho đoàn em bước tới, v.v...

Ngày 1-8-1931 (Tân Mùi)

**ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
LÝ GIÁO TÔNG**

Th... Tr... Nh... ngày nay Lão đã nhượng nửa quyền hành cho đó, là có ý để mất coi hiền hữu đúng phận cùng chăng? Lão hạ mình bỏ quyền Nhứt Trấn, lãnh việc Giáo Tông mà lập vị cho đoàn em bước tới. Lão đã lắm phen thấy điều khó khăn mắc mỏ của phần ấy, nên ra tay giục loạn đặng phân rõ chánh tà, hầu giúp phương cho Hội Thánh trừ khử.

Lão để mất coi cái công bình phạm của chư hiền hữu giữa Tòa Tam Giáo là đường nào? Lão lại còn lấy công bình thiêng liêng mà để phương cho mỗi vị tội non cải lỗi lấy mình, ấy là thể lòng từ bi của Đức Chí Tôn. Bằng chẳng, thì Lão đã hạ cơ trục xuất cả thầy, chư hiền hữu đừng tưởng lầm rằng vì Đạo chính nghiêng mà buộc Lão tòng đời; ấy là lời tuyên ngôn của Lão đã hứa quyết. Hiền hữu làm thế nào cho vừa trách nhiệm thì làm cho Lão xem thử.

Ng... Tr... Th... Lão để lời ban khen đó, nên hư của Đạo đều nơi tay hiền hữu, hiền hữu khá liệu lấy mà giữ gìn. Lão ở trong thân hiền hữu, hiền hữu ở trong thân của Lão, Lão đủ quyền hành mà xây chuyển Thiên cơ được cùng chẳng cũng do hiền hữu. Khá kính lịnh. Chí Tôn để lời mừng cho hiền hữu.

Th... T... Th... Lão mừng hiền hữu đó. Lão vì Chí Tôn đã hứa mà lo lập vị cho đáng giá, vậy hiền hữu cũng phải tận tâm mà chung lo với Lão mới phải.

Ngày nay đã hành chánh, thì cũng nên lập mình cho đủ tư cách của một người cầm sanh mạng của nhơn loại. Chưa có ngôi vị Đế vương nào mà sánh với phẩm vị thiêng liêng đặng, khá phân biệt trượng khinh mà giữ gìn kẻo bị tà tâm rối loạn. Hiểu à.

Lão chưa hề thấy ai để trọn tác lòng mà làm nên danh thể cho Đạo, mà kẻ phá Đạo hư rất nhiều. Hiền hữu rán mà trừ tà, diệt mị cùng Lão, kéo ngày sau tránh không qua lời tiên tri của Lão đã nghe! Phải hiệp đồng cùng cả Chức Sắc Đại Thiên Phong mà khử loạn, bằng chẳng vậy thì Lão nhứt định không cho ai thăng cấp một người. Hiền hữu biết rằng trong trận trí binh này, nếu không đủ tài tình oai dũng thì chẳng hề thắng đặng. Hiền hữu đã lãnh trách nhiệm nặng nề giáo hóa, thì khá dạy sanh chúng biết lẽ chánh tà mà toan độ rồi, còn mưu chước của quỷ quái, tinh ma là mưu của Lão để phân biệt chơn giả, vàng thau, cho phẩm giá trọng khinh. Nếu hiền hữu để tai vào lời dối trá thì là làm binh khí cho chúng nó hại Đạo đã, nghe!

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [01-08-1931](#) nhằm ngày [01-08-1931](#) (âl. 18-06-Tân Mùi).

Q.2 / 74. Thánh giáo của Chí Tôn dặn làm phận sự cho vẹn vẻ cùng Thái Bạch. Hễ có mạng lệnh chỉ có đủ Thái Bạch và Hộ Pháp hạ truyền thì phải hội đủ Nhơn Sanh, Hội Thánh và Thượng Hội mà cứu xét.

Tây Ninh (Thảo Xá Hiền Cung), ngày 23 Décembre 1931

THẦY các con

Thầy lấy làm vui được gặp các con đủ mặt ngày nay mà hầu Thầy.

Các con nghe lời dặn cần yếu này, mà làm phận sự các con cho vẹn vẻ cùng Thái Bạch.

Các con phải nhớ rằng toàn thể giới Càn khôn, chín có hai quyền: Trên là quyền hành Chí Tôn của Thầy, dưới là quyền hành của sanh chúng. Thầy đã lập hình thể hữu vi của Thầy, nghĩa là Hội Thánh của Đại Đạo ngày nay rồi thì Thầy cũng phải ban quyền hành trọn vẹn của Thầy cho hình thể ấy đặng đủ phương tận độ chúng sanh, còn các con cả thầy đều đứng vào hàng sanh chúng, dưới quyền hành chuyên thể của đời, nghĩa là toàn nhơn loại đồng quyền cùng Thầy, mà tạo hóa vạn linh vốn là con cái của Thầy, vậy thì vạn linh cũng có thể đoạt vị vào hàng Thần, Thánh, Tiên, Phật đặng.

Trong quyền hành ấy có nhiều đẳng cấp, nên khởi phải chịu phẩm Người; ấy vậy Người là chủ quyền của vạn linh. Thầy nói rõ: *Quyền Chí Tôn là Thầy, quyền Vạn Linh là sanh chúng*, ngày nào quyền lực Chí Tôn đặng hiệp một cùng Vạn Linh thì Đạo mới ra thiết tướng. *Thầy đã ban quyền hành Chí Tôn của Thầy cho hai đứa làm đầu Hội Thánh là Giáo Tông cùng Hộ Pháp*. Vậy thì quyền hành Chí Tôn của Thầy đặng trọn vẹn khi Giáo Tông cùng Hộ Pháp hiệp một. Còn cả nhơn loại thì là

quyền lực Vạn Linh. Quyền hành Chí Tôn của Thầy duy có quyền hành Vạn Linh đối phó mà thôi.

Thái Bạch hằng giận các con rằng: Mọi điều chi nó đã hiệp đồng cùng Hộ Pháp mà ban hành, thì các con lại còn khi lệnh mà xem rẻ rúng. Vậy thì từ đây hễ có mạng lệnh chi đã đủ hai đũa nó hạ truyền thì các con phải *hội đủ Nhơn Sanh, Hội Thánh và Thượng Hội* mà xét nét cho cặn kẽ phân minh, đừng thi hành phận sự.

Thái Bạch đã hứa cùng Thầy rằng, qua ngày Tòa Tam Giáo nữ phái rồi, thì nó sẽ phong Thánh thêm nữa. Các con rần mà chiều theo lòng nó nghe.

Thầy ban ơn cho các con.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [23 Décembre 1931](#) nhằm ngày [23-12-1931 \(âl. 15-11-Tân Mùi\)](#).

Q.2 / 75. Thánh giáo của Nguyệt Tâm Chơn Nhơn dạy: Nước Thiên Đường thì ít kẻ, cửa Địa Ngục vẫn nhiều người...

Thánh Thất Kim Biên, ngày 14 tháng 2 Nhâm Thân (20 Mars 1932)

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

Bản đạo chào Quyền Giáo Tông, Hộ Pháp, Tiếp Đạo và Hội Thánh Ngoại Giáo.

Nam nữ Thiên phong, xin nghe: Nước Thiên Đường thì ít kẻ, cửa Địa Ngục vẫn nhiều người, chưa từng thấy hạng nhơn sanh nào mà tự trọng thân hình, chẳng hữu ích chi cho cả cơ Tạo mà đoạt vị Thần, Thánh, Tiên, Phật. Ngồi vị thiêng liêng chẳng phải do nơi sự cầu may mà đoạt đặng.

Bản Đạo khi đắc lệnh cầm Chưởng Đạo lập Hội Thánh giáo đạo tha phương, thì từng lòng bác ái của Chí Tôn, mở rộng thể cho nhơn sanh dưng công đối vị, Bản Đạo chẳng kể là nguyên nhân, hóa nhân hay là quỷ nhân, ví biết lập công thì thành Đạo. Bản Đạo để cho mỗi người tự do định phận, lại tùy thể khó khăn mà gây thành công quả; ấy vậy, nếu lấy phép công bình thì tự nhiên, nên thì thâu, hư thì bỏ. Bản Đạo đã chán thấy kẻ bắt lực rất nhiều. Vậy Bản Đạo để lệnh cho mỗi vị Thiên phong xét mình khai tội cùng Giáo Tông và Hộ Pháp, rồi sau mới định rõ điều thưởng phạt.

Thăng.

Phụ ghi:

14 tháng 02 Nhâm Thân (20 Mars 1932)

Việt ngữ: 20-03-1932 (âl. 14-02-Nhâm Thân)

Q.2 / 76. Thánh giáo của Bát Nương giải thích về Âm Quang.

Toà Thánh Tây Ninh, tháng 10 năm 1932

BÁT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

(Giải thích về Âm quang)

Âm quang là khí chất hỗn độn sơ khai, khi Chí Tôn chưa tạo hóa; lần âm khí ấy là Điều Trì Cung chứa để tinh vi vạn vật, tỷ như cái âm quang của phụ nữ có trứng cho loài người. Khi Chí Tôn đem dương quang âm áp mà làm cho hóa sanh, thì cái khoảnh âm quang phải thối trầm làm tinh đầu là cơ quan sanh hóa vạn linh. Song lần âm quang ấy có giới hạn, nghĩa là nơi nào ánh linh quang của Chí Tôn chưa chiếu giám đến, thì phải còn tối tăm mịt mờ, chẳng sanh, chẳng hóa. Vậy thì nơi khiếm ánh thiêng liêng là âm quang, nghĩa là âm cảnh hay là địa ngục, Diêm đình của chư Thánh lúc xưa đặt hiệu. Vậy thì chính lời nhiều Tôn Giáo, nơi ấy là những chốn phạt tù những hồn vô căn, vô kiếp, như quả buộc ràng, luân hồi chuyển thế, nên gọi là âm quang, đặng sửa chữ phong đô địa phủ của mê tín gieo truyền, chớ kỳ thật là nơi để cho các chơn hồn giải thân định trí (một nơi trung gian giữa Thiên đường và địa ngục hay là mờ mờ mịt mịt). Ấy là một cái quan ải, các chơn hồn khi qui thiên, phải đi ngang qua đó. Sự khó khăn bước khỏi qua đó là đệ nhứt sợ của các chơn hồn. Nhưng tâm tu còn lại chút nào nơi xác thịt con người, cũng nhờ cái sợ ấy mà lo tu niệm. Có nhiều hồn chưa qua khỏi đặng, phải chịu ít nữa đôi trăm năm, tùy chơn thân thanh trọc. Chí Tôn buộc trường trai cũng vì cái quan ải ấy.

Em nói thiệt rằng, mấy anh hiền thấu, thì kinh khủng chẳng cùng, nếu để cho chơn thần ô trược thì khó mong trở lại cõi thiêng liêng và về cùng Thầy đặng.

Em biết đặng nhiều hồn còn ở lại nơi ấy trót ngàn năm chưa thoát qua cho đặng. Thất Nương ở đó đặng dạy dỗ, nâng đỡ các chơn hồn, dầu sa đọa luân hồi cũng có người giúp đỡ. Nghe lại coi có phải vậy chăng?

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: **10 năm 1932, âm lịch năm Nhâm Thân.**

Q.2 / 77. Thánh giáo của Bát Nương cho hay Đại Từ Phụ trở pháp về quyền cầm mạng của nhơn sanh và Lục Nương cho biết về sự chuyển pháp làm cho các Đấng vui mừng.

Tây Ninh (Phạm Môn) 12 Février 1933 (29-12- Quý Dậu)

BÁT NƯƠNG

*Màng nhau vì thấy giúp nên nhau,
Màng Đạo từ đây đẹp vẻ màu.
Màng xác chí linh thêm mãnh lực,
Màng thần chơn lý đặng danh cao.
Màng duyên nhân loại đường tu vững,
Màng phước nguyên hồn chẳng chút hao.
Màng Đạo từ nay nâng thế giới,
Màng nền chánh giáo trở thanh cao.*

Em an dạ, từ đây đã quan kiến sự kết cuộc của Chí Tôn đã định trước. Em nhớ lại, khi Ngọc Hư định cho Hiệp Thiên Đài cầm sổ mạng nhơn sanh, lập thành chánh giáo, thì Đại Từ Phụ lại trở pháp, giao quyền ấy cho Cửu Trùng Đài. Cả Ngọc Hư chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đều ngạc nhiên sự lạ. Đại Từ Phụ phổ giáo rằng: Hay, hay không lẽ để phạm hèn, ngày sau sẽ rõ Thánh ý Người quyết liệu.

LỤC NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

Em chào mấy anh, em đương ở Ngự Quan Cung, Bát Nương đến cho hay rằng mấy anh đương ngưỡng nghĩa, nên vội vã đến hầu. Khi moi nầy em đặng tin lành: Ngọc Hư lo chuyển pháp. Cả Thiên thơ hủy phá, sửa cái pháp chơn truyền. Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật vui mừng chẳng xiết, Điều Trì Từ Mẫu đẹp dạ không cùng,

nhưng vì cái mừng ấy mà làm cho Người đồ lụy ngâm
bài than này:

*Vú mẹ chưa lia đám trẻ con,
Độ sanh chưa rõ phận vương tròn.
Quyền cao Ngự Mã là vinh bậy,
Phận mỏng Hiệp Thiên biết giữ còn.
Lọt điểm Thánh tâm trần tục khảo,
Vẻ tươi bợn thế nét dò đôn.
Thà xưa ví bằng nay gìn vậy,
Lòng mẹ ngại ngùng con hỡi con!*

Nhị ca ôi! Bài thi làm cho cả Cung Diêu Trì đều đồ
lụy. Mấy anh nên lấy nó làm *phép hằng tâm*, thì bước
vinh diệu thiêng liêng không lạc nẻo.

Anh Qu... Th..., lĩnh Quan Âm dạy anh ần nhẫn,
đợi Người lo giúp.
Thăng.

Phụ ghi:

12 Février 1933 (29-12- Quý Dậu)

Việt ngữ: 12-02-1934 (âl. 29-12-Quý Dậu)

Q.2 / 78. Thánh giáo của Quan Âm Như Lai dạy rằng: Đạo quý là tri hòa.

Ngày 17 tháng 3 Quý Dậu (1933)

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LẠI

Thiếp mừng mấy em. Mấy em nghe à.

Đạo quý là tại *hòa*. Các em nghĩ thử mà coi, tạo Thiên lập Địa cũng bởi âm dương hòa hiệp sanh hóa muôn loài, cũng bởi một chữ hòa, đến đổi như thân của người có tạng có phủ. Tạng phủ ấy, nếu chẳng hòa thì con người chẳng hề sống bao giờ. Kịp đến tâm hồn bất hòa thì thất tình lục dục đều phát khởi tranh ngôi với thần lương tâm, nếu kém lực, thì con người ấy duy có sanh hoạt trong vòng vật dục chớ chẳng hề biết Thiên lý là gì?

Các em thử nghĩ cái phẩm giá của kẻ ấy cao hèn là thế nào, người chẳng có hòa là thế đó.

Còn gia đình chẳng hòa, thì cha con mịch nhau, chồng vợ lia tan, anh em ly tán.

Còn trong luân lý chẳng hòa, thì dân cư bất mục. Nước chẳng hòa thì sanh ly loạn.

Còn cả thế giới bất hòa, thì nhơn loại đấu tranh.

Vì vậy Thiếp khuyên các em dĩ hòa vi tiên.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [17 tháng 3 Quý Dậu \(1933\)](#) nhằm ngày [11-04-1933 \(âl. 17-03-Quý Dậu\)](#).

Q.2 / 79. Thánh giáo của Quan Âm Như Lai dạy phải thể theo đức hạo sanh của Đức Từ Bi mà mở lòng bác ái thương đến vạn vật, vì vạn vật cũng do Đức Từ Bi mà sanh hóa.

Ngày 21 tháng 4 năm 1933 (Quý Dậu)

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Thiếp chào các em. Các em có hiểu vì sao mà phải khai rộng lòng thương cho đến bác ái chăng?...

Vì vạn vật do Đức Từ Bi mà sanh hóa trong cả thế gian, vậy vạn vật đồng như thể. Tánh hạo sanh của Đức Đại Từ Bi cũng nhân đó mà vô biên, vô giới. Còn chúng ta lại là một loài trong vạn vật, thì chúng ta cũng ở trong luật hóa sanh ấy. Vì vậy mà hễ giết một mạng sống thì đau lòng Đức Đại Từ Bi, mà hễ đau lòng Đức Đại Từ Bi, thì Thiên sàu Địa thảm. Các em thử nghĩ, người tục có dám phạm đến oai Trời chăng?

Cứ do đó, thì ta đủ rõ rằng: Ta phải mở lòng bác ái, thương xuống đến các vật yếu hèn, một là tránh khỏi sa vào luật quả báo, vì luật Thiên điều chẳng hề vị ai. Tuy mắt thịt không bao giờ thấy được, chớ kỳ thiệt một mảy lành dữ không qua được. Các em có lẽ hiểu câu: "Thiên võng khôi khôi, sơ nhi bất lậu." Ấy là một lẽ, còn một lẽ nữa là người sanh trong cõi trần, Đức Đại Từ Bi ban cho một tánh tối linh hơn vạn vật, là có ý thay thế cho Người mà diu dắt loài yếu hèn hơn.

Các em thử xét, ở đời nếu cha phạm mà rũi có một đứa con bất hiếu, thì có phiền chăng? Còn Đức Đại Từ Bi mà có con không lòng bác ái thì thế nào? Mà người có nên trái lòng Trời là Đức Đại Từ Phụ chăng?

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 21 tháng 4 năm 1933 (Quý Dậu) nhằm ngày 21-04-1933 (âl. 27-03-Quý Dậu).

Q.2 / 80. Thánh giáo của Quan Âm dạy phải lo cúng kiếng thường, để cho chơn thân sáng láng, cầu tha thứ tội tình, cảm ứng và mở rộng lòng bác ái...

Ngày 8 tháng 5 năm 1933 (Quý Dậu)

***QUANG** minh chánh đại lập tâm thành,
ÂM chất khả tu Đạo khả minh.
BỒ liễu nhứt thân sanh biến hóa,
TÁC thành kim thể đăc trường sanh.*

Chào các em. Các em phải lo cúng kiếng thường.

1. Một là tập cho chơn thân được gần gũi các Đấng Thiêng Liêng cho đặng xán lạn.
2. Hai là cầu khẩn với Đức Đại Từ Bi tha thứ tội tình cho các em và cả chúng sanh.
3. Ba là có tế lễ thì tâm phải có cảm, cảm rồi mới ứng, ứng là lẽ tự nhiên.
4. Bốn là tâm có cảm thì lòng bác ái mới mở rộng, mà nhứt là khiêu lương tri lương năng của các em cũng nhờ đó mà lần hồi thành ra mãn huệ. Các em nhớ à.

Còn việc phổ độ, các em chớ nên vội quá, mà cũng chẳng nên biếng nhác quá.

Các em mỗi đũa phải để lòng vào đó thì mới có cảm động đến Đức Đại Từ Bi và có để lòng lo thì mới thành. Dầu một việc nhỏ mọn ở thế gian này cũng phải vậy. Huống chi Đại Đạo là việc cứu vớt cả chúng sanh đương chìm đắm trong biển trầm luân kia.

Các em rán noi theo lời Thiếp thì có ngày được vinh diệu. Cái vinh hoa ấy, ở thế gian chẳng hề có đặng. Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 08 tháng 5 năm 1933 (Quý Dậu) nhằm ngày 08-05-1933 (âl. 14-04-Quý Dậu).

**Q.2 / 81. Thánh giáo của Chưởng Đạo Nguyệt Tâm dạy rằng:
Luật đã lập thành, thì phải tuân luật, Đạo mới thành, còn nghịch
thì Đạo diệt.**

*Hội Thánh Ngoại Giáo, Kim Biên
đêm mừng 3 tháng 4 năm Quý Dậu (26 Mai 1933 12g35)*

CHƯƠNG ĐẠO NGUYỆT TÂM ou VICTOR HUGO

Chào chư Đại Thiên Phong, chư hiền hữu, chư
hiền muội.

Phàm Pháp Luật lập thành, đều tùy sở dụng, buộc
kẻ chung công hiệp trí tác thành một cơ sở vĩ đại, Đông
Tây tương thân tương ái. Bởi cơ mà Luật Pháp vẫn nhiều
mặt đặc biệt cùng nhau, tùy theo phương dụng, chẳng thể
dùng một mặt Luật Pháp nào mà thay thế vào một cơ sở
khác hành vi cho đặng; cần thì mới lập, còn vô ích thì bỏ.
Vậy các Luật Pháp của Chí Tôn đã đào tạo đều hữu ích
cho cơ quan hành động cho chánh giáo của Người, một
cái dấu bỏ ra cũng chẳng đặng. Hễ tưng thì Đạo thành,
còn nghịch thì Đạo diệt. Cả thấy Hội Thánh chưa ai đặng
quyền ra khỏi ngoại luật. Chúng ta vâng theo mới đắc
thành quyền hành Hội Thánh, thảng có một người nghịch
thì làm rối loạn chơn truyền.

Kẻ nghịch cùng Thế Đạo, thì tội trục ngoại xã hội
hay là diệt tàn cho khỏi lưu hại, còn kẻ nghịch cùng Đạo
Pháp thì tội trục ngoại Thánh Thể Chí Tôn hay là có
ngày quyền thiêng liêng diệt thác.

Chúng ta từ đây coi kẻ phạm Pháp Luật như thù
địch của Đạo, dùng phương trừ khử. Bản Đạo đã thọ sắc
lệnh Ngọc Hư lo chuyên pháp, thì không phương tha thứ
điều phạm bao giờ. Từ đây Hội Thánh Ngoại Giáo giữ
nghiêm Pháp Luật.

Bản Đạo xin để lời cầu khẩn cùng Giáo Tông và Hộ Pháp cũng để lòng lo phương thế trừ hại, đừng vì bác ái từ bi vị nể.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [mùng 3 tháng 4 năm Quý Dậu \(26 Mai 1933\)](#) nhằm ngày [26-05-1933 \(âl. 03-05-Quý Dậu\)](#).

Q.2 / 82. Thánh giáo của Thất Nương giải thích thêm về Âm Quang.

Ngày 9-4-Giáp Tuất (1934)

THẤT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

Tiếc thay, em có dặn trước ngày em đến, đặng hội hiệp đông đủ cùng nhiều chị, nhưng phò loan trễ nải, nên em không phương gặp đặng, nhất là việc Điều Trì Cung bị mượn danh nơi khác mà dối gạt như sanh. Cái hại ấy vốn chẳng vừa về phân tít ngưỡng. Chớ chi thất tại tà quyền thì có mấy em trừ khử, nhưng tại nơi đồng tử thì mấy em không phương giải nạn cho mấy người mê tít.

Thưa cùng mấy chị, em xin nhắc nhở điều này: Ngày hội Ngọc Hư đặng lo phương tiếp pháp của Tây Phương Cực Lạc qua, em đã đặng nghe thấy những lời của Địa Tạng Vương Bồ Tát than thở rằng: Ngài là Phật, nên khó gằn gũi các hồn Nữ Phái mà khuyên giáo cơ giải thoát mê đồ. Bởi có nơi âm quang, nữ hồn còn bị luyện tội nhiều hơn nam phái bội phần. em lại nghe Người ước rằng: Chớ chi có một Đấng Nữ Tiên dám đảm đương đến phổ tế mới mong tận độ chư vong của Phong Đô thoát kiếp. Em mới để dạ lo lường cả lòng lẫn ái đến đó; em đã chán thấy nhiều tội tình chẳng trọng hệ, song có hồn chịu sâu thăm lạ thường. Em đã liệu nhiều phương thế cho từ đây mấy chơn hồn có bề để tránh khỏi cửa Âm Quang hãm tội.

Em nên nói rõ Âm Quang là gì trước đã, rồi mấy chị mới hiểu đặng.

Âm Quang là nơi Thần Linh Học gọi là nơi Trường Đình của chư hồn giải thể hay nhập thể. Đại Từ Phụ đã định nơi ấy cho Phật gọi là "Tịnh Tâm Xá" nghĩa là nơi của chư hồn đến đó đặng tịnh tâm, xét mình coi

trong kiếp sanh bao nhiêu phước tội. Vậy thì nơi ấy là nơi xét mình. Chớ chi cả nhơn sanh biết xét mình trước khi thoát xác, thì tự nhiên tránh khỏi Âm Quang. Nói cho cùng nếu trọn kiếp dầu gây lắm tội tình, mà phút chót biết ăn năn tự hồi cầu khẩn Chí Tôn độ rỗi, thì cũng lánh xa khỏi cửa Âm Quang, lại còn hưởng đặng nhiều ân huệ của Chí Tôn, là các chơn hồn đặng tự hồi hay là đặng giáo hóa mà hiểu trọn chơn truyền lập phương tự độ, hay là con cái của các chơn hồn cầu rỗi.

Ôi! Tuy vậy, hồng ân của Đại Từ Phụ như thế mà vẫn thấy các chơn hồn sa đọa hằng hà, mỗi ngày xem chẳng ngớt, là tại thiếu kém đức tin và lòng trông cậy nơi Thầy, đó là mấy đạo hữu tín đồ bị thất thế. Em trông thấy bắt đầu lòng, phái Nữ lại là phần đông hơn hết.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [09-04-Giáp Tuất \(1934\)](#) nhằm ngày [21-05-1934](#) (â. [09-04-Giáp Tuất](#)).

Q.2 / 83. Thánh giáo của Chí Tôn trả lời về việc cơ bút (đồng mê, đồng tỉnh) & Dạy về việc cứu bệnh cho nhơn sanh.

20-7-1934

THẦY, các con

... ..

Hồi trước còn ngu xuẩn, kẻ phò cơ không đủ tinh thần như mấy con, vậy nên mỗi khi cầu cơ, lầy làm khó nhọc lắm, mới được một vài lời của người khuất mặt; như đồng thật mê, thì ra thì hay, song khi rồi đàn, thì Thần của nó phải si. Nếu dùng đồng mê, thì Đạo biết bao giờ phổ thông đặng.

(Hỏi về việc nhập xác)

Chơn thần của các con gặp tà khí thì khó chịu, nên xin Thầy xuống điển nhiều đặng ngăn tà mị, một đôi khi phải nhập xác vì điển xuống nhiều. Cũng một lẽ ấy, mà mỗi lần lập thế đều có nhập xác.

* * * * *

THẦY, các con

Thầy khen đạo tâm của hai con. Trước Thầy chỉ biểu hai con cứu bệnh trong đạo hữu mà thôi, là vì Thầy có ý để cho hai con liệu mà đối đãi với nhơn quần. Lòng nhân của hai con mà Thầy vốn rõ, rất hợp với tánh háo sanh của Tạo Hóa. Chẳng những phải cứu trợ kẻ ngoài Đạo, mà lại cứu kẻ nghịch cùng mình trong cơn nguy nữa.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: 20-07-1934 nhằm ngày 20-07-1934 (â. 09-06-Giáp Tuất).

Q.2 / 84. Thánh giáo của Cao Thượng Phẩm khuyên đoạn khổ cho người, chớ đừng tạo khổ.

Ngày 15-7-Giáp Tuất (1934)

CAO THƯỢNG PHẨM

... ..

Hồi em còn ở thế, sức giận của em đến đổi, nếu em được thiêng liêng vị tức cấp, thì có lẽ cây quạt của em đã đưa họ trộm vào phong đô không sót một ai. Nhưng chùng bỏ xác phạm, được nhân huệ quang rồi, em lại thương đau, thương đốn, dường như sợ cho họ sai đường lạc nẻo, thì phải mất một bạn thiêng liêng rất quý trọng vậy, thành thử phải diu dặt chiều theo tâm phạm họ cao thấp mà sửa từ bước, độ từ chặng. Mà nếu rủi diu họ không được, thì phải tận tụy với trách nhiệm làm thế nào cho họ đừng sa đọa phong đô để cầu với Tam Giáo Tòa, cho tái kiếp mà chuộc căn quả.

Thế, anh có vì việc nhỏ nhen vô vị mà nữ ngó Đạo chinh nghiêng à!

Trách nhiệm là trách nhiệm, cá nhân là thứ chi, phải biết nguồn cội là gốc, thì mới tránh khỏi thường tình đặng.

Các Đấng Thiêng Liêng đã thường nói: Lợi danh thường tình là nhỏ, danh giá Đạo là trọng. Đãi người một bực, bất kể tên gì, chịu thiệt thòi mà làm phận sự. Trễ nải của bước Đạo thế này, thì Thầy có khổ tâm khai Đạo cho chúng ta độ rồi sanh linh đâu. Sự trễ nải là sự phạm tâm của ta, anh cũng cần nên đoạn khổ cho người. Chớ nên tạo khổ cho ai, đường đời là bến sông mê, thoát mê thoát khổ được, ai lại còn mang đeo thặng phược vào mình mà để cho loạn tâm mê trí về nơi đó, chẳng ủng kiếp sanh lầm ru?

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: [15-07-Giáp Tuất \(1934\)](#) nhằm ngày [24-08-1934](#) (âl. [15-07-Giáp Tuất](#)).

Q.2 / 85. Thánh giáo của Thái Thượng Đạo Tổ bày tỏ chút ít điều mật yếu.

Ngày 16 tháng 7 Giáp Tuất (1934)

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

Hỉ chư đạo hữu. Cười...

Có lẽ chư đạo hữu vẫn ngạc nhiên vì Bản Đạo đến thành linh, mà chư đạo hữu không để tâm trước đó chăng?

(M... Ng... bạch: Quả nhiên như lời của Ngài, vì Thượng Phẩm có để lời trước rằng Chí Tôn sẽ giảng dạy.)

Chí Tôn đã sở cậy Bản Đạo thổ lộ chút ít điều mật yếu, để diu bước chư đạo hữu trong buổi loạn lạc trong nền Đạo buổi này.

M... Ng... hiền hữu có nhớ những lời Bản Đạo đã giải bày lúc trước bằng nhiều cách và lấy danh từ khác nhau mà diu dẫn chăng?

Cơ Trời mâu nhiệm đối với Đời, mà máy Thiên cơ đối với Đạo, lại càng huyền vi thậm trọng hơn nữa, có lẽ tâm phàm dầu cao kiên đến đâu, cũng chưa đạt thấu được. Những vai tuồng của Chí Tôn sắp đặt trên sân khấu Đạo, nếu so sánh lại cũng chẳng khác chi những bậc nguyên nhơn lãnh phận sự diu đời từ xưa đến nay mà thôi.

Muốn an tâm tĩnh trí và dè nén lửa lòng, cần phải có một nghị lực vô biên, một tâm trung quảng đại, thì mới khỏi bực tức với những trở đã vì mạng lệnh thiêng liêng phô diễn ở nơi thâm hiểm nặng nề này. Nên biết rằng, mỗi việc chi đều có hạn định, có căn nguyên, dầu các bậc tiên bối cũng vậy. Phải lấy nét đạo đức mà đoán

xét, thì mới hiểu thấu sự mâu nhiệm vĩ đại của Chí Tôn sắp đặt.

Xưa Hớn Bái Công chưa phải là chánh đáng một vị Minh Quân, mà cơ Trời vẫn để cho nghiệp Hớn ba trăm năm quyền binh. Nào tạt đổ hiền tài, hữu thi vô chung, nghe lời sàm tấu, giết người lao công hạn mã, nếu chẳng phải chí của Trương Lương thì không thể nào khỏi xung tâm oán trách. Võ Tắc Thiên hoang dâm thái thậm, Tùy Dương Đế lỗi đạo muôn phần, khi Sở Hạng bạo ngược vô biên, Tần Thủy Hoàng hôn quân cực điểm, nhưng, than ôi! Máy Thiên cơ buổi nọ nếu phải chiều chuộng một ít vị công thần bị khệp vào vòng những kẻ đã chịu sở bức, thì phải thay đổi, bôi xóa sự nghiệp non sông của những chúa tể ngu muội ấy chăng? Cười...

Đời là đời, Đạo cũng vậy, chi chi cũng có định phân mực thước. Những kẻ chí sĩ lãnh trách nhiệm nghiêng vai gánh vác cả non sông, đều làm phận sự, công nghiệp nhiều ít ấy, tính lời vốn với Tòa Thiên Liêng, hoặc ghi tên tuổi vào thanh sử thiên niên, chớ chăng phải để kể công trình với chúa tể ấy.

Than ôi! Cái nư giận thường làm đổ nát những công sáng tạo đã qua, không biết bao nhiêu vĩ đại.

Hiền hữu chỉ biết hành động của người, mà chưa biết đến Thiên thơ của Đức Chí Tôn. Có biết thanh suy, mà chưa chịu biết để công linh đào tạo thời thế đặng diu dắt chúng sanh cho kịp buổi.

Bần Đạo hỏi bốn hiền hữu có ai đã mang sao đội nguyệt ăn mật nằm gai, chịu muôn sự khổ hạnh cõi đời để tạo hạnh phúc cho nhơn sanh chưa?

(T... Đ... bạch: ...)

Cười... Đối với bực hiền xưa chưa đặng muôn một, nếu Chí Tôn không lập sớm Đại Đạo, chớ đôi ba chục năm nữa, e khi các bậc nguyên nhơn đang vị hiện thời đều phải chịu luân hồi không biết mấy kiếp.

Ngày giờ nhất thúc, sanh chúng đương bơ vơ, chẳng biết đuốc huệ soi về phương nào, mắng nói nói cười cười. M... Ng... hiền hữu có rõ ngày chung cuộc xây trở về đâu chẳng?

Chắc hẳn không, nhưng thiêng liêng vị xin hiền hữu cũng nhớ để công tâm, trí não vào chúng sanh với, hiền hữu chịu chẳng?

(M... Ng... bạch: ...)

Cười... Trách nhậm là trách nhậm, muốn làm thì dầu bao nhiêu cũng gọi thiếu, dầu ngày nào cũng gọi chẳng sớm, sớm là sớm nơi cái tâm bất định mà thôi. Chí Tôn đã vì nổi con cái của Ngài mà sửa chỉnh bước đường, thì hiền hữu lại há không vì sự yêu đương quý hóa ấy mà sửa đổi tâm trí cho quảng đại sao?

Tà chánh, cười... Bàn Đạo nói thiệt, cũng chưa dám định đoạt. Trong cái rủi thường có sự may; trong cái may vẫn khép cầm sự rủi, khó lường được, điều cần là nên làm mà thôi. Nếu luận tà chánh, thì chưa một ai dám còn mang mắt phàm xung tụng mình là chánh. Cái tà, vì Thiên thơ xử dụng, tà vì cơ thử thách của Tam Giáo Tòa; tà vì những quỷ xác ma hồn lẫn lộn của quỷ vương để làm cho công phu lỡ dở. Mỗi cái tà có duyên cơ ấy, ngày sau đều có sự biến đổi thiêng liêng, hoặc có một kết quả. Ngày chung qui, chỉ đem về Thầy một chữ tâm và những công nghiệp đã gây thành cho sanh chúng. Nền Đại Đạo đã chia ba, theo lời Bàn đạo đã nói, M... Ng... hiền hữu muốn lập công nơi nào? Tòa Thánh, Trung Ương, Hậu Giang?

(M... Ng... bạch: Nơi Tòa Thánh).

Tòa Thánh là gốc cội của Đạo, nếu muốn lập công nơi đó, vì Thầy đã dạy, thì nên làm đi, cách xây đổi phương lược tùy cơ ứng biến, ấy là cơ nghiệp riêng của mỗi đạo hữu, Bàn Đạo không dám dạy, nếu chờ thì phải trễ chẳng? Hiền hữu nên xét, Đồi khác, Đạo khác, những sự lỗi lầm của mình tạo khổ cho mình mà nguyên non

vẫn cứ huyền bí, mắt thịt tâm phàm chưa dễ độ đặng, nên
xét cho xa.

Thăng.

Phụ ghi:

Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly
Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung.
Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày 16 tháng 7 Giáp Tuất
(1934) nhằm ngày 25-08-1934 (âl. 16-07-Giáp Tuất).

Nơi đoạn 4:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Chí Tôn đã sở cậ Bản Đạo thổ lộ
chút ít điều **mật** yếu,... ..

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Chí Tôn đã sở cậ Bản Đạo thổ lộ
chút ít điều **tâm** yếu,... ..

Nơi đoạn 9:

Ấn bản năm Nhâm Tý (1972): Đòi là đòi, Đạo cũng vậy, chi chi
cũng có định **phân** mục thước... ..

Ấn bản năm Canh Tuất (1970): Đòi là đòi, Đạo cũng vậy, chi chi
cũng có định **phần** mục thước... ..

**Q.2 / 86. Thánh giáo của Lý Thái Bạch chúc mừng Hộ Pháp đã
lầm phen nhọc nhằn khổ não làm cho Đạo ra thiệt tướng.**

*Hộ Pháp Đường, ngày 18 tháng 10 năm Ất Hợi (13
Novembre 1935)*

LÝ THÁI BẠCH

Lão chào Hộ Pháp, chư Chưc Sắc Hiệp Thiên, Cửu
Trùng và Hội Thánh Ngoại Giáo.

Đợi Lão biểu Cao Thượng Phẩm nâng loan.
(buông cơ)

Lão đến tư đường của Hộ Pháp nên cho miễn lễ,
đứng hết.

Hộ Pháp, hèn lâu Lão không đến chuyện văn cùng
nhau đặng, một là vì không cơ bút, hai là vì Thiên thơ
biến chuyển, Lão có đến cũng chẳng ích gì. Nay vì lễ
Đạo Triều, nên đến chúc mừng chư hiền hữu. Lão để lời
cám ơn Hộ Pháp đã chịu lầm phen nhọc nhằn khổ não
làm cho Đạo ngày nay đặng ra thiệt tướng. Lão chín thẹn
có một điều là Lão chưa giúp hay vào đó. Lão đa tạ, đa
tạ.

(Hộ Pháp bạch: ...)

– Cười. Lão chẳng nói rõ, hiền hữu cũng thấy hiển
nhiên rằng từ thử, thẳng Lão có muốn nên cho Đạo đi
nữa thì cũng không thi thố chi đặng với một Hội Thánh
hữu hư, vô thiệt, như vậy có phải? May thay! Thiên thơ
do một mặt chẳng chi dòi đòi trở ngăn, nên may ra nữa,
từ đây Lão có phương cầm quyền trị thế.

*(Hộ Pháp bạch: Thiên Thơ đã đổi, đệ tử xin giao
quyền hành của Quyền Giáo Tông lại cho Ngài đặng
Ngài đủ oai cầm Thiên thơ vững chật).*

– Cười, Lão e cho, một là Lão đã cho, không lẽ lấy
lại, hai là hành pháp thì dễ, hành hình thì khó, không có

nửa quyền trị thế của Lão nơi tay thì Hộ Pháp có thể nào
điều hành Hội Thánh cho đặng. Ấy vậy cứ đề y.

Nghe thi này và kiểm hiểu:

*Bát Nhã từ đây vững lái thuyền,
Tuông pha khổ hải độ nhơn duyên.
Gay chèo thoát khổ đầy linh cảm,
Rạch nước trừ oan đủ diệu huyền.
Thổi thẳng cánh buồm thì Lão thú,
Nâng an lòng bản cây Thân-Tiên.
Phong ba mây độ đà qua khỏi,
Ném thử Gián Ma đóng Cửu tuyền.*

Thăng.

Phụ ghi:

Ngày 18 tháng 10 năm Ất Hợi (13 Novembre 1935)

Việt ngữ: 13-11-1935 (âl. 18-10-Ất Hợi)

THI TẬP

Hội Thánh xin trích lục ra đây để công hiến chư đạo hữu những bài thi và những lời chỉ giáo của các Đấng Tiên Bối đã sẵn lòng giúp chúng ta xây dựng nền Đạo.

Những bài thi ấy cho từ cuối năm Ất Sửu (1925), lúc còn "xây bàn" và đầu năm Bính Dần (1926), trước khi mở Đạo.

Ngày mùng 6 tháng 6 năm Ất Sửu (26-07-1925), vong linh Cụ cố CAO QUỲNH TUÂN, tức là Cụ thân sinh của Ông CAO QUỲNH CƯ (Đức Cao Thượng Phẩm) giảng cho trong cuộc "xây bàn" bài thi sau đây:

THI

Ly trần tuổi đã quá năm mươi,
Mi mới vừa lên ước đặng mười.(*)
Tổng mến lời khuyên bền mộ chép,
Tình thương căn dặn gắng tâm đòi.
Bên màn đôi lúc ~~đòi~~ lúc ~~lúc~~ trên hồn phách,
Cõi thọ nhiều phen đặng thành thai.
Xót nỗi vợ hiền còn lụm cụm,
Gặp nhau nhẩn nhủ một đôi lời.

Ký tên: Cao Quỳnh
Tuân

(*) Mi tức là Ô Cư.

Ngày mùng 10 kế đó, cô Đoàn Ngọc Quế giảng cho ba bài dưới đây:

THI

Nổi mình tâm sự tỏ cùng ai,
Mạng bạc còn xuân uổng sắc tài.
Những ngõ trao duyên vào Ngọc các,
Nào dè phũ nợ xuống Tuyền đài.
Dưỡng sinh cam lỗi tình sông núi,

Tơ tóc thôi rồi nghĩa trước mai.
Đồn dập tương tư oằn một gánh,
Nỗi mình tâm sự tỏ cùng ai.
Trời già đành đoạn nợ ba sinh,
Bèo nước xẻ hai một gánh tình.
Mấy bữa nhắn mào lâm chúc qui,
Khiến ôm mối thăm lại Diêm đình.
Người thì Ngọc mã với Kim đàn,
Quên kẻ dạ đài mối thăm mang.
Minh dặn lấy mình, mình lại biết,
Mặc ai chung hưởng phận cao sang.

Ký tên: **Đoàn Ngọc Quế**

Bà Bát Nương giáng làm thi vấn đề "Tiễn biệt tình lang" dưới đây:

THI

Chia gương căn dặn buổi trường đình,
Vàng đá trăm năm tạc tấm tình.
Bước rẽ ngùi trông cơn ác xế,
Lời trao buồn nhớ lối trăng thanh.
Ngày chờ mây áng ngàn dâu khuất,
Đêm bật đèn khuya một bóng nhìn.
Lần lựa cô phòng xuân thôn mỏn,
Xa xuôi ai thấu nỗi đình ninh.

Bát Nương

HOẠ VẬN

Ình ình trống giục thăm trường đình,
Đau nỗi chia phôi một chữ tình.
Hồng nhận đưa tin trông vắng dạng,
Phụng lầu gác quyển đợi hòa thanh.
Vùng trăng xẻ nửa lưng tròn ngó,

Một mảnh gương treo biêng mắt nhìn.
Kẻ ở phương trời người góc biển,
Lòng thành nhắn gởi chữ khương ninh.

Quý Cao

Ngày 14 tháng 7 năm Ất Sửu (dl. 31-08-1925).

NHÀN ÂM ĐẠO TRƯỞNG

THI

Rừng tòng ngày tháng thú quen chùng,
Nướng mắt dòm coi thể chuyển luân.
Rượu cúc một bầu trắng gió húng,
Non sông đạo khắp lối đêm xuân.

*Rằm tháng 7 năm Ất Sửu (dl. 01-09-1925), vì có sự
thành khẩn nên Lục Nương giáng cho bài thi sau này:*

THI

Im lìm cây cỏ vẫn in màu,
Mờ mệt vườn xuân điểm sắc thu.
Gió dậy xao trời mây cuốn ngọc,
Sương lồng ướt đất liễu đeo châu.
Ngựa vàng ruổi vó thoi đưa sáng,
Thỏ ngọc trau gương đậm vẽ lầu.
Non nước điu hiu xuân vắng chúa,
Nhìn quê cảnh úa giục cơn sầu.

Lục Nương

Giải nghĩa hai câu thứ 5 và thứ 6 của bài thi:

Ngựa vàng ruổi vó thoi đưa sáng,
Thỏ ngọc trau gương đậm vẽ lầu.

Trường quang: Ánh sáng mặt trời.
Kim mã là ngựa vàng tức mặt trời.
Ngọc thổ là mặt trăng (Thỏ ngọc).
Có nghĩa là ngày giờ qua mau, rất lạ.

THẤT NƯƠNG

Lừa dịp đình chơn viếng cố nhân,
Cảm tình trông đợi dạ ân cần.
Chầy ngày tuy chẳng thăm nhau đặng,
Mà tấm lòng kia vẫn luống gần.

A Ẫ Ẫ

Thu về ngắm cảnh dạ buồn tanh,
Nhớ đạo nghĩa nhau T. . . xúc tình.
Động cũ vườn tòng sâu biếng trở,
Non xưa rừng bá thăm buông mảnh.
Phong trần thương kẻ mang thân đọa,
Bồng đảo vì ai giữ tắc thành.
Một bóng luống chờ ngày tái ngộ,
Chơn thần gìn đặng vẹn tinh anh.

BÁT NƯƠNG

Động đình chạnh lúc tạm chia đường,
Bốn giọt nhìn nhau lối rẽ cương.
Trời thăm mây giăng muôn cụm ủ,
Biển sàu nước nhuộm một màu thương.
Cờ thần nhớ buổi vầy đôi bạn,
Tiệc ngọc nào khi hội nhứt trường.
Mượn vận lương nhân xin nhấn nhủ,
Vườn xưa tiếng nhận luống kêu sương.

QUÍ CAO

Tử sanh dĩ định tự thiên kỳ,
Tái ngộ đồng hoan hội nhứt chi.
Bắc Ngụy quan văn tâm mộ hữu,
Giang Đông khán thụ lụy triêm y.

Thất Nương giải nghĩa hai câu chót:

*Bắc Ngụy quan văn tâm mộ hữu,
Giang Đông khán thụ lụy triêm y.*

Khi Như Hoành ở Bắc Ngụy đi thuyết chiến bên Giang Đông gặp Bạch Hàm thì tâm đầu ý hợp, kết làm anh em.

Như Hoành than rằng: *Bắc Ngụy văn thiên thụ.*

Bạch Hàm than rằng: *Giang Đông nhứt mộ vân.*

Nghĩa là:

Ngó Bắc Ngụy nghe ngàn cây đũa tiếng bạn,
Nhìn Giang Đông thấy khóm mây vẽ hình anh.

VỊNH MAI

Mai là cốt cách liễu tinh thần,
Thi thiệt hồn mai, tuyết ấy trần.
Mai tuyết không thi mai tuyết nảo,
Thi không mai tuyết thể không xuân.

(9-12-1925)

Mai đeo tuyết ngọc biết bao lần,
Tuyết vẽ mày mai thắm thía xuân.
Xuân có tuyết mai xuân hiệp tuyết,
Tuyết mai vậy bạn xúm chào xuân.
Cũng đồng địa vị cũng đồng đường,
Hứng tuyết tìm mai dưới giọt sương.
Mai tuyết hiệp đôi mai tuyết đẹp,
Tuyết giành trong sạch, mai giành hương.

Nhơn vô tùng thể đắc tùng Thiên,
Ưu lự trần gian ý vị nhiên.
Mạc hối tiền trình căn dĩ định,
Tự nhiên dĩ hậu phản như tiền.

(14-10-1925)

A Ặ Ặ

Mừng thay gặp gỡ Đạo Cao Đài,
Bởi đức ngày xưa có buổi nay.
Rộng mở cửa rã năng cứu chuộc,
Gìn lòng tu tánh chớ đon sai.

(19-12-1925)

Có cơ có thể có tinh thần.
Từ đây Thần, Tiên dễ đặng gần.
Dưỡng tánh tu tâm tua gắng sức,
Ngày sau toại hưởng trọn Thiên ân.

(20-12-1925)

THẤT NƯƠNG (Cho Ông Chấn)

Hồ thủy vẫy vùng đáng phận trai,
Trời chiều nay đã rạng cân đai.
Gành Nam nêu đặng người tên tuổi,
Đất Bắc mừng an bước lạc loài.
Lộc nước gắng đền công chín tháng,
Nợ nhà tua vẹn gánh hai vai.
Qui điền có lúc phong trần rảnh,
Đình sắt một lòng, chí chớ lay.

(21-12-1925)

BÀ THIÊN HẬU

Trước có căn duyên ở ngọc cung,
Cầu con nên phải đến phân cùng.
Thiên cơ mặt lộ chờ đôi lúc,
Nương cậy về sau khỏi nãi nông.

(21-12-1925)

THẮT NƯƠNG

Đã cùng nhau trót mấy lời giao,
Cách mặt mà lòng chẳng lảng xao.
Đàng Đạo càng đi càng vững bước,
Cõi Thiên sau ắt hội cùng nhau.
Một nhà vậy hội rất mừng thay,
Đạo Thánh từ đây dựng vẹn ngay.
Một bước một đi đường một tới,
Lòng thành xin trọng thấu Cao Đài.

(22-12-1925)

LỤC NƯƠNG

Cha chả hèn lâu chẳng viếng thăm,
E chừ huynh trưởng trách em thăm.
Tuy xa cách mặt lòng không cách,
Buồn dở thơ hòa đọc lại ngâm.

(23-12-1925)

BÁT NƯƠNG

Lửa lòng rưới tắt mượn nhánh dương,
Vi nghĩa sơ giao phải đến thường.
Còn gánh đồ thơ tua vẹn giữ,
Dứt dây oan trái chớ riêng thương.

Mừng nay Thanh Thủy giải dây oan,
Đường Đạo từ đây bước vững vàng.
Tình ái nhành dương đem rưới tắt,
Nắm tay diu lại cõi Tiên bang.

HUỆ MẠNG TRƯỜNG PHAN

Trước ước cùng nhau sẽ hiệp vầy,
Nào dè có đặng buổi hôm nay.
Gìn lòng tu niệm cho bền chí,
Bồng đảo ngày nay đặng hiệp vầy.
Tây Ninh tu luyện động Linh Sơn,
Chẳng quản mùi trần thiết với hơn.
Trăm đặng ngàn cay đành một kiếp,
Công hầu vương bá dám đâu hơn.

(23-12-1925)

Huệ Mạng Trường Phan là Ông thầy chùa nhỏ trên núi
Điện Bà.

A Ặ Ặ

Trước vốn thương sau cũng thương,
Một lòng nhơn đức giữ cho thường.
Trông ơn Thượng Đế tuông rời rộng,
Sum hiệp ngày sau cũng một trường.

HÓN THỌ ĐÌNH HẦU

Tiết nghĩa trung can Hón đánh xây,
Phò Lưu dựng Thục một lòng ngay.
Kinh Châu thất thủ nơi Thiên định,
Khiến Hón vận suy mới đổi thay.

(25-12-1925)

A Ẻ A

Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên.
Đạo màu rười khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.

LÝ BẠCH

Đường trào hạ thế hưởng Tam quan,
Chẳng vị công danh chỉ hưởng nhàn.
Ly rượu trăm thi đời vẫn nhắc,
Tánh Tiên muôn kiếp vốn chưa tàn.
Một bầu phong nguyệt say ngơ ngáo,
Đầy túi thơ văn đồ chứa chan.
Bồng đảo còn mơ khi bút múa,
Tả lòng thế sự vẽ giang san.

(Noël 1925)

ĐỖ MỤC TIÊN (họa Lý Bạch)

Chẳng kể công khanh bỏ ấn quan,
Bồng Lai vui Đạo hưởng an nhàn.
Thi Thần vui hứng ngoài rừng Trước,
Rượu Thánh buồn say dưới cội tàn.
Nông hạ Trời thương đưa gió quạt,
Nắng thu đất cảm đổ mưa chan.
Vân du thế giới vui mùi đạo,
Moi viếng kỳ sơn tối cảm san.

LỤC NƯƠNG

Vui hơn vui Đạo lại vui thiên,
Vui một bước đường một bước yên.
Vui bóng Cao Đài che khắp chốn,
Vui gương Ngọc Đế thấy như nhiên.
Vui ngàn thế tải ngăn hơn sự,

Vui một màu thiên đổng Cửu tuyền.
Vui vớt sanh linh nơi bể khổ,
Vui Trời rưới khắp đủ ân thiên.

(Noël 1925)

LỤC NƯƠNG

Mừng nay đường Đạo đã êm chơn,
Vàng ngọc công khanh chẳng dám hơn.
Rượu cúc Bàn đào chờ hội âm,
Thuốc Tiên lò tạo giữ sanh tồn.
Bồng Lai vắng mặt Tiên buồn nhớ,
Dinh đảo nghiêng tai Thánh khảy đờn.
Trước chẳng giữ ngôi, ngôi mới mất,
Cân phân thế tục, phẩm chi sòn.

13-1-1926 (Cầu Kho)

THẦY

Thành tâm niệm Phật,
Tịnh, tịnh, tịnh, tịnh, tịnh.
Tịnh, là vô nhứt vật,
Thành tâm hành đạo.

14-1-1926

Ông Đốc Bản xin chấp bút,

THẦY,

Bút nở mùa hoa đã có chùng,
Chẳng như củi mục hốt mà bung.
Gắng công ắt đặng công mà chớ,
Buồn bực rồi sau mới có mừng.

Tu như cỏ úa gặp mù sương,
Đạo vốn cây che mát mẽ đường.
Một kiếp muối dưa muôn kiếp hương,
Đôi năm mệt nhọc vạn năm bường.
Có thần nuôi nâng thần càng mạnh,
Luyện khí thông thương khí mới tường.
Nhập thể lòng trong gìn tịnh mẫn,
Nguồn Tiên ngọn Phật mới nhằm phương.

Quý Cao 16-1-1926

THẦY

Thiệt thiệt hư hư dễ biết chăng?
Hành tàng chơn đạo gọi sao rằng.
Khai Thiên lập Địa ai là chủ?
Thánh Phật là ai dám đôn ngăn.

(21-1-1926)

Mặt nhứt hồi mô thấy xẻ hai,
Có thương mới biết đấng Cao Đài.
Cũng con cũng cái đồng môn đệ,
Bụng muốn phân chia hỏi bởi ai?

(21-1-1926)

Chín Trời mười Phật cũng là Ta,
Truyền Đạo chia ra nhánh nhóc ba.
Hiệp một chủ quyền tay nắm giữ,
Thánh, Tiên, Phật Đạo vốn như nhà.

(23-1-1926)

LỤC NƯƠNG

Công quả ngày xưa thiệt chẳng hèn,
Nợ trần bước tục phải đưa chen.
Vỡ đài chờ trả rồi oan trái,
Xù áo phồn hoa lại cảnh Thiên.

(27-1-1926)

Khai Đàn Cao Quỳnh Cư:

THẦY,

Đã để vào Tòa một sắc hoa,
Từ đây đàn nội tử như nhà.
Trung thành một dạ thờ Cao sắc,
Sống có Ta thác cũng có Ta.
Đài sen vui nhánh trở thêm hoa,
Một Đạo như con ở một nhà.
Hiếu nghĩa tương lai sau tựu hội,
Chủ trung Từ Phụ vốn là Ta.

27-1-1926

LÝ BẠCH

Có công phải biết gắng nên công,
Tu tánh đã xong tới luyện lòng.
Kinh sách đây đâu chưa thoát tục,
Đơn tâm khó định lấy chi mong.

21-7-1926

THẦY

Một ngày thỏn mỗn một ngày qua,
Tiên Phật nơi mình chẳng ở xa.
Luyện đặng tinh thông muôn tuổi thọ,
Cửa Thiên xuất nhập cũng như nhà.
Cương tỏa đương thời đã giải vây,
Đùng mơ oan nghiệt một đời này.
Hữu duyên độ thấu nguồn chơn đạo,
Tu niệm khuyên bền chí chớ lay.

28-1-1926

Thầy vui vì các con thuận hòa cùng nhau; Thầy muốn cho các con như vậy hoài, ấy là một lễ hiến cho Thầy rất trân trọng.

29-1-1926

THẦY,

(Khai Đàn cho Ông Lê Văn Trung)

Một Trời một Đất một nhà riêng,
Dạy dỗ như sanh đặng dạ hiền.
Cầm mối thiên thơ lo cứu chúng,
Đạo người vẹn vẻ mới thành Tiên.

31-1-1926

THẦY

Dạy trẻ con toan trước dạy mình,
Cái công giáo hóa cũng đồng sinh.
Đạo đời tua biết rằng đời trọng,
Một điểm quang minh một điểm linh.

23-2-1926

THI VĂN DẠY ĐẠO

1. Khổ đời muốn lánh gắng tìm phương,
Giành giọt đùng mong chác thể thường.
Xạo xự tuồng đời lừng bọt tục,
Trau tria nét đạo nức mùi hương.
Rừng Thiên ngàn dặm Trời soi bước,
Biển khổ muôn chia khách lạc đường.
Gặp được nẻo ngay đời có mấy?
Thìn lòng khối ngọc tạo nên gương.
2. Gắng sức trau giồi một chữ tâm,
Đạo đời muôn việc khỏi sai lầm.
Tâm thành ắt đạt đường tu vững,
Tâm chánh mới mong mối Đạo cầm.
Tâm ái nhân sanh an bốn biển,
Tâm hòa thiên hạ trị muôn năm.
Đường tâm cửa Thánh dầu chưa vẹn,
Có buổi hoài công bước Đạo tầm.
3. Phải giữ chơn linh đặng trọn lành,
Ngọc Hư toàn ngự đáng tinh anh.
Luật điều Cổ Phật không chừa tội,
Hình phạt Chí Tôn chẳng vị tình.
Chánh trực kinh oai loài giả dối,
Công bình vừa sức kẻ chơn thành.
Mũi kim chẳng lọt xưa nay hẫ,
Biết sợ xin khuyên cẩn thận mình.
4. Mản Trời đã vệt ngút mây trương,
Bước tới Đài Hoa thấy tỏ tường.
Ngọc sáng non Côn đà gặp nẻo,
Lôi mòn động Bích chớ lầm đường.
Chánh tà đôi nẻo tua tâm chước,
Hư thiệt muôn phần gắng định phương.
Mê tinh chuông khua phân biệt tiếng,
Rừng thiên nô nức loán mùi hương.

5. Tìm Đạo mà chi khá hỏi mình,
Bén mê mới vững vớt quần sinh.
Vun trồng cội phúc ơn chan thấm,
Dong ruổi đường Tiên nghĩa tạc gìn.
Tâm chánh nương nhau diu lối chánh,
Lòng thanh nhờ lẫn lóng hơi thanh.
Thiên cơ tuy hẩn nêu trường khảo,
Lướt khỏi, ngàn thu quả đặc thành.
6. Đồi tục về Tiên sắc đượm nhuần,
Rưới chan cho khắp giọt hồng ân.
Rừng tòng thanh nhã say mùi Đạo,
Bể khổ mênh mang vớt khách trần.
Linh dược đầy bầu là cội ái,
Kinh luân nặng túi ấy nguồn nhân.
Buồm trương lái vững chờ sông lệ,
Đưa chiếc thuyền sen dựa đánh Thần.
7. Cây kẻ dạy con cũng lẽ thường,
Cho roi cho vọt mới là thương.
Nhơn tình ví chẳng mưu thâm phục,
Thế giới mong chi phép độ lường.
Nhỏ dạy Thầy nuôi mùi Đạo hạnh,
Lớn khôn bậy xứng mặt hiền lương.
Vinh hoa phẩm cũ ngôi xưa đó,
Khổ cực các con chớ bỏ trường.
8. Trau giồi giữ xứng phận nga mi,
Tấn thổi riêng lo kịp thế thì.
Thanh sử từng nêu gương nữ kiệt,
Hồng ân chi kém bạn nam nhi.
Lọc lừa chớ để đen pha trắng,
Lui tới đừng cho bạc lộn chi.
Hạnh đức điểm tô non nước Việt.
Muôn năm bia tạc tiếng còn ghi.
9. Thiều quang nhật thúc khuấy màu xuân,
Trở bước quanh co rán liệu chùng.

- Hứng giọt Ma Ha lau tục lụy,
Ngừa thuyền Bát Nhã thoát mê tân.
Trau tâm hiệp sức vun nền Thánh,
Dưỡng tánh chờ khi sạch bợn trần.
Phước gặp Tam Kỳ Trời cứu độ,
Gắng tu kịp buổi lướt Đài Vân.
10. Rừng thiền nhật thức tiếng chuông trưa,
Phước gặp về Ta buổi đã vừa.
Nẻo hạnh lâu soi gương nguyệt thám,
Sân ngô rặng vẽ cảnh thu đưa.
Mai tàn tuyết xủ đời thay đổi,
Dữ tận hiền thăng khách lọc lừa.
Mùi Đạo gắng giới lòng thiện niệm,
Duyên mai tìm lại phẩm ngôi xưa.
11. Rẽ lối non sông thấy Động đào,
Bùng con mắt tỉnh giấc chiêm bao.
Đường gai góc gặng lần qua khỏi,
Cảnh rặng ngàn tua rấn bước vào.
Mùi tục lân xa, vui đạo đức,
Cõi tâm rộng mở khổ giới trau.
Nước dương rưới sạch trần ai cũ,
Bờ giác nương theo nguyệt rọi lâu.
12. Cẩn lo học Đạo chí đừng lời,
Phú quý sương tan lộ bóng Trời.
Lợi lộc xôn xao rồi một kiếp,
Nghĩa nhơn tích trữ để muôn đời.
Làm lành sau cũng lành vay trả,
Chác dữ âu hay dữ vốn lời.
Mấy kẻ xét mình tâm tự cải,
Thân danh bể khổ mặc buông trôi.
13. Lặn lừa ngày tháng cảnh đưa xuân,
Uớm chổi huỳnh lương tỉnh dậy lần.
Rặng nẻo chung soi đèn Bạch Ngọc,
Dò đường xúm núp bóng Hồng Quân.

- Hồi chuông cảnh tỉnh vang rùng Thánh,
Tiếng trống giác mê nhật đỉnh Thần.
Biết Đạo khá lo trau hạnh đức,
Dữ lành đợi buổi cũng cân phân.
14. Ngày chầy dậm thẳng găng đưa qua,
Chịu khổ trau tâm chí mới già.
Vệt ngút mây xanh Trời tỏ rõ,
Quét lẫn bụi đỏ thế phui pha.
Lòng trần gọi sạch nơi đường chánh,
Nét Đạo gìn thanh lánh nẻo tà.
Đèn huệ chực soi mau tiến bước,
Nơi miền cực lạc dễ đâu xa.
15. Đường về muốn vẹn để công trình,
Bóng nguyệt tua dò nẻo rạng thình.
Xuân hé đã hay cơn ác lố,
Đông tàn khá biết lúc Trời chinh.
Trau tài trau phận tua trau đức,
Biết thế biết nhân mới biết mình.
Dậm khổ qua rồi ngồi vị sẵn,
Hay chi thế tục chước cầu vinh.
16. Nhiệm mầu Tạo hóa cuộc vân xây,
Thưởng phạt cũng do một buổi này.
Đức trước hưởng thừa tâm vẹn giữ,
Nhân sau để dấu chí đừng lay.
Đường mây thẳng gió hồng trương cánh,
Bước Đạo êm chơn nguyệt rọi mây.
Dù đất sanh linh lo tế độ,
Thiên niên danh tạc chốn Vân Đài.
17. Liễu Huệ nhuần sương Liễu Huệ tươi,
Chiều Xuân nguyệt rạng vẻ hoa cười.
Màn Trời mây khóa muôn sao lố,
Thuyền Đạo buồm treo một sắc phơi.
Cội trước gió đưa hơi nhẩn khách,
Rừng tòng khách giục cảnh chờ người.

- Lần theo bước rạng non Thần đến,
Chớ luyến phồn hoa lụy đến nơi.
18. Vun nền đạo hạnh khá rền lòng,
Gặp hội đàn vui chữ sắc không.
Cúc rải đường qua vắng tiếng nhận,
Rừng tà bóng khuất vắng hơi thung.
Xuôi chiều đổ bến êm dòng bích,
Phải lúc nương mây chợp cánh hồng.
Nhuần gội ơn Trời âm chất vẹn,
Mau chơn ngày tháng đã qua đông.
19. Rừng thung bóng nhụt đã hầu chinh,
Tỏ rạng gần nơi bước vẹn gìn.
Ách đất rấp nhờ trường náo nhiệt,
Cửa Trời kịp mở vớt quần sinh.
Nâng đời khá gắng trau nhơn đức,
Học Đạo tua năng luyện tánh tình.
Khổ hạnh chí mong qui nẻo chánh,
Ngoài tai chớ chác miếng hư vinh.
- **Ấn bản năm Nhâm Tý (1972):** Tỏ rạng gần
noi bước vẹn gìn.
 - **Ấn bản năm Canh Tuất (1970):** Tỏ rạng gần
noi bước vẹn gìn.
20. Non chiều ác xế bóng Trời thâm,
Nẻo chánh may nương buổi đảo đầu.
Theo bước kịp thì tìm ánh sáng,
Ngừa thuyền ấy lúc lánh dòng sâu.
Soi gương hạnh đức trau lòng tục,
Hứng giọt từ bi rửa bợn sâu.
Nhật thúc quang âm xuân đã lụn,
Liệu qua cho khỏi cuộc tang dâu.
21. Thìn trau đức tánh để nêu gương,
May gặp đạo mầu gắng liệu phương.

- Cội Bắc chim về chiều ngã bóng,
Non Nam ác lộ ánh tan sương.
Thuyền từ sông lệ buồm trương cánh,
Cảnh trí rừng thung khách lướt đường.
Độ chúng cứu đời công nghiệp để,
Thiên ân hưởng trọn khá lo lường.
22. Cành mai thơ thới đượm hơi xuân,
Diu dất đem nhau lại đánh Thần.
Tích đức để lòng trau khổ hạnh,
Diệt phạm gắng chí thoát mê tân.
Lùng Trời vệt ngút mây xây mịt,
Đài ngọc khoe gương sắc rạng ngần.
Công nghiệp dồi dào âm chất đủ,
Long Hoa đợi hội hưởng Thiên ân.
23. Đã nhiều danh lợi bước đua tranh,
Nhọc xác lao tâm hỏi có thành?
Ác lộ rọi tan lẫn gió bụi,
Nguyệt lờ soi gương bước công khanh.
Đường tu ví sớm noi gương rạng,
Cội phúc mai sau hưởng quả lành.
Mộng ảo trò đời đâu mấy chốc,
Ngựa qua cửa sổ cuộc tan tành.
24. Dậm dài bước lạ nẻo chưa quen,
Tánh chất dầu trau gẫm chẳng hèn.
Bóng trái diềm đà xuân đợi chúa,
Tiết nồng thơ thới hạ khoe sen.
Nhành dương nước rưới tan lòng tục,
Nguồn Thánh đạo diu lại cõi Tiên.
Phước gặp kỳ ba Trời dẫn độ,
Mau chơn rón lướt tới rừng thiền.
25. Day mặt Hồng Quân ngó Địa hoàn,
Rưới chan vạn vật khối sinh quang.
Cõi Tiên mở rộng cung Đâu Suất,
Nước Phật sữa an cảnh Niết Bàn.

- Cứu thế quyết ngưng quyền Địa phủ,
Độ đời cố tạo phước Nhơn gian.
Thần thông trời chặt Ma vương quái,
Điêu bước vạn linh đến cảnh nhàn.
26. Viết thử Thiên thơ với nét trần,
Hầu sau bền giữ nghiệp Hồng Quân.
Chuyển luân thế sự đưa kinh Thánh,
Trừ diệt tà gian múa bút Thần.
Kìa lóng non Kỳ reo tiếng phụng,
Này xem nước Lỗ biến hình lân.
Công danh nước Việt tay đánh nắm,
Mưa móc dân sanh gắng gọi nhuần.
27. Đường mây sẵn lối gặp may duyên,
Nâng gánh xa thơ sửa mối giềng.
Anh tuấn đất gìn nung khí phách,
Uy linh Trời giữ tạc đài liên.
Hồn về nước cũ đòi nương thế,
Hạc lại từng xưa đức lập quyền.
Đánh Việt chờ qua cơn bão tố,
Muôn năm tỏ rạng mỗi chơn truyền.
28. Có hiệp đem đường neo mới thông,
Phân chia cội Đạo uông vun trồng.
Quanh đường chớ cậy chơn Kỳ Ký,
Ngược gió tài chi sức Học Hồng.
Bề khổ mênh mang lo giải khổ,
Nền công nghiêng ngửa gắng nên công.
Phong ba dẫu được điu qua khỏi,
Nhớ bởi chung nhau kết dải đồng.
29. Bạch Vân nhàn lạc khổ thân già,
Thương kẻ nặng mang nợ quốc gia.
Đòi rạng lưu tồn gương nhứt nguyệt,
Đạo thành vạn đại chiếu sơn hà.
Thiện nam gắng giữ nền nhân nghĩa,
Chơn nữ hằng ghi thuyết cộng hòa.

- Trách nhiệm thiết hành cho vẹn phận,
Hồng ân chung hưởng buổi âu ca.
30. Trần thế hầu gây náo nhiệt trường,
Lánh nguy nguồn Đạo vẹn tìm phương.
Vùi sâu nay gắng chung vai gánh,
Hưởng phước sau may hiệp bước đường.
Cay đắng lần soi gương trí huệ,
Chia phui chờ trải lối tang thương.
Dặn mình tua chặt trong gang tấc,
Sau trước lòng son giữ đặn thường.
31. Biến chuyển Trời Nam cuộc đảo huyền,
Trả vay cho sạch vết oan khiên.
Trường Đời đem thử gan Anh Tuấn,
Cửa Đạo mới ra mặt Thánh Hiền.
Đau khổ rần gìn nhọn nghĩa vẹn,
Tang thương chờ hưởng huệ ân riêng.
Non sông Việt chùng ngày êm lặng,
Chung sức cùng nhau đức lập quyền.
32. Những là khổ nhọc chịu cơ đời,
Hạnh phúc thử nhìnặng mấy mươi.
Vinh nhục đời phen vui lẫn khóc,
Ghét thương lắm lúc giận pha cười.
Đường tâm tự tỉnh chơn ra giả,
Nẻo đức gồm theo thiết hóa chơi.
Thoát tục ví ai tìm nẻo Thánh,
Bén mê lướt sóng đến ven Trời.
33. Bóng dương tỏ rạng lối chơn mây,
Đầm ám hơi xuân nở mặt mày.
Tranh thế bớt pha lẫn bợn trước,
Cuộc đời thêm rạng vẻ thanh bai.
Trường Tiên mở rộng chơn du khách,
Nẻo hoạn buông khơi trí đặc tài.
Lọc nước rửa đời Trời để dấu,
Riêng che Nam đánh một cân đai.

34. Ác lòng nhứt rạng tản sương mờ,
Gặp lối đường quanh khó tách rời.
Thuyền Đạo đẩy đưa lẫn sóng biển,
Bước đời dùn thặng bước thang Trời.
Đai cân mắng luyện chưa nên phận,
Danh lợi ham giành khó vẹn ngôi.
Nhấn nhủ phồn hoa mau thức tỉnh,
Lần lừa bỏ quá kiếp xuân thời.
35. Lòng sương gió thoảng bật hơi xuân,
Để bước tìm nơi Đạo gọi nhuần.
Sóng khóa thuyền về còn lắc lờ,
Rừng chờ khách trở buổi cân phân.
Trau gương hạnh đức pha lòng tục,
Giời trí thanh cao giữ tánh Thân.
Thưa nhứt thoi đưa trời xế bóng,
Xét mình một khắc một mau chân.
36. Dìu dắt tìm ra lối lạ lòng,
Bóng trời xúm xít đỡ nương chung.
Dài đường chớ ngán con Kỳ Kỳ,
Ngược gió đừng nao cánh Hộc Hồng.
Nhuống mắt tua dò theo kẻ trí,
Thìn lòng khá gắng đắp nền công.
Sen tàn cúc nở qua ngày tháng,
Nhật bước đường hoa đến cội tùng.
37. Cái kiếp hồng nhan kiếp đọa đày,
Phải làm cho gái hóa ra trai.
Linh oai vẽ ngọc là gương sắc,
Mềm mỏng hình hoa ấy phép tài.
Phòng tía cất thành hình thổ võ,
Cung loan lập giống dạng Cao Đài.
Muốn đi cho tận trường sanh địa,
Phải đổi giày sen lấy thảo hài.

- [Ấn bản năm Nhâm Tý \(1972\): Linh oai vẽ ngọc là](#)

- **Ấn bản năm Canh Tuất (1970):** Linh oai vẻ ngọc là
gươm sắc,
gương sắc,

38. Bất án trừ yêu đã tới kỳ,
Ngọc Hư định sửa mối Thiên thi.
Cửu Trùng không kể an thiên hạ,
Phải để Hiệp Thiên đứng trị vì.
Thành pháp diu đời qua nẻo khổ,
Nên công giúp thế lánh cơn nguy.
Quyền hành từ đây về tay nắm,
Phải sửa cho nên đáng thế thì.
39. Đào Nguyên lại trở trái hai lần,
Ai ngỡ Việt Thường đã thấy lân.
Cung Đầu vít xa gương xích quỷ,
Thiền cung mở rộng cửa Hà ngân.
Xuân thu định vững ngôi lương tử,
Phật chủ quét tan lũ nịnh thần.
Thổi khí vĩnh sanh lau xã tắc,
Mở đường quốc thể định phong vân.
40. Mở rộng đường mây rước khách trần,
Bao nhiêu tình gợi nhắc nguyên nhân.
Biển mê câu ngọc liên phạm tục,
Cõi thọ sông Ngân tiếp đánh Tần.
Chuyên nổi Càn Khôn xây Võ Trụ,
Nhẹ nâng Nhựt Nguyệt chiếu Đài Vân.
Cầm gương huệ chặt tiêu oan trái,
Diu độ quần sanh diệt quả nhân.

1. Này lúc Kỳ Ba Phổ Độ trần.
Mau chơn thoát khỏi chốn mê tân.
Đường gai góc gặng lần qua khỏi,
Đạo đức sớm hôm khá vẹn cần.
2. Nguồn đào lạc lối ấy duyên may,
Gặp Đạo nương theo bước dậm dài.
Nắng hạ héo khô vườn bá tánh,
Dắt nhau tìm núp bóng Cao Đài.
3. Cao Đài đứng chủ cả sanh linh,
Bến khổ bầu Tiên rưới thể tình.
Mở mắt tỉnh lần cơ mộng điệp,
Hữu sanh hữu khổ phải toan gin.
4. Gìn lòng chơn chánh chớ tà tây,
Thường phạt về sau cũng hội này.
Trước biết sửa mình tâm trí vẹn,
Sau nương cảnh tịnh mới nên hay.
5. Hay gần đạo đức mới nên thân.
Lánh chốn phồn hoa giữ tánh thần.
Một nét vạy tà Thần Thánh chép,
Rèn lòng trong sạch thoát mê tân.
6. Tân toan khổ hạnh phải trau giồi,
Bước tới đường dài chớ trở lui.
Công khó độ đời đừng nệ khó,
Phước dư đợi lúc hưởng ơn Trời.
7. Đông tàn cảnh ướm trở nên xuân,
Xuân nở vườn mai há mấy lần.
Lần lựa cho đồ xa bến Thánh,
Thánh tâm mấy kẻ vẹn trau thân.
8. Nghèo sạch rách thơm mới đáng người,
Nệ chi cực nhọc buổi xuân mơi.
Nay đà gặp lúc thiên ân rưới,
Gắng bước đường tu hưởng phước đời.

9. Tài tuy ít, đức nên nhiều,
Nhiều đức mới tròn bước Đạo theo.
Theo đặng bước nào gìn bước nấy,
Trở lui e vương lúc nghiêng nghèo.
10. Tà nguyệt vườn thu ướm trở đông,
Nhận về đánh Bắc tiếng qua sông.
Bền lòng thiện niệm bồi căn trước,
Trễ bước thuyền e bị ngược dòng.
11. Lo lường nền hạnh đặng lên cao,
Cao đức nguồn Tiên mới bước vào.
Vào đặng Tam Kỳ Trời cứu khổ,
Khổ thêm gắng chịu tánh năng trau.
12. Đường Đạo tìm vào mới rõ cơ,
Cơ mâu giải khổ chớ chần chờ.
Chờ cho trễ bước thuyền xa bến,
Bến tục thoát vòng hết ước mơ.
13. Trời thương đâu nệ nhọc công trình,
Chịu nhọc vì lo đám chúng sanh.
Sanh dưỡng dưỡng sanh rồi phải độ,
Độ cho trở bước lại đơn đình.
14. Giặt giành rớt cuộc cũng tay không,
Nhân quả đeo mang tội chất đồng.
Ví biết phép công cơ thường phạt,
Đường tu sớm bước chí thông dong.
15. Sáng đường nhờ có bóng trời soi,
Đạo đức đề tâm chớ đổi dời.
Công quả thìn lòng sau hưởng phước,
Dặm dài đừng nệ bước xa xôi.
16. Gìn giữ về sau mới Đạo mầu,
Nương theo bước trước gắng tìm châu.
Thuyền chờ bền tục buồm trương sẵn,
Đưa đến nguồn trong rửa bợn sầu.
17. Quanh co muốn khỏi gắng lòng thành,

- Chứa đức là phương phước để dành.
Hứng giọt lành dương lau tục lự,
Hay chi thua được bả công khanh.
18. Công khanh xạ sụ cũng vai tuồng,
Đêm lặng rừng thiền lóng tiếng chuông.
Mê luyện hồng trần mang ách khổ,
Con vui qua khỏi lệ sầu tuôn.
19. Nẻo chánh tìm theo mỗi đạo gìn,
Hay chi tuồng thế bước đua tranh.
Của nhiều ít đức sương trên cỏ,
Giành giọt mà chi phải lụy mình.
20. Đùng sợ khó, khó nên công,
Công khó may gìn chữ sắc không.
Không sắc sắc không vui đánh hạc,
Hạc về chốn cũ dựa rừng tòng.
21. Rừng tòng tìm đến lánh cay chua,
Đêm lặng lóng nghe tiếng khánh chùa.
Lần gọi tâm phàm vui cảnh trí,
Đường trần lưu luyện nhọc tranh đua.
22. Dời đời thói đời lắm thị phi,
Trăm năm chung đỉnh có ra gì?
Tìm nguồn đạo đức tâm phàm gọi,
Danh mà chi, lợi ấy mà chi?
23. Thông biết thế thời mới gọi thông,
Thông minh học đạo vẹn trau lòng.
Lòng trần dầu muốn phong ba dứt,
Độ chúng tu hơn chí nả nông.
24. Sáng đèn cánh bướm liệng xông xao,
Lánh họa tua gìn hạnh đức trau.
Nơi dấu đường ngay Trời tế độ,
Chen chơn nguồn Thánh bước lần vào.
25. Ưc lòng dễ tỏ đặng cùng ai,
Hiền đức mà sao chịu khổ hoài.

- Lão nói tỏ tường cho đó hiểu,
Cũng là vay trả luật xưa nay.
26. Dữ đọa hiền thăng ấy luật Trời,
Lánh đường tà vạy hưởng an vui.
Nay con phước gặp nền chơn Đạo,
Ngọc tốt bền trau sắc rạng ngời.
27. Suối lành đổ nước hóa sông thanh,
Đức hạnh muốn trau vẹn tánh lành.
Trước muốn đưa chơn vào cửa Phạm,
Hỏi mình có trọn tấm lòng thành?
28. Dối ai đâu dễ dối cùng Trời,
Biết đạo răn mình cũng hết hơi.
Từ bỏ lần hồi lầm lỗi trước,
Tự nhiên bề khổ lánh xa vời.
29. Bá tước công khanh ý vị gì?
Mà đời dám đổi kiếp sầu bi.
Nương chơn chưa biết chơn nào vững,
Níu thử cân đai thấy nặng trì.
30. Được vàng chớ khá gọi là may,
Vàng hết tội kia chất đầy đầy.
Bỏ đức bỏ nhân bao kiếp đọa,
Khuyên con giữ đạo đến cùng Thầy.
31. Lôi ngay nẻo chánh gắng tìm đường,
Lánh chốn thị phi đạo mới tường.
Dòng bích thuyền từ còn đợi bến,
Thu qua gặp gió cánh buồm trương.
32. Cõi thế tìm nơi đạo đức vào,
Lòng thành Thần Thánh chứng công lao.
Nhân sanh thấy khổ đưa tay cứu,
Chẳng mất phần sau địa vị cao.
33. Thấm thoát đời qua cuộc bể dâu,
Ham vui chỉ chác cuộc mua sầu.
Lập thân muốn tránh đường mưa gió,

- Tìm Đạo nương mình vững nghiệp sau.
34. Rừng thiên trở gót mới thung dung,
Nhàn hạ riêng vui cảnh bá tưng.
Lao lực thể tình chi xạo xự,
Rửa tai chờ lóng nhạc năm cung.
35. Cung đàn chờ khách cận song thu,
Năng mền Đạo mầu chí trượng phu.
Biển khổ vớt người thuyền gặp lúc,
Đeo đai thể sự chỉ mua sầu.
36. Tách bến sông mê sóng tạt thuyền,
Lọc lừa nghiệp quả kẻ may duyên.
Trương buồm hạnh đức xuôi chiều gió,
Đưa khách phồn hoa lánh nẻo phiền.
37. Sao cho thành kính Phật Trời thương,
Đạo đức chăm lo vững mỗi đường.
Công nghiệp phải lo sanh chúng độ,
Đàn sau để dấu kẻ soi gương.
38. Mùi đời biết đắng lắm chua cay,
Cay đắng kiếp người khổ ở ai?
Ai dám xả thân hành chánh Đạo,
Đạo mầu theo dõi hết trần ai.
39. Đồng thuyền kẻ trước dắt người sau,
Sau trước nương nhau ấy chước mầu.
Mầu nhiệm dễ chi tìm thấu đáo,
Đáo đầu mới rõ Đạo là cao.
40. Đạo đức gắng theo đỡ ít nhiều,
Ngày thân bóng nhựt đã hầu xiêu.
Tu thân dầu khô, thân tiên độ,
Có khó có nên nhọc phải chiều.
41. Xử thế phải cho vẹn thể tình,
Trau tâm trau đức sạch chơn linh.
Bến mê rước khách thuyền đương đợi,
Đưa đến đào nguyên hưởng phước lành.

42. Dò theo đường chánh chớ sai lầm,
Biết đạo cần trau một chữ tâm.
Tiên Phật nơi mình đâu phải khó,
Khó do chẳng trọn tâm chơn thành.
43. Đức tánh khen con có chí thành,
Lần đường Đạo chẳng chút cầu danh.
Ghe phen cửa rách hiên nhà lũng,
Không quản lao đao giữ tiếng lành.
44. Dọn mình cho sạch bớt phạm tâm,
Lẽ chánh tà kia phải xét thâm.
Đừng bụng nghi nghi rồi hoặc hoặc,
Tự nhiên rõ thấu đạo cao thâm.
45. Trau hạnh làm gương dặt kẻ sau,
Một nhà đạo đức khá thương nhau.
Nói theo người trước đời trông cậy,
Gắng sửa lều tranh hóa động đào.
46. Nâu sồng khổ hạnh phép gần Tiên,
Như bước ướt chơn mới đến thuyền.
Gắng chí tập lần thân cực nhọc,
Bền tâm tu luyện mới là nên.
47. Cao đê thế sự khá đình ninh,
Một dặm xa xuôi nhọc lộ trình.
Lần lựa chỉ sàu tay gỡ rối,
Trời tây bóng nhụt đã hầu chinh.
48. Dư phước dành sau ấy thế hay,
May chơn bước gặp bóng Cao Đài.
Sạch lòng để dạ vun nền Đạo,
Phủi thế an vui đợi đến ngày.
49. Mạnh yếu rồi đây yếu được phần,
Được phần máy Tạo khéo cầm cân.
Cầm cân thẳng thưởng răn người thế,
Người thế sao cho hạnh chói ngàn.
50. Tranh đua đã quá nửa đời người,

- Thử hỏi phước phần được mấy mươi.
Mưu được phần mình thì tổn đức,
Của tiền dầu chất há an vui.
51. Vui Đạo vui nhân ấy thiệt vui,
Vui còn sống sắc hại mình thôi.
Vui nơi đồ bác là vui khổ,
Vui thói tà gian lụy trọn đời.
52. Đời qua thắm thoát cõi nhơn gian,
Sớm nở hoa kia chiều vội tàn.
Mái tóc điem sương chưa học Đạo,
Họa kẻ dầu hối khó than van.
53. Lắm kẻ còn xuân chẳng tiếc xuân,
Tạo thành nghiệp dữ biết bao lần.
Chớ quên máy Tạo nên mầu nhiệm,
Vay trả đồng cân thế chuyên luân.
54. Chữ hiếu phải lo vẹn phận người,
Sanh thành đạo trọng há đâu chơi.
Buông trôi ví chẳng tròn nhơn đạo,
Còn có mong chi đến Đạo Trời.
55. Có thân có khổ, khổ vì thân,
Nào có sướng chi cái kiếp trần.
Kẻ trí phải lo phương giải khổ,
Tìm thuyền Bát Nhã lánh mê tân.
56. Mê tân là chốn đọa con người,
Vương bá công hầu lụy mấy mươi.
Ham miếng đỉnh chung mê sắc đẹp,
Hại thân tiếng xấu để muôn đời.
57. Thảo ngay con vẹn giữ cho bền,
Phải phận là phần đáng bậc trên.
Dù đất đàn em sau nổi gót,
Con đường đạo đức bước càng lên.
58. Nhiều nhân quả trước phải đền nay,
Chẳng gỡ cho kham cứ nhắc hoài.

- Một tiếng than van thân cực nhọc,
Một oan chẳng chịu muốn gầy hai.
59. Cang cường quen tánh hiệp dân nghèo,
Nghe Đạo Phật Trời cũng muốn theo.
Chẳng khác chồi non xô đại mộc,
Nhu sa vực thẳm khó toan trèo.
60. Tìm vào nẻo Đạo mới tri cơ,
Cơ Tạo huyền vi chớ hững hờ.
Tĩnh giác mộng chờ qua biển khổ,
Thế tình vui vẻ chớ đừng mơ.
61. Say Đạo là say bậc Thánh Hiền,
Hiền xưa sớm để bước tâm Tiên.
Tiên nguồn Thánh ngọn dò chơn đến,
Đến đặng là phương rưới lửa phiền.
62. Tranh đức tranh nhân mặc sức tranh,
Đừng tranh lợi quấy khổ thân hình.
Hai đường họa phước tua lừa lọc,
Vay trả cơ Trời chớ dễ khinh.
63. Đừng lòng kiêu hãnh cậy mình tài,
Nên nhớ chữ tài cận chữ tai.
Tài ít đức nhiều còn hữu dụng,
Tài suông thiếu đức họa nay mai.
64. Nhon nghĩa gắng gìn dạ sắt son,
Thờ cha kính mẹ hiếu lo tròn.
Nghèo mà trong sạch danh thơm rạng,
Phúc hậu Trời ban để cháu con.
65. Họa phước vô môn chỉ tại người,
Thỉnh mời rồi đổ bởi nơi Trời.
Huê ân muốn hưởng noi đường Đạo,
Hối cải tu thân phải giữ lời.
66. Mùi đời đã nếm biết chua cay,
Giành giật còn mong cậy sức tài.
Nếu chẳng định tâm lo xét quấy,

- Nhãn tiền báo ứng dễ đâu sai.
67. Đùng quá so đo việc phú bần,
Bần hàn trong sạch mới nên thân.
Thân trau khô hạnh thân đừng nệ,
Nệ khó mong chi thoát thế trần.
68. Thế trần mộng mị có ra chi,
Giành giựt rồi qua hỏi được gì?
Tích đức gắng gìn nhơn nghĩa trọn,
Chông gai xa lánh cảnh sầu bi.
69. Nợ nước hai vai nặng gánh gồng,
Thần dân phận sự phải lo xong.
Gắng công đạo đức trau hăng bữa,
Chiu chút đùng quên giống Lạc Hồng.
70. Ôn Trời cho mở Đạo kỳ ba,
Dìu dẫn nhơn sanh lánh vạ tà.
Ví muốn tu thân nhồi quả trước,
Gắng công sau sẽ đến cùng Ta.

Kính Biểu

Thánh Thất New South Wales thực hiện.
Thư từ đóng góp ý kiến. Xin liên lạc: THÁNH THẤT N.S.W.
114-118 King Georges Road WILEY PARK NSW 2195 –
AUSTRALIA

Email: thanhthatnsw@yahoo.com.au
